

TAO DÀN

cánh cổng

natsume sōseki



HOA KIẾT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Mai Đỗ dịch

CÁNH CỔNG
NATSUME SŌSEKI

Cánh Cổng của Natsume Sōseki được dịch từ nguyên tác tiếng Nhật 門, Mon.
Bản quyền tiếng Việt © CTCP Sách Tao Đàn.

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người đọc
chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Cánh Cổng**

Nguyên tác: **Mon**

Tác giả: **Natsume Sōseki**

Dịch giả: **Mai Đỗ**

KKKKK Phát hành: **CTCP Sách Tao Đàn**

Xuất bản: **NXB Hội Nhà Văn**

ISBN: **978-604-391-640-9**

Số trang: **346 pgs**

Khổ giấy: **14 x 20.5 cm**

Giá bìa: **250.000 đ**

Ngày phát hành: **07/2023**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**

Hoàn thành: **07/2024**



NATSUME SŌSEKI (1867-1916) Là nhà văn cận-hiện đại lớn của Nhật Bản. Natsume Sōseki đại diện cho một thế hệ những nhà văn Nhật Bản tinh hoa sinh ra và trưởng thành trong bối cảnh sự đối đầu văn hóa Đông Tây đang len lỏi vào mọi ngõ ngách của đời sống xã hội thời kỳ Meiji. Là một trong những chủ soái của trường phái văn chương tâm lý cao sang (yoyuha - Dư dụ phái), Natsume Sōseki được giới phê bình văn học đánh giá là “một trong ba trụ cột của văn học hiện đại Nhật Bản” cùng với Mori Ogai và Akutagawa Ryunosuke. Dấu ấn

văn chương, cùng tư tưởng của ông đã in đậm lên các tác phẩm của những nhà văn lớn sau này ở Đảo quốc Mặt trời, như Yasunari Kawabata, Yukio Mishima hay Junichiro Tanizaki. Và ngay cả sáng tác của Haruki Murakami sau này cũng chịu ảnh hưởng sâu sắc từ những kiệt tác của Natsume Sōseki.

CÁNH CỔNG của Natsume Sōseki là một kiệt tác văn học Nhật Bản thế kỷ 20. Câu chuyện tập trung vào cuộc sống bình nhật và tình yêu nhẹ nhàng của vợ chồng anh công chức Sōsuke, cặp đôi luôn mang mặc cảm đạo đức, coi mọi bất hạnh đến với mình là sự trừng phạt của số phận, họ luôn day dứt vì “tội lỗi” đã phạm phải trong quá khứ và tự “cách ly” mình với xã hội.

Với thủ pháp kể chuyện bình thản, lời văn mộc mạc, Natsume Sōseki đã dẫn dắt độc giả tiếp cận một cách tinh tế trạng thái tinh thần trống rỗng và nỗi đau khổ chân thực của các nhân vật. Không chỉ được tán thưởng về vẻ đẹp trong cách miêu tả tình yêu, cuốn tiểu thuyết còn được đánh giá cao về ý tưởng và biểu tượng phức tạp: khi con người sống trên đời, nhất định phải có sự lo lắng về “tội nguyên tổ”... Thế nên, **Cánh cổng** vẫn luôn được xem là một trong những tác phẩm sâu sắc của thời hiện đại.

Thỉnh thoảng vợ chồng Sōsuke lại tự khẳng định chắc chắn rằng họ vẫn mang những cảm xúc đồng điệu. Trong trường hợp đó, nhìn ngược về những năm tháng dài sống hòa hợp bên nhau, họ đã phải hy sinh rất nhiều và không thể không nhớ lại thời điểm họ dám kết hôn với nhau. Cả hai vừa rùng mình vừa quỳ gối dưới sự trả thù đáng sợ mà tự nhiên đã đặt ra trước mắt mình. Đồng thời, để đón nhận sự trả thù này, họ cũng không quên thắp lên một nén hương cho vị thần tình yêu đã đem lại niềm hạnh phúc cho cả hai. Họ là những người bị roi da quật lên và đang tiến đến cái chết. Nhưng họ cũng nhận ra rằng ở đâu chiếc roi da đó lại có một loại mật ngọt chữa lành được vết thương.



www.sachtaodan.vn

info@sachtaodan.vn

CẢNH CÔNG



Sōsuke mang tấm nệm ra hiên nhà ban nãy. Anh thoải mái ngồi xếp bằng ở chỗ có ánh nắng chiếu vào. Nhưng chỉ lát sau, anh đã làm rơi tờ tạp chí đang cầm trên tay xuống và nằm lăn ra. Đó là một ngày thu tươi đẹp với ánh nắng lung linh, không khí trong lành cùng âm thanh vui tai vọng lại từ tiếng guốc geta của người qua lại nơi khu phố yên tĩnh. Gối đầu lên cánh tay và ngược nhìn phía trên mái hiên, anh thấy cả bầu trời là một màu xanh trong vắt. So với diện tích chật chội của hiên nhà mà anh đang nằm, bầu trời đó mới rộng lớn làm sao. Thỉnh thoảng có một ngày Chủ nhật thông dong ngắm nhìn bầu trời như thế này cũng đã khác lắm rồi, anh nghĩ vậy rồi nheo mắt và nhìn chăm chú vào ánh mặt trời chói chang một lúc. Nhưng rồi bị chói mắt nên anh xoay người lại, hướng về phía cửa trượt. Bên trong cánh cửa đó, vợ anh đang cầm cũi khâu vá.

“Này, trời đẹp nhỉ,” anh bắt chuyện.

“Vâng,” vợ anh chỉ nói mỗi vậy.

Sōsuke cũng không hẳn có hứng để tiếp tục câu chuyện nên lại im lặng. Một lúc sau, đến lượt vợ anh lên tiếng:

“Hay anh đi dạo một lát đi.”

Lần này, anh chỉ ậm ừ đáp lại.

Hai, ba phút sau, vợ anh ghé mặt vào lớp kính của cửa trượt và quan sát bộ dạng đang nằm trên hiên nhà của chồng mình. Cô không hiểu sao anh lại nằm co đầu gối lên tận ngực và cong người như một con tôm. Mái đầu đen của Sōsuke nằm gọn trong hai cánh tay, khuôn mặt ấy bị che khuất hoàn toàn bởi khuỷu tay và bàn tay đang nắm chặt.

“Anh mà ngủ ở chỗ đó là sẽ bị cảm đấy,” vợ anh nhắc nhở.

Giọng điệu ấy mang phong cách đặc trưng của các nữ sinh ngày nay, vừa giống với giọng Tokyo lại vừa không giống.

Sōsuke chớp đôi mắt to đang đặt giữa hai khuỷu tay, khẽ trả lời:

“Không sao mà. Anh có ngủ đâu.”

Và rồi mọi thứ lại trở nên yên ắng. Sau hai, ba hồi chuông của những chiếc xe kéo có bánh bằng cao su chạy qua bên ngoài là tiếng gà gáy vang lên từ phía xa. Tận hưởng sự ấm áp của những tia nắng cứ tự nhiên xuyên vào lớp áo bên dưới tấm kimono mới may bằng sợi dệt máy, anh bâng quơ lắng nghe những âm thanh phía trước nhà. Nhưng bỗng nhiên như nhớ ra điều gì, anh gọi vợ mình qua cửa trượt.

“Oyone, chữ Hán ‘kin’ trong từ ‘kinrai’ viết thế nào nhỉ?”¹ Anh hỏi.

Vợ anh không tỏ vẻ ngạc nhiên và cũng không cười anh theo kiểu chói tai đặc trưng của những phụ nữ trẻ.

“Chẳng phải nó cũng là chữ ‘Ō’ trong ‘Ōmi’ à?” Vợ anh trả lời.

“Nhưng anh cũng không nhớ chữ ‘Ō’ đó viết thế nào nữa.”

Vợ anh trượt cánh cửa trượt ra một nửa, đưa chiếc thước dài tới phía ngoài mép cửa và viết chữ Hán kia lên hiên nhà.

“Có phải thế này không?”

Cô chỉ nói vậy. Đầu thước vẫn đặt ở chỗ nét chữ kết thúc, cô chăm chú ngắm nhìn bầu trời trong vắt.

“Thì ra là thế.” Không nhìn mặt vợ mình, Sōsuke nói.

Trông anh chẳng có vẻ gì là đang đùa và anh cũng không hề cười. Dường như hoàn toàn chẳng bận tâm gì đến chữ Hán đó, vợ anh nói như thì thầm với chính mình: “Trời thật là đẹp.” Vẫn để cửa mở, cô lại tiếp tục khâu vá. Bỗng Sōsuke hơi ngẩng cái đầu đang kẹp giữa hai khuỷu tay lên, lúc này anh mới nhìn vào mặt vợ mình:

“Việc viết chữ Hán thật kỳ lạ.”

“Tại sao?”

“Tại sao ư, bởi dù chữ đó có đơn giản thế nào đi nữa, nếu mình thấy nó kỳ quặc rồi đâm ra nghi ngờ thì sẽ chẳng biết viết thế nào nữa. Gần đây, anh còn rất hay nhầm chữ ‘kon’ trong ‘konnichiwa’. Khi cẩn thận viết nó ra giấy rồi quan sát thật

¹ Cách viết của chữ Hán “近” trong từ “近来”.

kỹ, anh cảm thấy có gì đó khang khác. Cuối cùng thì càng nhìn càng thấy nó không giống với chữ ‘kon’ nữa. Em đã từng gặp chuyện như thế chưa?”

“Chưa bao giờ.”

“Có lẽ chỉ mình anh như vậy.” Sōsuke đặt tay lên đầu.

“Anh đang bị làm sao à?”

“Chắc là do bệnh suy nhược thần kinh.”

“Đúng đấy.” Oyono nhìn mặt chồng.

Sōseki từ từ đứng dậy. Rón rén bước qua hộp đựng kim và đồng chỉ vụn, anh kéo cửa fusuma² của phòng ăn ra, ngay cạnh đó là phòng khách. Phía nam của nó bị lỗi vào chiếm chỗ nên cửa trượt ở góc phòng toát lên vẻ vô cùng lạnh lẽo trong ánh mắt anh, người vừa ở dưới ánh nắng mặt trời rồi đột ngột bước vào. Mở cánh cửa đó ra là một vách đá dốc như ép sát vào phần mái hắt. Vách đá sừng sững vươn lên từ mép hiên nhà nên ánh mặt trời lẽ ra có thể chiếu rọi vào căn phòng lúc buổi sáng lại chẳng dễ dàng gì mà đổ bóng xuống được. Cỏ mọc dày trên vách đá. Ngay từ phía dưới, chẳng có bên nào của vách đá được kê nên cảm giác nó cứ lơ lửng và không biết khi nào sẽ đổ sụp. Nhưng kỳ lạ là hình như chuyện đó chưa bao giờ xảy ra nên chủ nhà cứ để kệ vậy hết năm này qua năm khác. Tuy nhiên, trước kia trên bề mặt của nó là những bụi tre và khi phát quang đi, người ta không đào đám rễ lên mà để chúng chôn lấp dưới lòng đất, vì thế nền đất vững đến không ngờ. Một ông lão ở cửa hàng bán rau quả, người sống trong khu phố này hai mươi năm đã tận tình giải thích cho Sōsuke như vậy ở cửa bếp nhà anh. Lúc đó, Sōsuke còn hỏi là chẳng phải nếu mà rễ vẫn còn thì tre sẽ lại mọc lên rồi thành bụi hay sao. Ông lão trả lời rằng, một khi đã bị phát quang như thế thì không dễ dàng mà mọc lại được đâu và cũng chẳng cần phải lo lắng tới vách đá, vì dù có chuyện gì đi nữa, nó cũng không đổ sụp được. Sau khi giải thích nhiệt tình cứ như là biện minh cho một thứ gì đó thuộc về mình, ông lão ra về.

Dù sang thu, vách đá đó cũng không chuyển màu chút nào. Chỉ có mùi của đám cỏ xanh là bùng lên. Chúng trở nên rậm rạp và hỗn tạp, chẳng có vẻ gì đẹp đẽ của cỏ lau hay thường xuân. Thay vào đó, những cây trúc sào là tàn dư ngày xưa đang mọc lên sừng sững, hai cây vươn đến lưng chừng và ba cây cao vọt hẳn lên. Chúng

² Một loại cửa trượt trong nhà truyền thống của Nhật. Bề mặt cửa cũng được làm từ giấy nhưng dày hơn cửa trượt shōji.

đã hơi ngả màu vàng nhạt, mỗi khi ló đầu ra khỏi mái hiên và quan sát những tia nắng chiếu vào thân cây, anh cảm thấy mình như đang được ngắm nhìn sắc hương của mùa thu trên bờ kè. Sōsuke thường rời khỏi nhà vào buổi sáng và trở về sau 4 giờ nên hiếm khi anh có thời gian rảnh để quan sát phía trên vách đá vào thời khắc ngắn ngủi như thế. Khi đang rửa tay bằng nước trong chiếc chậu đá, bất chợt anh ngược lên phía bên ngoài của phần mái che trên cửa và nhìn thấy những cây trúc. Đám lá dày tập trung ở phần ngọn cây trông giống hết cái đầu của nhà sư. Chúng đang say sưa trong ánh nắng mùa thu, trĩu hẳn xuống thành từng cụm lặng lẽ mà không một cái nào chuyển động.

Sōsuke đóng cửa trượt lại, trở về phòng khách và ngồi xuống trước bàn. Gọi là phòng khách bởi nó được dùng để tiếp khách, nhưng thực ra có gọi đó là thư phòng hay phòng sinh hoạt chung của cả nhà cũng phù hợp. Phía bắc của căn phòng là hốc tường nên ở đó treo một bức tranh kỳ quặc để làm cho nó trông đúng kiểu phòng khách, phía trước nó được trang trí một bình hoa màu nâu đỏ u buồn. Chẳng có bức tranh nào được treo trên ranma³, chỉ thấy hai cái đỉnh cong bằng đồng thau đang sáng lên. Ngoài ra còn có một cái tủ kính để đồ đạc, nhưng trong đó chẳng có thứ gì đáng giá nổi bật.

Sōsuke mở ngăn kéo của chiếc bàn có tay nắm bằng kim loại ra và không ngừng lục lọi trong đó. Chẳng tìm được gì nên anh đóng sập nó lại. Sau đó, anh mở nắp hộp mực và bắt đầu viết thư. Viết xong, anh dán phong bì lại và suy nghĩ một lúc.

“Này, nhà của thím Saeki ở phố số 6 Naka, lô số mấy nhỉ?” Anh hỏi vợ mình qua cánh cửa fusuma.

“Có phải là số 25 không?” Vợ anh đáp lại, nhưng khi Sōsuke vừa viết xong tên người nhận, cô lại thêm vào: “Chỉ thư thôi thì không được đâu. Anh phải đến tận nơi và nói chuyện cho rõ.”

“Chà, trước tiên cứ gửi một lá thư đi đã. Nếu không được thì anh sẽ đi.”

Anh quả quyết như vậy nhưng vì vợ mình không trả lời nên anh lại nhấn mạnh:

“Em nghĩ sao, như thế có được không?”

³ Bức vách bằng gỗ nằm giữa khung trên của cửa ra vào và trần nhà, thường được chạm khắc hoặc trang trí bằng những bức tranh.

Oyone trông có vẻ miễn cưỡng, nhưng cô chẳng phản đối gì thêm. Vẫn cầm bức thư, Sōsuke lập tức đi từ phòng khách ra cửa trước. Lắng nghe tiếng bước chân của chồng mình, cô đứng dậy và đi ra cửa trước bằng lối qua hàng hiên của phòng ăn.

“Anh đi dạo một lát đây.”

“Vâng, anh đi nhé.” Vợ anh vừa mỉm cười vừa đáp.

Khoảng ba mươi phút sau, có tiếng cửa trượt mở nên Oyone dừng việc khâu vá lại để đi ra đó. Khi bước tới cửa trước dọc theo hiên nhà, thay vì thấy Sōsuke, người mà cô nghĩ là giờ đã về, cô lại thấy em trai của Sōsuke là Koroku đang đội chiếc mũ đồng phục của học sinh trung học bước vào.

“Nóng quá!” Vừa cởi những chiếc cúc trên áo măng tô bằng vải len đen và dài đến nỗi chỉ để lộ ra năm, sáu tấc⁴ của chiếc vạt hakama⁵, cậu vừa nói.

“Quá nóng ấy chứ. Thời tiết này mà em lại ăn mặc như vậy.”

“Chà, em cứ nghĩ là đến tối trời sẽ lạnh.”

Koroku có phần thanh minh rồi bước theo sau chị dâu tới phòng khách.

“Chị vẫn cặm cui như mọi khi nhỉ?” Cậu nhìn bộ kimono đang khâu dở và nói.

Sau đó, cậu đã ngồi xếp bằng trước cái lò than hình chữ nhật. Oyone đẩy đồng hồ khâu vá về phía góc phòng rồi ngồi đối diện với cậu. Cô nhắc chiếc ấm gang ra và bắt đầu cho than vào lò.

“Nếu là trà thì em không uống đâu nhé.” Koroku nói.

“Em không thích à?” Oyone nhấn mạnh với giọng điệu giống như là của một nữ sinh. “Vậy bánh kẹo thì sao?” Cô nói tiếp và cười.

“Có không ạ?” Koroku hỏi.

“Không, không có đâu.” Cô trả lời thật thà, nhưng rồi như nhớ ra điều gì, vừa nói cô vừa đứng dậy: “Em đợi chút nhé. Hình như là có đây.”

⁴ 1 tấc (thốn) bằng khoảng 3cm.

⁵ Một trang phục truyền thống của nam giới Nhật Bản, là loại quần bao phủ phần dưới cơ thể, có bảy nếp gấp và mặc bên ngoài kimono.

Lập tức, cô đẩy cái khay đựng than cạnh mình ra rồi mở một hộp tử nhỏ. Koroku quan sát đáng vẻ phía sau của Oyone, tập trung vào phần hông, chỗ chiếc áo khoác ngoài bị nhô cao lên do cái dải obi. Không biết cô tìm gì mà cứ lúi húi một lúc, thấy vậy Koroku hỏi:

“Thôi, không cần bánh kẹo nữa đâu. Thay vào đó, chị hãy cho em biết anh trai em đâu rồi ạ?”

“Anh vừa ra ngoài có chút việc.” Oyone trả lời, trong khi quay lưng về phía Koroku, hẳn là vẫn đang tìm kiếm gì đó. Cuối cùng, cô đột ngột đóng tủ lại.

“Không còn gì. Anh trai em đã ăn hết từ lúc nào rồi.” Vừa nói cô vừa quay về phía đối diện lò than.

“Vậy thì chị đãi em gì đó cho bữa tối đi.”

“Ừ, chị đang làm đây.”

Cô nhìn chiếc đồng hồ quả lắc thì thấy đã hơn 4 giờ.

“4 giờ, 5 giờ, 6 giờ.” Cô tính toán thời gian.

Koroku im lặng quan sát khuôn mặt Oyone. Thực ra, cậu không mấy hứng thú với việc được chị dâu mình đãi cơm.

“Chị này, anh trai em đến chỗ thám Saeki giúp em à?” Cậu hỏi.

“Dạo này, anh ấy cứ nói đi nói lại là sẽ tới đó, nhưng vẫn chưa làm được. Em biết đấy, anh Sôsuke phải đi làm từ sáng sớm và về nhà lúc tối muộn, về đến nhà thì đã kiệt sức rồi nên ngay cả đi đến nhà tắm công cộng cũng còn thấy phiền ấy chứ. Em cứ muốn anh Sôsuke làm việc đó thì quả thực là thật tội nghiệp cho anh ấy.”

“Vâng, dù biết là anh ấy rất bận nhưng nếu không giải quyết xong thì em cứ lo lắng và không thể nào tập trung học hành được.”

Vừa nói, cậu vừa lấy que kẹp than bằng đồng và liên tục viết những nét nguệch ngoạc vào đồng tro tàn trong lò. Oyone nhìn vào đầu que kẹp than đang di chuyển.

“Thế nên lúc này anh trai em đi gửi thư rồi.” Cô nói để an ủi.

“Gì cơ?”

“Chà, chị không đọc. Nhưng chắc chắn là trao đổi về chuyện đó. Lúc nào anh trai em về em hãy hỏi xem. Đúng là chuyện đó đấy.”

“Nếu gửi thư thì chắc hẳn là chuyện đó rồi.”

“Ừ, anh ấy thực sự đã làm vậy. Lúc này, anh trai em đã cầm bức thư và gửi nó qua bưu điện rồi.”

Koroku không muốn nghe thêm một lời nào nữa từ chị dâu mình, dù là biện minh hay an ủi. Nếu có thời gian đi dạo, vậy thì thay vì viết thư, anh mình nên đi đến chỗ đó mới phải, cậu cảm thấy bức bối khi nghĩ đến chuyện này. Cậu vào phòng khách, lấy một cuốn sách ngoại văn bìa đỏ từ trên tủ xuống rồi giở liên tục từng trang.

Sōsuke không biết em trai mình ghé qua nhà. Anh đến một cửa hàng ở góc phố, mua tem và gói thuốc lá Shikishima rồi lập tức gửi bức thư đi. Nhưng cảm thấy có gì đó không thỏa mãn nếu quay lại con đường cũ để về nhà, nên vừa phả khói của điếu thuốc đang ngậm trong miệng vào ánh nắng thu, anh vừa đi lang thang. Anh đã đi đến đâu đó thật xa và khắc ghi rõ rệt trong tâm trí mình ấn tượng về một nơi gọi là Tokyo. Sau đó, anh định sẽ mang nó về nhà như món quà của ngày Chủ nhật hôm nay trước khi chìm vào giấc ngủ. Không chỉ là người sống và hít thở bầu không khí của Tokyo suốt nhiều năm, mà hàng ngày anh còn dùng tàu điện hai lần để đến cơ quan và trở về nhà, nên việc đi qua những khu phố nhộn nhịp đã trở thành thói quen. Nhưng cơ thể và đầu óc anh chẳng thoải mái gì nên lúc nào anh cũng băng qua đó trong trạng thái lơ đãng. Vì vậy, anh hoàn toàn không nhận thức được rằng mình đang sống trong thành phố náo nhiệt này. Bình thường, sự bận rộn đeo bám anh suốt cả ngày nên điều đó cũng chẳng làm anh bận tâm, nhưng trong mỗi tuần đều có ngày Chủ nhật dành cho việc nghỉ ngơi thư giãn và chính lúc này, cuộc sống bình thường lại đột nhiên khiến anh trở nên bồn chồn và hồi hợt. Sōsuke kết luận rằng, dù có đang sống giữa Tokyo nhưng thực tế, bản thân anh lại chưa từng nhìn thấy cái thứ được gọi là Tokyo. Khi suy nghĩ đó xuất hiện, anh cảm thấy có một nỗi cô độc đến kỳ lạ.

Những lúc ấy, như thể đột nhiên nhớ ra điều gì đó, anh sẽ đi vào khu phố tập nập. Hơn nữa, có khi anh cũng nghĩ rằng nếu túi tiền của mình có chút dư dả thì sẽ ăn chơi xa xỉ một lần xem sao. Nhưng cảm giác buồn tẻ của anh không mạnh mẽ đến mức làm anh rơi vào cực đoan tuyệt vọng nên trước khi lao vào việc kia, anh đã nhận ra nó thật ngớ ngẩn và từ bỏ. Ngoài ra còn có một nguyên nhân: ví tiền của những người như anh luôn ngăn cản những ham muốn bốc đồng. Thế nên, thay vì phải vắt óc suy nghĩ cho phiền phức thì một lựa chọn dễ dàng hơn là nhét tay vào túi và quay về nhà. Vì vậy, những việc đơn giản như đi dạo hoặc ngó nghiêng các khu mua sắm sẽ làm dịu đi sự buồn tẻ của Sōsuke cho đến Chủ nhật tiếp theo.

Hôm nay cũng vậy, Sōsuke nghĩ cứ lên tàu điện cái đã rồi sao cũng được. Dù là một ngày Chủ nhật đẹp trời nhưng khách đi tàu lại vắng hơn bình thường nên anh thấy dễ chịu đến kỳ lạ. Hơn nữa, nét mặt của những hành khách đều rất hiền dịu, trông như tất cả họ đều thông dong, bình thản. Sōsuke ngồi xuống, nghĩ về lịch

trình hàng ngày của mình: đi đến Marunouchi vào thời gian cố định mỗi sáng, lao vào tranh giành để kiếm được chỗ ngồi. Không có gì vô vị như cảnh tượng những người trên tàu điện vào giờ cao điểm. Dù là bám vào tay cầm bằng da hay ngồi trên chiếc ghế nhung thì anh vẫn chưa bao giờ cảm nhận được sự ấm áp mang tính con người. Anh nghĩ, với mình thế cũng đủ rồi, chỉ cần ngồi cùng với những người giống như cái máy, đi đến nơi muốn đến, rồi lại vô thức bước xuống. Nhưng hôm nay, khi nhìn thấy bà lão ngồi đối diện đang ghé tai thì thầm với đứa cháu gái khoảng tám tuổi của mình và một người phụ nữ khoảng ba mươi tuổi với dáng dấp của một người buôn bán ở bên cạnh đang nhìn họ, cô ấy tỏ vẻ thân mật với đứa trẻ và hỏi tên, tuổi; anh lại thấy mình như đi vào một thế giới khác.

Trên đầu anh, những biển quảng cáo được lồng khung và treo lên. Bình thường, Sōsuke chẳng hề để ý đến chúng. Khi anh vô tình đọc cái đầu tiên thì đó là tấm áp phích quảng cáo của một công ty vận chuyển: VIỆC CHUYỂN NHÀ THẬT ĐƠN GIẢN. Tiếp đó là ba đường thẳng song song: những người tiết kiệm, những người chú ý đến vấn đề vệ sinh, những người quan tâm tới sự an toàn khi sử dụng lửa; và bên dưới là thông điệp: HÃY SỬ DỤNG BẾP GAS, đi kèm với hình ảnh ngọn lửa bùng lên từ bếp gas đó. Tấm áp phích thứ ba là về kiệt tác Tuyệt thiên cổ¹ của văn hào người Nga - Bá tước Lev Tolstoy và về một đoàn hài kịch bình dân Kotatsu được in đậm bằng chữ trắng trên nền đỏ.

Sōsuke mất mười phút để cẩn thận đọc đi đọc lại khoảng ba lần tất cả những quảng cáo. Anh không muốn mua thử những món hàng trên hay tham gia sự kiện được quảng cáo, nhưng chúng cứ hiện lên rõ rệt trong đầu anh. Thay vào đó, việc có thời gian đọc hết từng cái một và kiên nhẫn để có thể hiểu được mọi thứ đã đem lại không ít sự hài lòng cho Sōsuke. Cuộc sống của anh là chuỗi ngày lên xuống tàu điện hoàn toàn thiếu vắng sự thanh thoi, đến nỗi anh thấy những khoảnh khắc bình tĩnh, êm ả như lúc này cũng đáng tận hưởng.

Sōsuke xuống tàu ở Surugadai Shita. Vừa bước xuống, lập tức đập vào mắt anh là các cuốn sách ngoại văn đang được bày đẹp đẽ trong cửa sổ bằng kính phía bên phải. Sōsuke đứng trước chỗ đó một lúc, quan sát những chữ được mạ vàng rực rỡ trên bìa sách màu đỏ, xanh, sọc hay hoa văn. Đương nhiên là anh hiểu được ý nghĩa của nhan đề nhưng lại hoàn toàn không có chút tò mò nào về những gì ẩn chứa bên trong. Với Sōsuke, khoảng thời gian mà anh muốn ghé hiệu sách mỗi khi đi ngang

¹ Một vở kịch được dựng nên thời bấy giờ dựa trên tác phẩm Phục sinh của nhà văn Lev Tolstoy.

qua, và luôn muốn mua thứ gì đó một khi đã bước vào, đã thuộc về quá khứ xa xăm. Đúng vậy, cuốn sách có tên *History of Gambling* đặt ở chính giữa cửa sổ được đóng thật đẹp và thu hút anh bởi vẻ ngoài đặc biệt, nhưng tất cả chỉ có vậy.

Vừa mỉm cười, Sōsuke vừa băng qua con đường tấp nập để sang bên kia đường, lần này, anh lại nhìn vào một cửa hàng đồng hồ. Vô vàn đồng hồ vàng và dây xích vàng được bày ở đó. Trong mắt anh, chúng cũng chỉ là thứ đồ vật có màu sắc và kiểu dáng đẹp dễ mà không hấp dẫn đến mức khiến anh muốn mua. Tuy vậy, anh vẫn đọc từng cái tem giá được treo bằng sợi tơ rồi so sánh giá của các món hàng. Anh cảm thấy ngạc nhiên với mức giá khá rẻ của những chiếc đồng hồ vàng.

Sōsuke cũng dừng lại một lúc trước cửa hàng bán ô cánh dơi, rồi tiếp theo là tiệm bán đồ Âu; anh ngẩng nhìn chiếc cà vạt được treo bên cạnh cái mũ lụa ở đó. Chất lượng của nó tốt hơn hẳn cái anh đang đeo hàng ngày nên anh định thử hỏi giá. Dậm bước vào cửa tiệm, nhưng nghĩ lại thì thấy thật kỳ cục nếu ngày mai mình đeo một chiếc cà vạt mới tới chỗ làm, đột nhiên ý muốn móc hầu bao ra biến mất nên anh đi qua chỗ đó. Anh đứng nhìn khá lâu trước cửa hàng bán trang phục truyền thống. Anh đã nhớ được khá nhiều cái tên mà trước giờ anh chưa từng biết như *uzura omeshi*, *kōki ori*, *seiryō ori*². Trước chi nhánh của cửa hàng có nguồn gốc từ Kyoto tên là Eri shin, anh ghé sát vào đó đến nỗi vành mũ chạm cả vào cửa sổ bằng kính và cứ ngẩng nhìn mãi những chiếc cổ áo dành cho phụ nữ được thêu một cách tinh xảo. Trong số đó có một cái trông thật thanh lịch và có vẻ rất hợp với vợ anh. Ngay khi ý định mua nó cho vợ mình thoáng qua, thì cái suy nghĩ rằng đó là chuyện của năm, sáu năm về trước lại xuất hiện, lập tức xua tan đi ý nghĩ chột đến và cảm giác dễ chịu vừa qua. Sōsuke cười gượng rồi đi ra khỏi ô cửa kính và lại bước tiếp. Sau đó, trong lúc đi được khoảng vài chục mét, anh bắt đầu cảm thấy chán nản. Anh không còn để ý đến những người qua lại hay những cửa hàng nữa.

Bỗng nhiên, anh bị thu hút bởi những quảng cáo cho ấn phẩm mới nhất được in đậm, treo trên mái hiên của một sạp báo lớn ở góc đường. Có cái thì người ta dán giấy vào chiếc khung hẹp và dài như cái thang, có cái thì trang trí sắc màu giống như một bức tranh hoa văn đặt lên một biển hiệu đã được quét sơn. Sōsuke đọc từng cái một. Có những cái tên của tác giả và tác phẩm anh đã từng nhìn thấy trong quảng cáo trên báo, và có cả những cái hoàn toàn mới mẻ với anh.

² Tên các loại vải dùng để may kimono: *uzura omeshi* - một loại vải nhiễu cao cấp, sợi được nhuộm sau đó mới dệt; *kōki ori* - một loại vải lụa, được dệt chéo, mặt vải bóng, dùng để may đồ cho nam giới; *seiryō ori* - một loại lụa dệt thoi, thường dùng để may đồ cho phụ nữ vào mùa hè.

Ở một góc của sạp báo, có người đàn ông khoảng ba mươi tuổi đội chiếc mũ quả dưa màu đen đang ngồi xếp bằng trên mặt đất với vẻ thư thái.

“Một trò vui cho trẻ con đây,” anh ta vừa nói vừa thổi những quả bóng bay lớn bằng cao su. Sōsuke ngạc nhiên khi quả bóng phồng to lên rồi tự nhiên biến thành hình daruma³. Mắt và miệng của nó được vẽ bằng mực ở những chỗ khá phù hợp. Hơn nữa, chỉ thổi một lần thôi mà nó cứ phồng lên mãi. Dù đặt ở đầu ngón tay hay trên lòng bàn tay thì nó vẫn dễ dàng nằm yên tại đó. Còn khi dùng một vật nhỏ như que tăm để chọc vào móng nó thì quả bóng sẽ xếp lại.

Dòng người qua lại tấp nập nhưng chẳng có ai dừng chân để xem. Người đàn ông đội mũ quả dưa vẫn thản nhiên ngồi xếp bằng ở góc phố náo nhiệt, miệng vẫn nói “một trò vui cho trẻ con đây” và thổi quả bóng daruma như thể anh ta chẳng quan tâm đến những chuyện xảy ra quanh mình. Sōsuke lấy 1 zenì và 5 rin⁴ mua quả bóng bay. Người bán hàng làm cho nó xếp lại và nhét vào túi áo của Sōsuke. Anh muốn đi đến một tiệm cắt tóc sạch đẹp để cắt tóc nhưng trong lúc còn chưa tìm thấy ở đâu có cửa hàng như vậy thì trời đã tối nên anh lên tàu điện và trở về nhà.

Sōsuke đi đến bến cuối cùng, lúc đưa vé cho nhân viên trên tàu thì những tia sáng của màu trời đã biến mất, những cái bóng tối tăm in xuống con đường ẩm ướt mỗi lúc lại nhiều hơn. Khi nắm vào cột sắt và định bước xuống, đột nhiên anh cảm thấy lạnh lẽo. Đám hành khách cũng rời tàu rồi bước đi vội vã như có việc gì quan trọng. Nhìn ra khu phố ngoài kia, ở những ngôi nhà hai bên đường, anh thấy làn khói màu trắng đục trải dài từ phần mái hiên cho đến nóc nhà đang trôi trong không trung. Sōsuke hướng về phía có nhiều cây cối và bước đi thật nhanh. Nghĩ đến việc ngày Chủ nhật với thời tiết dễ chịu như hôm nay đã kết thúc, anh cảm thấy có gì đó ngán ngủi và buồn bã. Từ ngày mai, anh sẽ lại bận rộn với công việc như mọi khi, điều này lại càng khiến Sōsuke thấy nuối tiếc cho những gì mình vừa trải qua trong chiều nay. Những hoạt động gần như là vô vị của sáu ngày còn lại làm anh thấy chán nản biết bao. Ngay lúc này, dù là đang đi bộ nhưng anh hoàn toàn không thấy gì ngoài mấy thứ hoa văn của căn phòng lớn, nơi không có ánh nắng mặt trời, ít cửa sổ; khuôn mặt của người đồng nghiệp ngồi bên cạnh hay dáng vẻ của cấp trên khi gọi anh: “Anh Nonaka ới, tôi nhờ chút...”

³ Daruma là một loại búp bê truyền thống của Nhật Bản, phỏng theo dung mạo của Bồ Đề Đạt Ma.

⁴ Zenì và rin là đơn vị tiền tệ xưa của Nhật Bản. 1 zenì = 1/100 yên và 1 rin = 1/1.000 yên.

Sōsuke đi qua cửa hàng cá Uokatsu rồi rẽ vào một cái ngõ, chẳng biết là chỗ ngôi nhà thứ năm hay thứ sáu. Ở cuối đường là một vách đá cao, nằm hai bên của nó là khoảng bốn, năm ngôi nhà trọ có kiến trúc giống nhau. Người ta nói rằng cách đây không xa, ở phía trong của hàng rào tuyết tùng thừa thớt, có một ngôi nhà hiu quạnh nằm lẫn vào vùng đất này. Một gia đình thuộc hạ của Tướng quân thời kỳ trước đã sống ở đó rất lâu. Nhưng rồi có người đàn ông tên là Sakai ở khu phía trên vách đá đã mua lại nơi này. Sau đó lập tức phá dỡ mái tranh, nhổ bỏ hàng rào tuyết tùng và xây nên một công trình mới như hiện nay. Nhà của Sōsuke nằm ở phía bên trái cuối con đường, tức là ngay phía dưới vách đá, vì thế hơi tối tăm. Nhưng thay vào đó, nhờ vị trí cách xa đường lớn nhất nên có phần yên tĩnh hơn. Vì vậy, sau khi bàn bạc với vợ mình, anh đã chọn chỗ này.

Chủ nhật mà bảy ngày mới có một lần đã sắp hết, nghĩ vậy rồi Sōsuke vội vàng mở cửa trượt ra, anh định nhanh chóng đến nhà tắm công cộng, nếu còn thời gian thì đi cắt tóc, sau đó sẽ thông thả ăn cơm tối. Có tiếng bát đĩa trong bếp. Ngay lúc bước vào nhà, do không để ý nên anh đã giẫm phải đôi geta mà Koroku cởi ra, đang cúi xuống sắp xếp lại thì Koroku xuất hiện. Từ trong bếp, Oyone hỏi:

“Ai đấy? Anh trai em à?”

“Chà, em đến à?”

Vừa nói, Sōsuke vừa bước vào phòng khách. Từ lúc anh đi gửi thư ban nãy, cho đến khi đi dạo ở khu Kanda, rồi xuống tàu điện và trở về nhà, không hề có một ý nghĩ nào liên quan đến Koroku xuất hiện trong đầu anh. Nhìn gương mặt của Koroku, anh thấy hổ thẹn như thể mình đã làm việc gì đó xấu xa.

“Oyone, Oyone.” Anh gọi người vợ đang trong bếp. “Koroku đến nên em chuẩn bị món gì đãi chú ấy nhé” Anh nói.

Vợ anh với vẻ tất bật, mở cửa trượt ở bếp rồi để nguyên như vậy và ra đứng ở lối vào phòng khách.

“Vâng, em làm ngay đây.” Sau đó, cô định lui về bếp luôn nhưng lại quay lại và nhờ: “Koroku này, thật phiền em quá nhưng giúp chị đóng cửa phòng khách lại và bật đèn lên nhé. Vì giờ cả chị và Kiyō đều đang đỡ tay.”

“Vâng,” Koroku đáp lại ngắn gọn rồi đứng dậy.

Trong bếp có tiếng thái đồ ăn của Kiyō, có âm thanh của nước nóng hay nước lạnh gì đó đang chảy, tiếng của Kiyō hỏi: “Cô chủ ơi, cái này thì mang đi đâu ạ?” rồi giọng Koroku: “Chị ơi, cái kéo để cắt bắc đèn ở đâu?” và cả tiếng nước sôi sùng sục trên ngọn lửa bếp than.

Sōsuke lặng lẽ hơ tay trên chiếc lò sưởi bằng than nhỏ trong phòng khách tối tăm. Ngọn lửa đỏ bùng lên từ đồng tro là điểm sáng duy nhất. Lúc đó, cô con gái của chủ nhà ở phía trên vách đá bắt đầu chơi piano. Sōsuke đứng dậy như thể nhớ ra điều gì, anh kéo cửa chớp phòng khách rồi đi ra hiên nhà. Phía bên trên những cây trúc sào với đám lá làm nhòe đi màu xám trên bầu trời quang đãng, một, hai ngôi sao đang sáng lấp lánh. Tiếng đàn piano vang vọng lại phía sau bụi tre.



Lúc Sōsuke và Koroku cầm theo khăn tắm trở về từ nhà tắm công cộng, những món ăn của Oyone đã được bày một cách khéo léo trên chiếc bàn vuông vẫn đặt ở giữa phòng khách. Ngọn lửa của chiếc lò than đang cháy với màu sẫm hơn lúc họ đi ra ngoài. Ánh đèn cũng đã sáng lên.

Sōsuke kéo đệm đặt phía trước cái bàn ra rồi ngồi xếp bằng thoải mái trên đó, lúc này Oyone đến thu dọn khăn tắm và xà phòng, cô hỏi:

“Anh tắm thoải mái chứ?”

“Ừ.” Sōsuke chỉ trả lời cộc lốc, nhưng đó không phải là thái độ lạnh nhạt mà đơn giản là biểu hiện của sự uể oải về mặt tinh thần sau khi tắm.

“Cũng khá tốt, chị ạ.” Koroku nhìn về phía Oyone và đáp lại bằng giọng điệu tương tự.

“Nhưng mà chỗ đó đông không chịu được.” Chống khuỷu tay xuống mép bàn, Sōsuke nói với vẻ mệt mỏi.

Sōsuke thường đi đến nhà tắm công cộng sau khi từ cơ quan trở về nhà, đó là lúc xế chiều, trước giờ ăn tối, cũng là thời điểm mọi người đổ xô tới đó. Suốt hai, ba tháng nay, anh không được tận hưởng dù chỉ là hình ảnh của cái bồn tắm dưới ánh mặt trời lung linh. Việc này cũng chẳng đến nỗi nào; nhưng đã ba, bốn ngày rồi anh chưa đặt chân đến cửa nhà tắm công cộng. Anh vẫn thường nghĩ đến việc sẽ dậy sớm vào sáng Chủ nhật rồi ngâm mình trong làn nước ấm nóng và sạch sẽ, nhưng đến Chủ nhật, anh lại cho rằng đó là cơ hội duy nhất để có thể thông thả nằm ngủ. Trong khi anh cứ lẩn chần nằm đó thì thời gian đã trôi qua không chút thương tiếc, rồi anh lại nghĩ rằng thật là phiền, hôm nay không đi nữa mà sẽ để đến Chủ nhật tới. Việc đó cứ lặp đi lặp lại và đã trở thành quán tính.

“Dù gì thì anh chỉ thích tắm vào buổi sáng thôi,” Sōsuke nói.

“Thế nhưng vào những buổi sáng mà anh có thể đi thì chắc chắn anh sẽ ngủ quên,” vợ anh đáp lại với giọng trêu đùa.

Koroku nghĩ rằng đây là nhược điểm bẩm sinh của anh trai mình. Cho dù bản thân đang là học sinh, cậu cũng không thể hiểu được đối với anh ấy, ngày Chủ nhật quý giá đến nhường nào. Biết bao hy vọng và mong ước được gửi gắm vào hai mươi tư giờ này, với mục đích là xoa dịu sáu ngày u ám còn lại bằng một ngày êm đềm duy nhất. Vì thế, có quá nhiều việc anh trai cậu muốn làm nhưng không thể hoàn thành nổi hai, ba phần mười. Mà không chỉ vậy, khi anh định bắt đầu hành động thì ngược lại, do thấy nuối tiếc thời gian dùng để làm những việc đó nên anh cứ do dự và không làm nữa, rồi trong lúc cứ ngồi im như vậy thì ngày Chủ nhật đã trôi qua từ bao giờ. Hoàn cảnh khiến Sōsuke tự tước đi sự thoải mái trong tâm trí, niềm hạnh phúc và nhiều thú vui khác của mình; việc anh không có xu hướng đáp ứng nhu cầu của em trai không liên quan gì đến việc không thích mà là do hoàn toàn thiếu năng lượng tinh thần - đó là lập luận của Koroku. Dù gì đi nữa, Koroku cũng không thể chấp nhận được chuyện này. Trong đáy lòng, cậu xem anh trai chỉ là một người đàn ông luôn làm theo ý mình, thích dành thời gian rảnh rỗi để đi quanh quẩn rồi chơi với vợ, người thiếu cảm thông và không thể trở thành chỗ dựa cho cậu.

Tuy nhiên, Koroku gần đây mới bắt đầu cảm thấy như thế, thật ra là từ sau khi chuyện thương lượng với Saeki diễn ra. Một người trẻ tuổi và nóng vội như Koroku đã tin chắc rằng nếu nhờ cậu anh trai mình thì điều đó sẽ được giải quyết trong nay mai, thế nhưng không những chuyện mãi vẫn chưa được giải quyết, mà anh trai cậu còn chẳng đi đến chỗ người ta. Vì vậy cậu cảm thấy khá khó chịu.

Nhưng hôm nay, Koroku đợi anh về để gặp mặt, dường như họ đã cư xử một cách nồng nhiệt mà hoàn toàn không phải là để lấy lòng nhau. Sau đó, chuyện muốn nói đã được gác lại, họ cùng đi đến nhà tắm và thoải mái trò chuyện thẳng thắn với nhau.

Hai anh em thong thả ngồi dùng bữa. Oyone cũng không ngần ngại ngồi vào một góc ở bàn ăn. Sōsuke và Koroku, mỗi người đã uống cạn ba chén rượu nhỏ. Trước khi bắt đầu ăn cơm, Sōsuke vừa cười vừa nói:

“Này, anh có một thứ thú vị đây.”

Anh lấy từ túi áo ra quả bóng daruma bằng cao su, thổi to lên cho mọi người xem. Rồi anh đặt nó lên nắp của cái bát, và giải thích về điểm đặc biệt của nó. Cả Oyone và Koroku đều thích thú quan sát quả bóng mềm mại. Cuối cùng, khi Koroku

thổi phù một cái, quả bóng daruma từ trên bàn rơi xuống chiếu tatami. Dù vậy nó vẫn không bị đổ.

“Ồ, xem kìa,” Sōsuke nói.

Oyone cũng cười theo kiểu của phụ nữ rồi mở nắp nồi cơm ra, vừa xới cơm cho chồng vừa nhìn về phía Koroku, cô nói như là có phần bao biện cho chồng mình:

“Anh trai em cũng thật là vô tư.”

Sōsuke lấy bát cơm từ vợ, bắt đầu ăn mà không nói một lời nào để biện minh. Koroku giờ cũng mới cầm đũa lên.

Quả bóng daruma hoàn toàn không phải là chủ đề chính nhưng nó đã trở thành thứ mấu chốt để ba người họ có thể vô tư nói một câu chuyện nhẹ nhàng trong suốt bữa ăn. Cuối cùng, Koroku thay đổi tâm trạng và lên tiếng:

“Chuyện về ông Itō¹ thật là sốc nhĩ!”

Năm, sáu ngày trước, khi xem ấn bản bổ sung về vụ ám sát ông Itō, Sōsuke đã đi vào bếp, nơi Oyone đang làm việc, đặt tờ báo đang cầm trên tay lên tạp dề của Oyone:

“Thật kinh khủng, ngài Itō đã bị ám sát,” anh nói vậy rồi lập tức đi vào thư phòng.

Thế nhưng giọng điệu của anh lại bình thản đến mức Oyone cũng phải có ý kiến pha chút trêu đùa:

“Anh nói là thật kinh khủng nhưng giọng anh chẳng tỏ vẻ kinh hãi gì cả.”

Những ngày sau đó, báo chí luôn dành năm, sáu cột để nói về vụ ám sát ông Itō. Sōsuke lướt qua và dừng dừng với chủ đề này như thể anh không biết đến sự tồn tại của nó. Buổi tối, sau khi Sōsuke trở về nhà, Oyone đang chuẩn bị cơm nước, cô tiện thể hỏi những câu như “Hôm nay có tin gì về chuyện của ông Itō không?” thì Sōsuke chỉ trả lời là “Ừ, cũng khá khá đấy.” Vì thế, ngoài những lúc đọc mấy tờ báo được gấp lại và nhét trong túi áo trong của anh, cô sẽ chẳng biết gì về tin tức của ngày hôm đó. Tuy nhiên, mong muốn của Oyone chỉ là có một chủ đề để trao

¹ Itō Hirobumi (1841-1909): Thủ tướng đầu tiên của Nhật Bản và là quan chức cao cấp nhất ở Triều Tiên trong giai đoạn Nhật Bản chiếm đóng Triều Tiên. Ông bị một người Triều Tiên ám sát khi đang ở Mãn Châu, Trung Quốc.

đối với chồng mình sau khi anh về nhà, nhưng cô chẳng còn muốn tiếp tục câu chuyện mà Sōsuke không quan tâm. Nên kể từ hôm ấy bản đồ được phát hành cho đến tối nay, khi Koroku nhắc đến chuyện đó, giữa hai người họ chẳng hề có hứng thú gì với sự kiện công khai và gây chấn động thiên hạ kia.

“Tại sao ông ấy lại bị giết nhỉ?” Oyone hướng về phía Koroku và lặp lại một câu tương tự như đã từng hỏi Sōsuke.

“Súng nhằm trúng vào ông ấy và nổ pằng pằng liên tiếp.” Cậu em nghiêm túc nói.

“Nhưng mà tại sao ngài Itō lại bị giết?”

Nét mặt của Sōsuke tỏ vẻ khó hiểu.

“Đó quả là số phận của ông ấy,” Sōsuke nói bằng giọng bình thản rồi nhấp một ngụm trà với vẻ thích thú.

Dù vậy, Oyone vẫn không vừa ý:

“Tại sao ông ấy lại đến Mãn Châu?” Cô hỏi.

“Thật vậy, sao lại thế nhỉ?” Sōsuke ưỡn bụng lên với vẻ khá hài lòng.

“Nghe nói ông ta thực hiện một nhiệm vụ bí mật với nước Nga,” Koroku tỏ ra nghiêm túc.

“Ồ, dù vậy thì cũng thật khủng khiếp. Ông ấy đã bị giết.” Oyone nói.

“Một người lao động bình thường như anh bị giết thì mới khủng khiếp, chứ người như ông Itō đến Cáp Nhĩ Tân rồi bị giết thì cũng là chuyện tốt mà.” Lần đầu tiên Sōsuke nói với giọng có khí thế.

“Chà, tại sao?”

“Tại sao ư, bởi vì bị ám sát nên ông Itō sẽ có thể trở thành một nhân vật vĩ đại trong lịch sử, còn nếu chỉ đơn giản là ông ấy chết thì sẽ không được như vậy.”

“Đúng đấy, có lẽ sự thật là như thế.” Koroku dường như đã bị thuyết phục đôi chút, anh nói tiếp: “Dù gì thì Mãn Châu hay Cáp Nhĩ Tân đều hỗn loạn, nơi mà nguy hiểm luôn rình rập.”

“Chà, bởi vì có rất nhiều loại người tập trung ở đó.”

Nghe câu trả lời ấy, Oyone nhìn chồng mình với vẻ mặt kỳ lạ. Hình như Sōsuke cũng nhận ra, anh nhắc:

“Có lẽ đã đến lúc dọn bàn rồi đó.”

Nói xong, anh nhặt quả bóng daruma trên chiếu tatami, vừa đặt nó lên đầu ngón trỏ vừa nói:

“Thật kỳ lạ. Người ta có thể tạo ra một thứ hay ho với dáng vẻ thế này.”

Sau khi Kiyo từ trong bếp ra để thu dọn bát đĩa bẩn và bàn ăn, Oyone cũng đi sang phòng bên cạnh để pha trà mới nên chỉ còn hai anh em ngồi đối diện.

“Chà, sạch sẽ rồi đấy. Ăn uống xong lộn xộn quá,” Sōsuke nói, nhưng biểu cảm chẳng có vẻ thực sự bận tâm về cái bàn ăn.

Ở trong bếp, Kiyo cười không ngừng.

“Kiyo, có chuyện gì hay ho à?” Giọng nói của Oyone cất lên từ bên kia cánh cửa trượt.

Kiyo trả lời “vâng” rồi lại tiếp tục cười. Hai anh em Sōsuke ngồi im lặng, lắng tai nghe tiếng cười của cô hầu gái.

Một lúc sau, Oyone bê đĩa bánh kẹo và khay trà đến. Từ cái ấm lớn có hoa văn của cây tử đằng, cô rót một loại trà làm từ lá chè già chẳng hợp với khẩu vị hay tâm trạng vào những chén uống trà to như cái cốc rồi đặt trước mặt hai người đàn ông.

“Có gì mà cô ấy cười vậy?” Sōsuke hỏi, nhưng anh không nhìn vợ mình mà để mắt vào đĩa bánh kẹo.

“Kiyo nói là bởi vì anh mua món đồ chơi kia rồi thích thú đặt lên đầu ngón tay. Dù không có con thế mà...”

Chẳng có vẻ gì là ngạc nhiên, anh đáp:

“Vậy à?” Sōsuke khẽ nói như để tránh ngắt lời Oyone.

Sau đó, anh tỏ ra suy ngẫm, rồi cuối cùng đưa ánh mắt hờ hững nhìn vợ mình, nói thêm:

“Nhưng chẳng phải là trước đây cũng đã từng có con hay sao?”

Oyone lập tức im lặng.

“Em ăn bánh kẹo đi.” Một lúc sau, Oyone quay sang nói với Koroku.

“Vâng, em ăn đây.” Cậu em đáp lại.

Nghे xong câu trả lời, cô đi về phòng ăn. Hai anh em lại ngồi đối diện nhau.

Ở góc của khu đồi núi này, nơi mất gần hai mươi phút đi bộ từ bến cuối của tuyến tàu, dù mới chập tối nhưng xung quanh đã yên tĩnh đến kỳ lạ. Thỉnh thoảng, âm thanh của những đôi geta để mỏng đi qua trước nhà vang lên rõ rệt, đêm cũng dần lạnh hơn. Sōsuke nhét tay vào túi áo và hỏi:

“Ban ngày thì ấm áp nhưng tối đến thì đột nhiên lại lạnh nhỉ? Ở trường nội trú của em người ta đã bật lò sưởi hơi nước chưa?”

“Vẫn chưa ạ. Trường học chỉ đốt lò hơi nước khi trời thực sự lạnh thôi.”

“Thế à, thế thì lạnh lắm nhỉ?”

“Vâng, em thì chẳng sợ bị lạnh, nhưng...” Nói đến đây, Koroku ngừng lại một chút rồi cuối cùng cậu dứt khoát: “Anh này, chuyện với thím Saeki rốt cuộc sẽ thế nào ạ? Lúc nãy em nghe chị dâu nói hôm nay anh đã đi gửi thư rồi.”

“À, anh gửi rồi. Có lẽ là trong hai, ba ngày tới thím ấy sẽ trả lời. Rồi để xem thế nào, anh sẽ đến tận nơi hoặc làm gì đó.”

Koroku không vừa lòng khi quan sát thái độ dửng dưng của anh trai mình. Nhưng bộ dạng của Sōsuke chẳng có vẻ gì là sắc bén như để công kích người khác hay thái độ hèn nhát để che chắn cho bản thân mình nên Koroku lại càng không có dũng khí để chất vấn. Cậu chỉ đơn thuần xác nhận lại sự việc:

“Thế thì đến hôm nay mọi chuyện vẫn vậy phải không ạ?”

“Phải, anh xin lỗi nhưng thật sự là vẫn vậy. Cuối cùng thì việc hôm nay anh đã làm là viết thư. Chẳng có cách nào khác. Gần đây anh bị suy nhược thần kinh.” Sōsuke nghiêm túc nói.

Koroku cười gượng.

“Nếu không được thì em sẽ nghỉ học, ngay lúc này em đang nghĩ đến việc sẽ đi Mãn Châu hoặc Triều Tiên.”

“Mãn Châu hoặc Triều Tiên? Thật quyết tâm và mạnh mẽ. Nhưng chẳng phải lúc nãy em nói là ở Mãn Châu hỗn loạn nên sẽ rất nguy hiểm sao?”

Cuộc thảo luận của họ cứ loanh quanh những chuyện thế này và dần dần chẳng đi đến đâu. Cuối cùng, Sōsuke nói:

“Chà, được rồi, đừng lo lắng nữa, chuyện sẽ ổn thôi. Khi nào nhận được hồi âm anh sẽ lập tức bá o cho em. Rồi sau đó chúng ta sẽ cùng bàn bạc.” Anh đưa câu chuyện đến hồi kết.

Lúc bắt đầu ra về, Koroku nhìn vào phòng ăn, thì thấy Oyone không làm gì mà đang dựa vào cái lò than dài.

“Chị ơi, em về đây.”

“Ừ, đi cẩn thận nhé.” Oyone vừa nói vừa đứng dậy tiễn Koroku.

Đúng như mong đợi, hồi âm từ Saeki, cũng là nỗi phiền muộn của Koroku đã đến sau hai, ba ngày. Nhưng nó lại khá đơn giản, một bức thư nhỏ như là tấm bưu thiếp được cho cẩn thận vào chiếc phong bì có dán một con tem trị giá ba zeni với chữ viết tay của người thím trên đó.

Từ cơ quan trở về, Sōsuke thay chiếc áo bó sát anh mặc đi làm ra, vừa ngồi xuống trước lò sưởi thì từ ngăn kéo, cái phong bì ai đó cố tình nhét vào nhưng lòi ra khoảng một tắc đập vào mắt anh. Nhấp một ngụm trà mà Oyone mang đến xong, anh mở nó ra.

“Ồ, thím bảo là Yasu đã đến Kobe.” Vừa đọc thư anh vừa nói.

“Khi nào?” Vẫn với dáng vẻ như lúc mang trà đến, Oyone hỏi.

“Trong thư không viết là khi nào. Nhưng có nói là sẽ sớm quay lại Tokyo vào một ngày không xa nên chắc là sẽ về ngay thôi.”

“Vào một ngày không xa? Đúng là kiểu của thím.”

Sōsuke không tỏ ra đồng ý hay phản đối nhận xét của Oyone. Anh cuộn lá thư vừa đọc lại và bỏ đó như thể định ném đi rồi xoa cái cằm thô ráp đã bốn, năm ngày không cạo râu của mình với vẻ khó chịu.

Oyone lập tức nhặt lá thư lên, nhưng không định đọc. Cô đặt nó lên đầu gối rồi nhìn chồng mình:

“Sẽ quay lại Tokyo vào một ngày không xa là ý gì nhỉ?”

“Tức là sớm muộn gì thì Yasunosuke cũng về nhà nên thím ấy sẽ trao đổi với nó rồi sau đó cho chúng ta biết.”

“Nhưng nói vậy thì mơ hồ quá. Thím không viết là về khi nào sao?”

“Không.”

Để chắc chắn, Oyone bắt đầu mở lá thư trên đầu gối ra sau đó gấp lại như cũ.

“Đưa cho em cái phong bì.” Cô giơ tay về phía chồng mình.

Sōsuke lấy cái phong bì màu xanh nằm giữa anh và lò sưởi lên đưa cho vợ. Oyone thổi phù một cái để bên trong phình ra rồi nhét bức thư vào. Sau đó, cô đi sang phòng bếp.

Lúc này, Sōsuke chẳng còn bận tâm gì về lá thư nữa. Anh nhớ lại chuyện hôm nay ở cơ quan, một đồng nghiệp nói rằng hôm trước, ở cạnh khu Shinbashi, anh ta đã gặp nguyên soái Kitchener¹, người mới từ Anh qua Nhật. Đúng, những người như vậy luôn tạo ra sự khuấy động ở bất cứ nơi nào mình đi qua, có lẽ thực tế là họ được sinh ra với số phận đã định sẵn rồi. Còn Sōsuke, số phận mà anh đã mang theo từ quá khứ, rồi tiếp nối ở hiện tại và tương lai sẽ mở ra trước mắt anh. Khi so sánh mình với Kitchener, anh thấy có một sự khác biệt rất xa đến nỗi không thể cho rằng họ đều là con người.

Chìm trong dòng suy nghĩ, Sōsuke liên tục nhả khói thuốc ra. Ở phía trước nhà, gió đã bắt đầu thổi từ lúc chiều tối, có âm thanh giống như nó vừa mới ập đến từ đằng xa. Thỉnh thoảng gió lại ngừng, trong khoảng gió ngừng lại đó, mọi thứ trở nên yên ắng, cảm giác còn cô quạnh hơn lúc gió thổi dữ dội. Sōsuke khoanh tay, nghĩ rằng đã đến mùa mà những tiếng chuông cảnh báo về hỏa hoạn lại sắp vang lên.

Đi về phía khu bếp, anh thấy vợ mình đang đứng bên bếp lò đỏ lửa để nướng cá lát, còn Kiyo thì cúi người chỗ bồn rửa để rửa các loại rau dưa. Cả hai chẳng nói một lời nào mà chỉ chăm chú vào việc mình đang làm. Mở cửa trượt, anh đứng một lúc để lắng nghe âm thanh của nước sôi hay dầu từ cá chảy ra, nhưng rồi vẫn chẳng nói gì, anh đóng cửa trượt và quay về chỗ ngồi lúc đầu. Còn vợ anh vẫn không hề rời mắt khỏi mấy miếng cá. Sau khi dùng bữa xong, hai người ngồi đối diện nhau qua chiếc lò than, Oyone lại nói:

“Chuyện về thím Saeki thật đáng lo ngại.”

“Chà, chẳng thể làm gì khác. Không còn cách nào ngoài việc đợi cho đến khi Yasu từ Kobe trở về.”

“Trước lúc đó thì anh nên đi gặp thím và nói chuyện, như vậy biết đâu sẽ tốt hơn.”

¹ Horatio Herbert Kitchener (1850-1916): tướng lĩnh quân đội Anh, người đóng vai trò quan trọng trong Thế Chiến thứ nhất.

“Chà, sớm muộn gì thì thím ấy cũng sẽ liên lạc lại thôi. Cứ đợi cho đến lúc đó đi.”

“Koroku đang giận dữ đấy. Anh cứ để mặc như vậy à?” Oyone nhắc thêm rồi mỉm cười.

0854

Sōsuke cúi xuống, anh cầm cái tăm đang cầm trên tay vào cổ áo kimono.

Hai ngày sau, cuối cùng Sōsuke đã thông báo cho em trai mình về hồi âm của Saeki. Ở phần cuối bức thư, vẫn như mọi khi, anh còn thêm vào một ý là mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Lúc này, anh cảm thấy như đã trút bỏ được gánh nặng về chuyện đó. Cho đến khi mọi chuyện theo lẽ tự nhiên dồn đến ngay sát trước mắt, anh tỏ vẻ mặt như thể là quên chúng đi thì sẽ không thấy phiền muộn nữa và hàng ngày vẫn đến cơ quan rồi lại đi về. Anh thường về nhà khá muộn nên sau đó hiếm khi ra ngoài đi dạo. Cũng chẳng có khách khứa nào đến chơi cả. Nếu không có việc gì, vợ chồng anh còn cho Kyo đi ngủ trước 10 giờ. Mỗi tối, sau bữa cơm, họ đều ngồi đối diện nhau qua chiếc lò than và nói chuyện khoảng một tiếng. Chủ đề của cuộc trò chuyện là những thứ ở mức độ phù hợp với tình hình cuộc sống của hai người. Nhưng những chuyện về sinh nhai chặt vật như là trả tiền gạo vào ngày 30 này như thế nào chưa một lần được nhắc đến. Chẳng kể gì đến những lời bình phẩm về tiểu thuyết và văn học, mà ngay cả những từ ngữ hoa mỹ, bay bướm giống như sự nồng nhiệt giữa đàn ông và phụ nữ cũng chẳng bao giờ thấy họ dành cho nhau. Dù còn trẻ nhưng cả hai đã bỏ qua chuyện đó và trông họ giống kiểu người sống thật giản dị qua ngày. Hoặc là, ngay từ ban đầu, có thể họ đã là những người mờ nhạt và vô cùng tầm thường, đến với nhau chỉ để xây dựng mối quan hệ hôn nhân một cách đơn điệu.

Nhìn bề ngoài, cả vợ lẫn chồng đều không có vẻ là đang lo nghĩ về chuyện gì cả. Quan sát thái độ của họ về chuyện liên quan đến Koroku thì cũng có thể hình dung ra điều này. Là phụ nữ nên Oyone đã nhắc một, hai lần:

“Có lẽ Yasu vẫn chưa trở về nhỉ? Hay là Chủ nhật tới anh hãy đi đến Banchō xem sao.”

Nhưng Sōsuke chỉ trả lời:

“Ừ, đi cũng được.”

Rồi khi Chủ nhật đẹp trời ấy đến, dường như anh lại quên mất.

Dẫu vậy, Oyone cũng không trách cứ. Khi trời đẹp, cô nói:

“Anh đi dạo một chút đi.”

Còn lúc mưa gió, cô sẽ nói:

“Thật may vì hôm nay là Chủ nhật.”

Đáng mừng bởi sau đó Koroku cũng không hề đến nữa. Cậu thiếu niên này có bản tính vô cùng cầu toàn, cậu sẽ làm bất cứ điều gì mình muốn, đặc điểm này rất giống với Sōsuke hồi còn đi học. Nhưng khi tâm trạng đột nhiên thay đổi, cậu sẽ trở thành một người hoàn toàn khác, giống như là đã quên hết chuyện hôm trước và tỏ vẻ mặt dửng dưng. Quả đúng là anh em, Sōsuke của ngày xưa cũng vậy. Hơn nữa, với đầu óc tương đối thông minh, không biết là cậu đã đổ cảm xúc vào lý trí hay giấu lý trí vào cái khung của cảm xúc, nhưng dù sao đi nữa thì cậu cũng không cảm thấy hài lòng nếu chưa tìm ra được tính hợp lý cho sự việc nào đó. Một khi đã thiết lập được lộ trình, cậu sẽ sốt sắng để thực hiện đúng lộ trình của mình. Hơn nữa, tinh thần của cậu cũng mạnh mẽ hơn cả thể chất nên nhờ vào sự hăng hái của tuổi trẻ, cậu có thể làm được hết mọi việc.

Cứ mỗi lần nhìn Koroku, Sōsuke lại không tránh khỏi cảm giác dường như mình của ngày xưa sống lại và đang hoạt động ngay trước mắt. Thỉnh thoảng, anh còn thấy lo lắng. Rồi cũng có khi anh lại thấy khổ sở. Những lúc như vậy, anh nghĩ rằng có lẽ ông trời đặt Koroku trước mắt mình để có thể thường xuyên khơi dậy những ký ức nghiệt ngã mà chính bản thân anh đã tự tạo nên. Sau đó, anh trở nên vô cùng sợ hãi. Còn khi nghĩ đến chuyện phải chăng Koroku được sinh ra để chịu một số phận giống với mình, anh lại khá bận lòng. Nhưng cũng tùy từng thời điểm mà có khi đó lại là cảm giác khó chịu chứ không phải là bận lòng.

Tuy nhiên, cho đến ngày hôm nay, Sōsuke chưa từng trách móc Koroku và cũng chưa từng khuyên nhủ điều gì về tương lai của cậu. Cách anh đối xử với em trai mình vẫn hoàn toàn bình thường. Cuộc sống hiện tại của anh trầm lặng đến nỗi không thể nghĩ được rằng anh có một quá khứ như vậy. Trong cách đối xử với em trai, không dễ gì thấy được Sōsuke giống một người đàn anh từng trải, với những kinh nghiệm mang tên là “quá khứ”.

Giữa Sōsuke và Koroku còn có hai người anh em trai nữa nhưng họ đã mất khi còn nhỏ. Là anh em nhưng họ cách nhau mười tuổi. Hơn nữa, vì một số lý do,

Sōsuke đã chuyển xuống Kyoto học khi là sinh viên năm thứ nhất nên việc cùng chung sống dưới một mái nhà chỉ diễn ra đến khi Koroku mười hai, mười ba tuổi. Trong ký ức của Sōsuke, Koroku là một thằng nhóc bướng bỉnh, hiếu thắng và tinh quái.

Hồi đó, cha của họ vẫn còn sống, điều kiện gia đình cũng không tệ lắm, họ còn sắp xếp chỗ ở trong nhà cho một người kéo xe riêng của gia đình và sống với nhau rất vui vẻ. Người kéo xe này có một đứa con ít hơn Koroku ba tuổi và thường xuyên chơi với Koroku. Một ngày hè nóng nực, Sōsuke thấy hai đứa trẻ buộc túi bánh kẹo vào đầu cây sào dài để bắt ve sầu dưới một cây hồng lớn. “Kenbō, em để mặt trời chiếu vào đầu như thế thì sẽ bị say nắng đấy. Nào, đội cái này vào đi.” Anh nói và đưa cái mũ mùa hè cũ của Koroku cho cậu bé. Bỗng Koroku tức tối khi đồ của mình bị người ta tự tiện đưa cho người khác. Cậu giật lấy cái mũ từ tay Kenbō rồi ném xuống đất, liên tục giẫm lên cho đến khi chiếc mũ rơm nát bươm. Từ hiên nhà, Sōsuke chân trần lao xuống và đánh vào đầu Koroku. Từ lúc đó, trong mắt Sōsuke, Koroku là một thằng nhóc khó ưa.

Vào năm thứ hai, Sōsuke phải rời khỏi trường đại học. Hoàn cảnh bấy giờ khiến anh không thể trở về nhà ở Tokyo. Từ Kyoto, anh lập tức đến Hiroshima, anh sống ở đó được khoảng nửa năm thì người cha qua đời. Mẹ anh thì đã mất trước đó sáu năm. Vì thế, chỉ còn lại một người vợ lẽ khoảng hai lăm, hai sáu tuổi của cha anh và Koroku mười sáu tuổi.

Nhận được điện báo của Saeki, Sōsuke trở về Tokyo sau một thời gian dài. Sau khi đám tang kết thúc, anh sắp xếp mọi việc trong nhà và dần dần tìm hiểu tình hình tài chính thì thật ngạc nhiên, tài sản trong nhà còn lại ít đến không ngờ. Thay vào đó, xuất hiện rất nhiều khoản nợ không rõ từ đâu. Sau khi trao đổi với chú mình là Saeki, anh nhận ra chẳng còn cách nào khác ngoài việc bán đi căn nhà. Anh quyết định đưa cho người vợ lẽ của cha mình một khoản tương đối rồi để cô ta đi. Còn Koroku được đưa đến nhà người chú và được nuôi dưỡng ở đó. Tuy nhiên, việc bán nhà không diễn ra thuận lợi. Chẳng còn cách nào khác, trước mắt, anh tạm thời nhờ chú mình xoay sở và sắp xếp mọi việc. Saeki là một người làm kinh doanh, nói cách khác là một người chuyên đầu cơ và đã tham gia vào nhiều việc mạo hiểm, tất nhiên đã từng thất bại. Hồi Sōsuke vẫn còn ở Tokyo, Saeki thường thuyết phục cha của Sōsuke bằng những kế hoạch kinh doanh béo bở. Có lẽ cha anh cũng ham hố nên không còn nghi ngờ gì nữa, chắc chắn là khoản tiền đã rót vào việc kinh doanh của chú anh không hề nhỏ.

Khi cha anh qua đời, hoàn cảnh của người chú chẳng khác mấy so với trước đây. Tuy nhiên, vì trách nhiệm với người đã mất cũng như với tư cách là một người đàn ông, chú anh đã thể hiện mình là người tương đối linh hoạt trong những trường hợp như vậy. Chú Saeki đã không ngần ngại đảm nhận xử lý mọi việc cho Sōsuke. Thay vào đó, anh sẽ để chú lo việc bán căn nhà. Nói tóm lại, điều này giống như là giao lại cho người chú nhà cửa đất đai để trả công vì ông ta đã giúp anh xử lý những khoản cấp bách. Người chú nói:

“Dù thế nào đi nữa, với tài sản như thế này nếu không bán trực tiếp cho người mua thì sẽ bị lỗ.”

Đồ nội thất thì được tính theo giá trị ước lượng còn những thứ không có giá trị cao đã được bán theo lỗ. Chỉ còn bức tranh rộng khoảng năm, sáu thước và mười hai, mười ba món đồ cổ, chú Saeki nói rằng nếu không kiên nhẫn để tìm được người thực sự muốn sở hữu chúng thì sẽ phải bán lỗ nên anh đã đồng ý để cho người chú bảo quản. Sau khi bù trừ đi tất cả thì khoản tiền mà anh còn lại trong tay là khoảng 2.000 yên. Nhưng Sōsuke nhận ra rằng anh phải sử dụng một phần để trả học phí cho Koroku. Tuy nhiên, việc gửi khoản đó đều đặn mỗi tháng có vẻ vô cùng khó để thực hiện khi mà tình hình của anh lúc bấy giờ cũng chẳng mấy ổn định. Vì vậy, dù bản thân đang khó khăn, anh đã quyết định đưa cho người chú một nửa rồi nhờ cậy ông. Chính mình đã thất bại giữa chừng nên anh muốn ít nhất là sẽ làm gì đó cho Koroku. Anh chỉ còn lại một hy vọng mong manh rằng có lẽ người chú sẽ tìm cách lo liệu giúp mình sau khi số tiền 1.000 yên đã hết. Rồi anh quay lại Hiroshima.

Khoảng nửa năm sau đó, Sōsuke nhận được một bức thư từ chính chú Saeki, nội dung là cuối cùng thì đã bán được ngôi nhà nên cứ yên tâm. Nhưng chú anh lại không ghi rõ bán được bao nhiêu, khi anh viết thư hỏi thì hồi âm đến vào khoảng hai tuần sau. Chú anh nói rằng may mắn là số tiền đó đủ để bù trừ cho các khoản đã ứng trước nên anh không cần phải lo lắng. Câu trả lời như vậy khiến Sōsuke cảm thấy không vừa lòng chút nào, nhưng cũng trong bức thư đó, chú anh lại nói thêm là sẽ trao đổi chi tiết chuyện này khi họ gặp lại nhau nên anh đã muốn lập tức đi Tokyo. Khi Sōsuke nói chuyện và có ý muốn bàn bạc với Oyone thì cô lại tỏ vẻ mặt thương hại:

“Nhưng anh chẳng thể đi được nên chắc không còn cách nào khác rồi.” Cô nói và mỉm cười như mọi khi.

Lúc đó, Sōsuke giống như người lần đầu tiên nhận được phán quyết từ vợ nên anh khoanh tay một lúc và ngẫm nghĩ. Dù có nhọc công thế nào đi nữa thì anh vẫn đang bị trói buộc tại một vị trí và hoàn cảnh mà dường như không thể thoát ra được. Cuối cùng, anh cứ để kệ mọi chuyện.

Không còn cách nào khác, anh trao đổi thư từ thêm ba, bốn lần nữa nhưng kết quả luôn giống nhau, chú anh chỉ lặp đi lặp lại rằng cứ đợi đến khi nào gặp nhau sẽ nói.

“Thế này thì chẳng biết phải làm sao nữa.” Sōsuke tức giận nhìn Oyone.

Khoảng ba tháng sau, cuối cùng khi điều kiện thuận lợi, anh đã định dẫn theo Oyone và trở lại Tokyo thì đột nhiên đêm trước lại bị cảm. Sau đó, cơn cảm lạnh chuyển thành bệnh thương hàn và phải nằm liệt giường hơn sáu mươi ngày. Một tháng tiếp theo, anh còn bị suy nhược đến nỗi không thể làm việc được.

Không lâu sau khi bình phục, Sōsuke lại phải rời Hiroshima và chuyển đến Fukuoka. Trước khi đi, anh nghĩ rằng đây là một dịp thích hợp để lên Tokyo, nhưng lần này nhiều tình huống khác lại ràng buộc anh. Cuối cùng, anh đã không thể thực hiện được kế hoạch và phó mặc số phận của mình theo hướng của chuyến tàu chạy về phía ngược lại với Tokyo. Thời gian đó, khoản tiền sau khi giải quyết tài sản của ngôi nhà ở Tokyo đã cạn kiệt. Cuộc sống trong hai năm vừa rồi và khi anh chuyển đến Fukuoka đã khá chật vật. Anh hay nhớ về ngày xưa, khi còn là một sinh viên ở Kyoto, với rất nhiều lý do khác nhau, thỉnh thoảng anh vẫn thoải mái đòi cha mình những khoản tiền học phí khá lớn và tiêu xài tùy tiện. So sánh với mình ở hiện tại, anh không khỏi sợ hãi với sự trói buộc của nhân quả. Khi hồi tưởng lại thời thanh xuân đã âm thầm trôi qua, anh thấy có một màn sương xa xăm trong đôi mắt và bắt đầu nhận ra rằng, lúc đó là đỉnh cao vinh quang của mình. Vì hoàn cảnh càng lúc càng trở nên khó khăn, cuối cùng Sōsuke đã nói với vợ mình:

“Oyone, anh để kệ mọi chuyện cũng lâu rồi, anh định sẽ lên Tokyo một chuyến.”

Đương nhiên là Oyone không phản đối nhưng cô nhìn xuống và trả lời với vẻ bất an:

“Vô ích thôi. Chẳng phải chú hoàn toàn không hề tin tưởng anh sao?”

“Có thể là chú không tin tưởng anh, nhưng anh cũng chẳng tin tưởng chú ấy.”

Sōsuke nói một cách ngang tàng nhưng khi nhìn vào bộ dạng ủ dột của Oyone, dường như dũng khí của anh lại đột nhiên biến mất. Ban đầu, kiểu hỏi đáp như thế này cứ lặp đi lặp lại khoảng một tháng vài lần, hai tháng một lần rồi thành ba tháng một lần, cuối cùng Sōsuke nói:

“Được rồi, miễn là chú có thể làm gì đó cho Koroku. Những chuyện khác thì khi lên Tokyo, sau khi gặp nhau sẽ nói chuyện trực tiếp. Nay, Oyone, làm như vậy liệu có được không nhỉ?”

“Có lẽ đó là cách tốt nhất.” Oyone trả lời.

Sōsuke đã mặc kệ chuyện về chú Saeki như vậy. Anh nghĩ rằng mình cũng chẳng cần phải đòi hỏi chú mình, người mà trong quá khứ anh đã không có mấy trao đổi về cái chuyện chẳng có gì khó khăn kia. Vì thế, trong những lần gửi thư từ trước đến giờ, anh chưa từng viết về việc này. Thỉnh thoảng có cả thư của Koroku nhưng đa phần chúng đều rất ngắn. Sōsuke chỉ nhớ về một Koroku mà anh đã gặp ở Tokyo khi cha mất và hình dung về cậu chỉ như đứa trẻ khờ khạo nên đương nhiên là không thể nghĩ đến chuyện Koroku có thể thay anh bàn bạc với chú Saeki.

Hai vợ chồng họ là những người khép mình với xã hội, họ đồng lòng dựa vào nhau để sống. Mỗi khi gặp khó khăn, Oyone thường nói rằng:

“Biết làm thế nào được.”

Còn Sōsuke sẽ đáp lại rằng:

“Chà, đành chịu đựng thôi.”

Giữa hai người họ có cái gì đó như là sự cam chịu và kiên nhẫn đang chuyển động không ngừng, nhưng dường như chẳng thấy được bóng dáng của tương lai hay hy vọng. Họ không nói nhiều về quá khứ. Thậm chí, đôi khi họ còn né tránh nó như thể có một thỏa thuận ngầm. Đôi lúc, Oyone đã từng nói như để an ủi chồng mình rằng:

“Chắc chắn mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp. Bởi không thể cứ toàn những điều tồi tệ liên tiếp xảy ra.”

Tuy nhiên, với Sōsuke, anh lại cảm thấy chúng giống như những lời nói cay độc của số phận đang bốn cột mình thông qua cái miệng của người vợ chân tình. Những lúc như vậy, Sōsuke không đáp lại mà chỉ cười gượng. Nhưng Oyone không hề nhận ra, và khi cô định tiếp tục nói thêm điều gì đó, anh đã xen vào:

“Chẳng phải chúng ta là những người không có quyền trông đợi vào những điều tốt đẹp sao?”

Cuối cùng, vợ anh hiểu ra và im lặng. Sau đó, khi cả hai người thỉnh lặng đối diện với nhau, chẳng biết tự bao giờ, họ đã rơi vào một cái hố lớn và tăm tối, đó là quá khứ mà chính họ đã tạo ra.

Bởi hiểu rằng gieo nhân nào gặt quả ấy nên họ đã xóa bỏ những hy vọng cho tương lai. Họ buông xuôi và tin là không thể nhìn thấy chút ánh sáng nào trên con đường phía trước họ đang đi. Vì thế, họ hài lòng với việc chỉ nắm tay nhau và cứ bước đi. Về nhà cửa, đất đai mà người chú đã bán hết, ngay từ đầu Sōsuke đã không có nhiều trông đợi. Thỉnh thoảng, anh còn suy nghĩ kiểu như:

“So với giá thị trường dạo gần đây thì có bán rẻ vẫn sẽ thu được gấp đôi số tiền mà hồi đó chú ấy đã huy động. Thật là quá đáng!”

Khi Sōsuke nói vậy, Oyone cười buồn bã:

“Lại chuyện đất đai à? Anh lúc nào cũng chỉ nghĩ về chuyện đó. Chẳng phải là anh đã từng nói với chú ấy là trăm sự nhờ chú sao?”

“Đúng là không có cách nào khác. Nhưng trong tình huống đó, nếu không làm thế thì không thể giải quyết được mọi việc.” Sōsuke nói.

“Thế nên, về phía chú Saeki, có lẽ chú ấy định là nhận lấy nhà cửa và đất đai thay cho tiền bạc.”

Nghe Oyone nói vậy, Sōsuke nghĩ rằng có vẻ như cách xử lý của chú mình cũng có phần hợp lý nhưng ngoài miệng anh vẫn là những lời phản biện như: “Dù sao thì hành động như thế cũng không hay ho gì cả.” Rồi sau mỗi lần xem xét lại, vấn đề này ngày một đi xa hơn.

Vào cuối năm thứ hai, sau khi vợ chồng họ sống một cách u buồn nhưng hòa thuận như vậy thì tình cờ Sōsuke gặp lại một người bạn cùng khóa tên là Sugihara, người đã từng rất thân thiết với anh hồi còn là sinh viên. Sau khi tốt nghiệp, Sugihara thi đỗ vào kỳ thi tuyển công chức cấp cao và làm việc trong một bộ ngành nào đó. Anh ta được điều từ Tokyo đến công tác ở Fukuoka và Saga. Qua tờ báo địa phương, Sōsuke biết rất rõ khi nào Sugihara đến, anh ta trọ ở đâu nhưng nhìn lại bản thân mình, một kẻ thất bại, anh cảm thấy hổ thẹn với việc phải cúi đầu trước

một người thành công. Đó là lý do để né tránh việc gặp lại người bạn cũ hồi còn đi học, thế nên anh hoàn toàn không định ghé thăm chỗ trọ của bạn mình.

Nhưng về phía Sugihara, dựa vào những mối liên hệ kỳ lạ, anh ta đã nghe được rằng Sōsuke đang vật vờ ở nơi này nên khẳng định muốn gặp nhau. Sōsuke không còn cách nào khác đành phải đồng ý. Và nhờ hoàn toàn vào Sugihara mà Sōsuke đã có thể chuyển từ Fukuoka lên Tokyo. Khi nhận được thư của Sugihara thông báo việc chuyển lên Tokyo đã được quyết định, Sōsuke bỏ đĩa xuống và nói:

“Oyone này, cuối cùng chúng ta đã có thể đi Tokyo rồi.”

“Chà, thật là tốt!” Oyone nhìn chồng và đáp lại.

Hai, ba tuần sau khi họ đến Tokyo, mỗi ngày trôi qua nhanh đến chóng mặt. Đối với những người vừa bắt đầu một cuộc sống và công việc mới, họ chịu áp lực từ sự bận rộn và bị choáng ngợp bởi những kích thích chấn động ngày đêm của bầu không khí nơi đại đô thị đang bao bọc lấy họ, nên chẳng còn rảnh rỗi để tập trung suy nghĩ về mọi việc và bình tĩnh để tự mình đưa ra các lựa chọn.

Chuyến tàu đêm đến Shinbashi đưa anh gặp lại chú thím mình sau một thời gian dài trì hoãn. Không biết có phải là tại ánh đèn hay không nhưng Sōsuke chẳng thấy được sự vui mừng nào từ vợ chồng người chú. Chuyến tàu bị gián đoạn bởi một tai nạn bất ngờ nên vợ chồng anh đã tới trễ ba mươi phút. Thái độ của họ cứ như thể đó là lỗi của anh vì đã để họ phải chờ dài cổ. Khi đó, người thím có nói với anh một câu:

“Ồ, Sō-san², lâu rồi mới gặp lại, nhưng mà cháu già đi nhiều quá.”

Đó cũng là dịp đầu tiên Oyone được ra mắt chú thím.

“Còn đây là...” Thím anh nói, ngập ngừng nhìn về phía Sōsuke.

Oyone không định chào hỏi gì nên chỉ cúi đầu im lặng. Đương nhiên, Koroku cũng đi đón anh chị cùng vợ chồng người chú. Mới nhìn qua dáng vẻ của Koroku, anh rất ngạc nhiên trước sự phát triển của em trai mình: tự lúc nào cậu bé đã lớn hơn hẳn anh. Khi ấy, Koroku vừa học xong cấp hai và sắp sửa vào trường cấp ba. Nhìn Sōsuke, cậu không gọi anh là “anh trai”, cũng chẳng nói là “thật vui vì anh đã về nhà” mà chỉ chào hỏi một cách vụng về.

² Cách gọi Sōsuke một cách thân mật.

Sōsuke và Oyone ở nhà trọ khoảng một tuần rồi chuyển về chỗ ở bây giờ của họ. Lúc đó, vợ chồng người chú đã giúp đỡ hai người rất nhiều. Vợ chồng anh nói là không cần phải mua những thứ như vật dụng nhà bếp lật vật mà sử dụng đồ cũ cũng được nên chú thím đã gom được một bộ đồ dùng cần thiết cho một gia đình nhỏ rồi gửi cho anh.

“Cháu bắt đầu một cuộc sống mới nên hẳn là cần rất nhiều thứ.” Chú Saeki nói và cho anh 60 yên.

Bị phân tán bởi việc này việc kia nên chẳng mấy chốc đã nửa tháng trôi qua nhưng chuyện nhà cửa, đất đai mà họ thường bận tâm lúc chưa chuyển lên Tokyo vẫn chưa có cơ hội nói ra. Có lúc Oyone hỏi:

“Anh đã trao đổi với chú chưa?”

Sōsuke như đột nhiên nhớ ra:

“Chưa, anh chưa nói.”

“Thật kỳ lạ, anh bận tâm đến việc đó thế cơ mà.” Oyone cười nhạt.

“Nhưng mà chẳng có thời gian để thông thả nói chuyện đó ấy.” Sōsuke biện minh.

Khoảng mười ngày tiếp theo lại trôi qua. Đột nhiên, lần này lại do chính Sōsuke nói ra:

“Oyone, anh vẫn chưa trao đổi với chú đâu. Anh thấy thật phiền phức nên không muốn nói nữa.”

“Vậy anh không cần phải cố ép mình làm những việc mình không muốn đâu.” Oyone trả lời.

“Thế cũng được chứ?” Sōsuke hỏi lại.

“‘Được chứ’ ư? Vốn dĩ đó chẳng phải là chuyện của anh sao? Ngay từ đầu em đã nói là thế nào cũng được mà.”

Khi đó, Sōsuke lại mở rộng vấn đề:

“Này, anh thấy nếu nói chuyện đó một cách trang trọng thì cảm giác thật kỳ quặc nên anh định đợi đến khi có cơ hội. Chắc chắn cơ hội để hỏi chú ấy sẽ đến.”

Koroku sống tại nhà người chú mà không phải thiếu thốn thứ gì. Nếu tham gia kỳ thi và có thể vào được trường cấp ba thì sẽ vào ở trong ký túc xá nên cậu đã bàn bạc với chú mình về chuyện đó. Do không nhận được sự hỗ trợ nào về học phí từ người anh vừa mới về Tokyo nên cậu cũng chẳng tâm sự gì về chuyện của bản thân với anh trai như là với chú. Cho đến nay, cậu rất thân thiết với người em họ là Yasunosuke. Họ có vẻ còn giống anh em ruột hơn.

Dần dần, những lần Sōsuke đến nhà người chú cứ ít dần đi. Thỉnh thoảng, anh có ghé qua nhưng phần nhiều chỉ là hình thức, nên trên đường về anh thấy chán ngán vô cùng. Những lần tiếp theo hầu như chỉ là chào hỏi liên quan đến thời tiết, sau đó là anh đã lập tức muốn về. Việc ngồi lại ba mươi phút và dành thời gian cho những chuyện phiếm thậm chí làm anh thấy khổ sở. Phía bên kia trông cũng có vẻ gì đó e dè và không thoải mái.

“Chà, cháu về sao?”

Thím Saeki vẫn thường nói vậy để giữ anh lại nhưng điều đó chỉ càng khiến anh cảm thấy khó ở lại hơn. Tuy nhiên, nếu lâu lâu không ghé qua thì trong lòng anh lại có cảm giác bất an như thể lương tâm cắn rứt nên anh vẫn cứ đến. Đôi khi, anh còn cúi đầu và nói ra những lời cảm ơn như:

“Cháu xin lỗi vì Koroku đã trở thành một gánh nặng của chú thím.”

Nhưng ngoài điều này ra, anh vẫn thấy phiền phức khi mở miệng nói về chuyện học phí trong tương lai của em trai mình và chuyện về nhà cửa đất đai mà anh đã nhờ chú bán hết lúc vắng nhà. Dù thấy phiền phức nhưng việc thỉnh thoảng vẫn đi đến nhà chú Saeki, nơi anh chẳng có hứng thú, không đơn thuần là vì nghĩa vụ cần phải duy trì mối quan hệ gia đình giữa chú và cháu bình thường mà rõ ràng rằng, đó chẳng qua chỉ là kết quả của việc anh đã phải nén lại sâu trong lòng một thứ mà nếu có cơ hội anh nhất định sẽ giải quyết nó.

“Sō-san có vẻ đã thay đổi hoàn toàn rồi.” Thím anh đã từng nói với chồng mình như vậy.

“Đúng thế. Chuyện đó kiểu gì cũng sẽ ảnh hưởng mãi cho đến sau này.” Người chú trả lời với vẻ lo sợ về nhân quả.

Người thím lại nói thêm:

“Quả thật, rất đáng sợ! Vốn dĩ Sō-san không phải là một đứa vật vờ như vậy... Nó hoạt bát đến mức quá tự do cơ mà. Trong vòng hai, ba năm không gặp mà đã già đi như một người hoàn toàn khác vậy. Bây giờ, trông nó còn giống một ông lão hơn cả mình ấy.”

“Không đến mức thế đâu.” Người chú nói.

“Không, không phải là đầu tóc hay mặt mũi mà là dáng vẻ ấy.” Người vợ giải thích thêm.

Từ khi cháu trai họ lên Tokyo, cuộc trò chuyện kiểu như thế này diễn ra giữa hai vợ chồng già không phải chỉ có một, hai lần. Thực sự, trong mắt họ, bộ dạng khi anh đến chỗ chú mình, trông quả đúng như vậy.

Còn Oyone mới đến có một lần khi vợ chồng cô tới Shinbashi để giới thiệu với chú thím. Về sau, vì lý do nào đó mà cô không bước chân vào nhà họ thêm lần nào nữa. Khi họ đến thăm, cô lễ phép tiếp đón và cũng gọi họ là “chú”, “thím”. Nếu lúc ra về, họ có mời hôm nào đó lại ghé chơi thì cô chỉ nói lời cảm ơn rồi cúi đầu chào mà chẳng hề đến đó.

Thậm chí cả Sōsuke cũng đã từng có lần hỏi thúc rằng:

“Sao em không đến nhà chú một lần đi?”

“Nhưng mà...”

Oyone tỏ vẻ khổ sở nên từ đó Sōsuke hoàn toàn không nhắc đến chuyện này nữa.

Hai gia đình sống trong tình trạng như vậy trong khoảng một năm thì bỗng người chú được đánh giá là có tâm hồn trẻ trung hơn cả Sōsuke đột ngột qua đời. Ông có triệu chứng của một bệnh cấp tính gọi là viêm màng não tủy gì đó. Có vẻ giống như bị cảm nên ông nằm trên giường hai, ba ngày. Một hôm, sau khi đi vệ sinh, ông đang định rửa tay rồi quay về phòng thì bị ngất mà vẫn đang cầm cái gáo múc nước trong tay. Chưa đầy một ngày sau, người ông đã lạnh ngắt.

“Oyone, cuối cùng thì chú đã mất mà anh vẫn chưa kịp nói được chuyện gì.”

“Anh vẫn còn định hỏi chuyện đó sao? Thật là cố chấp!”

Khoảng một năm sau đó, con trai của chú Saeki là Yasunosuke tốt nghiệp đại học còn Koroku đã là học sinh năm thứ hai ở trường cấp ba. Thím anh cùng Yasunosuke đã chuyển đến Naka Roku-Banchō.

Vào kỳ nghỉ hè của năm thứ ba, Koroku đã đi tắm biển ở Bōsō. Sau hơn một tháng sống ở đó, khi bước sang tháng Chín, cậu khởi hành từ Hota, băng qua phía bờ bên kia rồi đi dọc theo khu Kujūkuri nằm ở bờ biển vùng Kazusa và đến tận Chōshi. Nhưng như thể nhớ ra điều gì, cậu đã quay về Tokyo. Chỉ hai, ba ngày sau khi trở về, cậu đã đến chỗ Sōsuke, đó là một buổi chiều hè nóng nực. Trên khuôn mặt cháy nắng đen trũi đến nỗi có thể bị nhìn nhầm là người đến từ phương Nam chỉ có đôi mắt đang sáng lên. Cậu bước vào phòng khách hầu như không có ánh mặt trời, nằm đó và đợi anh trai mình. Khi Sōsuke vừa về, cậu lập tức bật dậy:

“Anh này, em có chút chuyện nên đến đây.”

Câu nói đường đột ấy khiến Sōsuke hơi ngạc nhiên, anh lắng nghe chuyện của Koroku trong khi vẫn còn mặc bộ đồ công sở chật chội nóng bức.

Theo những gì mà Koroku nói thì hai, ba ngày trước, vào buổi tối từ Kazusa trở về, thím Saeki đã nói rằng thật đáng tiếc vì thím ấy không thể tiếp tục trả học phí cho cậu được nữa. Sau khi cha họ qua đời, lập tức Koroku được chú mình nhận về nuôi, cuộc sống vẫn đủ đầy như khi cha cậu còn. Cậu được đi học, có thể tự mình quyết định việc ăn mặc và còn nhận được tiền tiêu vặt nên chẳng bao giờ cảm thấy lo lắng. Cho đến tối hôm ấy, vấn đề về học phí chưa từng xuất hiện trong đầu cậu. Do đó, lúc nhận được thông báo của thím mình, Koroku thấy sửng sốt mà chẳng thể nói được bất kỳ lời nào.

Giống như mọi phụ nữ, người thím trong bộ dạng đáng thương đã kể lể, giải thích suốt một tiếng đồng hồ về việc tại sao bà không thể chăm sóc Koroku được nữa. Cái chết của người chú, kéo theo đó là những thay đổi trong tình hình tài chính, rồi việc tốt nghiệp của Yasunosuke và cả chuyện kết hôn đang đợi cậu ta sau khi tốt nghiệp.

“Thím luôn mong là sẽ có thể cố gắng cho đến khi cháu tốt nghiệp cấp ba nhưng tới ngày hôm nay, thím đã cố hết sức mình rồi.”

Koroku nhắc đi nhắc lại câu nói này của thím Saeki. Bỗng nhiên, Koroku nhớ ra rằng khi anh Sōsuke lên Tokyo để lo tang lễ của cha, sau khi sắp xếp xong mọi việc và trước khi trở về Hiroshima, người anh có nói rằng sẽ gửi tiền học của cậu

cho chú nên lúc đó, Koroku mới lần đầu tiên hỏi thím mình về việc này. Người thím tỏ vẻ mặt bất ngờ:

“À, lúc đó đúng là Sō-san có để lại một khoản tiền nhưng nó đã hết rồi. Lúc chú của cháu còn sống, chú thím đã trả học phí cho cháu bằng tiền của mình.”

Vì Koroku chưa từng được nghe anh trai nói về việc học phí của mình là bao nhiêu hay được tính toán trong bao nhiêu năm để đưa cho chú của họ nên khi bị thím nói vậy, cậu không thể đáp lại gì.

“Cháu không phải chỉ có một mình, cháu còn có anh trai nữa nên hãy thử trao đổi thật kỹ với anh ấy xem sao. Thím cũng sẽ gặp Sō-san và giải thích rõ chuyện này. Gần đây, Sō-san chẳng mấy khi đến, thím cũng lâu rồi không gặp nó nên chưa trao đổi được về chuyện của cháu.” Cuối cùng, người thím nói thêm như vậy.

Nghe Koroku kể đầu đuôi câu chuyện xong, Sōsuke nhìn em trai, nói duy nhất một câu:

“Đáng lo nhỉ...”

Anh không hề tỏ ra giận dữ, phẫn nộ và sẽ lao đến nhà thím mình để nói chuyện cho rõ như anh trước đây, cũng không thấy anh có vẻ gì là khó chịu với sự thay đổi đột ngột trong thái độ của em trai mà anh đã đối xử lạnh nhạt như thể một người lạ, người mà từ trước đến giờ không có sự chăm sóc của anh thì cũng chẳng sao cả.

Khi tiễn Koroku, người mà trong lòng đang rối bời giống như thể tương lai đẹp đẽ tự mình tạo dựng nên đã bắt đầu bị phá hủy gần hết bởi chính những người bên cạnh, ra về xong, Sōsuke đứng lại ở ngưỡng cửa, nơi lối vào ngôi nhà tối tăm, quan sát ánh nắng chiều bên ngoài cửa trượt một lúc.

Tối hôm ấy, Sōsuke cắt hai tàu lá của cây chuối phía sau nhà rồi trải nó trên hiên phòng khách. Sau đó, anh cùng Oyone vừa ngồi đó hóng mát vừa nói về chuyện của Koroku.

“Thím muốn chúng ta sẽ chăm sóc Koroku à?” Oyone hỏi.

“Nếu không nói chuyện trực tiếp thì sẽ chẳng biết được ý định của thím là gì cả.”

“Anh nói đúng.” Vừa trả lời, Oyone vừa phe phẩy cái quạt trong bóng tối.

Sōsuke không nói gì, anh ngẩn cổ ra quan sát màu sắc của khoảng trời chật hẹp nằm giữa mái hiên và vách đá. Cả hai im lặng một lúc cho đến khi Oyone nói:

“Nhưng điều đó là không thể mà.”

“Việc lo cho một người đến khi tốt nghiệp đại học là điều vượt ngoài khả năng của anh.” Sōsuke nói rõ về năng lực của mình.

Đến đây, cuộc trò chuyện của họ chuyển sang chủ đề khác, không đề cập đến vấn đề của Koroku và người thím một lần nào nữa. Khoảng hai, ba ngày sau đó là thứ Bảy, trên đường từ cơ quan trở về nhà, Sōsuke ghé qua chỗ thím anh ở Banchō.

“Ôi, thật quý hóa quá.” Thím anh nói, tiếp đón Sōsuke nồng hậu hơn hẳn mọi khi.

Lúc đó, Sōsuke đã cố giấu đi sự khó chịu, lần đầu tiên anh hỏi thím mình về một điều mà anh luôn kìm nén suốt bốn, năm năm qua. Còn đương nhiên là thím anh phải cố gắng để biện minh.

Theo những gì mà thím anh nói, lúc bán ngôi nhà của Sōsuke, bà cũng không nhớ chính xác là chồng mình đã có được bao nhiêu tiền, nhưng dù gì thì cũng đã kịp thanh toán những khoản nợ phải trả gấp giúp Sōsuke và còn thừa ra khoảng 4.500 yên hay 4.300 yên gì đó. Nhưng theo ý kiến của chú anh, người cháu đã giao lại ngôi nhà cho mình nên dù có thừa ra bao nhiêu đi nữa thì coi khoản đó là sở hữu của mình cũng không có vấn đề gì. Tuy nhiên, chú anh không muốn bị mang tiếng là bán nhà của Sōsuke đi rồi kiếm chác được một khoản nên đã giữ số tiền đó dưới tên của Koroku và coi đó như là tài sản của cậu ấy. Sōsuke đã gây ra chuyện trong quá khứ rồi bị tước đi quyền thừa kế nên anh chẳng có quyền để nhận một đồng nào.

“Sō-san này, cháu đừng tức giận nhé. Thím chỉ nhắc lại những gì chú cháu đã nói thôi.” Thím anh thoái thác.

Sōsuke im lặng và nghe tiếp.

Thật không may, tài sản đứng tên của Koroku đã bị người chú chuyển đổi thành một ngôi nhà trên con phố lớn náo nhiệt ở khu Kanda. Nhưng sau đó, trong khi chưa kịp mua bảo hiểm, căn nhà đã bị hỏa hoạn thiêu rụi. Vì ngay từ đầu họ đã chẳng nói gì với Koroku về khoản tiền đó nên chú anh cứ để kệ như vậy và cố tình không cho người cháu biết.

“Chuyện là như vậy đây. Thật là tội nghiệp cho Sō-san quá, nhưng mọi thứ không thể quay trở lại nên biết làm thế nào đây. Cháu hãy nghĩ đó là số phận và chấp nhận đi. Nếu như chú của cháu còn sống thì chắc hẳn ông ấy sẽ làm gì đó và không có chuyện để mặc Koroku một mình đâu. Kể cả chú của cháu không còn nhưng nếu bây giờ thím có điều kiện thì thím cũng sẽ trả lại cho Koroku một khoản tương đương với cái nhà đã bị cháy, hoặc nếu không được thì thím có thể chăm lo cho đến lúc nó tốt nghiệp.”

Thím anh nói vậy rồi lại kể cho anh nghe những chuyện khác nữa trong nhà. Đó là chuyện về công việc của Yasunosuke.

Yasunosuke là con trai một của chú anh, vừa mới tốt nghiệp đại học vào hè này. Lớn lên trong sự bao bọc của gia đình nên cậu ta ít tiếp xúc với bên ngoài hơn so với bạn bè cùng lứa. Có thể nói cậu ta ngờ nghệch với mọi chuyện trên đời nhưng sự ngờ nghệch ấy lại tạo nên nét gì đó phóng khoáng khi cậu ta bước ra xã hội thực tế. Chuyên môn của cậu ta là cơ khí thuộc ngành kỹ thuật và trong bối cảnh hiện nay, dù các doanh nghiệp không còn phát triển mạnh mẽ đi nữa thì trong số rất nhiều công ty trên khắp Nhật Bản, đương nhiên vẫn sẽ có một, hai công ty phù hợp với cậu. Nhưng sở thích đầu cơ mà cậu ta thừa hưởng từ cha mình vẫn tiềm ẩn ở đâu đó. Đúng lúc cậu ta vô cùng muốn tự mình làm cái gì đó thì lại gặp một người học cùng khoa nhưng khóa trên. Người này đã xây dựng và sở hữu một nhà máy quy mô nhỏ, vận hành ở vùng Tsukujima. Sau khi bàn bạc với người kia, Yasunosuke đã rót một số vốn vào đó và dự định sẽ cùng nhau làm ăn. Chuyện trong nhà mà thím anh nói là như vậy.

“Vì thế, thím đã bỏ toàn bộ số cổ phiếu ít ỏi của mình vào đó. Thế nên bây giờ, hoàn cảnh của thím chẳng khác gì người không có một xu dính túi. Đương nhiên, thím biết là người ngoài nhìn vào thì chỉ thấy là nhà neo người, có nhà cửa đàng hoàng và trông thật thanh thoi. Dạo trước, bà Hara đã đến đây và còn nói với thím là chẳng có người nào được thư thả như chị đâu, lúc nào tôi đến cũng thấy chị đang cẩn thận lau chùi mấy cái lá cây vạn niên thanh. Nhưng rõ ràng là không phải như thế.”

Nghe thím mình giải thích, Sōsuke sửng sốt và không biết phải đáp lại thế nào. Anh nhận ra rằng đây là minh chứng cho hậu quả của chứng suy nhược thần kinh, nó đã làm cho đầu óc mất khả năng lập tức đưa ra một nhận định nhanh nhạy và rõ ràng. Có vẻ sợ rằng Sōsuke sẽ hoàn toàn không thể chấp nhận những gì mà mình trình bày nên thím anh còn nói ra cả số vốn mà Yasunosuke đã mang đi. Đó là

khoảng 5.000 yên. Yasunosuke đang phải sống dựa vào tiền lương ít ỏi hàng tháng và cổ tức từ khoản 5.000 yên đó.

“Chẳng biết được khoản cổ tức đó rồi sẽ thế nào nữa. Nếu mọi chuyện thuận lợi thì sẽ được khoảng mười, mười lăm phần trăm, nhưng cũng có khả năng là chỉ cần một sai lầm, nó sẽ tan thành mây khói.” Thím anh nói thêm.

Bởi chẳng thể thấy được sự tham lam rõ rệt nào trong hành vi của thím mình nên Sōsuke khá lo ngại. Tuy nhiên, anh cảm thấy thật vô lý khi ra về mà không đạt được một thỏa thuận nào về tương lai của Koroku. Vì vậy, gác lại vấn đề từ trước đến giờ sang một bên, Sōsuke đã chất vấn thím Saeki về khoản 1.000 yên mà anh đã giao lại cho chú mình để chi trả học phí cho Koroku. Nhưng thím anh trả lời rằng:

“Sō-san, số tiền đó thực sự là Koroku đã dùng hết rồi. Sau khi Koroku vào cấp ba thì chi tiêu cho khoản này khoản kia đã tốn mất 700 yên.”

Nhân tiện, Sōsuke cũng xác nhận với thím mình về kết cục của những bức thư họa và đồ cổ mà anh đã nhờ chồng bà.

“À, những thứ đó, một chuyện thật ngớ ngẩn đã xảy ra...” Thím anh bắt đầu nói, nhưng rồi lại quan sát bộ dạng của Sōsuke và hỏi: “Sō-san này, sao lại vậy cơ chứ? Chú đã không nói gì với cháu về chuyện đó sao?”

Khi Sōsuke trả lời là không, thím anh nói tiếp:

“Ôi, thế thì chú cháu quên mất đấy.” Vừa nói, thím anh vừa kể lại đầu đuôi câu chuyện.

Không lâu sau khi Sōsuke quay trở về Hiroshima, chú anh đã nhờ một người bạn có kinh nghiệm trong việc mua bán hàng hóa tên là Sanada. Người này nói rằng thư họa và đồ cổ khá có triển vọng nên ông ta vẫn thường xuyên đi nhiều nơi để tham gia vào việc giao dịch mua bán những món đồ như vậy. Ông ta nhanh chóng nhận lời nhờ vả của chú Sōsuke. Ông ta nói rằng người này người kia muốn cái gì nên thông báo là sẽ cho họ xem thử, hay ngài gì gì đó muốn món đồ như thế này nên sẽ đem đến cho người ta xem. Những món đồ cứ lần lượt bị mang đi mà không được trả lại. Khi thúc giục thì ông ta chỉ toàn biện minh như là vì bên kia chưa trả, mà chẳng hề có giải pháp nào. Cuối cùng, ông ta đã hoàn toàn biệt tăm sau khi đem hết các món đồ đi.

“Nhưng mà vẫn còn một bức bình phong đây. Đạo trước, nó được tìm thấy lúc chuyển nhà, Yasu đã nói rằng đây là của Sō-san nên khi có cơ hội thì nên giao lại cho anh ấy.”

Cách nói chuyện của thím anh giống như bà chẳng hề coi trọng gì những món đồ mà Sōsuke đã gửi lại. Mà cũng chính Sōsuke đã bỏ mặc chúng cho đến tận bây giờ, hơn nữa anh cũng không mấy quan tâm đến chuyện đó nên khi nhìn thái độ không chút cần rút lương tâm của người thím, anh cũng chẳng giận dữ.

“Sō-san, dù gì thì nhà thím cũng không dùng nên cháu hãy mang nó đi. Chẳng phải đạo này, những thứ như thế rất được giá sao?”

Khi nghe những lời đó, thực sự là Sōsuke đã muốn mang nó về nhà.

Khi nó được thím anh lấy từ phòng chứa đồ ra, quan sát ở một chỗ sáng sủa thì anh thấy quả đúng đó là một bức bình phong gồm hai tấm mà anh nhớ là đã từng nhìn thấy. Phía bên dưới có hình của hoa hồ chi, cát cánh, lau, sắn dây, hoa nữ lang được vẽ cạnh nhau. Bên trên là vàng trắng tròn tỏa ra ánh bạc, chỗ trống cạnh đó là tiêu đề do Kiitsu³ đặt: “Hoa nữ lang giữa bờ ruộng và ánh trăng”. Sōsuke quỳ gối, anh chăm chú quan sát ở chỗ mà màu bạc đã bị cháy đen, màu sắc đã khô lại của những bông hoa sắn dây bị gió thổi lật cả mặt sau lên, bên trong nét vẽ tròn màu đỏ thắm và to cỡ chiếc bánh daifuku⁴ có chữ ký là Hōitsu⁵, được viết theo lối hành thư. Nó khiến anh không khỏi nhớ về lúc cha mình còn sống.

Mỗi năm Tết đến, cha anh sẽ lấy bức bình phong từ nhà kho tối tăm ra, dựng nó ở chỗ giữa lối đi vào và phòng khách. Rồi ông đặt cái hộp vuông đựng danh thiếp bằng gỗ hồng ra phía trước nó để nhận thiếp chúc mừng năm mới. Khi đó, nhất định ông sẽ trải hai bức tranh hình con hổ trên sàn của phòng khách vì cho rằng đó là điềm lành. Sōsuke vẫn còn nhớ về việc cha anh đã từng nói rằng đây không phải là tranh của Ganku⁶ mà là của Gantai. Trên bức tranh hổ này có một vết mực. Cha anh vô cùng khó chịu với chỗ bị lem bẩn trên vách mũi của con hổ đang thè lưỡi ra

³ Suzuki Kiitsu (1796-1858): một họa sĩ Nhật Bản thời cận đại nổi tiếng với các bức vẽ trên bình phong.

⁴ Daifuku: một loại bánh làm từ bột nếp, có hình tròn đơn giản, vỏ màu trắng, hồng nhạt hoặc xanh nhạt, bên trong chứa nhân ngọt.

⁵ Sakai Hōitsu (1761-1829): họa sĩ nổi tiếng, có tầm ảnh hưởng mạnh mẽ tại Nhật Bản thời cận đại.

⁶ Kishi Ganku (1749-1838): họa sĩ thời cận đại hàng đầu của Kyoto - người sáng lập trường phái hội họa Kishi. Gantai là con trai trưởng của ông, kế thừa sự nghiệp hội họa của cha mình.

uống nước ở thung lũng. Mỗi lần nhìn Sōsuke, ông đều nói rằng ”Con có nhớ là hồi trước con đã bơi mực vào đây không? Đây là trò nghịch ngợm của con hồi bé đấy.” Thái độ của cha anh như là vừa thích thú vừa giận dữ.

Quỳ xuống trước bức bình phong, nghĩ về ngày xưa khi còn ở Tokyo, Sōsuke nói:

“Thím này, vậy thì cháu sẽ nhận lại bức bình phong này.”

“Ồ, cháu cứ mang đi. Nếu cần thím sẽ cho người giúp cho cháu.” Người thím nói thêm với vẻ thiện chí.

Sōsuke đã nhờ thím mình việc này và ngày hôm ấy cũng kết thúc tại đó. Anh trở về nhà. Sau bữa tối, anh lại cùng Oyone ra ngoài hiên, hai bộ yukata trắng ngồi cạnh nhau trong bóng tối, vừa hóng mát vừa nói về những chuyện trong ngày.

“Anh không gặp được Yasu-san à?” Oyone hỏi.

“Không, Yasu-san ở nhà máy cho đến tận chiều tối, kể cả là thứ Bảy.”

“Vất vả thật đấy.” Oyone chỉ nói đến đây mà không thêm vào một lời nhận xét nào về cách giải quyết của vợ chồng người chú.

“Còn chuyện của Koroku thì tính thế nào nhỉ?”

Khi Sōsuke hỏi vậy, cô chỉ ậm ừ đáp lại:

“Nếu thím nói lý lẽ thì anh cũng sẽ tranh luận nhưng nếu làm như vậy thì kết cục sẽ toàn chỉ là tranh chấp kiện tụng thôi. Và nếu chúng ta chẳng có chứng cứ gì thì sẽ không thể thắng được.” Sōsuke dự đoán về những điều cực đoan.

“Cần gì phải thắng kiện cơ chứ.” Oyone lập tức nói.

Sōsuke cười gượng và dừng chuyện này lại.

“Tóm lại, tại hồi đó anh không thể lên Tokyo nên mới có chuyện này.”

“Và khi anh đã lên Tokyo rồi thì cứ để mặc chuyện đó thế nào cũng được.”

Vừa nói những lời như vậy hai vợ chồng họ vừa nhìn lên bầu trời chật hẹp từ phía dưới mái hiên, bàn bạc về thời tiết ngày mai rồi sau đó chui vào màn.

Chủ nhật sau đó, Sōsuke gọi Koroku đến kể cho cậu nghe không thiếu một lời nào những gì thím của họ đã nói:

“Thím đã không giải thích cụ thể cho em là bởi thím biết bản tính của em nóng nảy, nhưng sự thật đúng như anh vừa nói.”

Những lời giải thích vô cùng chi tiết đó cũng không làm cho Koroku hài lòng. Cậu chỉ lạnh lùng đáp lại rồi nhìn Sōsuke với vẻ mặt khó chịu.

“Biết làm thế nào bây giờ. Bởi cả thím và Yasu đều chẳng có ý gì xấu cả.”

“Vậy thì em hiểu rồi.” Koroku nói với giọng cộc cằn.

“Chắc hẳn em đang cho rằng anh là người tồi tệ. Đương nhiên là anh tệ rồi. Từ xưa đến giờ, anh là người với toàn những điểm tồi tệ.”

Sōsuke nằm xuống, anh hút thuốc lá và chẳng nói thêm gì nữa. Koroku cũng im lặng, quan sát bức bình phong hai tấm của Hōitsu đang dựng ở góc phòng khách.

“Em còn nhớ bức bình phong đó không?” Sōsuke hỏi em trai mình.

“Vâng.” Koroku trả lời.

“Thím Saeki giao nó đến hôm kia. Nó là đồ của cha và là thứ duy nhất mà anh còn lại trong tay vào lúc này. Nếu nó có thể đủ để đóng học phí cho em thì anh sẽ lập tức bán đi, nhưng đó chỉ là một bức bình phong đã phai màu và dù có bán đi cũng không thể đủ cho đến lúc em tốt nghiệp đại học được.” Sōsuke nói. “Nóng thế này mà đặt nó vào trong nhà thì thật điên rồ nhưng mà chẳng có chỗ nào để nhét được nữa.” Anh cười gượng và giải bày.

Dù lúc nào Koroku cũng thấy không vừa lòng với người anh trai nhàn nhã, chậm chạp và khá xa cách với mình nhưng trong trường hợp này, họ cũng chẳng hề cãi cọ nhau. Đột nhiên lúc đó, Koroku tỏ vẻ giận dữ và hạ mình, cậu hỏi anh:

“Bức bình phong thì tính sao cũng được nhưng từ giờ em sẽ thế nào?”

“Đó chính là vấn đề. Nhưng dù gì thì cho đến lúc hết năm chúng ta quyết định cũng được, em hãy suy nghĩ thật kỹ đi. Anh cũng sẽ suy nghĩ.” Sōsuke nói.

Với tính cách của mình, Koroku ghét kiểu lấp lửng như vậy. Cậu bắt đầu kêu ca thảm thiết rằng mình hoàn toàn không thể chịu đựng được tình trạng có đến trường cũng không thể bình tâm để học hành được và cũng không thể ôn tập hay chuẩn bị bài được. Nhưng dù vậy, thái độ của Sōsuke vẫn chẳng thay đổi so với lúc

trước. Khi Koroku không ngừng buông ra những lời bất mãn với vẻ cáu kỉnh thì anh trai cậu lại nói:

“Nếu em có thể nói ra những thứ bất mãn đến mức như vậy thì dù mọi chuyện đi đến đâu em vẫn sẽ ổn thôi. Nếu em muốn bỏ học thì hoàn toàn không thành vấn đề. Em mạnh mẽ hơn hẳn anh đấy.”

Đến đây, câu chuyện đi vào ngõ cụt, cuối cùng Koroku cũng quay về Hongō. Sau đó Sōsuke tắm rửa, ăn tối xong, anh cùng Oyone đến một lễ hội ở gần nhà. Họ mua hai chậu hoa vừa túi tiền rồi mỗi người bê một chậu về nhà. Nghĩ rằng nên để chúng dưới sương đêm, họ mở cửa chớp bên dưới vách đá ra và đặt hai chậu cây đó trong vườn. Sau khi chui vào màn, Oyone hỏi chồng:

“Chuyện của Koroku thế nào rồi?”

“Vẫn chưa đâu vào đâu cả.” Sōsuke trả lời.

Và khoảng mười phút sau, cả hai vợ chồng họ đã ngủ ngon lành.

Ngày hôm sau, Sōsuke tỉnh giấc rồi lại bắt đầu cuộc sống hàng ngày ở cơ quan, anh chẳng còn thời gian để suy nghĩ đến chuyện của Koroku. Về nhà, kể cả lúc rảnh rỗi, anh cũng ái ngại việc đưa vấn đề đó ra trước mắt rồi xem xét nó thật kỹ càng. Bộ óc được bao bọc trong mái tóc của anh không thể chịu đựng nổi sự phiền toái như vậy. Khi nhớ lại rằng ngày xưa anh từng thích môn toán nên đã kiên nhẫn để biến một câu hỏi hình học khá phức tạp thành những hình vẽ rõ ràng trong đầu, anh thấy thật sợ hãi về sự thay đổi vô cùng mãnh liệt của mình chỉ trong một thời gian ngắn.

Tuy vậy, cứ mỗi ngày một lần, hình ảnh của Koroku lại hiện lên mơ hồ trong tâm trí anh, chỉ có những lúc như vậy anh mới cảm thấy cần phải suy nghĩ một chút về tương lai của em trai mình. Tuy nhiên, lập tức sau đó, Sōsuke sẽ phủ nhận rằng có vội vã cũng chẳng làm được gì. Anh vẫn sống và áp ủ chuyện đó trong lòng như thể ngực mình bị mắc vào một cái móc.

Giờ đã là cuối tháng Chín, có thể nhìn thấy những dải ngân hà với dày đặc sao vào mỗi buổi đêm. Bỗng một đêm nọ, Yasunosuke xuất hiện như từ trên trời rơi xuống. Đó là một vị khách rất hiếm hoi ghé nhà của họ đến nỗi cả Sōsuke và Oyone đều bất ngờ. Cả hai đoán rằng cậu ta đến hẳn là vì có công chuyện và quả nhiên đó là việc của Koroku.

Dạo gần đây, Koroku đã bất ngờ đến nhà máy của Yasunosuke ở Tsukisjima và nói về vấn đề học phí mà cậu đã nghe chuyện cụ thể từ anh trai mình. Cậu đã cố gắng học hành đến bây giờ mà cuối cùng lại không thể vào được đại học thì đáng tiếc biết nhường nào, nên dù là vay tiền hay bằng cách nào đó, cậu cũng muốn đi đến nơi mà mình có thể đi được, thế là cậu đã nhờ xem Yasunosuke có thể giúp đỡ được gì không. Khi Yasunosuke trả lời rằng sẽ thử nói chuyện cụ thể với Sō-san xem sao thì lập tức Koroku đã ngăn lại và nói rằng anh trai mình hoàn toàn không phải là người có thể bàn bạc được, bản thân anh trai cậu cũng không tốt nghiệp đại học nên còn có suy nghĩ là mọi người có bỏ học giữa chừng cũng là chuyện bình thường. Vốn dĩ trách nhiệm trong chuyện này hoàn toàn thuộc về anh trai cậu, vậy mà anh ta vẫn giữ thái độ thản nhiên và mặc người khác có nói sao đi nữa, anh cũng chẳng phản ứng gì. Vì thế, người có thể nhờ vả chỉ có mỗi Yasunosuke. Mặc dù thím mình đã thẳng thắn từ chối nhưng cậu lại vẫn nhờ đến Yasunosuke thì thật là kỳ quặc, nhưng cậu nghĩ rằng Yasunosuke là người hiểu chuyện hơn thím mình. Koroku đã nói vậy và có vẻ khó mà lay chuyển được cậu.

Yasunosuke đã an ủi Koroku rằng không có chuyện như vậy đâu, Sō-san cũng khá là lo lắng về chuyện của cậu nên chắc chắn là sắp tới sẽ đến để bàn bạc rồi đưa Koroku về nhà. Trước khi ra về, Koroku đã lấy từ túi áo ra vài tờ giấy và nhờ Yasunosuke đóng dấu vào bởi cậu cần dùng nó cho đơn xin phép nghỉ học. Cậu nói rằng mình không thể tập trung học hành cho đến khi đưa ra quyết định là thôi học hay học tiếp, nên hằng ngày chẳng cần phải đến trường nữa.

Yasunosuke nói là mình đang bận nên chỉ trao đổi với Sōsuke chưa đầy một tiếng đồng hồ rồi ra về, nhưng giải quyết chuyện của Koroku thế nào thì giữa hai người vẫn chưa đưa ra được phương án cụ thể. Trước khi tạm biệt, cậu ta nói là mọi người hãy thông thả, thu xếp gặp nhau rồi quyết định, nếu được thì để Koroku tham gia cùng sẽ tốt hơn. Lúc chỉ còn lại hai vợ chồng, Oyone hỏi Sōsuke:

“Anh đang nghĩ gì vậy?”

Sōsuke nhét hai tay vào dải vải thắt lưng rồi hơi vươn vai:

“Anh muốn được giống như Koroku một lần. Mình thì đang nghĩ và lo lắng rằng có lẽ nó sẽ rơi vào số phận giống mình, thế mà trong mắt nó chẳng hề có người anh trai này, thật quá đáng.”

Oyone thu dọn đồ uống trà rồi đi vào bếp. Hai vợ chồng dừng câu chuyện ở đó, họ trải chăn đệm ra và đi ngủ. Phía bên trên những giấc mơ của họ là dải ngân hà cao vút đang treo lơ lửng, mát dịu.

Tuần sau đó Koroku không đến, cũng chẳng có tin tức gì từ nhà Saeki, gia đình Sōsuke trở lại những ngày bình thường. Mỗi sáng, vợ chồng anh thức dậy từ lúc những giọt sương đang còn lấp lánh, họ ngẩng nhìn ánh mặt trời đẹp đẽ phía trên mái hiên. Buổi tối, họ ngồi hai bên ngọn đèn có đế bằng tre màu cánh gián tạo thành những cái bóng dài. Cũng không ít khi câu chuyện kết thúc và mọi thứ trở nên yên ắng, chỉ còn nghe thấy âm thanh của con lắc đồng hồ.

Dù vậy, dạo gần đây, hai vợ chồng họ đã trao đổi về chuyện của Koroku. Đương nhiên, Koroku chắc chắn vẫn muốn tiếp tục học hành hoặc dù có không được như thế đi nữa thì tạm thời cậu cũng phải rời khỏi nhà trọ đang ở bây giờ. Nếu vậy thì chẳng có cách nào khác là sẽ quay về nhà Saeki hoặc sẽ đến chỗ của Sōsuke. Saeki đã từng nói một lần rồi nhưng nếu thử nhờ vả thì biết đâu thím ấy lại có thể cho Koroku ở nhà mình. Nhưng, bên cạnh đó, nếu để Koroku tiếp tục đi học mà Sōsuke không lo được học phí, tiền tiêu vặt và các khoản khác của cậu em thì thật là không có đạo nghĩa gì cả. Nhưng với ngân sách hiện tại của gia đình mình thì đó là khoản mà Sōsuke không thể gánh vác được. Vợ chồng họ đã thử tính toán kỹ lưỡng thu chi mỗi tháng.

“Hoàn toàn không thể.”

“Kiểu gì cũng không khả thi, anh ạ.”

Ở cạnh phòng ăn mà hai người đang ngồi là phòng bếp, bên phải phòng bếp là phòng của người giúp việc, và bên trái là một phòng rộng sáu chiếu. Tính cả người giúp việc thì cả nhà chỉ có ba người, Oyone thấy phòng sáu chiếu đó không cần thiết lắm nên cô thường đặt bàn trang điểm của mình ở chỗ cửa sổ hướng đông trong căn phòng. Buổi sáng, Sōsuke thức dậy, rửa mặt, ăn sáng xong rồi cũng đến đó để thay đồ.

“Thay vì để Koroku ở nhà thím Saeki, hay là chúng ta dọn dẹp phòng sáu chiếu đó rồi để Koroku đến ở.” Oyone đề xuất.

Trong suy nghĩ của Oyone thì họ sẽ chỉ chịu trách nhiệm về phần chỗ ở và ăn uống, phần còn lại nếu hàng tháng nhà Saeki hỗ trợ thì có lẽ Koroku sẽ có thể tiếp tục cho đến khi tốt nghiệp đại học như cậu mong muốn.

“Về quần áo thì em sẽ sửa lại đồ cũ của Yasunosuke và của anh cho Koroku nên chắc là sẽ ổn thôi.” Oyone nói thêm.

Thực ra suy nghĩ ấy cũng từng nhen nhóm trong đầu Sōsuke. Nhưng vì còn ngần ngại với Oyone nên anh thấy không thoải mái và cuối cùng không thể tự mình nói ra. Vì thế, ngược lại, khi vợ mình chủ động đưa ra ý kiến, đương nhiên là anh không có dũng khí để từ chối.

Anh đã thông báo cho Koroku như vậy, trong thư anh còn hỏi là nếu cậu không phiền gì thì họ sẽ cùng nhau thử đến chỗ thím Saeki một lần và bàn bạc xem sao. Buổi tối mà bức thư đến tay Koroku, dưới cơn mưa, cậu đã lập tức đội ô đi đến nhà Sōsuke và rất vui mừng như thể chuyện về học phí đã được giải quyết.

“Thím nói rằng anh chị bỏ bê chuyện của em và chẳng quan tâm gì cả. Nếu anh trai em có điều kiện hơn chút thì anh ấy đã làm gì đó từ lâu rồi. Nhưng như em biết đấy, thực tế là chẳng thể làm được gì cả. Tuy nhiên, nếu anh chị đến nói chuyện thì dù là thím hay Yasu cũng sẽ không từ chối được đâu. Chắc chắn là mọi chuyện sẽ được giải quyết nên em hãy yên tâm. Chị đảm bảo đấy.”

Được Oyone đảm bảo như vậy xong, Koroku lại đội mưa trở về Hongō. Hai ngày sau, cậu đã đến để hỏi xem anh trai mình đã đến chỗ thím Saeki chưa. Khoảng ba ngày sau đó, lần này cậu tới chỗ thím mình và hỏi thì biết rằng vẫn chưa có ai đến nên đã thúc giục anh trai hãy thu xếp để đến đó sớm.

Sōsuke nói là anh sẽ đi, chắc chắn sẽ đi. Và thời gian cứ trôi qua, cuối cùng cũng đã đến mùa thu. Vào chiều Chủ nhật tươi sáng đó, vì đã quá chậm trễ trong việc đến nhà Saeki nên anh đã trao đổi chuyện này bằng một bức thư gửi đến Banchō. Sau đó, thím anh hỏi âm rằng Yasunosuke đã đi Kobe nên vắng nhà.

Thím Saeki đến nhà họ vào lúc hơn 2 giờ, chiều thứ Bảy. Hôm đó, khác với ngày thường, từ sáng trời đã nhiều mây, lạnh lẽo như thể đột nhiên gió chuyển sang hướng bắc. Bà hơ tay trên cái lò sưởi hình tròn bên ngoài đan bằng tre.

“Oyone này. Căn phòng này có vẻ mát mẻ và thích hợp vào mùa hè nhưng từ mùa thu lại cảm thấy hơi lạnh nhỉ?” Người thím nói.

Bà búi tóc gọn gàng, thắt chiếc dây kiểu cũ ở trước ngực áo haori. Bà vốn rất thích rượu, nên bây giờ bà vẫn uống một chút vào mỗi bữa tối. Vì thế, nước da của bà khá đẹp và dáng người đầy đặn, hai điều này giúp bà trông trẻ hơn khá nhiều so với tuổi. Cứ mỗi lần thím của họ ghé chơi, Oyone lại nói với Sōsuke rằng thím thật là trẻ. Khi đó, Sōsuke giải thích là vì thím Saeki chỉ sinh có mỗi một đứa con suốt từng ấy năm nên chắc chắn là lúc nào trông bà cũng trẻ trung. Thực ra, Oyone cũng nghĩ như vậy. Nhưng sau khi nghe chồng mình nói vậy, cô thường lặng lẽ đi về phòng sáu chiều, quan sát khuôn mặt mình trong gương. Lúc đó, không hiểu sao cứ mỗi lần nhìn vào má mình cô lại thấy nó hõm vào. Với Oyone, chẳng có gì khổ sở bằng việc liên tưởng và suy nghĩ về bản thân mình cũng như những đứa con. Trong gia đình của người chủ nhà ở phía sau có rất đông trẻ nhỏ, chúng chạy ra sân ở phía trên vách đá, leo lên xích đu, chơi đuổi bắt. Mỗi khi nghe thấy những tiếng ồn ào của chúng, tâm trạng của Oyone lại trở nên trống rỗng và dần vật. Lúc này, người thím đang ngồi trước mặt cô dù chỉ có một đứa con nhưng đứa con đó đã lớn lên một cách bình an và lại còn trở thành một cử nhân loại giỏi. Và cho đến ngày hôm nay, dù chú đã mất rồi nhưng thím của họ chẳng có vẻ gì là thiếu thốn và vẫn phốp pháp đến nỗi trông thấy cả nòng cằm. Yasunosuke thường xuyên lo lắng rằng mẹ mình béo thì sẽ nguy hiểm, nếu không chú ý, có thể sẽ bị đột quỵ nhưng Oyone chỉ có thể nghĩ được rằng cả Yasunosuke, người đang lo lắng và mẹ cậu, người được lo lắng đều là những người hạnh phúc.

“Yasu thế nào ạ?” Oyone hỏi.

“Ừ, cuối cùng nó đã về, cháu ạ. Nó đã về vào tối hôm kia. Đó chính là lý do mà thím đã vô tình hỏi âm chậm trễ, thật sự xin lỗi cháu nhé.”

Nhưng việc hồi âm bức thư đến đây là dừng lại, câu chuyện quay về chủ đề liên quan đến Yasunosuke.

“Chà, ơn trời mà cuối cùng nó đã tốt nghiệp được đại học nhưng từ giờ trở đi lại là những việc quan trọng nên thím đang lo lắng... Từ tháng Chín này, nó đã đi đến chỗ nhà máy ở Tsukisjima, thím nghĩ là nếu mọi chuyện thuận lợi và chỉ cần nó cứ nỗ lực như thế thì cuối cùng mọi việc sẽ đâu vào đó thôi. Nhưng nó vẫn đang còn trẻ nên cũng chẳng biết được sau này có gì thay đổi không nữa.”

Giữa những lời của người thím, Oyone xen vào các từ như “thật là tốt quá”, “xin chúc mừng ạ”.

“Việc nó đi Kobe cũng hoàn toàn với mục đích như vậy. Nó nói là sẽ lắp đặt động cơ dầu hay cái gì đó vào tàu đánh bắt cá ngừ.”

Oyone hoàn toàn không hiểu gì về việc này. Thế nhưng cô vẫn dõi theo câu chuyện bằng những tiếng vâng dạ. Người thím lại tiếp tục:

“Thím cũng chẳng hiểu chút gì về việc đó nên lúc bắt đầu nghe Yasunosuke giải thích, thím chỉ nói kiểu như là ‘ồ thế à’. Và thậm chí đến giờ thím cũng chẳng hiểu gì về động cơ dầu cả.” Vừa nói, thím Saeki vừa cười lớn.

“Dù gì đi nữa, nghe đến một cái máy đốt dầu và làm con thuyền tự di chuyển đã thấy dường như đó là một thứ thật tiện lợi rồi. Chỉ cần gắn nó vào thì sẽ tiết kiệm được sức người để chèo thuyền nhỉ? Việc ra khơi năm dặm, mười dặm sẽ vô cùng dễ dàng. À cháu này, nếu đếm số tàu đánh bắt cá ngừ trên toàn Nhật Bản thì hẳn là nhiều lắm. Yasunosuke nói là nếu mỗi một con tàu đều được trang bị một cái máy thì sẽ thu về lợi nhuận khổng lồ. Vì thế mà đạo này nó cứ say sưa và chỉ toàn nghĩ đến việc đó thôi. Thím đã nói là có được lợi nhuận khổng lồ thì thật là tốt nhưng nếu con cứ tập trung hết sức mình vào việc đó rồi ảnh hưởng xấu đến cơ thể thì chẳng phải là không ổn hay sao. Thế mà nó còn cười.”

Người thím cứ không ngừng nói về những con tàu và Yasunosuke. Thái độ của bà có vẻ vô cùng hân hoan nhưng mãi chẳng nhắc gì về chuyện của Koroku. Còn Sôsuke, người lẽ ra đã về nhà lâu rồi mà không hiểu sao giờ vẫn chưa thấy mặt.

Hôm đó, trên đường từ cơ quan về nhà, anh đã đi đến khu Surugadai Shita. Xuống tàu ở đó, anh chu miệng ra như thể ngọam phải một thứ đồ chua, sau khi đi bộ được vài trăm mét, anh bước vào bên trong cổng của một phòng khám răng. Ba, bốn hôm trước, khi anh và Oyone ngồi đối diện nhau tại mâm cơm tối, lúc vừa nói

chuyện vừa ăn cơm, chẳng hiểu sao anh cắn vào chiếc răng cửa và đột nhiên cảm thấy đau. Dùng ngón tay sờ thử, anh thấy chân răng đã lung lay. Anh bị ê buốt khi uống trà nóng trong bữa ăn hay lúc mở miệng ra và hít thở. Buổi sáng lúc đánh răng, Sōsuke đã cố tránh chỗ đau ra, khi vừa dùng tăm anh vừa soi miệng mình trong gương thì thấy hai chiếc răng hàm mà anh đã phủ bạc ở Hiroshima và những cái răng cửa lộn xộn đã mòn đi như thể bị mài bằng bông nhện sáng lên một cách lạnh lẽo. Lúc thay sang Âu phục, anh lay chiếc răng ở hàm dưới và chỉ cho Oyone xem:

“Oyone, răng của anh bẩm sinh trông khá xấu xí rồi. Nếu làm thế này thì nó sẽ lung lay.”

“Chắc là do tuổi tác đấy.” Oyone vừa cười vừa chỉnh cái cổ áo trắng loại rời rời từ phía sau đặt lên áo sơ mi của Sōsuke.

Cuối cùng, chiều hôm đó Sōsuke đã quyết định đi đến chỗ nha sĩ. Bước vào phòng chờ, anh thấy quanh chiếc bàn lớn có vài cái ghế được bọc nhung, trên đó là ba, bốn người đang chờ đợi, đầu cúi thấp xuống vẻ khép nép. Tất cả họ đều là phụ nữ. Cái đèn sưởi bằng gas màu nâu đẹp đẽ vẫn chưa được đốt lên. Sōsuke nhìn nghiêng vào màu sắc của bức tường trắng được phản chiếu trong chiếc gương đứng lớn. Anh ngồi đợi tới lượt mình nhưng quá buồn chán nên lại để ý đến những cuốn tạp chí được xếp chồng lên nhau trên bàn kiểu Âu. Thử lấy ra một, hai cuốn thì thấy chúng đều là tạp chí dành cho phụ nữ, anh cứ nhìn đi nhìn lại mấy bức ảnh của phụ nữ xuất hiện trên trang bìa. Sau đó, Sōsuke lấy ra cuốn tạp chí *Thành công*. Phần đầu của nó liệt kê những bí quyết để thành công. Trong đó, anh đọc một mục nói là dù thế nào cũng phải lao về phía trước và một mục nói là chỉ lao về phía trước thôi sẽ không ổn, mà phải đứng trên một nền tảng vững chắc rồi mới lao về phía trước. Đến đây, anh đặt tạp chí xuống. “Thành công” và Sōsuke là những thứ cách xa nhau vô cùng. Quả thật, cho đến giờ phút này anh vẫn không hề hay biết rằng một cuốn tạp chí có tên như vậy đang tồn tại. Sự tò mò một lần nữa quay về, anh mở cuốn tạp chí vừa đặt xuống ra. Bỗng nhiên, lọt vào mắt anh là hai dòng chữ Hán mà không lẫn vào chữ Hiragana và Katakana nào: “*Gió tại trời xanh, mây trôi hết/ Trăng sườn đông núi, tựa minh châu.*” Sōsuke vốn là người không có hứng thú với thơ ca nhưng không biết vì lý do gì mà khi đọc hai câu thơ này anh lại vô cùng thích thú. Không phải là nó có hai ý đối nhau xuất sắc mà anh vô tình xúc động khi nghĩ rằng nếu tâm trạng của con người có thể giống với cảnh vật này thì người ta sẽ hạnh phúc biết bao. Vì tò mò nên Sōsuke đã đọc bài luận đi kèm ở trước bài thơ này, nhưng cảm thấy hoàn toàn chẳng liên quan gì. Chỉ có hai câu trong bài thơ là vẫn

mãi quanh quẩn trong đầu ngay cả sau khi anh đặt tờ tạp chí xuống. Thực ra, bốn, năm năm gần đây trong cuộc đời mình, anh chưa từng gặp cảnh vật như vậy.

Bỗng, cánh cửa phía đối diện mở ra, một nhân viên cầm mảnh giấy gọi tên “Nonaka” rồi đưa Sōsuke vào phòng điều trị. Bước vào trong, anh thấy nó rộng gấp đôi phòng chờ. Hai bên cửa căn phòng thật sáng sủa như thể là nó được thiết kế để có thể đón được tối đa ánh sáng mặt trời. Có khoảng bốn chiếc ghế dành cho bệnh nhân đặt ở đó, một người đàn ông mặc áo trắng ngồi trên ghế để được điều trị. Người ta dẫn Sōsuke đến chiếc ghế nằm ở góc trong cùng và được bảo rằng đó là chỗ của anh, anh bước lên một cái bậc rồi ngồi xuống ghế. Nhân viên phụ việc cẩn thận phủ chiếc khăn sọc dày từ đầu gối xuống cho anh. Nằm thoải mái thế này, anh phát hiện ra rằng những cái răng không đau đến mức như vậy. Không chỉ vậy, anh cũng nhận ra rằng cả vai, lưng và phần quanh hông thật dễ chịu và cảm giác này thật thư giãn biết bao. Anh chỉ nằm ngửa ở đó và quan sát ống dẫn gas chạy từ trần nhà xuống. Sau đó anh cũng lo ngại rằng, với hình thức và trang thiết bị thế này thì có lẽ anh sẽ phải trả một khoản phí điều trị cao hơn so với mức anh đã nghĩ đến trên đường đi làm về.

Lúc đó, một người đàn ông béo mập với mái tóc khá mỏng so với cái đầu của anh ta xuất hiện, anh ta chào hỏi vô cùng lịch sự nên ở trên ghế, Sōsuke hơi cử động phần cổ như thể anh đang bối rối. Trước hết, người đàn ông béo mập hỏi thăm tình trạng rồi sau đó kiểm tra bên trong miệng, hơi lay cái răng mà Sōsuke kêu đau:

“Nó đã lung lay như thế này rồi thì e rằng không có cách nào làm nó chắc lại được nữa, ở bên trong đã bắt đầu hoại tử.”

Sōsuke thấy lời chẩn đoán này như một tia nắng của mùa thu buồn bã. Anh muốn thử hỏi xem có phải là do tuổi tác không nhưng hơi ngại, nên anh chỉ xác nhận rằng:

“Vậy thì không chữa được phải không ạ?”

Người đàn ông béo vừa cười vừa nói:

“Chà, tôi chỉ biết nói là không thể chữa được. Trong trường hợp xấu nhất sẽ phải nhổ bỏ, nhưng lúc này chưa cần phải làm như vậy mà chỉ cần giảm đau thôi. Tôi có nói là hoại tử, nhưng có lẽ là anh cũng không hiểu được, tóm lại là bên trong đang hoàn toàn thối rữa.”

Sōsuke chỉ nói “thế à” rồi để người đàn ông to béo đó làm gì thì làm. Bỗng nhiên, anh ta xoay tròn cái máy rồi bắt đầu khoan một lỗ ở chân răng của Sōsuke. Sau đó, anh ta xuyên một thứ giống như cái kim thon dài vào bên trong chỗ đó, ngửi phần đầu của nó rồi cuối cùng rút ra một đoạn giống như sợi chỉ. Anh ta vừa nói vừa cho Sōsuke xem những tế bào thần kinh đã được lấy ra. Rồi anh ta lắp cái lỗ đó bằng thuốc và dặn Sōsuke ngày mai hãy quay lại.

Bước xuống ghế, Sōsuke đứng thẳng người lên nên tầm mắt của anh chuyển từ trần nhà sang khu vườn. Ở đó một cây thông được trồng trong cái chậu lớn, cao khoảng năm thước lọt vào mắt anh. Người làm vườn đi đôi dép rơm đang cẩn thận bóc phần gốc của nó bằng một tấm rơm dẹt. Anh nhận ra rằng đã đến mùa mà sương đêm sẽ đông cứng lại thành sương giá nên bây giờ là lúc những người dư dả thời gian chuẩn bị làm những công việc như thế này.

Lúc ra về, anh lấy thuốc súc miệng dạng bột ở quầy thuốc nằm bên hông tiền sảnh phòng khám. Sau khi được dặn là pha nó trong nước hơi ấm với tỷ lệ 1/100 và mỗi ngày dùng mười lần, anh vui mừng vì chi phí điều trị mà mình phải trả rẻ đến không ngờ. Sōsuke nghĩ là nếu thế này thì có đến đó bốn, năm lần như họ đã nói thì cũng không có gì phải quá lo lắng. Nhưng định xỏ giày vào thì lần này anh lại phát hiện ra rằng đế giày đã rách từ bao giờ.

Sōsuke về đến nhà chậm một bước, lúc đó thím anh vừa ra về.

“Ồ, thế à.” Vừa nói anh vừa thay bộ Âu phục ta với vẻ vô cùng phiền toái rồi ngồi xuống trước lò than như mọi khi.

Oyone thu dọn áo quần và tất thành một bọc rồi mang vào phòng sáu chiếu. Sōsuke lơ đãng và bắt đầu hút thuốc, nghe thấy tiếng chải quần áo ở phòng bên kia, anh hỏi:

“Oyone, thím Saeki đến đây để nói chuyện gì vậy?”

Rằng anh không còn đau buốt nữa nên cái không khí lạnh như thể mùa thu vừa ập tới trở nên nhẹ nhàng hơn đôi chút. Một lát sau, Oyone hòa thuốc bột lấy từ túi áo ra vào nước ấm để anh súc miệng liên tục. Lúc đó, anh vẫn đứng ngoài hiên và nói:

“Ngày ngắn lại rồi nhỉ?”

Mặt trời dần lặn. Khu phố này, nơi chỉ có tiếng xe cộ thừa thớt ngay cả ban ngày, sau khi mặt trời khuất bóng càng trở nên tĩnh mịch. Như thường lệ, hai vợ chồng ghé lại sát ngọn đèn, tựa như chỉ có mỗi chỗ họ đang ngồi là nơi sáng sủa trong thế gian rộng lớn này. Dưới ánh sáng của ngọn đèn, Sōsuke chỉ nhận biết được mỗi Oyone và Oyone chỉ nhận biết được mỗi Sōsuke. Họ đã quên đi cái xã hội tối tăm mà ngọn đèn không đủ sức chiếu rọi tới. Họ đã tìm ra sự sống của mình trong những đêm như vậy.

Hai con người trầm lặng ấy lắc lách cách hộp tẩy bẹ, món quà mà Yasunosuke mua về từ Kobe. Họ vừa chọn ra một món có hạt tiêu đã được buộc nhỏ lại trong cái hộp, vừa nói chuyện về câu trả lời của thím Saeki.

“Thế họ có thể tạo điều kiện về học phí hàng tháng và tiền tiêu vặt được không?”

“Thím ấy nói là không thể. Dù có tính toán thế nào thì nếu gộp cả hai khoản lại sẽ thành mười yên. Việc mỗi tháng phải trả một khoản tiền lớn như vậy thì quả thật là một gánh nặng với thím ấy.”

“Vậy thì, có thể trả giúp chúng ta được hai mươi mấy yên tính từ giờ đến cuối năm nay được không nhỉ?”

“Yasu nói là tuy hơi khó nhưng vẫn có thể đủ tiền trả cho một, hai tháng tới nhưng trong lúc đó thì chúng tay cũng phải tính xem thế nào.”

“Có lẽ là họ cũng không làm gì khác được.”

“Về việc đó thì em cũng không rõ. Đó là những gì thím ấy đã nói.”

“Nếu kiếm được tiền với tàu cá ngừ thì cũng không phải là không thể nhỉ?”

“Đúng vậy.” Oyone khẽ cười.

Khóe miệng của Sōsuke hơi mấp máy nhưng câu chuyện đã kết thúc ở đó. Một lát sau, anh nói:

“Dù gì thì cũng chẳng còn cách nào khác là quyết định cho Koroku đến ở nhà chúng ta. Sau đó tới việc kia. Đạo này nó vẫn đang đi học nhỉ?”

“Đúng vậy.”

Sōsuke nghe thoáng qua câu trả lời rồi thay vì thói quen hàng ngày, anh lại vào thư phòng. Khoảng một tiếng sau, Oyone nhẹ nhàng mở cửa fusuma ra và nhìn vào thì thấy Sōsuke đang đọc gì đó trên bàn làm việc.

“Anh đang học à? Đã đến lúc đi ngủ rồi.” Oyone giục anh.

Sōsuke quay lại, vừa trả lời vừa đứng dậy:

“Ừ, đi ngủ thôi.”

Trước khi ngủ, anh cởi đồ mặc ngoài ra, quần tròn cái dây đai rúm ró trên bộ đồ ngủ lại, anh nói:

“Lâu lắm rồi anh mới đọc *Luận ngữ*.”

“Trong *Luận ngữ* có gì?” Oyone hỏi lại.

“Không, chẳng có gì.” Rồi anh nói tiếp: “Này, cái răng đau của anh đúng là do tuổi tác đấy. Không thể chữa cho nó hết lung lay đâu.”

Anh nói rồi ngả mái đầu đen xuống gối.



Bàn bạc về việc khi nào tiện Koroku sẽ rời khỏi chỗ trọ và chuyển đến nhà anh trai đã xong, Oyone quan sát chiếc bàn trang điểm bằng gỗ dâu đặt trong phòng sáu chiều với vẻ mặt có chút nuối tiếc.

“Thế này thì liệu có chỗ nào để kê nó không nhỉ?” Cô nói với Sōsuke như thể phàn nàn.

Thực ra, nếu Kokoru đến ở thì Oyone sẽ chẳng còn chỗ để trang điểm. Sōsuke không may mắn bận lòng, vừa đứng đó vừa liếc nhìn cái gương đang đặt ở chỗ cửa sổ đối diện. Bỗng nhiên, ở góc độ này, anh thấy được từ phần cổ đến phần má của Oyone đang phản chiếu trong gương. Ngạc nhiên với khuôn mặt nhợt nhạt của vợ mình, anh hỏi:

“Em này, có chuyện gì vậy? Sắc mặt em xấu quá.”

Vừa nói, anh rời ánh mắt ra khỏi gương và nhìn vào dáng vẻ thực của Oyone. Tóc cô rối bù, phần phía sau cổ áo còn hơi bẩn bởi cái ghét. Oyone chỉ trả lời:

“Có lẽ là do trời lạnh.”

Sau đó, cô lập tức đi về phía tây căn phòng và mở một cái tủ ra. Phía dưới cái tủ có một ngăn kéo cũ với toàn vết xước, phía trên có hai, ba cái rương kiểu Trung Quốc và túi đựng hành lý đan bằng liễu gai.

“Chẳng biết sắp xếp những thứ này thế nào nữa.”

“Thế thì em cứ để như vậy đi.”

Từ những chuyện như thế này đã thấy việc Koroku chuyển đến đây gây ra chút ít phiền toái với vợ chồng họ. Vì thế, dù đã hứa hẹn là để Koroku tới sống cùng nhưng họ cũng chẳng hề thúc giục gì cậu em lúc này vẫn chưa chuyển đến. Đâu đó, họ cảm thấy dường như chỉ cần kéo dài thêm được ngày nào thì sẽ có thể tránh được sự gò bó ngày đấy. Koroku cũng ngần ngại y hệt như vậy nên cậu đã quyết định rằng để thoải mái hơn, tạm thời cậu vẫn ở lại nhà trọ cho đến khi thực sự phải chuyển đi. Dù vậy, với tính cách của mình, cậu không thể chịu đựng được việc cứ lần khăn như vợ chồng anh trai mình.

Sương giá mỏng sa xuống đã tàn phá rõ rệt bụi chuổi sau nhà. Buổi sáng, chim chào mào trong vườn của chủ nhà phía trên vách đá hót chói cả tai. Đến chiều tối, có thể nghe thấy âm thanh của tiếng mõ tụng kinh trong chùa Enmyōji hòa với tiếng kèn của người bán đậu phụ rong đang đi vội vã trước nhà. Ngày dần ngắn lại. Sắc mặt của Oyone vẫn chẳng sáng sủa hơn so với khi Sōsuke nhận ra nó trong gương. Đã hai, ba lần lúc từ cơ quan về nhà, anh nhìn thấy vợ mình đang nằm ngủ trong phòng sáu chiếu. Khi anh hỏi han xem có chuyện gì thì cô chỉ trả rằng hơi khó chịu một chút. Anh khuyên Oyone thử đi khám bác sĩ xem sao nhưng cô không đồng ý vì cảm thấy không cần làm vậy.

Sōsuke khá lo lắng. Dù đến cơ quan nhưng anh rất bất an về Oyone, cũng có lúc anh nhận ra việc này còn ảnh hưởng đến cả công việc của mình. Nhưng một ngày nọ, trên tàu điện để trở về nhà, đột nhiên anh đập đầu gối của mình vào nhau. Hôm đó, anh mở cửa trượt một cách mạnh mẽ, rồi hỏi Oyone xem hôm nay cô thế nào. Như thường lệ, cô gom quần áo và tắt mà anh thay ra xong, chuẩn bị đi vào phòng sáu chiếu thì anh hỏi với theo:

“Oyone này, có phải em có thai không?” Vừa cười, anh vừa nói.

Oyone không trả lời, cúi mặt xuống và không ngừng lau vết bụi bặm trên bộ vét của chồng. Tiếng lau chùi đã dừng lại mà mãi cô vẫn chẳng đi ra từ phòng sáu chiếu, anh thử đến đó thì thấy trong căn phòng mờ tối, Oyone đang ngồi một mình trước bàn trang điểm với vẻ lạnh lẽo. Cô nói “vâng” rồi đứng dậy nhưng giọng nói đó nghe như vừa khóc xong vậy.

Tối hôm đó, hai vợ chồng ngồi đối diện nhau, hơ tay gần cái ấm gang đặt trên bếp than.

“Rồi cuộc sống của chúng ta sẽ thế nào nhỉ?” Sōsuke tươi tắn chẳng giống với anh bình thường.

Hình ảnh của Sōsuke và Oyone trước khi họ trở thành vợ chồng hiện lên một cách đẹp đẽ trong tâm trí của Oyone.

“Chúng ta hãy làm gì đó thú vị nhé. Dạo này tẻ nhạt quá.” Sōsuke nói tiếp.

Sau đó, hai người chỉ toàn nói về chuyện Chủ nhật này sẽ cùng đi đây đi đó. Rồi chủ đề tiếp theo là quần áo Tết của họ. Sōsuke có một người đồng nghiệp tên là

Takagi, khi bị vợ bắt mua cho cô một bộ kosode¹, anh ta nói là mình không kiếm tiền để làm thỏa mãn sự phù phiếm của vợ và từ chối việc đó. Vợ anh ta cảm thấy thật tồi tệ rồi thanh minh là thực ra trời lạnh rồi mà cô ấy chẳng có thứ gì để mặc. Nghe vậy, anh ta lại bảo rằng lạnh thì cũng đành phải chịu thôi rồi bảo vợ mình hãy mặc đồ ngủ vào hoặc trùm chăn lên người và cố gắng chịu đựng những lúc thời tiết như vậy. Sōsuke tỏ ra hài hước, kể đi kể lại cho Oyone nghe câu chuyện này và làm cho cô cười. Oyone quan sát dáng vẻ của chồng, cô thấy dường như anh của ngày xưa đã quay trở về trước mắt cô.

“Vợ của Takagi có thể mặc đồ ngủ cũng chẳng sao, nhưng anh muốn có một cái áo măng tô mới. Hôm nọ, khi đến chỗ nha sĩ, anh nhìn người làm vườn đang quần gốc cây thông bằng những tấm rơm bện và đã thực sự nghĩ về việc đó.”

“Ý anh là muốn có áo măng tô?”

“Ừ.”

Oyone nhìn mặt chồng mình, nói với vẻ đáng thương:

“Anh hãy mua đi. Chúng ta sẽ trả góp.”

“Thôi, quên chuyện đó đi.” Đột nhiên, anh đáp lại với vẻ hối lỗi. Rồi anh hỏi: “Nhân tiện thì em muốn khi nào Koroku chuyển đến.”

“Koroku cũng không thích đến đây mà.” Oyone trả lời.

Trong lòng Oyone có một cảm giác là ngay từ đầu Koroku đã ghét mình. Tuy nhiên, cô nghĩ dù gì thì cậu ấy cũng là em chồng nên cố giữ hòa khí và cho đến ngày hôm nay, cô đã đối xử với cậu theo cách để có thể dần gần gũi hơn. Oyone tin rằng có lẽ nhờ vậy mà bây giờ không còn như trước đây, xét ở mức độ mối quan hệ chị dâu và em chồng thông thường, hai người đã trở nên khá thân thiết. Nhưng giờ đây, hoàn cảnh trở nên như vậy, vô tình làm Oyone lo lắng trên mức bình thường, thậm chí còn nghĩ rằng chính mình là nguyên nhân duy nhất khiến Koroku không dọn đến.

“Chà, hẳn là nó không thích chuyển từ nhà trọ đến chỗ như thế này rồi. Bởi vì giống như chúng ta cảm thấy phiền thì nó cũng cảm thấy gò bó. Nếu Koroku không đến thì anh sẽ có đủ can đảm để quyết tâm mua cái áo măng tô ngay lúc này.” Sōsuke nói với vẻ dứt khoát của một người đàn ông.

¹ Trang phục truyền thống của Nhật, kiểu dáng giống với kimono nhưng có ống tay nhỏ.

Nhưng chỉ như vậy thì Oyone cũng không hết bận lòng. Cô im lặng một lúc, không đáp lại rồi cúi đầu xuống như vùi chiếc cằm thon gọn của mình vào cổ áo. Bỗng cô ngước mắt lên và hỏi:

“Koroku vẫn còn ghét em phải không?”

Lúc mới lên Tokyo, thỉnh thoảng Sōsuke vẫn hay nhận được những câu hỏi tương tự thế này từ Oyone. Mỗi lần như vậy, anh đã cố gắng để an ủi vợ mình và gần đây, cô chẳng còn nói gì về chuyện đó nữa, anh nghĩ là cô đã hoàn toàn quên đi nên vô tình không còn bận tâm đến chuyện đó.

“Chứng hysteria² lại bắt đầu rồi. Thôi nào, Koroku có nghĩ thế nào đi nữa thì cũng có anh ở đây rồi mà.”

“Trong *Luận ngữ* viết thế à?” Vào những lúc như vậy, Oyone là kiểu phụ nữ có thể đùa thế này.

“Ừ, có viết thế.” Sōsuke trả lời.

Đến đây, cuộc trò chuyện giữa hai người kết thúc.

Tỉnh giấc vào sáng hôm sau, Sōsuke nghe thấy một âm thanh lạnh lẽo trên mái tôn. Oyone đến bên chỗ anh nằm, tay áo vẫn đang buộc lên và nhắc:

“Nào, đến giờ dậy rồi.”

Sōsuke vừa nghe tiếng nước đang nhỏ giọt, vừa muốn vùi mình trong chăn ấm thêm một lúc nữa. Nhưng ngay khi vừa nhìn thấy dáng vẻ hoạt bát của Oyone dù sắc mặt cô vẫn không tốt, anh đồng ý rồi lập tức ngồi dậy.

Bên ngoài đang bị một cơn mưa dày hạt bao phủ. Thỉnh thoảng, những cây trúc sào trên vách đá làm bắn nước mưa ra giống như một con vật đang vung vẩy cái bờm của nó. Động lực của Sōsuke, người sẽ đi ra ngoài rồi sẽ bị ướt dưới bầu trời ảm đạm này, không có gì khác ngoài súp miso và cơm nóng.

“Giày sẽ lại bị ướt. Nếu mà không có hai đôi thì rắc rồi đấy.” Anh nói rồi miễn cưỡng đi đôi giày có lỗ thủng nhỏ ở đế vào và xắn quần lên khoảng một tấc.

² Bệnh rối loạn phân ly, phát sinh từ sự lo lắng quá mức dẫn đến kích động thái quá và không thể điều khiển được cảm xúc của bản thân.

Quá trưa anh về nhà thì thấy Oyone đang ngâm giẻ lau trong cái chậu kim loại, và đặt nó bên cạnh bàn trang điểm ở phòng sáu chiều. Riêng phần trần nhà phía trên đã đổi màu, và thỉnh thoảng có những giọt nước nhỏ xuống.

“Không chỉ có giày mà cả đến trong nhà cũng bị ướt.” Anh nói rồi cười khổ.

Tối hôm đó, Oyone nhóm lửa vào lò sưởi để hong khô đôi tất bằng vải tuyết Scotland và quần len sọc. Hôm sau, trời vẫn mưa như thế. Vợ chồng họ cũng lặp đi lặp lại những việc giống ngày hôm trước. Ngày tiếp theo, trời vẫn không nắng. Đến sáng ngày thứ ba, Sōsuke nhú mày và tắc lưỡi:

“Có vẻ trời sẽ còn mưa tiếp. Giày của anh ướt lép nhép, anh không thể chịu đựng được việc mang nó nữa.”

“Phòng sáu chiều đang bị đột, điều đó mới đáng lo.”

Hai vợ chồng bàn bạc và quyết định là khi nào trời tạnh ráo sẽ đi nói chuyện với người chủ để yêu cầu sửa lại mái nhà. Nhưng với đôi giày thì chẳng biết phải làm thế nào. Sōsuke đành đi đôi giày mà anh đã kêu ca là sẽ không xỏ chân vào rồi đi ra ngoài.

Thật may là từ khoảng 11 giờ ngày hôm đó, trời đã nắng lên. Đó là một ngày cuối thu đầu đông ấm áp dễ chịu với tiếng chim sẻ hót trên hàng rào. Lúc Sōsuke về nhà, sắc mặt của Oyone rạng rỡ hơn bình thường, đột nhiên cô hỏi:

“Anh này, chúng ta phải bán bức bình phong đi thôi.”

Bức bình phong của Hōitsu mà họ nhận từ thím Saeki hôm trước vẫn được dựng trong góc thư phòng. Nó là một bức bình phong gồm hai tấm nhưng xem xét về vị trí và diện tích của phòng khách thì nó lại là một món đồ trang trí phiền toái. Nếu xoay về hướng nam thì nó sẽ chặn mất một nửa cửa ngoài từ lối đi vào, nếu đặt nó ở hướng đông thì căn nhà sẽ bị tối, nếu đặt nó ở hướng còn lại thì sẽ che mất tokonoma³ nên Sōsuke nói:

“Anh nghĩ rằng nó là kỷ vật của cha nên cất công đi lấy về nhưng đúng là chẳng biết phải làm gì với nó. Nó chiếm chỗ quá.”

³ Có thiết kế giống như một hốc tường trong nhà truyền thống của Nhật. Tại đây, người ta thường trang trí bằng một bình hoa và treo một bức thư họa.

Đã hai lần Sōsuke căn nhắc như thế. Mỗi lúc như vậy, Oyone lại quan sát ánh trăng tròn vành vạnh màu bạc đã xỉn cùng màu sắc của những bông hoa lau mà gần như không thể phân biệt được chúng trên nền vải lụa của bức bình phong. Có vẻ cô không thể lý giải được tại sao lại có người coi trọng nó đến thế. Nhưng cô e ngại chồng mình, nên chẳng nói ra suy nghĩ của mình, ngoại trừ một lần duy nhất.

“Đây là một bức tranh đẹp à?” Cô hỏi.

Khi đó, lần đầu tiên Sōsuke mới giải thích về Hōitsu cho Oyone nghe. Nhưng những điều anh nhắc đến chỉ là những ký ức mơ hồ mà ngày xưa đã được nghe từ cha mình. Sōsuke hoàn toàn không chắc chắn về giá trị thực của bức tranh và cả tiểu sử chi tiết của Hōitsu.

Tuy nhiên, điều này vô tình lại là nguyên nhân tạo nên động cơ để Oyone có một hành động thật kỳ lạ. Khi liên hệ những kiến thức mình có về Hōitsu với cuộc trò chuyện với chồng trong một tuần vừa rồi, Oyone mỉm cười. Hôm đó, trời vừa tạnh, những tia nắng lập tức chiếu vào cửa trượt ở phòng ăn, cô choàng một tấm khăn có màu khác lạ cùng bộ trang phục bằng vải dệt không có cổ ra ngoài bộ đồ mặc nhà rồi đi ra ngoài. Đi bộ được vài trăm thước, cô rẽ về phía có tàu điện rồi đi thẳng. Ở giữa cửa hàng bán đồ khô và cửa hàng bánh mì là một tiệm đồ cũ khá lớn. Oyone vẫn nhớ dạo trước cô đã mua chiếc bàn ăn có chân xếp ở tiệm này. Đây cũng là nơi mà Sōsuke đã mua cái ấm gang mà giờ họ đang đặt trên lò than.

Cho tay vào ống tay áo, Oyone dừng lại ở trước cửa hàng đồ cũ. Cô thấy rất nhiều nồi gang mới được bày ở đó như mọi khi. Ngoài ra, thứ đập vào mắt cô nhiều nhất là những cái lò than phù hợp với mùa này. Nhưng hình như chẳng có một thứ nào để có thể gọi là đồ cổ. Có một cái mai rùa trông kỳ bí treo ngay trước mặt cô, ở dưới là chiếc phát trần dài đã ố vàng giống như một cái đuôi. Rồi có một, hai cái tủ đựng đồ pha trà bằng gỗ hồng được bày ở đó, nhưng cái nào cũng làm bằng gỗ tươi và có vẻ sắp hỏng. Oyone hoàn toàn không quan tâm đến việc làm rõ điều đó. Cô chỉ cần xác định rằng không hề có một bức bình phong nào rồi bước vào phía trong tiệm.

Đương nhiên là Oyone cất công đến đây để xem sẽ bán bức bình phong mà chồng mình đã lấy từ chỗ Saeki về với giá bao nhiêu. Nhờ có khá nhiều kinh nghiệm như thế này từ hồi còn ở Hiroshima nên việc này không làm cô cảm thấy phải cần đến nhiều nỗ lực hay khó chịu như những người vợ bình thường khác. Cô quyết định nói chuyện với chủ tiệm. Đó là một người khoảng năm mươi tuổi, gầy gò,

nước da đen, ông ta đeo cặp kính đôi mắt vô cùng lớn, đang hơ tay trên chiếc lò than bằng đồng đỏ với toàn các đốm lửa chỗ trên đó.

“VẬY à, để tôi đến xem nó.” Ông ta nhẹ nhàng nhận lời nhưng không có vẻ gì hào hứng.

Trong lòng Oyone hơi thất vọng, nhưng bởi chính cô cũng chẳng ôm niềm hy vọng lớn lao nên đành chấp nhận lời đề nghị đơn giản như vậy, như thế phải năn nỉ ông ta làm giúp mình một việc.

“Được rồi. Lát nữa tôi sẽ đến. Vì bây giờ nhân viên bán hàng không có ở đây.”

Oyone nghe những lời nói qua loa đó rồi ra về, quả thực trong lòng cô rất nghi ngờ liệu người chủ tiệm đó có đến hay không. Bữa trưa chỉ có một mình của cô kết thúc như mọi ngày, trong khi Kiyō đang dọn mâm thì có một giọng nói lớn vang lên:

“Xin lỗi ạ.” Người chủ tiệm đồ cũ đã xuất hiện ở ngoài cửa.

Oyone dẫn ông ta vào phòng khách rồi cho xem bức bình phong.

“À, thì ra là cái này.” Ông ta nói, sờ vào cả mặt sau và phần viền của nó. “Nếu cô định vứt nó đi... Ông ta suy nghĩ một chút rồi ra giá về miễn cưỡng: “Tôi sẽ trả với giá 6 yên.”

Oyone nghĩ cái giá mà ông ta trả khá phù hợp. Nhưng cô chợt nhận ra rằng nếu không nói chuyện với Sōsuke thì thật là tự tiện, hơn nữa món đồ cũng là thứ gắn liền với những kỷ niệm ngày xưa của anh. Vì vậy cô trả lời rằng sẽ bàn bạc thêm với chồng khi anh ấy đi làm về, rồi tiễn ông chủ tiệm. Lúc ra ngoài, ông ta nói:

“Chà, cô này, đã mất công của cô như vậy rồi, tôi sẽ trả hào phóng thêm 1 yên nữa. Cô hãy để tôi mang nó đi nhé.”

Lúc đó, Oyone dứt khoát:

“Nhưng ông này, đó là tranh của Hōitsu đấy!”

“Bây giờ, Hōitsu không thịnh hành đâu.” Ông ta thản nhiên trả lời với vẻ hờ hững. Rồi lại nhìn dáng vẻ của Oyone chằm chằm và nói: “Chà, cô hãy bàn bạc kỹ đi nhé.”

Người chủ tiệm ra về.

Kể lại chi tiết chuyện này cho chồng xong, cô ngậy thơ hỏi:

“Chúng ta có cần phải bán nó không nhỉ?”

Dạo này, những ham muốn về vật chất không ngừng hiện lên trong đầu Sōsuke. Nhưng việc quen với cuộc sống giản dị đã hình thành trong anh thói quen chấp nhận rằng cuộc sống thiếu thốn của mình vẫn đủ. Vì thế, anh không có động thái gì đến mức lúc nào đó vô tình phải xoay sở để làm cho cuộc sống thoải mái hơn một chút ngoài những thứ đã được xác định. Nghe chuyện xong, anh ngạc nhiên với sự tháo vát, nhạy bén của Oyone. Đồng thời, quả thật anh cũng nghi ngờ rằng có cần thiết phải làm như vậy hay không. Anh thử hỏi xem Oyone nghĩ thế nào. Cô nói rằng nếu có được khoản tiền dưới 10 yên thì có thể đặt cho Sōsuke một đôi giày mới, còn mua được thêm một tấm vải meisen⁴ nữa. Sōsuke cũng nghĩ vậy. Nhưng khi anh đặt bức bình phong của Hōitsu mà cha mẹ mình để lại một bên, bên kia là đôi giày mới và tấm vải meisen rồi suy nghĩ, thì việc chuyển đổi giữa chúng vô cùng kỳ quặc và khô khan.

“Nếu em muốn bán thì cứ bán đi nhé. Dù gì thì để nó trong nhà cũng vướng víu. Nhưng anh chưa mua giày cũng được. Trời cứ mưa liên tục như dạo vừa rồi mới rắc rối, mà thời tiết cũng tốt hơn rồi.”

“Nhưng nếu lại mưa nữa thì thật đáng lo.”

Sōsuke không thể đảm bảo với Oyone là trời sẽ đẹp mãi được. Oyone cũng không thể nói rằng nhất định cô sẽ bán bức bình phong trước khi trời lại mưa.

Cả hai nhìn nhau rồi cười. Cuối cùng, Oyone hỏi:

“Có quá rẻ không nhỉ?”

“Anh cũng nghĩ vậy.” Sōsuke trả lời.

Nếu người khác nói là rẻ, anh sẽ cảm thấy rẻ. Nếu có người mua, anh muốn thu được càng nhiều tiền càng tốt. Anh nhớ hình như mình đã đọc trên báo rằng, gần đây các bức tranh cổ được mua bán với giá khá cao. Anh ước gì mình có một bức tranh như thế. Nhưng rồi đành phải chấp nhận rằng không có thứ nào như vậy rơi vào bầu không khí mà anh đang hít thở.

⁴ Một loại vải lụa dệt từ những sợi tơ to, thường dùng để may kimono.

“Có lẽ là tùy vào bên mua nhưng cũng tùy cả bên bán nữa. Dù nó có là tác phẩm nổi tiếng thế nào đi nữa, nhưng bởi là đồ của anh nên chẳng thể nào bán được với giá cao đâu. Nhưng mà 7, 8 yên thì rẻ quá.”

Cùng với việc biện minh cho bức bình phong của Hōitsu, Sōsuke cũng nói ra những lời như thể biện minh cho người ở tiệm nội thất. Sau đó, anh thấy dường như chỉ có chính mình mới là người không đáng để biện minh. Oyone có vẻ hơi chán nản. Câu chuyện về tấm bình phong dừng lại ở đó.

Ngày hôm sau, Sōsuke đến cơ quan và kể chuyện này với đồng nghiệp. Lập tức, mọi người đều đồng thanh rằng thế thì rẻ quá. Nhưng chẳng có ai nói rằng mình sẽ giới thiệu nó để bán được với mức giá tương xứng. Hơn nữa, cũng chẳng có ai chỉ cho anh một quy trình làm thế nào để không bị hớ. Quả là Sōsuke chẳng còn cách gì khác ngoài việc bán bức bình phong cho tiệm nội thất trong ngõ phố đó. Nếu không làm như vậy thì đành phải đặt nó trong phòng khách như cũ dù có vương vীu đi nữa. Và anh đã chọn cách này. Bỗng nhiên, người ở tiệm nội thất lại đến, ông ta đề nghị vợ chồng anh bán cho mình bức bình phong với giá 15 yên. Hai vợ chồng Sōsuke nhìn nhau mỉm cười. Họ từ chối bán mà đặt nó ở đó thêm một chút nữa xem sao. Sau đó, người ở tiệm nội thất lại đến một lần nữa. Họ vẫn không bán. Oyone thấy việc từ chối trở nên thật thú vị. Đến lần thứ tư, người ở tiệm nội thất dẫn thêm một người đàn ông nữa, ông ta thì thăm trao đổi với người đàn ông kia, và cuối cùng bức bình phong đã được định giá là 35 yên. Lúc đó, vợ chồng Sōsuke vừa đứng vừa bàn bạc với nhau. Và họ đã quyết định bán nó.



Những cây tuyết tùng ở Enmyōji đã chuyển sang màu đỏ thẫm như bị cháy. Vào những ngày trời đẹp, ở phía xa, nơi bầu trời như được gió gột rửa, một dãy núi hiện ra với những đường viền trắng lờm chờm. Năm tháng vẫn trôi theo vợ chồng Sōsuke và mỗi ngày qua đi càng làm cho họ thấy lạnh lẽo hơn. Âm thanh quen thuộc mỗi buổi sáng của người bán nattō¹ đi ngang qua trước nhà làm người ta liên tưởng đến màu sắc của sương giá phủ trên mái ngói. Nằm trong chăn lắng nghe, Sōsuke nhận ra rằng mùa đông đã đến. Ở trong bếp, Oyone tự nhủ rằng nếu năm nay đường ống nước không bị đóng băng như năm ngoái thì tốt biết bao. Cô thường lo lắng về việc này suốt từ cuối năm này sang mùa xuân năm tới. Tối đến, vợ chồng cô vẫn ngồi trước lò sưởi trò chuyện thân mật với nhau. Họ nuối tiếc những mùa đông âm áp hồi còn ở Hiroshima và Fukuoka.

“Chúng ta giống hệt nhà Honda ở đằng trước vậy.” Oyone cười.

Nhà Honda ở đằng trước mà họ nói đến là hai vợ chồng đã về hưu, họ cũng thuê nhà của Sakai và sống trong cùng ngõ phố với gia đình Sōsuke. Họ thuê một cô giúp việc trẻ và sống những ngày tĩnh lặng từ sáng đến tối mà chẳng hề có một tiếng động nhỏ nào. Thỉnh thoảng, khi Oyone một mình ở trong phòng ăn và đang khâu vá thì nghe thấy tiếng gọi “ông ơ”. Đó là tiếng gọi chồng của bà Honda. Còn nếu tình cờ gặp nhau ở cổng, họ sẽ lịch sự chào hỏi nhau bằng những câu về thời tiết, bà Honda có nói với Oyone là hãy sang nhà họ trò chuyện nhưng cô chưa bao giờ sang và bà cũng chưa từng đến nhà Oyone. Vì vậy, những gì mà cô biết về hai vợ chồng nhà Honda vô cùng ít ỏi. Chỉ có một điều mà cô nghe được từ những người bán hàng hay qua lại trước nhà là họ có duy nhất một người con trai. Anh ta là một quan chức trong cơ quan của chính phủ Nhật đặt tại Triều Tiên² nên họ có thể sống thoải mái bằng tiền chu cấp của con trai mình gửi về hàng tháng.

“Ông lão vẫn đang trồng cây à?”

¹ Một món ăn truyền thống của Nhật Bản, được làm từ đậu tương lên men.

² Cơ quan này trong tiếng Nhật là 統監府 (tōkanfu), trong giai đoạn 1905-1910, Triều Tiên là một nước bảo hộ của đế quốc Nhật Bản.

“Trời đang lạnh dần nên chắc là ông ấy dừng lại rồi. Có rất nhiều chậu cây được bày dưới hiên nhà.”

Sau đó, câu chuyện lại chuyển từ nhà đằng trước sang nhà chủ nhà. Hoàn toàn trái ngược với nhà ông bà Honda, hai vợ chồng Sōsuke cho rằng không có gia đình nào náo nhiệt hơn gia đình nhà Sakai. Dạo này, khu vườn nhà họ cũng hoang tàn nên lũ trẻ không còn ra chỗ phía trên vách đá chơi đùa huyên náo, nhưng mỗi tối vẫn có tiếng đàn piano. Thỉnh thoảng còn có tiếng cười khá to của người giúp việc hay ai đó ở phía bếp vang vọng đến tận phòng ăn nhà Sōsuke.

“Rốt cuộc anh ta làm nghề gì nhỉ?” Sōsuke hỏi.

Cho đến giờ, anh đã lặp đi lặp lại câu hỏi này với Oyone không biết bao nhiêu lần.

“Có lẽ là anh ta chẳng làm gì cả mà chỉ chơi thôi. Anh ta có đất đai, nhà cửa...” Oyone đáp.

Câu trả lời cho câu hỏi của Sōsuke như thế này cũng đã lặp đi lặp lại nhiều lần.

Sōsuke không đi sâu hơn vào chuyện này và cũng không hỏi về Sakai nữa. Ngay sau khi bỏ học, mỗi lần gặp những người có điều kiện thuận lợi và cách hành xử kiêu hãnh, anh đều muốn nói rằng “cứ đợi đấy.” Chẳng bao lâu, nó đã biến thành cảm giác thù ghét đơn thuần. Nhưng một, hai năm nay, anh hoàn toàn thờ ơ về sự khác biệt giữa mình và mọi người. Anh nghĩ rằng mình vốn sinh ra đã là vậy, còn người khác bước ra ngoài đời với số phận riêng của họ nên ngay từ đầu cả hai đã là những kiểu người khác nhau. Và điểm giống nhau duy nhất là cùng sinh tồn với tư cách con người, ngoài ra giữa anh và mọi người chẳng có mối liên hệ hay được mất gì của nhau. Cũng có lúc nhân câu chuyện phiếm, anh hỏi rằng người đó đang làm nghề gì nhưng rồi anh lại thấy thật phiền phức khi đối phương phải cố để trả lời anh. Oyone cũng có khuynh hướng như vậy. Nhưng đó là một buổi tối hiếm hoi mà họ nói về những chuyện nào là Sakai khoảng bốn mươi tuổi, không có râu; nào là người hay chơi đàn piano là đứa con gái lớn nhất của anh ta, khoảng mười hai, mười ba tuổi; nào là khi những đứa trẻ nhà khác đến chơi, anh ta sẽ không cho chúng ngồi lên xích đu.

“Sao anh ta không cho trẻ con nhà khác ngồi lên xích đu nhỉ?”

“Chà, có vẻ anh ta là một người keo kiệt. Anh ta lo nó sẽ nhanh hỏng.”

Sōsuke cười phá lên. Anh thấy điều này thật mâu thuẫn khi người chủ nhà keo kiệt đó, lúc anh nói là mái nhà bị đột thì lập tức gọi thợ lợp ngói, lúc anh phàn nàn là hàng rào bị mục thì lập tức cho người làm vườn đến.

Tối hôm đó, cả chậu cây của nhà Honda và xích đu của nhà Sakai đều không xuất hiện trong giấc mơ của Sōsuke. Khoảng 10 giờ rưỡi, anh đi nằm rồi ngáy giống như một người đã mệt mỏi với tất cả mọi thứ trên đời. Gần đây, cơ thể Oyone không được khỏe, cộng thêm bệnh khó ngủ nên thỉnh thoảng cô lại mở mắt ra và quan sát căn phòng mờ tối. Một ngọn đèn nhỏ được đặt ở tokonoma. Hai vợ chồng họ có thói quen là để đèn cả đêm nên trước khi ngủ, họ sẽ vặn cái bắc xuống mức thấp rồi đặt ngọn đèn ở đó.

Oyone di chuyển vị trí cái gối của mình như thể đang lo lắng điều gì. Cứ mỗi lần làm như vậy, cô lại trượt xương vai ở phía dưới gối của mình trên chăn. Cuối cùng cô sập người xuống, chống hai khuỷu tay rồi nhìn chồng mình một lúc. Sau đó cô ngồi dậy, choàng bộ đồ mặc nhà để gần chỗ nằm ra ngoài bộ đồ ngủ rồi cầm ngọn đèn đặt ở tokonoma lên.

Cô đến chỗ chồng nằm, vừa khom người vừa gọi: “Anh này.” Lúc đó, chồng cô không còn ngáy nữa. Nhưng anh vẫn ngủ sâu như lúc trước với những tiếng thở đều. Oyone lại đứng dậy, vẫn cầm ngọn đèn trong tay, cô mở cửa fusuma ra rồi đi về phía phòng ăn. Khi căn phòng tối được ngọn đèn trong tay cô chiếu sáng lờ mờ, Oyone nhận ra những tay nắm hình vòng bằng kim loại trên tủ ngăn kéo đang sáng lóe lên. Đi qua nó, cô chỉ nhìn thấy mỗi phần giấy màu trắng trên cửa trượt của căn bếp tối tăm, mờ khói. Cô dừng lại một lúc giữa không gian không có chút hơi ấm nào, sau đó lặng lẽ kéo cửa phòng của cô giúp việc phía bên phải để không gây ra tiếng động rồi rọi đèn vào bên trong căn phòng. Trong màn đêm, chẳng thể phân biệt được những đường kẻ và màu sắc của chăn đệm, chỉ thấy người giúp việc nằm cuộn tròn như một con chuột chũi. Tiếp theo, Oyone nhìn vào phòng sáu chiếu bên trái. Bộ bàn trang điểm vẫn ở đó, cô đơn trống trải, chỉ có tấm gương là phản chiếu rõ rệt ánh mắt cô trong đêm.

Sau khi đi một vòng quanh nhà và chắc chắn rằng không có gì bất thường, Oyone lại quay về chỗ nằm. Cuối cùng, cô đã ngủ được. Lần này cô đã cố gắng ngủ trong một trạng thái thoải mái mà không bận tâm gì đến những chuyển động ở phần quanh mi mắt. Một lúc sau, cô đã chìm vào giấc ngủ.

Bỗng nhiên, Oyone lại mở mắt ra. Cô thấy như có tiếng gì đó rơi bịch xuống và vang vọng đến tận chỗ mình nằm. Rồi tai khỏi gối và ngẫm nghĩ, cô chỉ có thể nghĩ được rằng có một vật rất lớn đã lăn xuống từ vách đá phía sau xuống phía ngoài hiên nhà của căn phòng mà họ đang nằm ngủ. Nhận ra rằng nó vừa xảy ra ngay trước lúc cô tỉnh giấc và đó không phải là một giấc mơ, bỗng nhiên cô cảm thấy sợ hãi. Cô kéo tay áo ngủ của chồng mình đang nằm bên cạnh và lần này quyết tâm đánh thức Sōsuke. Cho đến lúc đó, Sōsuke đã ngủ vô cùng ngon lành nhưng đột nhiên anh mở mắt ra.

“Anh này, dậy đi.” Oyone lay Sōsuke.

Vẫn nửa tỉnh nửa mê, Sōsuke nói:

“Ơi, được rồi.”

Anh lập tức ngồi dậy khỏi đệm. Oyone nói nhỏ với Sōsuke về chuyện vừa xảy ra.

“Tiếng động chỉ vang lên có một lần thôi à?”

“Thì vừa mới thôi mà.”

Đến đây, hai người im lặng và chăm chú nghe ngóng tình hình bên ngoài. Mọi thứ vẫn hoàn toàn tĩnh lặng. Họ có lắng tai nghe bao lâu nữa thì cũng không thấy có dấu hiệu của vật gì đó lại rơi lần nữa. Vừa kêu lạnh, Sōsuke vừa choàng cái áo khoác lên trên bộ đồ ngủ một lớp rồi đi ra ngoài hiên, anh trượt một cánh cửa chớp, nhìn ra ngoài nhưng chẳng thấy gì cả. Chỉ có không khí lạnh lẽo từ trong bóng tối đột ngột bám vào da dẻ anh. Anh lập tức đóng cửa lại.

Vừa cài then cửa và quay lại phòng, anh đã chui ngay vào trong chăn rồi nói:

“Chẳng có gì khác cả. Có lẽ là em mơ thôi.” Nói rồi anh nằm xuống.

Oyone vẫn khẳng định là không phải mơ. Cô khẳng định cho rằng chắc chắn đã có một tiếng động lớn ở phía trên đầu mình. Sōsuke ló mặt ra khỏi chăn, quay về phía Oyone và nói:

“Oyone, thần kinh của em quá nhạy cảm nên dạo này em cứ thế nào ấy. Em phải để cho đầu óc mình nghỉ ngơi và cố gắng ngủ thật ngon.”

Lúc đó, cái đồng hồ quả lắc ở phòng bên cạnh điểm chuông 2 giờ. Những lời của họ ngừng lại một chút bởi tiếng chuông đó. Họ im lặng, màn đêm càng tĩnh mịch hơn. Cả hai người đã tỉnh giấc và khó mà có thể ngủ lại ngay. Oyone nói:

“Anh thư thái nhỉ, cứ nằm xuống chưa được mười phút là đã ngủ rồi.”

Đúng là anh dễ ngủ thật, nhưng là do mệt mỏi chứ không phải là anh thư thái đâu.” Sōsuke trả lời.

Trong lúc đang nói chuyện như vậy, Sōsuke lại lặn ra ngủ còn Oyone vẫn trần trọc trên giường như ban trước. Bỗng trước nhà có âm thanh lọc cọc của một chiếc xe chạy qua. Gần đây, thỉnh thoảng Oyone hay bị giật mình khi nghe thấy tiếng xe trước lúc trời sáng. Kết hợp những ý nghĩ của mình lại, cô nhận định rằng lúc nào tiếng động đó cũng xuất hiện vào một thời điểm giống hệt nhau nên hẳn đó là cùng một cái xe và đi đến những chỗ giống nhau vào mỗi sáng. Có lẽ đó là người bán sữa, cô chắc rằng họ đang rất vội vã. Vì vậy, việc nghe thấy những âm thanh này báo hiệu rằng trời đã sáng và những người xung quanh đã bắt đầu hoạt động, Oyone cảm thấy yên lòng. Rồi cô nghe thấy tiếng gà gáy ở đâu đó. Một lúc sau là tiếng guốc geta của người qua đường vang lên. Trong lúc đó, hình như có bóng dáng của Kiyo mở cửa phòng dành cho người giúp việc rồi đi ra nhà vệ sinh, sau đó cô ta quay về phòng ăn và nhìn đồng hồ. Lúc này, dầu trong ngọn đèn đặt ở tokonoma đã ít đi, không còn chạm được đến cái bậc ngăn nên chỗ Oyone đang nằm tối om. Ánh sáng từ ngọn đèn ở phòng Kiyo chiếu sang qua cửa fusuma.

“Kiyo ới.” Oyone gọi.

Kiyo lập tức thức dậy ngay sau đó. Khoảng ba mươi phút sau, Oyone cũng dậy. Khoảng ba mươi phút sau đó nữa, cuối cùng Sōsuke cũng thức dậy. Bình thường, Oyone sẽ đến vào đúng một thời điểm và nói:

“Anh dậy được rồi đấy à?”

Vào Chủ nhật và những ngày nghỉ lễ hiếm hoi, câu nói đó sẽ chuyển thành:

“Nào, anh hãy dậy đi.”

Nhưng sáng nay, do cảm thấy bận tâm về chuyện đêm qua, Sōsuke đã rời khỏi chỗ nằm mà không cần Oyone phải đến gọi. Rồi anh lập tức mở cửa chớp dưới vách đá ra. Đứng bên dưới nhìn lên, từ phía sau những bụi tre lạnh lẽo bị không khí buổi sáng bao trùm và đứng im phăng phắc, ánh mặt trời làm tan sương giá chiếu rọi và

nhuộm màu một phần trên ngọn tre. Những cây cỏ khô mọc ở chỗ dốc đứng nhất, dài khoảng hai thước trên mặt nghiêng của vách đá, bị xé toạc ra một cách kỳ lạ, để lộ ra cả nền đất đỏ. Sôsuke có chút ngạc nhiên trước cảnh tượng này. Rồi một đường thẳng chạy xuống từ đó, phần đất chỗ mép hiên nhà, nơi anh đang đứng, hoang tàn như thể các mảng băng bị đập vỡ ra. Sôsuke cho rằng có lẽ một con chó to lớn đã ngã từ phía trên xuống. Nhưng dù con chó có to thế nào đi nữa thì cảnh tượng này cũng có vẻ quá dữ dội so với những gì nó có thể gây ra.

Từ cửa trước, Sôsuke xỏ đôi geta rồi bước xuống vườn. Nhà vệ sinh hình cong, nhô ra đến tận hiên nhà nên phần dưới vách đá vốn đã khá hẹp và khoảng cách gần một mét tính từ phía sau nhà đến vách đá trông lại càng trở nên chật chội hơn nữa. Mỗi khi người dọn dẹp đến, Oyone thường bận tâm đến góc quặt này rồi lo lắng nói:

“Giá mà chỗ đó rộng hơn một chút.”

Và Sôsuke hay cười cô vì sự lo lắng này.

Đi qua chỗ đó là một lối đi hẹp dẫn thẳng đến bếp. Trước đây, có một hàng rào tuyết tùng xen lẫn với những cành cây khô để ngăn cách với vườn nhà bên cạnh nhưng dạo trước, khi chủ nhà bắt tay vào cải tạo, anh ta đã cắt bỏ gọn gàng những bụi lá tuyết tùng lổ chỗ. Bây giờ, chỗ đó là một hàng rào gỗ với nhiều khớp nối mà một đầu của nó chạy đến tận cửa bếp. Ngoài việc đón được ít ánh sáng mặt trời, nước mưa từ máng dẫn nước sẽ đổ hết xuống đó nên khi mùa hè đến, bao nhiêu là cây thu hải đường sẽ mọc lên. Vào giai đoạn chúng phát triển mạnh, những chiếc lá xanh mọc rậm rạp đến nỗi gần như làm lối đi biến mất. Năm đầu tiên chuyển đến đây, cả Sôsuke và Oyone đều kinh ngạc khi nhìn thấy cảnh tượng như vậy. Khi biết được rằng từ trước khi hàng rào tuyết tùng bị dỡ bỏ, những cây thu hải đường đã bén rễ dưới lòng đất không biết bao nhiêu năm rồi, nên lúc này dù ngôi nhà cũ đã bị phá đi nhưng cứ đến mùa, những mầm cây sẽ nhú lên, Oyone vui mừng nói: “Chúng thật là đáng yêu.”

Bước trên sương giá, đi vào cái ngách với nhiều kỷ niệm này, mắt anh dừng lại tại một điểm trên lối đi nhỏ hẹp. Rồi trong cái lạnh giá nơi ánh mặt trời không chiếu tới, anh bỗng nhiên dừng lại. Dưới chân anh có một chiếc hộp đựng tài liệu bằng sơn mài đen mạ vàng bị bỏ đi. Đồ bên trong cái hộp đặt ngay ngắn trên lớp sương như thể ai đó cố tình mang đến và đặt ở đây. Cái nắp nằm cách đó khoảng hai, ba thước, lật ngược giống như bị gắn vào chân hàng rào và để lộ những họa tiết của

giấy chiyogami³ được dán phía trong. Trong những lá thư và giấy tờ rơi ra từ cái hộp nằm rải rác khắp nơi, có một lá thư cổ tình được trải rộng ra một khoảng hai thước, một phần của nó bị vo tròn lại giống như giấy vụn. Sōsuke tiến lại gần, anh nhìn vào bên dưới chỗ giấy nhàu nhĩ đó rồi bất giác cười méo mó. Phần người bám vào phần dưới chỗ giấy đó.

Sau khi gom mớ giấy tờ nằm rải rác trên mặt đất lại, Sōsuke đặt chúng vào chiếc hộp, anh mang cái hộp vẫn còn nguyên sương và bùn đất đến cửa bếp. Mở cửa trượt ra, anh đưa cho Kiyo và bảo:

“Này, để cái này vào đây cho tôi nhé.”

Kiyo cảm thấy kỳ quặc, nhận lấy cái hộp với thái độ khó hiểu. Oyone đang ở trong góc phòng khách và lau chùi bụi bặm. Sau đó, Sōsuke nhét tay vào túi áo rồi đi kiểm tra thật kỹ ở thềm nhà và quanh cổng nhưng chẳng phát hiện ra điều gì bất thường.

Cuối cùng, Sōsuke đi vào nhà. Anh đến phòng ăn rồi ngồi trước lò than như mọi khi và lập tức gọi to Oyone.

“Anh đã đi đâu sau khi vừa ngủ dậy xong thế?” Vừa nói, cô vừa đi từ phía góc nhà ra.

“Này, tiếng động lớn tối qua lúc em đang ngủ quả nhiên không phải là mơ đâu. Có kẻ trộm thật đấy. Đó là tiếng động do tên trộm nhảy từ nhà Sakai bên trên vách đá xuống vườn nhà mình. Lúc này, anh đi ra phía sau và xem xét thì tìm thấy cái hộp này, thư từ và những thứ bên trong rơi ra lộn xộn. Hơn nữa, còn có cả dấu tích để lại.”

Sōsuke lấy từ trong hộp ra hai, ba lá thư cho Oyone xem. Tất cả đều viết tên người nhận là Sakai. Oyone vẫn quỳ gối, cô ngạc nhiên hỏi:

“Thế Sakai có bị trộm mất thứ gì khác nữa không?”

Sōsuke khoanh tay:

“Anh e rằng còn có cả thứ khác nữa đấy.”

³ Là loại giấy với những hoa văn truyền thống của Nhật Bản, được sử dụng rất phổ biến trong việc gói quà, xếp giấy, xếp búp bê, trang trí.

Vợ chồng anh chỉ nói qua loa như vậy rồi để nguyên cái hộp ở đó và ngồi vào bàn ăn sáng. Nhưng khi vừa mới đụng đũa, họ lại không thể quên được câu chuyện về tên trộm. Oyone hãnh diện với chồng về đôi tai và cái đầu nhạy bén của mình. Còn Sōsuke lại thấy mừng vì mình không có đôi tai và cái đầu nhạy bén như thế.

“Giả sử nếu chuyện đó không xảy ra với nhà Sakai mà với nhà mình thì sao? Cứ ngủ say như anh thì thật đáng lo.” Oyone hỏi vặn lại Sōsuke.

“Gì cơ chứ? Chẳng cần phải lo lắng về việc có kẻ đột nhập vào nhà mình đâu.” Sōsuke cũng không chịu thua kém, anh đáp lại.

Lúc đó, đột nhiên Kiyō lộ mặt từ bếp ra, nói với giọng vui vẻ:

“Nếu như cái áo măng tô mới mua dạo trước của ông chủ cũng bị lấy mất thì chuyện sẽ ồn ào lắm nhỉ? Thật là may bởi đó là nhà Sakai chứ không phải nhà chúng ta.”

Cả Sōsuke và Oyone không biết phải nói thế nào.

Ăn sáng xong vẫn còn kha khá thời gian trước khi Sōsuke phải đi làm. Cho rằng nhà Sakai chắc chắn đang bị xáo trộn nên Sōsuke quyết định mang cái hộp mà mình đang giữ đến cho họ. Nói là đồ mạ vàng nhưng chỉ có một hình sáu cạnh như mảnh mai rùa trên lớp sơn mài đen là được mạ nên cũng chẳng phải là một vật có giá trị quá lớn về mặt tiền bạc.

Oyone đặt nó vào tấm furoshiki⁴ bằng vải dệt sọc rồi bọc lại. Tấm furoshiki hơi bé nên cô chụm bốn góc lại với nhau rồi tạo thành hai nút thắt ở chính giữa. Khi Sōsuke cầm lên, trông nó giống hệt một hộp bánh kẹo dùng làm quà tặng.

Nhìn từ phòng khách nhà họ thì nhà Sakai ở ngay trên vách đá, nhưng phải đi vòng ra trước nhà rồi đi khoảng vài chục mét và leo lên con dốc rồi lại đi theo hướng ngược lại vài chục mét nữa thì mới đến được trước cổng nhà Sakai. Sōsuke bước lên đám cỏ mọc rậm rạp trên đá, đi dọc theo hàng rào bằng cây kaname⁵ rồi bước vào cổng.

Bên trong nhà vô cùng im ắng. Sōsuke đi lại chỗ cánh cửa kính mờ đang đóng và thử nhấn chuông ba lần nhưng có vẻ nó không hoạt động nên chẳng có ai xuất hiện cả. Chẳng còn cách nào khác, Sōsuke đi vòng ra phía cửa bếp. Ở đó cũng có hai

⁴ Tấm vải với các họa tiết truyền thống của Nhật Bản dùng để gói đồ.

⁵ Một loại cây có lá cứng, màu đỏ, thường trồng để làm hàng rào.

cánh cửa trượt bằng kính mờ đang đóng, có tiếng xếp bát đĩa. Sōsuke mở cửa ra và chào cô giúp việc đang ngồi xổm trong căn phòng có đặt một cái bếp ga.

“Cái này là của nhà cô phải không nhỉ? Nó đã rơi xuống nhà tôi vào sáng nay nên tôi mang đến.” Vừa nói, Sōsuke vừa đưa cái hộp ra.

“Thế ạ, cảm ơn ạ.”

Cô ta chỉ đơn giản cảm ơn như vậy rồi cầm cái hộp đi đến chỗ vách ngăn của căn phòng, gọi một phụ nữ khác có vẻ như cũng là người giúp việc giống mình. Khi cô ta thì thầm giải thích và đưa món đồ cho cô gái kia, người đó nhận lấy rồi liếc nhìn về phía Sōsuke, sau đó lập tức đi vào phòng phía trong. Người đó vừa đi khỏi thì một bé gái khoảng tầm mười hai, mười ba tuổi với gương mặt tròn và đôi mắt to đi cùng là một bé gái khác đeo một dải ruy băng có vẻ như là em gái của cô bé kia chạy đến, hai cô bé đi cạnh nhau rồi đứng ở bếp. Sau đó, cả hai vừa quan sát gương mặt của Sōsuke vừa thì thầm to nhỏ về một tên trộm. Sōsuke nghĩ mình đưa lại chiếc hộp rồi nên đã xong việc, anh định ra về mà chẳng cần phải chào hỏi gì những người khác nữa.

“Cái hộp là của nhà cô nhỉ? Vậy thì được rồi.”

Khi anh nhắc lại để cho cô người giúp việc đến sau còn đang chưa rõ chuyện gì hiểu ra được, thì cô giúp việc ban nãy xuất hiện, lịch sự cúi đầu nói:

“Xin mời ông đi theo tôi ạ.”

Lần này, Sōsuke lại cảm thấy hơi e ngại. Nhưng cô giúp việc cứ không ngừng lặp đi lặp lại lời mời kia một cách lịch thiệp, cuối cùng sự ngần ngại của Sōsuke đã thay bằng cảm giác khó chịu. Lúc này, người chủ nhà đã xuất hiện.

Đúng như Sōsuke hình dung, người chủ nhà có gương mặt phúc hậu với phần dưới đầy đặn, sắc mặt hồng hào nhưng không phải là người không có râu như Oyone nói. Râu ở dưới mũi anh ta đã được cạo ngắn đi, chỉ còn từ má cho đến cằm là vẫn mọc lên khá đẹp đẽ.

“Ôi, thật là phiền cho anh quá.” Người chủ nhà vừa nheo phần khóe mắt vừa nói lời cảm ơn.

Anh ta mặc một chiếc áo bằng vải nhuộm hoa văn của vùng Yonezawa, phong thái vô cùng thư thả khi quỳ gối trong phòng và hỏi Sōsuke rất nhiều thứ về sự việc. Ngoài kể lại tóm tắt sự việc đã xảy ra từ đêm qua đến sáng nay, Sōsuke đã hỏi xem

anh ta có bị lấy thứ gì khác ngoài cái hộp đó không. Người chủ nhà trả lời rằng anh ta đã bị trộm mất chiếc đồng hồ bằng vàng để trên bàn. Nhưng trông anh ta chẳng có vẻ gì là lo lắng hết như thể đó là một món đồ của người khác bị lấy mất vậy. Anh ta tỏ vẻ quan tâm đến những gì Sōsuke kể hơn là cái đồng hồ và hỏi những câu như là phải chăng tên trộm đã định chạy trốn từ phía sau nhà bằng cách băng qua vách đá, hay có phải ngay lúc định chạy trốn thì hắn đã rơi từ vách đá xuống. Tất nhiên là Sōsuke không thể trả lời được.

Lúc đó, cô giúp việc hồi nãy mang trà và thuốc lá đến nên việc ra về của Sōsuke đã bị trì hoãn. Người chủ nhà còn lấy đệm ngồi ra và mời Sōsuke ngồi lên. Rồi anh ta bắt đầu kể về chuyện cảnh sát điều tra đã đến vào sáng nay. Theo nhận định của cảnh sát thì chắc chắn là tên trộm đã đột nhập vào trong nhà từ lúc chiều muộn và trốn ở đâu đó, có thể là trong tủ đựng đồ. Hắn ta đã đi vào bằng cửa bếp. Hắn quẹt diêm rồi thắp nến lên, đặt vào một cái xô nhỏ trong bếp rồi đi vào phòng ăn. Khi thấy vợ và con của Sakai đang ngủ ở phòng bên cạnh, hắn đã đi theo hành lang và vào thư phòng của Sakai rồi hành động ở đó. Đúng lúc đó thì đến giờ bé trai vừa mới sinh của nhà Sakai uống sữa nên nó tỉnh giấc và bắt đầu khóc. Thấy vậy, tên trộm đã mở cửa thư phòng rồi chạy trốn ra vườn.

“Giá mà con chó của chúng tôi có ở nhà như mọi khi. Nhưng thật không may là nó bị ốm nên bốn, năm hôm trước tôi đã để nó ở lại bệnh viện rồi.” Người chủ nhà tiếc nuối nói.

“Thật là đáng tiếc.” Sōsuke trả lời.

Bỗng nhiên, Sakai bắt đầu chuyển sang những câu chuyện nào là về giống chó, huyết thống của nó, nào là về việc thỉnh thoảng anh ta dẫn nó đi săn.

“Nó rất thích đi săn. Nhưng gần đây nó bị bệnh về thần kinh nên đang phải nghỉ ngơi một chút. Từ đầu mùa thu cho đến mùa đông, khi tôi đi săn các loại như chim dẽ giun, kiểu gì từ phần hông đến bên dưới của nó sẽ bị ngập trong những cánh đồng suốt hai, ba tiếng đồng hồ, như vậy hoàn toàn chẳng tốt cho cơ thể của nó.”

Có vẻ người chủ nhà chẳng bị bó buộc gì về thời gian, anh ta vẫn cứ tiếp tục câu chuyện của mình trong khi Sōsuke chỉ đáp lại bằng những lời như “à, ra là vậy”, “thế à”. Chẳng biết làm thế nào, Sōsuke đành phải đứng dậy và ngắt lời:

“Giờ tôi phải đi ra ngoài như mọi ngày rồi ạ.”

Có lẽ lúc đó Sakai mới nhận ra, anh ta xin lỗi vì đã làm phiền trong khi Sōsuke đang bận bịu. Rồi anh ta bảo cảnh sát có thể sẽ đến lần nữa để điều tra hiện trường nên lúc đó có gì lại nhờ Sōsuke.

“Lúc nào anh lại đến nói chuyện nhé. Đạo này tôi cũng nhàn rồi nên tôi sẽ ghé nhà anh.” Anh ta chào lịch sự.

Bước ra khỏi cổng, Sōsuke vội vã đi về nhà, anh đã bị muộn hơn ba mươi phút so với thời gian rời khỏi nhà mỗi sáng.

“Có chuyện gì xảy ra vậy?” Oyone lo lắng đứng ở thêm nhà.

Sōsuke nhanh chóng cởi bộ đồ đang mặc ra rồi thay sang Âu phục.

“Cái người tên là Sakai đó khá là thoải mái. Chà, nếu mà có tiền thì sẽ có thể thông dong kiểu như vậy.” Sōsuke nói.



“**K**oroku này, chúng ta bắt đầu từ phòng ăn nhé. Hay là phòng khách trước cũng được nhé.” Oyone hỏi.

Koroku đã chuyển đến nhà anh trai mình được bốn, năm ngày nên hôm nay cậu phải giúp Oyone dán lại cửa trượt. Ngày xưa, khi còn ở nhà chú, cậu cũng đã từng có lần cùng với Yasunosuke dán lại giấy cửa phòng mình. Hồi đó, họ hòa keo ra khay, dùng cái bay để trát lên cửa nhưng lúc tất cả đã khô hẳn đi và họ định lấp nó vào chỗ cũ thì cả hai tấm bị cong đi và không thể nhét vào rãnh cửa nữa. Rồi sau đó, Koroku và Yasunosuke lại một lần nữa thất bại trong việc này. Theo hướng dẫn của thím, lúc dán cửa trượt, họ đã ngâm khung cửa vào nước để làm bong lớp giấy cũ, nhưng sau khi khô hẳn, toàn bộ cánh cửa đã bị cong vênh.

“Chị ơi, dán cửa trượt mà không cẩn thận thì sẽ làm hỏng nó đấy. Tuyệt đối không được ngâm chúng đâu.”

Vừa nói, Koroku vừa bắt đầu xé toạc tấm giấy cũ trên cửa nơi hiên của phòng ăn. Phòng sáu chiếu mà Koroku ở có phần mép hiên cong về phía bên phải, còn bên trái là lối vào nhô ra. Đối diện đó là hàng rào chạy song song với hiên nhà giống như một hình vuông bao quanh. Khi mùa hè đến, hoa cánh bướm sẽ mọc khắp khu vườn. Vợ chồng Sōsuke rất tâm đắc khung cảnh của khu vườn còn đắm trong sương mỗi buổi sớm mai, họ còn cắm những cành tre nhỏ ở bên dưới hàng rào và để hoa bìm bìm leo vào. Khi vừa tỉnh giấc, cả hai người vui vẻ cùng nhau đếm số bông hoa nở vào sáng hôm đó. Nhưng từ mùa thu đến mùa đông, cả hoa và cỏ đều khô héo hết tới nỗi việc ngắm nhìn khu vườn cũng buồn bã đến mức đáng thương như thể đang nhìn vào một cái sa mạc nhỏ. Koroku quay lưng lại với mặt đất hình vuông phủ đầy sương này và vẫn tiếp tục xé bỏ lớp giấy trên cửa trượt.

Thỉnh thoảng gió lạnh thổi đến, ập vào phần quanh cổ áo và cái đầu húi cua của Koroku. Cứ mỗi lần như vậy, từ hiên nhà lộng gió, cậu lại muốn chui vào căn phòng sáu chiếu. Cậu vẫn lặng lẽ di chuyển bàn tay đã đỏ lên của mình, vắt giẻ lau trong xô rồi bắt đầu lau các thanh gỗ trên cửa trượt.

“Chắc là em lạnh lắm nhỉ? Thật không may là trời cứ mưa lất phất thế này.” Oyone nói với vẻ thông cảm. Cô rót nước nóng từ cái ấm gang ra để làm mềm chỗ keo đã nấu kỹ từ hôm trước.

Thực ra, trong lòng Koroku khá coi thường những việc kiểu này. Hơn nữa, chỉ vì hoàn cảnh mà cậu buộc phải làm, cậu cầm lấy cái giẻ lau và nhìn nhận rằng mình có chút ít khinh thường bản thân. Ngày xưa, khi còn ở nhà chú thím, nếu bị sai làm những việc vặt vãnh, cậu đã tự an ủi mình rằng đó là để giết thời gian nên chẳng những không hề khó chịu mà ngược lại còn thấy hứng thú. Nhưng lúc này, Koroku cảm thấy những người xung quanh ép cậu phải chấp nhận rằng mình không có khả năng để làm gì khác ngoài những việc như thế này. Cái lạnh ngoài hiên lại càng làm cậu bức mình hơn.

Vì thế, Koroku không đáp lại chị dâu bằng một lời dễ chịu nào. Rồi trong đầu cậu hiện ra câu chuyện về một sinh viên khoa luật cũng ở cùng nhà trọ với mình, trong một lần đi dạo, tiện thể cậu ta đã ghé vào cửa hàng Shiseidō rồi tiêu xài xa hoa đến gần 5 yên để mua ba bánh xà phòng và kem đánh răng. Bỗng nhiên, việc đó làm cho Koroku nghĩ rằng thật chẳng có lý do nào cho việc bản thân mình rơi vào cảnh khốn cùng này. Rồi cậu thấy vô cùng thương hại cho vợ chồng anh trai mình khi phải cam tâm mà sống với hoàn cảnh như thế này. Theo cách nhìn của Koroku, đến cả việc mua giấy Mino¹ để dán cửa trượt mà cũng phải do dự xem có cần thiết hay không thì đó quả là một lối sống tiêu cực.

“Loại giấy này cũng nhanh rách thôi.” Vừa nói Koroku vừa giơ một miếng giấy nhỏ dài khoảng một thước dưới ánh mặt trời và lấy hết sức mình ấn vào nó hai, ba lần.

“Thế à, nhưng trong nhà không có trẻ con nên cũng chẳng đến mức ấy đâu.”

Oyone đáp rồi lấy cây cọ đã ngâm trong keo quét đều lên các thanh gỗ trên cửa trượt. Hai người cùng kéo đoạn giấy dài đã được nối vào nhau về hai phía và cố gắng để nó không bị chùng lại. Thỉnh thoảng khi Koroku tỏ vẻ khó chịu, Oyone lại do dự. Cô cắt bỏ đi một phần nhỏ bằng con dao cạo một cách qua loa. Vì thế, sẽ dễ dàng thấy được có đôi chỗ lồi lên trên tờ giấy đã hoàn thành. Oyone quan sát cửa trượt vừa dán xong và đã được dựng vào trong dàn khung cửa với vẻ tiếc nuối. Trong lòng cô nghĩ giá như người làm cùng là chồng cô chứ không phải là Koroku.

¹ Một loại giấy truyền thống của Nhật, được sản xuất ở vùng Mino, tỉnh Gifu.

“Hơi bị nhăn nhĩ?”

“Em không giỏi việc này.”

“Gì cơ chứ, anh trai em cũng chẳng khá hơn đâu. Anh ấy còn lười hơn em rất nhiều.”

Koroku không trả lời gì. Cậu nhận lấy cốc nước mà Kiyō mang từ trong bếp ra, đứng trước dàn khung cửa, dùng miệng phù nước vào đó và làm ướt toàn bộ bề mặt giấy trên cửa. Sau khi dán xong tờ thứ hai, phần mà cậu đã phù nước vào ban này hầu như đã khô, những chỗ nhăn nheo đã phẳng lại gần hết. Dán xong tấm thứ ba, Koroku kêu là bị đau lưng nhưng Oyone thậm chí còn bị đau đầu từ sáng.

“Chúng ta hãy dán thêm một tấm nữa cho xong phòng ăn rồi nghỉ ngơi nhé.” Cô nói.

Làm xong phòng ăn thì cũng đã trưa nên hai người bắt đầu dùng bữa. Bốn, năm ngày nay, từ khi Koroku chuyển đến, lúc nào Oyone và Koroku cũng ngồi đối diện nhau để ăn cơm trong những bữa trưa vắng mặt Sōsuke. Kể từ khi cô và Sōsuke sống cùng nhau, chưa có ai khác ngoài chồng cô, ngồi cùng cô trong mâm cơm hàng ngày. Với cô, việc dùng bữa một mình những lúc chồng vắng nhà đã trở thành thói quen trong nhiều năm. Vì thế, bỗng nhiên một bữa cơm được dọn ra rồi mình và cậu em chồng vừa nhìn mặt nhau vừa nói chuyện quả là một trải nghiệm thật kỳ lạ của Oyone. Lúc cô giúp việc đang làm việc trong bếp thì còn đỡ nhưng khi không còn bóng dáng và tiếng động gì của Kiyō, Oyone sẽ cảm thấy rất bối rối. Đương nhiên là Oyone lớn hơn Koroku nhiều tuổi, và từ mối quan hệ vốn có từ trước đến nay mà nói thì bầu không khí dễ chịu lẽ ra sẽ có giữa hai người khác giới là thứ chắc chắn sẽ không xuất hiện giữa họ trong những ngày đầu còn gò bó. Trong lòng Oyone tự hỏi là sự e dè của mình khi ngồi đối diện với Koroku lúc ăn cơm khi nào thì sẽ biến mất. Bởi trước khi Koroku chuyển đến, cô đã hoàn toàn không nhận ra rằng việc đó sẽ dẫn đến hậu quả như thế này. Vì vậy, cô lại càng thấy khó chịu. Chẳng còn cách nào khác, tất cả những gì cô có thể làm là nói chuyện thật nhiều với cậu em trong bữa ăn, ít ra là cố gắng để lấp những khoảng trống mà cả hai chẳng biết phải làm gì. Thật không may là trong đầu Koroku lúc này chẳng tìm thấy chút bình tĩnh và sáng suốt, dù chỉ đủ để có thể đưa ra một thái độ dễ chịu với chị dâu mình.

“Koroku này, đồ ăn ở nhà trọ chắc là ngon nhỉ?”

Gặp những câu hỏi như vậy, Koroku không còn có thể trả lời lãnh đạm hay không chút e dè như trước kia, khi cậu từ nhà trọ đến đây chơi nữa. Chẳng biết làm thế nào, Koroku chỉ đáp lại là “cũng không hẳn như vậy” nhưng giọng điệu của cậu không được trơn tru nên từ phía Oyone lại cho rằng có phải đó là do cách đối đãi của mình không ổn. Rồi trong lúc cô im lặng không nói gì thì ý nghĩ đó đã hiện lên trong đầu Koroku.

Đặc biệt là hôm nay, Oyone không được khỏe nên khi ngồi vào bàn ăn, cô cảm thấy thật phiền phức vì cứ phải cố gắng như mọi khi. Cô lại càng khó chịu hơn với việc dù đã cố gắng nhưng rồi lại thất bại. Thế nên, những lời được nói trong bữa ăn của họ còn ít ỏi hơn cả lúc cùng nhau dọn cửa trượt.

Buổi chiều, có lẽ do cả hai đã quen tay nên công việc diễn ra nhanh hơn so với buổi sáng. Nhưng ngược lại, cảm xúc của họ lại xa cách hơn. Hơn nữa, thời tiết lạnh lẽo cũng làm hai người thấy khó chịu trong đầu. Khi thức dậy, nắng đẹp như thể bầu trời với đầy ánh mặt trời đang dần lùi xa lên cao. Vậy mà trong lúc nó đang còn xanh thắm thì đột nhiên mây xuất hiện, che đi những tia nắng giống như phủ lên khung cảnh tối tăm một lớp tuyết trắng.

Hai người luân phiên nhau hơ tay trên lò than.

“Chắc là sang năm anh trai sẽ được tăng lương nhỉ?” Bỗng nhiên, Koroku hỏi Oyone.

Lúc đó, Oyone đang nhặt các mẫu giấy vụn trên tatami để lau tay bị keo làm bẩn, nghe vậy cô hoàn toàn bất ngờ.

“Sao em biết?”

“Chẳng phải là trên báo có nói là sang năm sẽ tăng lương cho phần lớn công chức sao?”

Oyone hoàn toàn không biết gì về thông tin đó. Khi nghe Koroku giải thích chi tiết, cô mới bắt đầu gật gù hiểu chuyện.

“Đúng là phải thế thật. Nếu cứ vậy mãi thì chẳng ai sống nổi. Những thứ như là cá lát đã tăng giá gấp đôi kể từ khi chị lên Tokyo.” Oyone nói.

Nói đến giá cả của cá lát thì Koroku lại mù tịt. Nghe Oyone nhắc đến, lần đầu tiên cậu mới thấy nó đắt khủng khiếp tới vậy.

Koroku có chút tò mò về việc này nên cuộc trò chuyện giữa họ được tiếp tục suôn sẻ hơn ngoài mong đợi. Oyone kể lại câu chuyện đã nghe từ Sōsuke về việc người chủ nhà ở đằng sau nói rằng vật giá vô cùng rẻ vào những năm anh ta mười tám, mười chín tuổi. Khi đó, nếu ăn mì soba thì một bát thường có giá 8 rin, còn bát mà có các đồ ăn thêm bên trên là 2 zeni 5 rin. Thịt bò loại bình thường cho một người ăn là 4 zeni, thịt nạc là 6 zeni. Đi xem kịch chỉ tốn từ 3 đến 4 zeni. Mỗi tháng, sinh viên chỉ cần nhận được khoảng 7 yên từ dưới quê gửi lên là sống được ở mức trung bình còn nếu nhận được 10 yên thì đã là quá xa xỉ.

“Nếu là thời đó thì Koroku có thể tốt nghiệp đại học mà chẳng phải lo lắng gì cả.” Oyone nói.

“Nếu anh em mà cũng ở thời đó thì hẳn là đã sống vô cùng dễ dàng rồi nhỉ?”

Khi họ dán lại cửa phòng khách xong thì đã hơn 3 giờ. Không lâu nữa Sōsuke sẽ về và cần phải chuẩn bị bữa tối nên hai người ngừng hẳn lại, dọn dẹp keo dán và dao cạo. Koroku vươn vai một cái rồi dùng nắm tay gõ vào đầu mình.

“Em đã vất vả rồi. Hẳn là em mệt lắm phải không?” Oyone động viên Koroku.

Koroku thấy đói bụng hơn là mệt. Cậu ăn bánh kẹo mà Oyone lấy từ tủ ra, đó là những thứ hôm trước Sakai tặng họ như lời cảm ơn về việc đã trả lại chiếc hộp. Oyone pha trà.

“Cái người tên là Sakai đó đã tốt nghiệp đại học phải không ạ?”

“Ừ, hẳn là vậy.”

Koroku uống trà rồi hút thuốc lá. Sau đó, cậu hỏi:

“Anh trai em vẫn chưa nói chuyện với chị về việc tăng lương à?”

“Không, chưa nói gì cả.”

“Thật là tốt nếu có thể trở thành người như anh ấy. Một người chẳng hề lo lắng về việc gì.”

Oyone không nói thêm gì. Koroku đứng dậy đi vào phòng sáu chiếu nhưng rồi quay lại và nói rằng lửa đã tắt. Sau đó, cậu cầm lò than và lại đi mất. Dù trở thành gánh nặng cho gia đình anh trai mình nhưng cậu vẫn tin vào những lời an ủi của Yasunosuke rằng cứ nhẫn nại thêm một chút nữa rồi sẽ đâu vào đó và rồi cậu đã quyết định tạm thời sẽ nghỉ học.



Nhờ chuyện chiếc hộp mà mối quan hệ giữa Sōsuke và Sakai, người sống ở phía sau nhà Sōsuke, đã được tạo dựng theo một cách không ngờ đến. Cho đến trước lúc đó, những trao đổi giữa họ chỉ diễn ra mỗi tháng một lần, Sōsuke yêu cầu Kiyo mang tiền nhà đi nộp và nhận lại biên lai từ Sakai. Cũng giống như những người châu Âu sống phía trên vách đá, Sōsuke hoàn toàn chẳng có mối quan hệ thân thiết nào với láng giềng.

Vào buổi chiều hôm mà Sōsuke đã mang trả chiếc hộp, như Sakai nói, cảnh sát hình sự đến để tìm hiểu phần bên dưới vách đá phía sau nhà Sōsuke. Lúc đó, Sakai cũng đi cùng nên đó là lần đầu tiên Oyone nhìn thấy mặt người chủ nhà mà cô vẫn hay được nghe kể. Ngoài bộ râu không giống như những gì cô tưởng tượng, cách ăn nói vô cùng lịch sự của anh ta cũng làm cô hơi bất ngờ.

“Anh này, quả là Sakai có râu nhỉ.” Khi Sōsuke về nhà, Oyone lại nhắc đến việc này.

Rồi khoảng hai ngày sau đó, cô giúp việc nhà Sakai mang một giỏ bánh kẹo sang trọng có gắn danh thiếp của Sakai trên đó đến để cảm ơn Sōsuke.

“Rất cảm ơn ông về chuyện hôm trước, chắc chắn lúc nào đó ông chủ của tôi sẽ đích thân đến đây ạ.” Cô ta nói rồi ra về.

Tối hôm đó, Sōsuke mở nắp hộp bánh kẹo, vừa ngọam một miếng bánh bao nướng thật to vừa nói:

“Nhìn những thứ anh ta cho chúng ta thế này thì có vẻ đó không phải là người keo kiệt nhỉ? Có khi chuyện người ta nói rằng anh ta không cho trẻ con nhà khác ngồi lên xích đu là nói dối đấy.”

“Chắc chắn là nói dối rồi.” Oyone cũng bênh vực cho Sakai.

Dù mức độ thân thiết của hai vợ chồng Sōsuke với Sakai đã tăng lên so với trước khi sự việc tên trộm lên vào xảy ra nhưng trong đầu Sōsuke và trong lòng Oyone đều không có ý định sẽ tiếp cận anh ta nhiều hơn nữa. Đương nhiên là không có chuyện tính toán thiệt hơn, còn nhìn từ khía cạnh đơn thuần là giao du hay gần gũi với hàng xóm thì cả hai vợ chồng họ cũng không có can đảm để thúc đẩy nó đi

xa hơn thế. Nếu ngày tháng cứ tự nhiên trôi qua không có gì đặc biệt thì chẳng bao lâu nữa Sakai sẽ trở thành Sakai như ngày xưa, Sōsuke cũng trở thành Sōsuke trước đây và chắc chắn là tình cảm giữa họ sẽ trở nên xa cách giống như là sự cách biệt giữa ngôi nhà trên vách đá và dưới vách đá vậy.

Nhưng ba ngày sau, vào lúc chiều tối, trong chiếc áo măng tô có vẻ ấm áp với cái cổ áo làm bằng da rái cá, Sakai đột nhiên đến nhà Sōsuke. Vì không hề quen với việc có khách ghé nhà vào buổi tối nên vợ chồng Sōsuke tỏ ra ngạc nhiên đến nỗi có chút bối rối. Sakai bước vào phòng khách và nói chuyện. Sau khi Sakai lịch sự nói lời cảm ơn về chuyện hôm trước, anh ta tháo sợi xích vàng đang quấn trên dải thắt lưng bằng vải nhiễu trắng ra, đưa cho họ xem cái đồng hồ quả quýt bằng vàng và nói:

“Ơn trời, món đồ bị đánh cắp đã quay trở về.”

“Theo quy định nên tôi phải trình báo với cảnh sát, nhưng thực ra cái đồng hồ cũng khá cũ rồi nên tôi đã chấp nhận rằng dù có bị lấy mất cũng chẳng đáng tiếc đến vậy. Thế mà hôm qua có một gói đồ không rõ tên người gửi đã được giao đến và trong đó chính xác là cái đồng hồ bị mất.” Sakai nói. “Tên trộm hẳn là đã tìm cách tẩu tán nó nhưng có lẽ là chẳng được bao nhiêu nên không còn cách nào khác hẳn đành trả lại. Dù gì cũng là một chuyện thật hiếm gặp.” Sakai cười lớn. “Nhưng với tôi mà nói, thực ra cái hộp mới là món đồ quan trọng. Tôi nghe kể là ngày xưa bà tôi đã được tặng nó khi còn làm việc trong hoàng cung. Chà, đó là một kỷ vật.” Sakai giải thích cho hai vợ chồng Sōsuke nghe.

Tối hôm đó, Sakai đã nói những chuyện như vậy trong khoảng hai tiếng đồng hồ rồi mới ra về. Nhưng cả Sōsuke, người là đối tượng trò chuyện của anh ta, và cả Oyone, người ngồi trong phòng ăn lắng nghe chuyện đều phải công nhận rằng anh ta có những đề tài trò chuyện vô cùng phong phú.

“Đúng là một người quảng giao.” Oyone nhận xét.

“Vì anh ta nhàn nhã mà.” Sōsuke giải thích.

Hôm sau, trong lúc Sōsuke đang từ cơ quan trở về nhà, lúc xuống tàu điện rồi đi đến trước tiệm nội thất trên con phố nhỏ, chiếc áo măng tô với cổ áo bằng da rái cá quen thuộc của Sakai thoáng hiện lên trong mắt anh. Mặt anh ta hướng về phía song song với con phố và đang nói gì đó với người chủ cửa hàng. Chủ tiệm vẫn đeo cặp kính lớn, ngược lên nhìn mặt Sakai. Sōsuke thấy đó cũng chẳng phải là lúc nên

đến chào hỏi. Vì vậy, anh định cứ thế đi qua. Nhưng khi anh đi đến ngay trước cửa hàng, ánh mắt của Sakai hướng về phía người qua lại:

“Cảm ơn anh về tối qua. Anh đang trên đường về nhà à?”

Bị gọi lại một cách không ngại ngần như vậy nên Sōsuke không thể nào mà lạnh lùng đi qua được. Vừa bước chậm lại, anh vừa bỏ mũ ra. Rồi như thể đã xong việc, Sakai bước ra ngoài cửa hàng.

“Anh đang tìm mua gì à?” Sōsuke hỏi.

“Không, chẳng có gì cả.”

Anh ta trả lời và cùng Sōsuke bước về phía nhà của họ. Đi được khoảng mười mét, Sakai nói:

“Lão già đó là một kẻ ranh ma. Ông ta định mang ra một bức tranh giả của Kazan¹ và ép tôi lấy nên ban này tôi đã mắng cho.”

Lúc này, Sōsuke mới bắt đầu nhận ra rằng Sakai có một thú vui phong lưu giống như những người khá giả. Trong lòng anh nghĩ lẽ ra ngay từ đầu nên đưa cho một người như này xem bức bình phong của Hōitsu mà anh vừa bán mất.

“Ông ta có phải là người biết rõ về các bức thư họa không?”

“Ông ta là một gã hoàn toàn chẳng biết gì cả chứ nói gì đến thư họa. Nhìn tình trạng cửa tiệm đó là sẽ hiểu được mà. Chẳng hề có một thứ gì có vẻ là đồ cổ hết. Trước kia, hẳn chỉ là tên buôn đồng nát, dần tiến thân và được như thế kia.”

Sakai biết rất rõ về xuất thân của người chủ tiệm nội thất. Theo lời kể của ông lão bán rau hay ra vào nhà Sakai, thì nhà Sakai từ thời Mạc phủ đã giữ chức sắc gì đó khá cao và là gia đình có dòng dõi lâu đời nhất trong vùng này. Sōsuke còn nghe được những chuyện như là vào lúc chế độ cũ sụp đổ, họ đã không rút về Sunpu² hay là họ đã rút về đó rồi lại quay trở lại đây nhưng chuyện đó không còn đọng lại rõ ràng trong đầu Sōsuke.

¹ Watanabe Kazan (1793-1841): một họa sĩ Nhật Bản tiên phong trong việc đi theo phong cách hội họa châu Âu.

² Địa danh thuộc tỉnh Shizuoka ngày nay, nơi các thành viên trong gia đình tướng quân Tokugawa và những người ủng hộ chế độ Mạc phủ trở về sau khi chế độ Mạc phủ sụp đổ vào năm 1868, trước cuộc Minh Trị Duy Tân năm 1868.

“Từ hồi bé, gã đã là một tên quậy phá. Gã là kẻ đầu têu và rất hay gây gổ.”

Sakai còn nói ra những chuyện về thời trẻ con của cả hai. Nhưng khi Sōsuke hỏi rằng tại sao gã đó lại cố tình mua vào bức tranh giả của Kazan thì Sakai cười và giải thích thế này:

“Vì từ thời cha tôi, ông đã ủng hộ cửa hàng đó nên thỉnh thoảng gã lại mang đến nhà tôi những món đồ vật vãnh. Nhưng gã chẳng có con mắt quan sát gì cả mà rất tham lam, một tên rất khó để làm ăn cùng. Hơn nữa, dạo trước tôi đã mua bức bình phong của Hōitsu chỗ gã nên gã lại thấy kiếm được một miếng mồi ngon ấy mà.”

Sōsuke kinh ngạc. Nhưng anh không thể cắt ngang câu chuyện nên vẫn im lặng. Sakai kể rằng từ hồi đó, người chủ tiệm nội thất trở nên hào hứng, liên tục nhập về những bức thư họa mà đến chính bản thân mình cũng chẳng hiểu gì về chúng, và còn bày biện rất trang trọng những món đồ gốm Triều Tiên mà ông ta cho là đồ thật nhưng thực ra chúng là đồ của Osaka mà thôi.

“Chà, tôi chỉ có thể mua được những món đồ như bàn ăn dùng trong bếp hay ấm gang mới khá đắt đỏ ở cửa hàng đó thôi.”

Trong lúc đó, hai người đã lên đến đỉnh con dốc. Từ đây, Sakai sẽ rẽ phải còn Sōsuke phải đi xuống phía bên dưới. Sōsuke muốn đi bộ cùng anh ta thêm một chút nữa để hỏi chuyện về bức bình phong nhưng anh thấy thật kỳ quặc nếu cố tình đi lòng vòng nên hai người tạm biệt ở đó. Lúc chia tay, Sōsuke hỏi:

“Khi nào đó tôi ghé nhà anh có được không?”

“Vâng, rất hân hạnh.” Sakai khẽ trả lời.

Hôm đó trời không có gió, cũng có đôi lúc nắng lên nhưng Oyono vẫn thấy lạnh thấu xương dù ở trong nhà. Cô treo đồ của Sōsuke chỗ lò sưởi rồi đặt nó ra giữa phòng và đợi chồng về. Từ khi mùa đông đến, hôm đó là lần đầu tiên cô dùng lò sưởi vào ban ngày. Họ đã dùng nó vào buổi tối từ lâu rồi nhưng lúc nào cũng chỉ đặt nó trong phòng sáu chiếu.

“Sao hôm nay em lại đặt nó giữa phòng khách vậy?”

“Có sao đâu khi chẳng có khách khứa gì cả. Với lại trong phòng sáu chiếu có Koroku ở đó nên cũng chật mà.”

Lúc này, Sōsuke mới nhớ ra rằng Koroku đang ở nhà mình. Anh quần đai quanh chiếc áo bằng vải dệt ấm áp mặc ngoài mà Oyone đã choàng lên người mình.

“Nơi này là vùng thời tiết lạnh, nếu không dùng lò sưởi thì không thể chịu được.”

Phòng sáu chiếu đã trở thành phòng của Koroku, tuy chiếu tatami ở đó không được đẹp lắm nhưng là căn phòng có cả hướng đông và hướng nam nên là nơi ấm áp nhất trong nhà. Sōsuke uống khoảng hai ngụm trà nóng trong chén trà mà Oyone mang ra rồi hỏi:

“Koroku có nhà không?”

Đương nhiên là Koroku có nhà. Nhưng căn phòng sáu chiếu tĩnh lặng giống như chẳng có ai ở đó. Oyone định đứng lên đi gọi Koroku thì Sōsuke bảo không có việc gì quan trọng cả nên ngăn cô lại và chui vào cái chần của kotatsu³ và lập tức nằm xuống. Ánh chạng vạng đã xuất hiện trong phòng khách, nơi chỉ có một lối ra vào, tiếp giáp với vách đá. Sōsuke gối đầu lên tay, chẳng suy nghĩ gì mà chỉ quan sát khung cảnh chật chội, tối tăm đó. Rồi bỗng anh nghe thấy tiếng động do Oyone và Kyo đang làm việc trong bếp nhưng coi như đó là hoạt động của những người hàng xóm chẳng liên quan gì đến mình. Không lâu sau, trong phòng đã tối lại như thể chỉ còn cửa trượt là đang lơ mờ sáng trong mắt Sōsuke. Dù vậy, anh vẫn nằm im không nhúc nhích. Anh cũng không lên tiếng giục mang đèn đến.

Rồi anh đi ra từ chỗ tối tăm đó. Lúc anh ngồi xuống bàn ăn, Koroku cũng từ phòng sáu chiếu đi ra, ngồi đối diện với anh trai mình. Oyone nói là do bận quá nên quên mất rồi đứng dậy để đi đóng cửa phòng khách lại. Sōsuke muốn nhắc nhở em trai rằng khi chiều tối, hãy làm những việc như thắp đèn hay đóng cửa phòng vì lúc đó chị dâu đang bận bịu. Nhưng anh nghĩ thật không hay vì Koroku vừa mới chuyển đến mà lại nói ra chuyện tế nhị như vậy nên đành thôi.

Hai anh em đợi Oyone từ phòng khách quay lại rồi mới bắt đầu chạm tay vào bát. Sōsuke thông thả kể cho họ nghe chuyện hôm nay trên đường từ cơ quan về nhà, anh đã gặp Sakai ở trước cửa hàng nội thất, và chuyện Sakai đã mua bức bình

³ Một đồ dùng còn được gọi là bàn sưởi, dùng để sưởi ấm trong nhà gồm một bàn gỗ thấp, đặt trên một tấm chần. Bên trong là hệ thống sưởi chạy bằng than với những loại kotatsu truyền thống và bằng điện với những loại kotatsu hiện đại.

phong của Hōitsu từ ông chủ cửa hàng nội thất hay đeo cặp kính to đó. Oyone chỉ nói “chà” rồi nhìn mặt Sōsuke một lúc.

“Chắc chắn là cái đó. Chắc chắn là cái đó rồi.”

Ban đầu, Koroku không nói gì nhưng trong lúc nghe chuyện của vợ chồng anh trai mình, dần dần cậu thấy rõ ràng là cũng có liên quan đến mình nên hỏi:

“Vậy nó được bán với giá bao nhiêu ạ?”

Trước khi trả lời, Oyone liếc nhìn chồng mình. Ăn cơm xong, Koroku đi luôn về phòng sáu chiếu còn Sōsuke quay lại chỗ kotatsu. Một lúc sau, Oyone cũng đến đó để sưởi chân. Rồi họ đã bàn bạc với nhau rằng vào thứ Bảy hay Chủ nhật tới sẽ đến chỗ Sakai và bảo anh ta cho xem bức bình phong.

Đến Chủ nhật, vẫn như mọi khi, vì thèm muốn một giấc ngủ thỏa thích mà mỗi tuần chỉ có một lần nên cuối cùng, nửa ngày trôi qua mà Sōsuke chẳng làm gì cả. Oyone nói là cô lại bị đau đầu rồi dựa người vào mép chiếc lò than và trông thật uể oải khi phải làm gì đó. Anh nghĩ rằng những lúc như thế này nếu phòng sáu chiếu còn trống thì cô sẽ có chỗ để nép mình trong đó, nhưng kết cục của việc để cho Koroku sống trong căn phòng đó giống như là gián tiếp lấy đi chỗ trú ẩn của Oyone vậy.

Dù Sōsuke có bảo vợ là nếu cô thấy khó chịu thì hãy trải chăn đệm ra phòng khách rồi ngủ ở đó cũng được nhưng Oyone ngần ngại và không dễ dàng gì mà làm theo lời anh. Vì thế, Sōsuke lại bảo cô là hãy dùng kotatsu và hai người sẽ dùng chung. Sau đó, anh sai Kiyō mang bàn gỗ và chặn phủ ra phòng khách.

Một lúc trước khi Sōsuke thức dậy, Koroku đã đi đâu ra ngoài nên sáng nay anh không nhìn thấy cậu đâu. Sōsuke cũng không hề hỏi vợ mình xem cậu em đi đâu. Dạo gần đây, khi hỏi những chuyện có liên quan đến Koroku và để Oyone phải trả lời, anh lại thấy thương cô. Cũng có lúc anh đã suy nghĩ rằng nếu cô cứ thẳng thắn phê bình em trai mình rồi sau đó có thể anh sẽ trách móc hoặc an ủi cô thì ngược lại mọi chuyện sẽ được giải quyết.

Đã đến trưa mà Oyone vẫn không ra khỏi kotatsu. Sōsuke nghĩ cứ để cô được yên tĩnh nghỉ ngơi như vậy sẽ tốt cho cơ thể hơn nên anh lặng lẽ đi vào bếp, báo với Kiyō rằng mình sẽ đến nhà Sakai ở phía trên vách đá một chút. Rồi anh choàng thêm chiếc áo khoác không tay và đi ra ngoài.

Có lẽ là do đã ở trong căn phòng tối tăm đến tận bây giờ nên khi ra ngoài, lập tức anh cảm thấy phấn chấn hơn hẳn. Cơ bắp của anh căng lên trước những cơn gió lạnh, cảm giác se buốt của mùa đông như làm cho anh co lại trong một lúc. Vừa đi bộ vừa tận hưởng sự dễ chịu này, anh thấy sẽ không tốt khi Oyone chỉ toàn ở nhà, nên nếu thời tiết tốt hơn anh sẽ dẫn cô ra ngoài để hít thở không khí.

Bước vào cổng nhà Sakai, anh nhìn thấy nơi hàng rào ngăn cách giữa lối vào và cửa sau có cái gì đỡ lên một mảng, trông chẳng hợp với mùa đông chút nào. Anh cố tình đi lại gần và tìm hiểu thì hóa ra đó là cái chần nhỏ trùm lên người một con búp bê. Một cành tre nhỏ xuyên qua ống tay áo của nó và được treo vào cành cây kaname. Anh nghĩ cách làm này đúng là kiểu của các bé gái và trầm trồ thán phục. Sōsuke không có chút kinh nghiệm làm cha và đương nhiên là chưa từng nuôi nấng một bé gái nào đến độ tuổi thích nghịch ngợm như thế này, lại đang đứng quan sát cái chần nhỏ màu đỏ bình thường được đem ra phơi nắng. Rồi anh nhớ về hai mươi năm trước, cha mẹ anh đã chuẩn bị cho người em gái đã mất của anh kệ đặt búp bê và năm con búp bê nhạc công cung đình, những cái bánh khô với họa tiết đẹp mắt, một loại rượu trắng trông có vẻ ngọt nhưng thực ra lại đắng⁴.

Sakai có ở nhà nhưng đang dùng bữa nên để cho anh phải đợi một lúc. Vừa ngồi vào ghế, anh đã nghe thấy ở phòng bên cạnh có tiếng nói chuyện rôm rả của vài người nói về chuyện phơi cái chần nhỏ. Khi cô giúp việc mở cửa fusuma ra để mang trà vào cho anh thì phía sau cánh cửa đó có hai cặp mắt đang mở to nhìn anh. Lần tiếp theo, khi cô ta mang cái lò than đến, anh lại nhìn thấy một gương mặt khác. Cứ mỗi lần cửa fusuma mở ra đóng vào, anh lại thấy toàn những gương mặt khác nhau nên cũng chẳng biết được là có bao nhiêu đứa trẻ ở đó. Cuối cùng, khi cô giúp việc vừa lui đi thì có ai đó mở hé cửa ra khoảng một tấc nhưng chỉ có một đôi mắt đen và sáng hiện ra từ khe hở đó. Sōsuke thấy thật thú vị, anh im lặng và ra hiệu. Bỗng cánh cửa bị đóng chặt lại và ở phía bên kia cánh cửa có ba, bốn người nói gì đó với nhau rồi phá lên cười. Sau đó, một bé gái nói:

“Nào, chị hãy đóng vai mẹ như mọi khi nhé.”

Rồi đứa bé có vẻ là cô chị giải thích:

⁴ Lễ hội búp bê (Hina Matsuri) dành cho các bé gái của Nhật diễn ra vào ngày 3 tháng Ba hàng năm. Búp bê sẽ được trang trí trên một kệ bảy tầng được phủ vải nhung đỏ. Năm con búp bê mà tác giả nhắc đến ở đây nằm ở tầng thứ ba là những nhạc công trong cung đình. Bên cạnh đó, cả bánh, rượu và hoa cũng được trang trí trên kệ.

“Ừ, hôm nay chị sẽ đóng vai người mẹ kiểu Âu. Tōsaku đóng vai bố nên sẽ được gọi là papa, còn Yukiko trong vai mẹ nên sẽ được gọi là mama. Được không?”

Lúc đó, lại có một giọng nói khác vang lên:

“Thật ngớ ngẩn. Cái gì mà mama cơ chứ.” Rồi người đó cười với vẻ thích thú.

“Còn em thì lúc nào cũng đóng vai bà. Thế thì cũng phải có cách gọi bà theo kiểu Âu. Bà thì gọi là gì được nhỉ?” Một đứa trẻ khác hỏi.

“Bà thì chỉ cần gọi bà là được” Cô chị lại giải thích.

Một lát sau đó, những lời chào như là “tôi xin lỗi”, “ông đến từ đâu ạ” được trao đổi rất sôi nổi. Trong lúc đó cũng có cả tiếng điện thoại kêu reng reng xen vào. Sōsuke nghe những thứ đó với vẻ thích thú và lạ lẫm.

Xuất hiện tiếng bước chân từ phía góc nhà đi ra, có vẻ như chủ nhà đang tiến về phía anh. Nhưng vừa bước đến phòng bên cạnh, người đó đã ra lệnh:

“Đây là không phải là chỗ để làm ồn đâu. Đi ra chỗ khác mà chơi. Đang có khách đấy.”

Lập tức có tiếng đáp lại:

“Không chịu đâu, bố ơi. Bố mà không mua cho con con ngựa to thì con sẽ chẳng đi đâu hết.”

Đó là giọng của một bé trai còn nhỏ tuổi. Có lẽ là vì quá nhỏ nên cậu vẫn chưa nói sôi, lời phản đối phát ra thật khó khăn và dường như không có sức thuyết phục. Còn Sōsuke thấy vô cùng thú vị. Trong khi Sakai ngồi xuống và xin lỗi Sōsuke vì đã để anh phải đợi lâu, lũ trẻ đã đi ra chỗ khác.

“Không khí nào nhiệt như vậy thật tuyệt vời.”

Sōsuke nói ra đúng những gì bản thân mình cảm nhận nhưng Sakai lại coi đó là một lời nói lịch sự và đáp lại như thể phân trần:

“Không đâu, như anh thấy đấy, chúng rất lộn xộn.”

Rồi anh ta kể cho Sōsuke nghe rất nhiều dẫn chứng về sự phiền toái của bọn trẻ và vô vàn chuyện về việc chăm sóc chúng. Trong đó có những chuyện hài hước như chúng đã nhét đầy than cục vào trong cái lẵng hoa đẹp để là một món đồ của Trung Quốc hay còn có trò nghịch ngợm như múc nước đổ vào đôi giày cao cổ của

Sakai rồi thả cá vàng vào trong đó. Sōsuke thấy những chuyện như vậy thật là mới lạ. Nào là phần lớn lũ trẻ nhà anh ta là con gái nên cần có nhiều quần áo, nào là sau khi anh ta trở về nhà sau hai tuần đi du lịch thì đột nhiên đứa nào đứa nấy đều lớn thêm một tấc nên anh ta cảm giác như là mình đang bị chúng đuổi kịp vậy, nào là chỉ một thời gian ngắn nữa thôi sẽ không chỉ tất bật với việc chuẩn bị gả chồng cho chúng mà chắc chắn kinh tế sẽ bị vắt kiệt,... Nhưng những câu chuyện đó cũng chẳng thể nhận được sự đồng cảm nào từ phía Sōsuke, một người không có con. Và ngược lại, dù Sakai cứ luôn miệng than phiền về con cái mình nhưng biểu cảm trên khuôn mặt của anh ta lại chẳng có vẻ gì là cực nhọc với những việc kia, Sōsuke cảm thấy thật đáng ghen tỵ.

Cảm thấy đã đến lúc phù hợp, Sōsuke đề nghị Sakai cho mình xem bức bình phong mà hôm trước anh ta có kể chuyện. Sakai lập tức đồng ý và vỗ tay bôm bốp ra lệnh cho người làm mang bức bình phong đang cất trong nhà kho ra. Quay về phía Sōsuke, anh ta nói:

“Trước đây hai, ba hôm, tôi đã đặt nó ở chỗ kia nhưng bọn trẻ toàn trốn đằng sau bức bình phong và bày ra rất nhiều trò nghịch ngợm. Sợ nó bị rách nên tôi đã cất đi.”

Nghे những lời này, Sōsuke vừa thấy có lỗi và vừa thấy thật phiền đến Sakai khi bắt anh ta phải lấy bức bình phong cho mình xem. Thật ra mà nói, anh cũng chẳng tò mò đến mức như vậy. Suy cho cùng, một khi món đồ nào đó đã trở thành tài sản của người khác, thì việc xác nhận xem nó có phải là thứ trước kia đã từng là của mình hay không chắc chắn là một việc vô ích.

Nhưng theo yêu cầu của Sōsuke, chẳng lâu sau, bức bình phong được mang tới, đặt dọc theo hiên nhà phía trước mắt anh. Và đúng như dự đoán, đó chính là thứ mà dạo trước đã được để ở phòng khách nhà anh. Khi phát hiện ra sự thật đó, trong đầu Sōsuke cũng không có chút phản ứng mạnh mẽ nào như kiểu “à, chính là nó”. Chỉ có điều là khi đặt bức bình giữa màu sắc của chiếu tatami mà lúc này anh đang ngồi lên, giữa những vân gỗ của trần nhà, những đồ trang trí trên sàn và giữa những hoa văn trên cửa fusuma, rồi thêm vào đó là động tác của hai người giúp việc khi họ thận trọng đem nó từ kho ra, trông nó như một món đồ quý giá có giá trị gấp mười lần so với hồi còn ở chỗ anh. Anh không thể tìm ra được ngay một lời nào để nói về nó nên chẳng biết phải làm gì, anh nhìn nó với ánh mắt không có gì là lạ lẫm, dành cho một thứ đã quen thuộc với mình.

Sakai đã hiểu nhầm rằng Sōsuke là một người sành đồ cổ. Vừa đứng anh ta vừa đặt một tay lên phần mép của bức bình phong, cặp mắt di chuyển liên tục từ chỗ Sōsuke đến mặt trước của bức bình phong. Nhưng Sōsuke chẳng đưa ra một đánh giá nào dù là đơn giản nên Sakai lên tiếng:

“Phần khung của nó rất chắc chắn. Chất lượng là quan trọng mà.”

“Đúng thế.” Sōsuke chỉ nói vậy.

Sau đó, Sakai đi vòng lại phía sau Sōsuke, vừa chỉ ngón tay vào chỗ này chỗ nọ vừa nhận xét và giải thích cho anh. Sōsuke được nghe những điều khá mới mẻ như điểm mạnh của họa sĩ vẽ bức tranh này là ông ta đã sử dụng không tiếc những họa cụ tốt nhất để vẽ, đúng là một người xa hoa, vì thế màu sắc của bức tranh vô cùng tinh tế... Nhưng anh ta cũng nhận xét những thứ chung chung khác mà Sōsuke vốn đã biết.

Thấy đã đến lúc thích hợp, Sōsuke cảm ơn người chủ nhà rồi quay về chỗ ngồi. Sakai cũng trở lại chỗ nệm của mình. Lần này, họ lại nói về bờ ruộng và bầu trời, cùng với phong cách thư pháp của bài thơ trên bức bình phong. Một lần nữa, Sōsuke thấy ấn tượng về sở thích thư pháp và thơ haiku của Sakai. Quả thật đó là một người có vốn hiểu biết phong phú về tất cả mọi thứ, chẳng biết anh ta đã tích lũy trong đầu từ lúc nào. Sōsuke cảm thấy xấu hổ về bản thân mình, anh cố gắng nói càng ít càng tốt, thay vào đó là lắng tai nghe chuyện.

Thấy có vẻ vị khách của mình không có hứng thú về lĩnh vực này, chủ nhà lại chuyển chủ đề câu chuyện sang hội họa. Sakai cũng nhiệt tình nói rằng dù mình không có những món đồ hoàn hảo nhưng nếu Sōsuke muốn anh ta sẽ sẵn sàng cho xem những cuốn tập tranh vẽ hoặc tranh cuộn treo tường. Sōsuke không thể nào từ chối thành ý của chủ nhà. Nhưng rồi anh rào trước bằng câu “thật không phải nhưng mà” rồi hỏi chủ nhà xem anh ta đã trả bao nhiêu tiền cho bức bình phong kia.

“Chà, đó là một báu vật được tìm thấy. Tôi đã mua nó với giá 80 yên.” Sakai lập tức trả lời.

Ngồi trước mặt người chủ nhà, Sōsuke đã cân nhắc xem có nên thổ lộ với anh ta tất cả mọi chuyện liên quan đến bức bình phong hay không. Nhưng anh vô tình nhận ra rằng nếu giải bày mọi chuyện thì cũng khá thú vị, cuối cùng anh đã bắt đầu nói “thực ra là” để mào đầu, rồi kể chi tiết đầu đuôi câu chuyện từ trước đến giờ.

Thỉnh thoảng, người chủ nhà có xen vào những từ “ồ”, “à” như để tỏ ra ngạc nhiên, nhưng cuối cùng anh ta cười phá lên như thể sự hiểu nhầm của bản thân là một trải nghiệm thú vị:

“Vậy là, không phải vì niềm đam mê thư họa nên anh mới đến đây xem nhỉ.”

Đồng thời, Sakai cũng tỏ ra tiếc nuối vì nếu đúng là như vậy thì việc Sōsuke trực tiếp nhượng lại nó cho anh ta với một mức giá hợp lý có phải tốt hơn không. Sau cùng, anh ta chửi rửa thậm tệ người chủ tiệm nội thất và gọi ông ta là một tên vô lại. Từ hôm đó, Sōsuke và Sakai đã trở nên thân thiết hơn hẳn.

Từ dạo đó, thím Saeki và Yasunosuke chẳng hề tới nhà Sōsuke nữa. Đương nhiên là Sōsuke cũng không có thời gian rảnh rỗi để đến Kōjimachi. Hơn nữa, việc đó với anh cũng chẳng có gì thú vị. Dù họ là người thân đi chăng nữa, thì hai nhà dường như được chiếu sáng bởi hai ánh mặt trời khác nhau vậy.

Thỉnh thoảng, Koroku có đến đó nói chuyện nhưng không quá thường xuyên. Hơn nữa, khi về nhà, cậu cũng chẳng kể lại gì với Oyone về tình hình nhà thím mình, việc đó cũng trở nên bình thường. Oyone nghi ngờ rằng Koroku cố tình làm như vậy. Nhưng cô cảm thấy giữa mình và thím ấy chẳng có gì đặc biệt liên quan, nên cô còn thấy vui mừng khi không phải nghe chuyện về người thím.

Tuy nhiên, đôi khi cuộc hội thoại giữa Koroku và anh trai về thím Saeki vẫn lọt vào tai cô. Khoảng một tuần trước, Koroku đã kể với Sōsuke rằng Yasunosuke đang làm việc miệt mài để ứng dụng một phát minh mới vào thực tế. Cậu nói rằng đó một cái máy có thể in ấn một cách rõ ràng mà không cần dùng đến mực, nghe qua thì có vẻ đó là một thứ máy móc vô cùng có giá trị. Vốn dĩ đây là chủ đề khá phức tạp và hoàn toàn chẳng có ích gì với cô, thế nên Oyone vẫn im lặng như mọi khi và không nói một lời nào. Nhưng có vẻ như trí tò mò của đàn ông trong lòng Sōsuke đã được khơi dậy, anh còn xác nhận lại xem làm thế nào mà nó có thể in ấn nếu không sử dụng mực.

Vì không có kiến thức chuyên môn nên đương nhiên là Koroku khó có thể đưa ra một câu trả lời chính xác. Cậu chỉ có thể nhắc lại chi tiết những gì mà mình nhớ được từ lời giải thích của Yasunosuke. Kỹ thuật in ấn đó được phát minh ở Anh gần đây, nói một cách cơ bản thì chẳng qua đó cũng là một ứng dụng khác của điện. Koroku nói rằng một cực của dòng điện được gắn với những khuôn chữ, cực còn lại sẽ truyền vào tờ giấy, và chỉ cần áp tờ giấy đó lên khuôn chữ thì sẽ lập tức chữ sẽ in lên giấy. Thông thường, chữ vẫn có màu đen nhưng sẽ rất hữu ích trong việc in màu, bởi nếu điều chỉnh bằng tay sẽ có thể tạo ra những màu sắc như đỏ, xanh và có thể rút ngắn được thời gian cần thiết để làm khô mực. Vì thế, nếu nó được ứng dụng cho ngành báo chí thì ngoài việc có thể tiết kiệm được mực in và lỗi mực, nó còn giảm bớt được một phần tư thời gian và công sức cho toàn bộ quá trình, quả là một lĩnh vực tiềm năng trong tương lai. Koroku cứ nhắc đi nhắc lại câu chuyện của

Yasunosuke như vậy. Cách nói của Koroku cứ như là Yasunosuke đã nắm được tiền đồ hứa hẹn trong tay rồi. Mắt cậu sáng lên như thể trong tương lai đầy hứa hẹn của Yasunosuke có cả bóng dáng cũng đầy hứa hẹn của bản thân mình vậy. Khi đó, Sōsuke lắng nghe câu chuyện của em trai với thái độ vẫn như mọi khi, thậm chí là thản nhiên. Sau khi nghe xong, anh cũng không thêm vào một nhận xét nào đặc biệt. Thực ra, với Sōsuke, chuyện này nghe nửa thực nửa hư, nên chưa đến khi nó thực sự ra đời và được mọi người biết đến thì anh chẳng thể đồng ý hay phản đối.

“Thế cậu ấy đã dừng công việc trên thuyền cá ngừ rồi à?” Oyone cất lời sau một lúc lâu im lặng.

“Không hẳn là dừng lại, nhưng vì chi phí khá tốn kém nên không nhiều người có khả năng mua được, dù nó có hữu ích đến thế nào đi nữa.” Koroku trả lời.

Cách nói chuyện của cậu cứ như thể cậu là người đại diện cho lợi ích của Yasunosuke. Sau đó, ba người họ tiếp tục trao đổi một vài chuyện khác thêm một lúc. Cuối cùng, Sōsuke nói:

“Bất kể công việc nào cũng vậy, thành công không đến dễ dàng được đâu.”

“Cứ giống như Sakai ấy, có tiền rồi tự do tự tại là hay nhất nhỉ.” Oyone nói.

Nghe những lời đó của Sōsuke và Oyone xong, Koroku trở về phòng mình. Nhân những dịp như thế này, thỉnh thoảng tình hình của nhà Saeki sẽ lọt vào tai vợ chồng họ. Ngoài ra, cả hai tiếp tục những ngày tháng mà hoàn toàn không biết rằng mình đang làm gì để sống. Có lần, Oyone hỏi Sōsuke:

“Có phải cứ mỗi lần Koroku đến chỗ Yasunosuke là sẽ được cho tiền tiêu vặt không nhỉ?”

Từ trước đến giờ, Sōsuke không hề chú ý đến những chuyện như vậy nên khi bất ngờ nhận được câu hỏi kia, anh đã lập tức hỏi lại là tại sao. Oyone ngập ngừng một lúc rồi nói:

“Vì gần đây Koroku hay về nhà sau khi đã uống rượu.”

“Có lẽ Yasu đãi nó vì nó đã nghe những chuyện về phát minh, kiếm tiền của Yasu.” Sōsuke nói rồi cười.

Câu chuyện chỉ đến đây mà không có gì tiếp theo.

Ba ngày sau, vào lúc chiều tối, Koroku lại không về nhà trước giờ ăn cơm. Hai người đợi được một lúc, nhưng cuối cùng Sōsuke kêu đói bụng, phớt lờ gợi ý của vợ mình là anh có thể đi ra nhà tắm công cộng một lát để kéo dài thời gian, anh bắt đầu dùng bữa luôn. Lúc này, Oyone mới mở lời:

“Anh phải nói với Koroku để nó không uống rượu đi.”

“Nó uống nhiều đến mức cần phải có ý kiến cơ à?” Sōsuke tỏ ra bất ngờ.

Oyone giải thích rằng cũng không đến mức như vậy. Nhưng thực ra là cô cảm thấy bất an khi Koroku trở về với cái mặt đỏ bừng, chẳng hạn như lúc ban ngày không có ai ở nhà. Sōsuke để kệ chuyện đó. Nhưng trong lòng anh cũng cảm thấy như Oyone đã nói, anh nghi ngờ Koroku đã vay tiền ở đâu đó hoặc được ai cho rồi uống rượu, một thứ mà trước đây cậu vốn chẳng thích thú.

Trong lúc đó, năm cũng dần hết, đêm tối chiếm đến hai phần ba thời gian trong ngày. Gió vẫn thổi mỗi ngày. Chỉ cần nghe âm thanh thôi cũng đủ khiến người ta cảm nhận được sự u ám trong cuộc sống. Dù gì thì Koroku cũng không thể chịu đựng được việc thu mình cả ngày trong phòng sáu chiếu. Càng bình tĩnh lại và suy nghĩ, cậu càng thấy mình cô đơn và không thể chịu đựng thêm được nữa. Nhưng việc đi sang phòng ăn và trò chuyện với chị dâu còn khó chịu hơn. Rồi chẳng còn cách nào khác, cậu đành đi ra ngoài. Cậu đi loanh quanh đến nhà bạn bè. Lúc đầu, những người bạn này vẫn coi Koroku như ngày xưa, họ kể rất nhiều chuyện thú vị mà đám học sinh vẫn hay nói với nhau. Nhưng khi những chuyện như vậy đã hết, Koroku vẫn cứ đến. Cuối cùng, bạn bè đánh giá rằng Koroku đến chơi vì quá buồn chán nên cứ đắm mình vào mấy câu chuyện lặp đi lặp lại. Rồi có lúc họ tỏ vẻ như đang vô cùng bận rộn với việc chuẩn bị bài vở hay tham gia nghiên cứu. Koroku cảm thấy vô cùng khó chịu khi bị bạn bè đối xử như thể mình là một kẻ vô công rồi nghề thế này. Nhưng dù có ở nhà, cậu cũng hoàn toàn không thể suy nghĩ hay đọc sách được. Nói tóm lại, những thanh niên ở độ tuổi của cậu chẳng hề có được những thứ như là động lực từ bên trong hay trói buộc từ bên ngoài để có thể nỗ lực, trau dồi bản thân, dù đó là những bước đệm để trở thành một người trưởng thành.

Tuy vậy, những lúc mưa lạnh rơi xuống hay con đường trở nên lầy lội do tuyết tan, Koroku buộc phải hoãn việc ra ngoài của mình lại vì lo rằng quần áo sẽ bị ướt và tất bị bùn bắn lên nhớp nháp. Những ngày như vậy, thực ra trông cậu rất bối rối, thỉnh thoảng cậu sẽ rời khỏi phòng sáu chiếu, uể oải ngồi trước lò than và rót

trà ra uống. Nếu Oyone tình cờ có ở đó, cậu sẽ cố gắng nói một, hai câu chuyện phiếm với cô. Có lần, Oyone hỏi những câu như: “Koroku này, em thích uống rượu à?” hay “Sắp đến Tết rồi nhỉ. Em muốn bao nhiêu bát ozoni¹?”

Những tình huống như vậy nhiều lên, đồng thời mối quan hệ giữa hai người cũng gần gũi thêm đôi chút. Và cuối cùng, Koroku cũng đã có thể chủ động nhờ chị dâu khâu đồ cho cậu. Sau đó, khi Oyone nhận lấy cái áo haori có các vết nhuộm đốm trên đó rồi sửa lại chỗ rách ở phần cổ tay, Koroku không làm gì cả mà chỉ ngồi im, quan sát đôi tay của Oyone. Khi người đối diện là chồng mình, việc im lặng và di chuyển cây kim với Oyone là điều bình thường; nhưng khi người đó là Koroku thì cô không thể tỏ ra thản nhiên như vậy. Vì thế, cô luôn cố gắng bắt chuyện với Koroku trong khoảng thời gian đó. Về chủ đề của câu chuyện thì Koroku toàn nói về sự lo lắng cho tương lai của mình.

“Nhưng Koroku vẫn còn trẻ mà. Em có rất nhiều thời gian để làm những gì mình muốn. Anh trai em mới là người đáng phải bi quan.”

Oyone đã an ủi cậu như thế này khoảng hai lần. Đến lần thứ ba cô hỏi:

“Chẳng phải là Yasu đã đồng ý là sang năm tới sẽ thu xếp để giúp em sao?”

Lúc đó, với biểu cảm không chắc chắn, Koroku nói:

“Đó là kế hoạch của Yasu, nếu như mọi việc tiến triển thuận lợi theo đúng những gì anh ấy đã nói thì không sao nhưng càng suy nghĩ em lại cảm thấy có gì đó không đáng tin lắm. Bởi vì những cái thuyền cá ngừ có vẻ chẳng kiếm được bao nhiêu.”

Nhìn dáng vẻ chán nản của Koroku, rồi so sánh với bộ dạng nồng nặc mùi rượu mà thỉnh thoảng cậu về nhà, có cả sự hung tợn xen lẫn vẻ vô cùng khó chịu như thể đang giận dữ cái gì đó mà không biết lý do tại sao, trong lòng Oyone cảm thấy tội nghiệp và cũng thấy kỳ quặc. Lúc đó, cô thực sự đồng cảm với cậu chứ không phải tỏ ra lấy lòng:

“Đúng là như vậy. Nếu anh trai em mà có tiền thì chắc chắn anh ấy sẽ làm bất cứ thứ gì cho em, nhưng mà...”

¹ Tên gọi của một loại canh mà người Nhật thường ăn vào dịp đầu năm mới. Trong đó thường sẽ bao gồm bánh nếp, thịt gà, rau củ, v.v...

Hình như cũng hôm đó, vào lúc chiều muộn, Koroku đã ra ngoài với một chiếc áo măng tô khoác bên ngoài cơ thể lạnh giá. Cậu về nhà lúc hơn 8 giờ tối. Lấy từ túi áo ra một cái bọc màu trắng, nhỏ và dài, cậu đặt trước mặt anh chị mình rồi nói rằng vì trời lạnh nên muốn ăn bánh kiêu mạch và đã mua nó trên đường từ nhà thím Saeki về. Trong lúc Oyone đang đun nước, cô có nói gì đó về việc làm nước dùng và liên tục bỏ cá ngừ khô vào.

Hai vợ chồng biết thêm về tình hình gần đây của nhà Saeki, như là việc kết hôn của Yasunosuke sẽ hoãn đến mùa xuân. Chuyện cưới xin này đã được bàn bạc không lâu sau khi Yasunosuke tốt nghiệp. Còn lúc Koroku trở về từ Boshu và bị thím mình từ chối chu cấp học phí thì chuyện này đã tiến triển khá khá rồi. Vẫn chưa có thông báo chính thức nên Sōsuke hoàn toàn không biết lúc nào chuyện đó mới xong xuôi. Nhưng chỉ cần thông qua Koroku, người vẫn thỉnh thoảng đến nhà Saeki và nghe được gì đó, anh đoán là họ sẽ tổ chức đám cưới trong năm nay. Ngoài ra, anh cũng biết được những chuyện như cha của cô dâu là nhân viên công ty, họ đang sống khá dư dả, cô ấy học ở trường nữ sinh Tokyo và có rất nhiều anh em. Koroku đã biết mặt cô ấy qua ảnh.

“Cô ấy có xinh không?” Oyone hỏi.

“Chà, cũng được ạ.” Koroku trả lời.

Tối hôm đó, trong lúc bánh kiêu mạch được chuẩn bị, chuyện tại sao lễ cưới không được tổ chức vào cuối năm đã trở thành chủ đề của cuộc trò chuyện giữa ba người. Oyone đoán có lẽ là do ngày xấu. Sōsuke thì nghĩ rằng vì đã cận kề cuối năm nên không có thời gian. Chỉ có mình Koroku là đã nói ra điều liên quan đến gánh nặng về sinh kế vốn ít xảy ra:

“Chắc là vấn đề vật chất. Phía bên kia là một gia đình giàu có nên thím ấy không thể làm mọi chuyện đơn giản được.”



Khi mùa thu đã trôi qua quá nửa, lá phong đỏ thắm và khô lại, Oyone bắt đầu ốm yếu. Ngoài lúc còn ở Kyoto ra, Oyone đã từng trải qua những tháng ngày không mấy khỏe mạnh dù là ở Hiroshima hay Fukuoka. Rồi khi quay về Tokyo, sức khỏe của cô cũng chẳng tốt lên. Oyone đã từng lo lắng đến nỗi nghi ngờ rằng cô không hợp nước hợp cái với quê hương, nơi cô được sinh ra.

Dạo gần đây, vấn đề đó dần ổn định, những tình huống làm cho Sōsuke phải lo lắng đã ít đi, một năm chỉ vài lần. Khi Sōsuke đến cơ quan, Oyone có thể ở nhà một mình và ổn định trong thời gian đó. Vì vậy, vào cuối mùa thu năm nay, khi những cơn gió thổi đến mang theo sương giá mỏng và cái lạnh thấu xương, dù có chút khó chịu nhưng không đến mức làm cô quá mệt mỏi như trước đây. Ban đầu, cô không nói gì với Sōsuke. Nhưng tới khi Sōsuke cảm thấy có dấu hiệu không ổn và giục cô đi khám, cô cũng không chịu làm theo.

Rồi đúng lúc Koroku chuyển đến. Dạo đó, Sōsuke quan sát Oyone, là một người chồng, anh biết rõ tình trạng sức khỏe của vợ mình, cả về thể chất và tinh thần. Vì thế, anh cũng không muốn nhà có thêm người và nhiều thứ bị xáo trộn. Nhưng hoàn cảnh đã khiến anh chẳng thể làm gì khác và đành để mọi việc như vậy. Miệng anh vẫn nói ra những lời khuyên đầy mâu thuẫn là Oyone phải cố gắng tinh dưỡng.

“Không sao đâu.” Oyone mỉm cười và nói.

Nhận được câu trả lời như thế, Sōsuke càng thấy không thể nào yên tâm được. Nhưng kỳ lạ là từ sau khi Koroku chuyển đến, tâm trạng của Oyone trở nên tích cực hơn hẳn. Có thể trách nhiệm của bản thân đã tăng lên một chút khiến cô cảm thấy căng thẳng, nhưng ngược lại, cô đã chăm sóc cả chồng mình lẫn Koroku chu đáo hơn bình thường. Koroku hoàn toàn không biết điều đó nhưng từ phía Sōsuke, anh hiểu rất rõ rằng Oyone đã nỗ lực hơn trước đây như thế nào. Trong lòng anh mang một sự biết ơn mới mẻ đối với người vợ chăm chỉ của mình nhưng đồng thời cũng lo lắng và mong rằng việc căng thẳng quá mức này sẽ không xảy ra sự bất ổn hay làm tổn hại đến thể trạng của cô.

Thật không may là vào khoảng ngày 20 của tháng cuối năm, đột nhiên nổi lo lắng này đã trở thành sự thật. Sōsuke khổ sở, hoảng loạn như thể sợ hãi mà anh dự cảm đã cháy bùng lên. Ngày hôm đó, không có tia nắng nào chiếu xuống mặt đất, từ buổi sáng trời đã u ám, cái lạnh đè nặng lên đầu mọi người suốt cả ngày. Từ tối hôm trước, Oyone đã không ngủ được, cô thức dậy với cơn đau đầu nhưng vẫn chịu đựng rồi bắt đầu làm việc nhà. Mỗi lần nhúc nhích hoặc cử động, cô sẽ có một cơn đau nhẹ trong não. Dù vậy, có lẽ là cơn đau bị phân tán do những kích thích từ môi trường bên ngoài tương đối dễ chịu nên cảm giác đau nhức sẽ giảm bớt được phần nào khi làm việc, thay vì vừa nằm im trên giường và vừa cảm nhận rõ rệt sự đau đớn trong đầu. Cô nghĩ là chỉ một lúc nữa thôi, cho đến khi tiễn chồng mình đi làm, kiểu gì cô cũng sẽ ổn lại như mọi khi nên cố chịu đựng. Nhưng sau khi Sōsuke ra khỏi nhà, dù với tâm trạng nhẹ nhõm bởi một phần việc phải làm của mình đã xong thì thời tiết u ám lại dần bắt đầu xâm chiếm lấy đầu cô. Bầu trời bên ngoài như đang đóng băng; ở trong nhà, cô cảm thấy cái lạnh như xuyên qua lớp giấy trên cửa trượt tối tăm và ngấm vào bên trong; còn đầu Oyone đang nóng lên dữ dội. Không còn cách nào khác, cô lấy chăn đệm vừa cất đi sáng nay, trải xuống sàn rồi nằm lên. Dù vậy, cô vẫn thấy không thể chịu đựng được nên bảo Kiyō vắt cho cô một cái khăn ướt rồi đặt lên đầu. Chiếc khăn lập tức trở nên âm ẩm nên một cái chậu kim loại được đặt cạnh chỗ nằm để thỉnh thoảng cô sẽ nhúng khăn vào đó.

Oyone vẫn tiếp tục hạ sốt bằng cách như vậy cho đến tận giữa trưa, nhưng nó hoàn toàn chẳng có hiệu quả gì rõ rệt nên cô chẳng còn sức lực để ngồi dậy và cùng ăn cơm với Koroku. Cô sai Kiyō dọn mâm lên và giục Koroku ăn trước, còn mình thì vẫn nằm im trên đệm. Sau đó, cô nhờ Kiyō mang cái gối dây buộc mềm mà bình thường chồng cô vẫn dùng đến để thay cho cái gối cứng. Đến lúc này, cô chẳng còn sức để bận tâm đến việc tóc mình sẽ bị xô lệch, dù đó là điều mà phụ nữ như cô vẫn thường để ý mỗi ngày.

Koroku từ phòng sáu chiếu đi ra, hé cửa fusuma để nhòm vào chỗ Oyone, nhưng Oyone đang quay người về phía tokonoma, mắt nhắm nghiền nên cậu nghĩ là chị dâu mình đang ngủ. Không nói một lời nào, cậu lặng lẽ đóng cửa fusuma lại. Sau đó, một mình cậu độc chiếm cái bàn ăn lớn, bắt đầu húp canh xì xụp.

Khoảng 2 giờ, Oyone tỉnh dậy sau khi đã ngủ thiếp đi, cô nhận ra cái khăn ướt đắp trên trán đã ẩm lên như thể gần khô hết. Đầu cô dễ chịu hơn một chút. Tuy nhiên, cô lại cảm nhận một cơn đau nhức dữ dội mới, khắp từ phần vai đến sống

lương. Nghĩ nếu mình không cố gắng ăn uống một chút thì tình trạng còn tệ hơn nữa nên cô ngồi dậy và ăn tạm bữa trưa muộn.

“Cô thấy thế nào rồi ạ?” Kiyo vừa phục vụ đồ ăn vừa hỏi liên tục.

Cảm thấy có thể dường như đã khá hơn, cô bảo Kiyo thu dọn chăn đệm, còn mình đến bên lò than để đợi chồng. Sōsuke về nhà vào khung giờ như thường lệ. Anh kể cho cô nghe những chuyện như trên các con phố ở khu Kanda, người ta đã treo cờ trước cửa nhà, bắt đầu bán các món hàng cho dịp cuối năm, khu mua sắm được căng bạt đỏ trắng để thêm khí thế cho các ban nhạc. Sau đó anh rủ:

“Náo nhiệt lắm đây. Em hãy đi xem đi. Chỉ cần lên tàu điện và đến đó thôi.” Rồi mặt anh đỏ lên như thể bị cái lạnh ăn mòn.

Được Sōsuke quan tâm như thế này, Oyone cảm thấy thật không phải nếu phàn nàn về thể trạng không ổn của mình. Thực ra thì nó cũng không tệ đến thế. Vì vậy, vẫn với vẻ mặt điềm nhiên như mọi khi, cô giúp chồng thay bộ đồ mặc nhà, gấp âu phục của anh lại và làm những việc khác vào buổi tối.

Đến gần 9 giờ tối, cô đột nhiên nhìn về phía Sōsuke và nói là không được khỏe nên muốn đi ngủ trước. Từ này đến giờ, cô đều nói chuyện vui vẻ như mọi khi nên Sōsuke hơi ngạc nhiên khi nghe vậy. Nhưng Oyone đảm bảo rằng không có gì nghiêm trọng cả, Sōsuke cũng yên tâm và để cho cô chuẩn bị nghỉ ngơi.

Khoảng hai mươi phút sau khi Oyone đã vào giường nằm, Sōsuke lắng nghe âm thanh của cái ấm gang đặt cạnh mình. Anh vẫn để cho ngọn đèn bắc rọi sáng màn đêm tĩnh lặng. Những bình luận về tin đồn tăng lương cho phần lớn công chức vào năm sau hiện lên trong đầu anh. Rồi anh suy ngẫm về những lời bàn tán quanh việc cải cách và cắt giảm nhân viên sẽ diễn ra trước đó. Anh tự hỏi không biết mình sẽ rơi vào hoàn cảnh nào. Thật đáng tiếc là Sugihara - người đã đưa anh lên Tokyo, bây giờ không còn là trưởng phòng ở bộ mà anh đang làm việc nữa. Và cũng thật kỳ lạ là từ sau khi chuyển lên Tokyo, anh không hề ốm đau gì. Vì thế, anh chưa từng xin nghỉ làm bao giờ. Anh đã bỏ học giữa chừng, lại cũng chẳng mấy khi đọc sách nên không thể sánh với người khác về mặt học vấn nhưng đầu óc anh cũng không đến nỗi cản trở công việc tại cơ quan.

Sau khi tổng hợp nhiều các yếu tố và suy xét kỹ càng, trong lòng anh chắc chắn mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Anh dùng đầu móng tay gõ nhẹ vào phần vành của ấm gang. Lúc đó, bỗng anh nghe thấy tiếng gọi có vẻ khó nhọc của Oyone từ phòng ngủ:

“Anh này, em nhờ một chút.”

Anh bắt giác đứng dậy.

Vào đến nơi, anh thấy Oyone đang nhúu mày, tay phải đề lên bờ vai, từ phần ngực của cô trở lên không còn nằm trên đệm. Sōsuke cũng vô thức đặt tay lên chỗ đó, rồi anh ấn chặt vào phần xương mà Oyone đang đặt tay trên đó.

“Ở phía dưới một chút.” Oyone nói như kêu lên.

Tay Sōsuke di chuyển hai, ba lần mới đến đúng chỗ mà Oyone cần. Khi anh thử dùng ngón tay ấn vào thì thấy phần ở gần lưng, nối giữa cổ và vai cô cứng như đá. Oyone nhờ anh dùng hết sức để ấn vào đó. Mồ hôi túa ra trên trán Sōsuke nhưng dù vậy vẫn không đủ sức để làm Oyone thấy dễ chịu.

Sōsuke nhớ đến một từ ngày xưa gọi là “hayauchikata”¹. Theo như chuyện mà ông anh kể lại hồi anh còn nhỏ thì có một võ sĩ, trong lúc cưỡi ngựa rồi đi đâu đó thì đột nhiên gặp phải hiện tượng này nên lập tức lao xuống ngựa, nhanh chóng rút kiếm chĩa vào vai mình để máu chảy ra và đã có thể bảo toàn được tính mạng đang gặp hiểm nguy. Lúc này, câu chuyện đó hiện lên rõ rệt trong đầu anh. Đây chính là căn bệnh ấy. Nhưng anh không thể chắc chắn được rằng dùng dao rồi đâm vào vai sẽ có tác dụng hay không.

Sắc mặt Oyone vẫn không trở lại bình thường mà tai cô còn đỏ lên. Khi Sōsuke hỏi vợ có nóng đầu hay không, cô trả lời một cách khó nhọc là có. Sōsuke gọi lớn Kiyo, sai cô bỏ nước lạnh vào túi chườm rồi mang đến cho anh. Nhưng thật không may là chẳng có túi chườm nên Kiyo đã cho khăn vào chậu như lúc sáng rồi bê đến. Trong lúc Kiyo cố gắng hạ sốt cho Oyone, Sōsuke lấy hết sức mình ấn vào vai vợ. Thỉnh thoảng, anh hỏi Oyone xem đã đỡ hơn chưa nhưng cô chỉ có thể trả lời yếu ớt rằng vẫn còn đau. Sōsuke cảm thấy hoàn toàn vô vọng. Anh định lao ra khỏi nhà để đi mời bác sĩ đến nhưng lại lo lắng nhớ có chuyện gì xảy ra khi mình không có nhà nên anh không thể ra ngoài vào lúc này.

“Kiyo, cô hãy mau đi ra phố mua túi chườm rồi gọi bác sĩ về đây. Vẫn đang còn sớm nên chắc họ còn thức đây.”

Kiyo lập tức đứng dậy rồi nhìn đồng hồ.

¹ Cách gọi tên trong dân gian của Nhật Bản cho bệnh đau thắt ngực, xảy ra khi quá trình cung cấp máu đến một vùng nào đó của cơ tim giảm đi.

“Bây giờ là 9 giờ 15.”

Nói xong, Kiyō đi vòng ra cửa bếp, trong lúc cô đang lạch cạch tìm đôi geta thì thật may là Koroku đã về nhà. Cậu định đi vào phòng luôn mà không cần chào hỏi anh trai mình như mọi khi thì Sōsuke hét lớn để ngăn lại. Koroku hơi chần chừ trong phòng ăn nhưng khi bị anh trai gọi to liên tiếp đến lần thứ hai, chẳng còn cách nào khác, cậu đáp lại nhỏ nhẹ rồi từ cửa fusuma ló mặt vào. Trên mặt cậu, sắc đỏ do say xỉn vẫn đọng lại nơi khóe mắt. Nhìn vào trong phòng, cậu vô cùng ngạc nhiên:

“Có chuyện gì thế ạ?”

Cậu nói với biểu cảm chẳng hề say xỉn như mọi ngày. Sōsuke nhắc lại với Koroku những gì mà anh đã sai bảo Kiyō rồi kêu cậu hãy nhanh lên. Koroku không cởi áo măng tô mà lập tức quay ra lỗi vào.

“Anh này, giờ có đi gọi thì để bác sĩ đến được đây cũng khá mất thời gian nên em sẽ mượn điện thoại nhà Sakai rồi gọi bác sĩ đến nhé.”

“Ừ, làm thế đi.” Sōsuke trả lời.

Trong lúc Koroku chưa về, anh yêu cầu Kiyō thay nước trong túi chườm nhiều lần, còn mình cố gắng hết sức để ấn và xoa bóp vai cho Oyone. Anh không thể chịu đựng được việc đứng yên nhìn Oyone đau đớn nên làm như vậy anh sẽ thấy yên lòng hơn.

Quãng thời gian chờ đợi bác sĩ đến đối với Sōsuke thật khổ sở. Vừa xoa bóp vai cho Oyone, anh vừa cố gắng để ý đến những âm thanh phía trước nhà. Cuối cùng, khi bác sĩ đến, anh mới bắt đầu cảm thấy như đêm tối đã kết thúc. Quả đúng là phong thái của một bác sĩ, ông ta không hề tỏ ra bối rối chút nào. Ông kẹp chiếc cặp có nắp gấp bên hông, thông thả khám bệnh với thái độ điềm tĩnh như thể đang thực hiện buổi thăm khám thường xuyên với một bệnh nhân mắc bệnh mãn tính. Nhờ vẻ mặt bình tĩnh của vị bác sĩ bên cạnh mà lồng ngực hồi hộp của Sōsuke cuối cùng cũng đã dịu lại.

Bác sĩ đã dặn dò Sōsuke các phương pháp sơ cứu như đắp hạt mù tạt vào vùng bị đau, làm ấm bàn chân bằng miếng dán nóng, làm mát đầu bằng đá chườm. Sau đó, tự Sōsuke rang hạt mù tạt để đắp cho Oyone từ vai đến cổ, còn Kiyō và Koroku phụ trách phần miếng dán nóng. Sōsuke để túi chườm mát lên trên khăn tay rồi áp lên trán Oyone.

Cứ như vậy, khoảng một tiếng đồng hồ trôi qua. Vị bác sĩ nói là sẽ quan sát chuyển biến của bệnh nhân một lát nên ông đã ngồi đợi cạnh chỗ nằm của Oyone. Thỉnh thoảng, ông ấy và Sōsuke cũng có trao đổi vài câu chuyện phiếm nhưng phần lớn thời gian còn lại là im lặng và cùng nhau theo dõi tình trạng cơ thể của Oyone. Đêm về khuya và vẫn tĩnh lặng như mọi khi.

“Khá là lạnh nhỉ?” Vị bác sĩ nói.

Sōsuke cảm thấy thật tội nghiệp vị bác sĩ nên lắng nghe thật kỹ những lời dặn dò rồi bảo ông ta có thể về. Lúc đó, Oyone cũng đã thấy dễ chịu hơn trước nhiều.

“Cô ổn rồi chứ? Tôi sẽ cho cô thuốc, loại chỉ uống một liều nên đêm nay cô uống luôn đi nhé. Tôi nghĩ là cô sẽ ngủ được thôi.” Vị bác sĩ nói rồi ra về.

Koroku lập tức đi theo ông ta để lấy thuốc.

Trong lúc Koroku ra ngoài, Oyone ngược nhìn gương mặt của Sōsuke và hỏi:

“Mấy giờ rồi ạ?”

Khác với lúc chiều muộn, má cô như thể đã bị rút hết sạch máu, phần được ánh đèn chiếu vào trông vô cùng nhợt nhạt. Nghĩ rằng mái tóc đen rối bù khiến cô trông càng tiều tụy, anh vén chúng sang bên rồi hỏi:

“Em ổn hơn rồi chứ?”

“Vâng, em thấy dễ chịu hơn nhiều rồi.” Cô nở một nụ cười như mọi khi.

Bình thường, trong những lúc khó khăn, Oyone vẫn không quên mỉm cười với Sōsuke. Trong phòng ăn, Kiyō nằm phịch xuống và bắt đầu ngáy.

“Anh cứ để Kiyō ngủ đi.” Oyone bảo Sōsuke.

Koroku đem thuốc đến, Oyone uống theo đúng chỉ dẫn của bác sĩ xong, lúc đó đã gần 2 giờ sáng. Trong vòng chưa đầy hai mươi phút sau, người bệnh đã ngủ ngon lành.

“Thật nhẹ nhõm.” Vừa nhìn Oyone, Sōsuke vừa nói.

Koroku cũng quan sát dáng vẻ của chị dâu một lúc rồi đáp:

“Chắc là ổn rồi đấy ạ.”

Hai người lấy túi chườm trên trán Oyone xuống. Sau đó Koroku về phòng mình. Sōsuke trải nệm ra cạnh Oyone và ngủ như mọi khi. Khoảng năm, sáu tiếng sau, màn đêm mùa đông phủ đầy sương giá giống như những mũi khoan đã hoàn toàn biến mất. Một tiếng sau đó, ánh mặt trời bao trùm lên khắp mặt đất. Nó mọc lên không chút chần chừ trên bầu trời xanh quang đãng. Oyone vẫn ngủ say.

Trong lúc ấy, Sōsuke đã ăn sáng xong và cũng gần đến giờ anh phải đi làm. Nhưng trông Oyone vẫn không có dấu hiệu gì là sẽ tỉnh dậy. Sōsuke cúi người xuống chỗ cô nằm vừa lắng nghe tiếng thở sâu của cô khi đang ngủ, vừa suy nghĩ xem nên đi làm hay nghỉ.

Sáng hôm đó, Sōsuke vẫn làm việc tại cơ quan như bình thường nhưng thỉnh thoảng cảnh tượng tối qua lại hiện lên trong mắt anh. Rồi tự nhiên anh thấy lo lắng về bệnh tình của Oyone nên công việc đã không thể hoàn thành như anh nghĩ, đến nỗi đôi lúc còn có những sai sót kỳ quặc. Anh quyết định về nhà vào buổi trưa.

Trên tàu điện, tất cả những tưởng tượng không quá tệ xuất hiện như Oyone đã thức dậy, sau đó tâm trạng cô sẽ khá lên, cô không còn lo lắng về việc lại phát bệnh nữa. Anh lên tàu vào thời điểm có rất ít hành khách nên hầu như chẳng cần phải để ý đến những tác động xung quanh. Vì thế, anh cứ tự do đắm chìm trong suy nghĩ của riêng mình, không biết bao nhiêu là hình ảnh đã hiện ra trong đầu anh. Trong lúc ấy, tàu điện đã đến ga cuối.

Về đến cổng, anh thấy trong nhà tĩnh lặng như thể không có ai ở đó. Sōsuke mở cửa koshi ra, cởi giày rồi bước lên cửa trước mà vẫn chẳng thấy bóng dáng người nào. Anh không đi qua hiên nhà để vào phòng ăn như mọi khi mà mở luôn cửa fusuma ở trước mặt rồi bước vào phòng Oyone đang nằm. Cô vẫn nằm trên đệm và ngủ say như lúc trước. Túi đựng thuốc bột cùng cái cốc vẫn đặt trên khay sơn mài đỏ ở cạnh chỗ cô nằm, nước trong cốc còn lại một nửa như hồi sáng. Vẫn giống trước khi anh đi làm, đầu cô hướng về phía tokonoma và có thể nhìn thấy má bên trái và phần cổ được bôi hạt mù tạt của cô. Cô chìm trong giấc ngủ sâu đến nỗi khiến người ta nghĩ rằng ngoài hít thở ra cô không còn có mối liên hệ nào với thế giới thực tại. Tất cả chẳng khác gì cảnh tượng đã đọng lại trong đầu trước khi anh ra ngoài vào sáng nay. Không cởi áo măng tô ra, anh cúi người lắng nghe hơi thở đều đều của Oyone một lúc. Trông cô chẳng dễ gì mà tỉnh dậy được. Sōsuke nhắm tính số giờ Oyone đã ngủ từ lúc uống thuốc bột đêm qua. Rồi vẻ lo lắng dần hiện lên trên mặt anh. Đêm qua, anh đã lo lắng vì cô không thể chợp mắt, nhưng quan sát cô ngủ mê mết như bây giờ, anh lại nghĩ rằng có gì đó bất thường.

Sōsuke đặt tay lên chân và lay nhẹ Oyone hai, ba lần. Mái tóc chuyển động trên chiếc gối buộc như sóng vỗ nhưng cô vẫn ngủ li bì như lúc trước. Để Oyone ở đó, Sōsuke bước từ phòng ăn sang căn bếp. Cốc uống trà và bát ăn sơn mài chưa được rửa mà vẫn ngâm trong bồn rửa. Ngó vào phòng của người giúp việc, anh thấy Kiyo đặt một cái mâm nhỏ ở cạnh mình và nằm nghiêng người về phía thùng đựng gạo.

Sōsuke lại kéo cửa phòng sáu chiều ra rồi ngó vào. Koroku đang trùm chăn kín đầu và ngủ.

Sōsuke tự thay đồ mặc ở nhà nhưng bộ Âu phục mà anh đã cởi bỏ không có người xếp nên anh tự gấp chúng và cho vào tủ. Sau đó, anh nhóm lửa trong lò than để chuẩn bị đun nước. Anh dựa vào chiếc lò than và nghĩ ngợi khoảng hai, ba phút rồi cuối cùng đứng dậy. Anh đánh thức Koroku trước và sau đó là Kiyo. Cả hai người họ đều ngạc nhiên bật dậy. Khi Sōsuke hỏi em trai mình về tình hình của Oyone từ sáng đến giờ thì cậu nói rằng thực ra vì quá buồn ngủ nên lúc khoảng 11 rưỡi đã ăn cơm rồi đi ngủ, cho đến lúc đó thì Oyone vẫn ngủ rất say.

“Em hãy đi đến chỗ bác sĩ và hỏi xem việc cô ấy cứ ngủ li bì từ đêm qua sau khi uống thuốc đến tận bây giờ thì liệu có vấn đề gì không nhé.”

“Vâng.” Koroku trả lời ngắn gọn rồi đi.

Sōsuke lại trở về phòng và chăm chú quan sát gương mặt của Oyone. Anh khoanh tay, bối rối vì không biết có nên đánh thức cô dậy hay không, anh sợ rằng sẽ vô tình tạo ra một tác động xấu với cơ thể của cô ấy.

Không lâu sau, Koroku đã về và báo lại là cậu đến đó đúng lúc vị bác sĩ chuẩn bị đi ra ngoài khám bệnh. Cậu trình bày mọi chuyện thì ông ta nói rằng giờ ghé qua một, hai nhà rồi sẽ đến ngay. Sōsuke lại hỏi là bây giờ cứ để Oyone thế này cho tới khi bác sĩ đến thì có sao không, nhưng Koroku trả lời là bác sĩ chẳng nói thêm gì khác nên cũng không biết thế nào. Sōsuke quay về chỗ Oyone nằm, anh ngồi lặng lẽ bên cạnh cô. Trong lòng anh cảm thấy cả vị bác sĩ và Koroku đều quá hời hợt. Thêm vào đó, nhớ lại khuôn mặt đỏ bừng của Koroku tối qua, khi cậu về nhà đúng lúc anh đang chăm sóc Oyone, anh càng khó chịu hơn. Anh bắt đầu biết được việc Koroku uống rượu qua lời nhắc nhở của Oyone, nhưng sau đó, khi để ý và quan sát kỹ bộ dạng của em trai mình, anh cảm thấy dường như có gì đó thiếu đúng đắn trong chuyện này. Vì vậy, anh đã nghĩ là sẽ chọn thời điểm thích hợp để nghiêm túc nói về vấn đề này, nhưng anh lại thấy không thoải mái khi để Oyone phải nhìn thấy hai gương mặt chẳng hay ho gì nên việc đó vẫn bị trì hoãn cho đến tận hôm nay.

“Nếu nói ra thì chính là lúc này, khi Oyone đang ngủ. Bây giờ, hai anh em có thể tranh cãi về những việc khó xử mà không cần phải lo lắng là sẽ làm tổn hại đến tinh thần của Oyone.”

Nghĩ đến đây rồi nhưng khi nhìn khuôn mặt vô tri vô giác của Oyone, anh lại thấy lo lắng hơn, anh cảm thấy mình nên đánh thức cô dậy ngay lập tức nhưng không dứt khoát được mà cứ chần chừ. Trong lúc đó, cuối cùng bác sĩ đã đến.

Vị bác sĩ vẫn cẩn thận kẹp cái cặp có nắp gấp tới qua dưới nách, vừa thông thả hút thuốc vừa nghe Sōsuke nói. Rồi ông ta hướng về phía Oyone và bảo sẽ bắt đầu khám cho cô. Ông ta bắt mạch cho người bệnh như mọi khi rồi nhìn vào đồng hồ của mình thật lâu. Sau đó, ông đặt ống nghe màu đen lên ngực cô, cẩn thận di chuyển nó từ chỗ này sang chỗ khác. Cuối cùng, ông lấy ra một chiếc gương phản xạ trên đó có một cái lỗ tròn, và bảo Sōsuke thấp nển lên. Không có nển nên Sōsuke sai Kiyō thấp đèn. Vị bác sĩ mở đôi mắt đang ngủ của Oyone ra, cẩn thận tập hợp các tia sáng trên gương phản xạ vào hốc mắt cô. Đến đây, quá trình kiểm tra đã kết thúc.

“Thuốc có tác dụng hơi mạnh.” Vị bác sĩ nói rồi hướng về phía Sōsuke, vừa nhìn thấy ánh mắt của Sōsuke, ông ta đã lập tức giải thích: “Anh không cần phải lo lắng đâu. Trong những trường hợp thể này, nếu có phản ứng bất thường thì chắc chắn là tim hay não sẽ bị tổn thương, nhưng như tôi vừa kiểm tra thì không phát hiện có gì bất thường ở cả hai bộ phận đó.”

Đến đây Sōsuke mới có thể yên tâm được. Bác sĩ còn nói rằng loại thuốc mà ông ta dùng tương đối mới và xét về mặt lý thuyết thì nó sẽ không có tác dụng phụ như một số loại thuốc ngủ khác. Hiệu quả của nó thì còn tùy vào thể trạng của bệnh nhân mà sẽ có những sự khác biệt rất lớn. Khi ông ấy chuẩn bị ra về, Sōsuke hỏi:

“Thế thì nếu cứ để cho cô ấy ngủ như vậy liệu có sao không?”

Vị bác sĩ trả lời là nếu không có việc gì thì không cần phải đánh thức cô ấy dậy. Sau khi ông ấy rời đi, đột nhiên Sōsuke thấy đói bụng. Đi ra phòng ăn, anh thấy cái ấm gang mà lúc nãy đặt lên lò than đang sôi sùng sục. Anh sai Kiyō dọn cơm thì Kiyō bối rối trả lời rằng vẫn chưa chuẩn bị gì cả. Đúng ra thì một lúc nữa mới tới giờ ăn tối. Sōsuke ngồi xếp bằng thoải mái cạnh chiếc lò than, vừa nhai củ cải muối vừa ăn ào ào liên tục bốn bát cơm chan nước nóng. Khoảng ba mươi phút sau, Oyone tự nhiên tỉnh giấc.

Vì muốn có một cái đầu gọn gàng cho năm mới nên lâu lắm rồi, Sōsuke mới quyết định bước chân vào tiệm cắt tóc. Sắp hết năm nên khách hàng khá đông, tiếng lách cách của những chiếc kéo đồng loạt vang lên ở hai, ba chỗ trong cửa hàng. Âm thanh bận rộn ấy thật hợp với những cảnh tượng diễn ra trên đường phố mà anh vừa trông thấy, như thể mọi người đang cố gắng vượt qua cái lạnh giá và mong được bước vào mùa xuân càng nhanh càng tốt.

Trong lúc ngồi cạnh lò sưởi hút thuốc và đợi đến lượt mình, Sōsuke cảm thấy mình giống một người miễn cưỡng bị cuốn vào xã hội rộng lớn và không liên quan gì đến bản thân rồi đành phải bước sang năm mới. Tết đã cận kề trước mắt nhưng thực ra anh chẳng hề có hy vọng gì mới mẻ. Vậy mà lại bị đám đông phiền phức lôi kéo vào nên tâm trạng của anh có gì đó xốn xang.

Bệnh tình của Oyone đã dần ổn định. Cô hồi phục đến mức mà giờ đây dù có đi ra ngoài như mọi khi thì Sōsuke không cần phải lo lắng về chuyện ở nhà nữa. Việc chuẩn bị cho mùa xuân cũng tương đối lặng lẽ và gọn nhẹ, nhưng với Oyone thì đó cũng là dịp bận rộn nhất trong năm. Còn Sōsuke, người hiểu rằng mình sẽ bước sang một năm mới đơn giản hơn bình thường, thậm chí anh đã chuẩn bị xong việc này. Khi nhìn thấy rõ ràng dáng vẻ như thể đã hồi sinh của vợ, anh thở phào nhẹ nhõm giống như một bi kịch đáng sợ đã lùi xa. Nhưng mỗi bận tâm mơ hồ rằng chẳng biết được bi kịch này lúc nào đó sẽ lại ập đến gia đình mình dưới một hình dạng khác đôi khi cứ lớn vồn trong đầu anh.

Nhìn dáng vẻ hồi hã của mọi người xung quanh, khi họ đang tận hưởng những ngày cuối năm và muốn đẩy những ngày ngắn ngủi còn lại đó ra trước mắt, Sōsuke lại bị một nỗi sợ hãi mơ hồ tấn công. Thậm chí, anh còn nghĩ rằng nếu có thể thì anh muốn ở lại một mình trong tháng Mười hai tối tăm, u ám này. Cuối cùng đã đến lượt Sōsuke, khi nhìn thấy hình ảnh của bản thân trong chiếc gương lạnh lẽo, bất chợt anh tự hỏi người trong gương kia là ai. Từ phần cổ trở xuống bị quấn trong tấm vải trắng toát, và hoàn toàn không hề nhìn thấy màu sắc hay đường kẻ sọc trên bộ kimono mà anh đang mặc. Lúc đó, anh còn nhìn thấy một cái lồng, bên trong có một con chim nhỏ của ông chủ tiệm cắt tóc đang phản chiếu ở góc cái gương. Con chim đang nhảy nhót trên cái que đặt trong lồng.

Khi bước ra phố với mái đầu được xúc dầu thơm nức và lời chào nhiệt tình của người ở tiệm cắt tóc sau lưng mình, anh cảm thấy vô cùng khoan khoái. Trong bầu không khí lạnh lẽo, anh nhận ra rằng hiệu quả của việc đi cắt tóc như Oyone đã khuyên là làm cho tinh thần tươi mới.

Vì có chút chuyện cần hỏi liên quan đến tiền nước nên trên đường về, Sōsuke ghé qua nhà Sakai. Cô giúp việc xuất hiện và nói là mời đi theo lối này nên anh cứ nghĩ là mình sẽ được dẫn đến phòng khách như mọi khi nhưng anh lại được dẫn đi qua phòng đó và đến phòng ăn. Bỗng nhiên, cửa fusuma mở ra khoảng hai thước, có thể nghe thấy tiếng cười của ba, bốn người ở bên trong. Gia đình Sakai lúc nào cũng vui vẻ.

Chủ nhà đang ngồi đối diện với một cái lò than dài, bóng láng. Vợ anh ta ngồi xa lò, hơi dựa người vào cửa trượt ở hiên nhà, mặt hướng về phía Sōsuke. Sau lưng Sakai có treo một cái đồng hồ quả lắc được đặt trong bộ khung thon dài màu đen. Bên phải cái đồng hồ là bức tường với một cái tủ bên trong có các thanh kệ. Trong đó dán những thứ như tranh khắc đá, haiga¹ và cái quạt đã rút bỏ phần nan.

Ngoài vợ chồng Sakai ra còn có hai bé gái mặc chiếc áo khoác ngoài hoa văn với tay áo bó ngồi kề vai bên nhau. Đứa lớn hơn khoảng mười hai, mười ba tuổi còn đứa nhỏ chừng mười tuổi. Chúng mở to mắt và nhìn về phía Sōsuke khi anh bước vào từ cửa fusuma sau lưng chúng. Trên mắt và miệng hai đứa trẻ vẫn còn vương nụ cười ban nãy. Sōsuke nhìn khắp căn phòng một lượt và nhận ra ngoài cha mẹ cùng con cái nhà Sakai còn có một người đàn ông lạ mặt đang khom người ở chỗ gần cửa ra vào nhất.

Sōsuke ngồi xuống, chưa đầy năm phút sau anh đã biết được rằng tiếng cười ban nãy là từ cuộc trò chuyện giữa người đàn ông kỳ quặc đó và gia đình Sakai. Ông ta có mái tóc đỏ, thô ráp như cát, nước da sẫm màu do cháy nắng như thể là cả đời sẽ không nhạt màu đi được. Ông ta mặc một cái áo bằng vải bông trắng có hàng cúc gổm. Bộ dạng nhìn từ cổ áo của cái áo nhồi bông chắc nịch may tay cho đến sợi dây dài được cuộn tròn lại giống như sợi dây của cái ví khiến người ta có thể đoán rằng ông ta đến từ một vùng núi xa xôi nào đó, hiếm khi mới có dịp tới Tokyo. Hơn nữa, dù trời lạnh, ông ta vẫn để lộ xương bánh chè, sau đó ông ấy lấy chiếc khăn lau đang nhét ở sau lưng, bên trong cái đai bằng vải sọc chàm đã bạc màu buộc quanh hông ra và lau mũi.

¹ Những bức tranh vẽ bởi các nhà thơ haiku và có đi kèm một bài thơ haiku trên đó.

“Người này đã cắt công vác vải vóc từ tỉnh Kai² lên Tokyo đây.”

Sau khi được Sakai giới thiệu như vậy, người đàn ông nhìn Sōsuke rồi nói:

“Ông hãy mua thứ gì đó giúp tôi đi.”

Quả đúng như vậy. Vải được trải ra khắp nhà, nào là meisen, omeshi³, có cả shirotsumugi⁴. Sōsuke thấy lạ làm sao khi với ngoại hình và cách ăn nói kỳ quặc như thế kia mà ông ta lại có thể mang trên lưng những món hàng tinh tế đến vậy. Theo giải thích của vợ Sakai thì ngôi làng mà người thợ dệt vải này đang sống chỉ toàn là nham thạch nên họ không thể trồng lúa hay kê mà đành phải trồng dâu nuôi tằm. Đó là một vùng khá nghèo mà nghe nói chỉ có một nhà có đồng hồ quả lắc và ba đứa trẻ được học đến các lớp lớn của cấp tiểu học.

“Hình như người duy nhất có thể viết chữ là người này.” Vợ Sakai nói vậy rồi cười.

Bỗng người thợ dệt cũng nghiêm túc xác nhận những gì vợ Sakai vừa nói:

“Đúng vậy, thưa bà. Người có thể đọc viết, tính toán, ngoài tôi ra chẳng có ai cả. Quả đúng là một nơi tồi tệ.”

Người thợ dệt bày ra trước mặt vợ chồng Sakai rất nhiều loại vải và không ngừng lặp đi lặp lại câu “Hãy mua đi ạ.” Khi bị họ chê đắt và bảo nên giảm giá xuống, ông ta sẽ đáp lại bằng những lời kỳ quặc, quê mùa như: “không đắt đâu mà”, “tôi cầu xin ông bà hãy mua một món”, “thử xem nó nặng thế nào đi”. Mọi người đều bật cười sau mỗi lời nói của ông ta. Hôm nay, vợ chồng Sakai có vẻ rảnh rỗi nên vẫn cứ trêu đùa người thợ dệt.

“Ông thợ dệt này, di chuyển với đồng đồ công kênh như thế trên lưng thì liệu ông có ăn cơm được không?”

“Tôi không phải là người có thể chịu được việc nhin ăn nhin uống. Nếu đói bụng thì...”

“Ông ăn ở chỗ nào?”

² Tên một vùng đất ngày nay thuộc tỉnh Yamanashi, nằm cách thủ đô Tokyo khoảng 100km về phía tây.

³ Một loại vải có bề mặt bóng và láng mịn. Người ta nhuộm sợi trước rồi mới dệt.

⁴ Vải lụa trắng được dệt từ tơ sống.

“Ở chỗ nào ư? Tôi ăn ở quán trà.”

Khi Sakai vừa cười vừa hỏi “quán trà” là gì thì người thợ dệt trả lời rằng nơi người ta phụ vụ mình cơm ăn gọi là quán trà. Rồi ông ta kể chuyện là lúc mới lên Tokyo, cơm ở đây rất ngon nên đã ăn uống một cách chĩn chu và đã ăn một ngày ba bữa khiến các nhà trọ cũng không đáp ứng được, ông ta cảm thấy thật có lỗi với họ. Chuyện này lại làm mọi người cười.

Cuối cùng, người thợ dệt đã bán được cho vợ Sakai một tấm lụa mộc dệt xoắn và một tấm lụa dệt thưa màu trắng. Nhìn người ta mua vải dệt thưa dùng cho mùa hè vào dịp cuối năm đã cận kề thế này, Sōsuke cảm thấy những người dư dả này thật đặc biệt. Bỗng, Sakai hướng về phía Sōsuke và gợi ý:

“Anh thấy thế nào? Nhân tiện anh cũng mua một món đi. Vợ anh có thể dùng may bộ đồ mặc nhà.”

Vợ Sakai cũng giải thích rằng nhân dịp này có thể mua với giá đã giảm đi vài phần nên sẽ rẻ hơn. Cô ấy còn bảo đảm thêm:

“Anh trả tiền lúc nào cũng được.”

Cuối cùng, Sōsuke đã quyết định mua cho Oyone một tấm vải dệt meisen. Sakai còn nhất quyết đòi giảm giá tấm đó xuống còn 3 yên. Sau khi bị mặc cả, người thợ dệt lại nói:

“Thật chẳng đáng với giá trị của nó gì cả. Tôi muốn khóc quá.”

Tất cả mọi người lại cười.

Dường như dù đi đến đâu, người thợ dệt này cũng có cách nói năng kiêu nhà như vậy. Hằng ngày, trong khi đi loanh quanh những ngôi nhà đã quen thuộc với mình, hành lý trên lưng ông ta sẽ nhẹ dần và cuối cùng chỉ còn lại tấm khăn furoshiki màu chàm và cuộn sadana⁵. Ông ta nói rằng cũng sắp đến Tết Âm lịch rồi nên trước hết ông ta sẽ về quê, tiền năm cũ ở chốn xa xôi hẻo lánh đó rồi lại chất vải vóc mới lên lưng và đi bán. Cho đến cuối tháng Tư hoặc đầu tháng Năm, khi số vải vóc của ông ta đã biến thành tiền, đó cũng là thời điểm việc nuôi tằm trở nên bận rộn, ông ta sẽ trở về ngôi làng nhỏ toàn nham thạch nằm phía bắc núi Phú Sĩ của mình.

⁵ Một loại dây dệt, được dệt bằng vải, dùng để buộc hộp đựng dụng cụ pha trà hoặc buộc hành lý.

“Đã bốn, năm năm kể từ lần đầu tiên ông ta đến nhà chúng tôi, nhưng lúc nào trông ông ta cũng vậy, vẫn chẳng thay đổi chút nào.” Vợ Sakai nhận xét.

“Quả đúng là một người đàn ông hiếm có.” Sakai cũng nói thêm vào.

Ở thời đại bây giờ, nếu không ra ngoài ba ngày thì phố xá đã được mở rộng từ lúc nào, một ngày không đọc báo thì sẽ không biết được có một tuyến tàu mới. Trong khi đó, ông ta vẫn giữ nguyên phong cách của một người sống trên núi thì quả thực là hiếm hoi. Quan sát thật kỹ dung mạo, trang phục, cách nói năng của người thợ dệt này, Sōsuke lại cảm thấy đáng thương cho ông ta.

Anh tạm biệt Sakai ra về. Trên đường về, đôi lúc anh chuyển cái bọc đựng tấm vải meisen ở dưới chiếc áo choàng không tay từ bên này sang bên khác. Trong mắt anh không ngừng hiện lên hình ảnh những đường kẻ sọc trên cái áo bông thô kệch của người đàn ông đã bán vải với cái giá 3 yên rẻ mạt, mái tóc đỏ thô ráp, những sợi tóc cứng như chẳng hề có chút độ bóng nào nhưng không hiểu tại sao vẫn có thể rẽ ngôi đẹp đẽ ở giữa mái đầu.

Ở nhà, Oyone vừa may xong một chiếc áo haori để Sōsuke mặc vào mùa xuân này. Thay vì ép phẳng, cô lại nhét nó xuống dưới nệm và tự mình ngồi lên.

“Tối nay anh hãy trải nó ra rồi nằm lên nhé.” Oyone nói rồi quay lại nhìn Sōsuke.

Khi nghe chồng mình kể chuyện về người đàn ông ở tỉnh Kai đến nhà Sakai, quả nhiên Oyone đã cười thật lớn. Sau đó, cô cứ ngấm nhìn họa tiết sọc và chất liệu của tấm vải meisen Sōsuke mang về mãi mà không chán rồi không ngừng nhận xét rằng nó quá rẻ. Đó quả thực là một món đồ tốt. Cuối cùng, cô hỏi:

“Tại sao lại thế nhỉ? Ông ta bán rẻ như vậy thì liệu có lãi được chút nào không?”

“Có mà những người buôn vải trung gian lời quá nhiều ấy chứ.” Sōsuke đã suy luận từ tấm vải meisen và trả lời như thể hiểu rất rõ về việc bán buôn.

Sau đó, câu chuyện của hai vợ chồng chuyển sang chủ đề về cuộc sống dư dả của Sakai. Sự giàu có đó khiến họ trở thành đối tượng để cho người chủ cửa hàng nội thất ngoài phố kiểm chác được một khoản không ngờ, rồi cũng nhờ vậy mà họ có thể mua được những món đồ với giá hời mà trước mắt họ chưa cần đến. Cuối

cùng, câu chuyện dừng lại ở không khí vô cùng vui vẻ và náo nhiệt của nhà Sakai. Lúc này, giọng điệu của Sōsuke bỗng thay đổi:

“Không phải chỉ vì họ có tiền đâu. Có một lý do nữa là bởi họ có nhiều con cái. Nói chung là chỉ cần có con thì dù có nghèo vẫn sẽ vui vẻ.” Anh giải thích cho Oyone.

Những lời nói của Sōsuke vang trong tai Oyone với một sắc thái chua chát như thể than thở về cuộc sống buồn tẻ của họ. Bất giác, cô buông tay khỏi tấm vải đang đặt trên gối và liếc nhìn chồng. Sōsuke mãn nguyện vì đã mang từ nhà Sakai về một món đồ rất hợp với sở thích của vợ mình, đó như một niềm vui hiếm hoi trong cuộc sống của cô ấy, cho nên anh không hề nhận ra có gì lạ trong thái độ của Oyone. Oyone nhìn Sōsuke một lúc nhưng không nói gì. Tuy nhiên khi đêm đã khuya, trước giờ đi ngủ, Oyone đã cố tình khơi chuyện đó ra. Hai người thường đi ngủ lúc 10 giờ hơn nhưng khi đoán chồng mình vẫn còn đang thức, Oyone quay sang phía Sōsuke để bắt chuyện:

“Lúc này anh nói là nếu không có con thì sẽ rất buồn tẻ nhỉ?”

Chắc chắn là Sōsuke vẫn nhớ rằng mình đã nói những điều tương tự như thế này nhưng anh không cố tình nhắc đến bản thân họ hay ám chỉ Oyone. Thế nên, anh cảm thấy vô cùng bối rối khi bị vợ mình hỏi như vậy.

“Không phải là anh nói về chúng ta đâu.”

Nhận được câu trả lời này, Oyone im lặng một lúc. Sau đó, cô lặp lại câu hỏi gần giống như lúc trước:

“Nhưng lúc nào anh cũng nghĩ là nhà mình buồn tẻ nên mới nói ra điều đó đúng không?”

Thật lòng Sōsuke muốn trả lời là “đúng” nhưng anh e ngại Oyone nên không dám thừa nhận thẳng thừng. Để xoa dịu trái tim của người vợ vừa mới khỏi ốm, anh nghĩ có lẽ nên biến chuyện này thành chuyện đùa và cười nói với cô là được.

“Buồn thì cũng không phải là không buồn...” Sōsuke thay đổi giọng điệu và cố tỏ ra vui vẻ nhưng câu chuyện tắc lại ở đó. Không dễ dàng gì để anh có thể nghĩ ra những câu nói mới mẻ hay những từ ngữ thú vị.

“Thôi nào, em đừng lo lắng nữa.” Anh nói.

Oyone vẫn không đáp lại. Sōsuke định chuyển chủ đề nên nói một câu chuyện phiếm.

“Tối qua có hỏa hoạn đấy.”

Bỗng Oyone đột ngột phân trần với vẻ khá đau khổ:

“Thực ra, em cảm thấy có lỗi với anh.”

Rồi cô lại im lặng. Ngọn đèn vẫn được đặt ở tokonoma như mọi khi. Oyone quay lưng về phía ngọn đèn nên Sōsuke không thấy rõ được biểu cảm trên gương mặt cô nhưng trong giọng nói có chút gì đó giống như đang thổn thức. Từ này đến giờ Sōsuke đang ngửa mặt nhìn lên trần nhà nhưng lúc này, anh bỗng quay sang phía vợ mình rồi chăm chú nhìn vào gương mặt của Oyone trong bóng tối lơ mờ. Oyone cũng nhìn Sōsuke chằm chằm trong bóng tối.

“Từ lâu lắm rồi, em định giải bày và xin lỗi anh nhưng thật khó để nói ra nên em cứ để như vậy đến tận bây giờ.” Cô nói một cách ngập ngừng.

Sōsuke chẳng hề hiểu được ý nghĩa của những lời đó. Anh nghĩ có lẽ là do chứng bệnh hysteria nhưng hoàn toàn không chắc chắn nên anh cảm thấy mơ hồ một lúc. Bỗng với vẻ đăm chiêu, Oyone nói dứt khoát:

“Em sẽ không thể có con đâu.” Cô bật khóc.

Trong khi Sōsuke bối rối vì không biết phải an ủi như thế nào trước lời bộc bạch yếu ớt thế này thì cảm giác thương xót dành cho Oyone cũng trở nên vô cùng mạnh mẽ.

“Con cái thì không có cũng chẳng sao mà. Em hãy xem, có nhiều con như nhà Sakai ở bên trên ấy, người ngoài nhìn vào thì cũng thấy thật đáng lo ngại, hết như một trường mẫu giáo vậy.”

“Nhưng nếu chắc chắn là không có nổi một đứa con thì anh vẫn không sao chứ?”

“Làm gì đã chắc chắn là chúng ta sẽ không có con. Từ bây giờ chúng ta vẫn có thể có con mà.”

Oyone lại khóc to hơn. Sōsuke cũng chẳng biết phải làm thế nào, anh đành yên lặng đợi cho đến khi cô bình tĩnh lại. Rồi anh từ từ nghe Oyone giải thích.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng Sōsuke đã thành công hơn so với những cặp vợ chồng khác vì họ đã có cuộc sống hòa hợp; nhưng xét về mặt con cái, họ lại bất hạnh hơn những người xung quanh. Nếu ngay từ đầu họ không thể có con thì đã đành nhưng đằng này lại là họ đã đánh mất đi những đứa con mà mình có được nên nỗi bất hạnh lại càng sâu sắc hơn.

Lần đầu tiên Oyone mang thai là khi hai người rời Kyoto và bắt đầu cuộc sống của một gia đình nhỏ ở Hiroshima. Khi biết chắc chắn mình có thai, Oyone đã trải qua những ngày tháng trong tâm trạng mơ hồ về một tương lai vừa lo lắng vừa hạnh phúc với trải nghiệm mới mẻ này. Sōsuke thì khá vui mừng khi tự anh lý giải rằng đó là sự thật minh chứng cho tình yêu không thể nhìn thấy bằng mắt thường của hai vợ chồng. Rồi anh thích thú đếm trên đầu ngón tay thời khắc khối thịt mà anh đã thổi hồn mình vào sẽ xuất hiện trước mắt anh. Nhưng trái với mong mỏi của hai vợ chồng, thai nhi đã rời khỏi bụng mẹ một cách bất ngờ vào tháng thứ năm. Lúc đó, cuộc sống sinh hoạt của họ là những tháng ngày thật chật vật. Nhìn gương mặt xanh xao của Oyone sau khi bị lưu thai, Sōsuke đoán rằng chuyện này xảy ra là do cuộc sống khổ cực. Thật đáng tiếc vì kết quả tình yêu đã bị cái nghèo phá hủy và sẽ mãi nằm ngoài tầm tay của họ. Oyone không ngừng khóc lóc.

Chẳng bao lâu sau khi hai người chuyển đến Fukuoka, Oyone thấy thêm đồ chua. Cô nghe nói rằng nếu một lần lưu thai sẽ dễ có những lần khác nên đã vô cùng chú ý và cố gắng hoạt động nhẹ nhàng. Nhờ đó, quá trình mang thai diễn ra hoàn toàn bình thường nhưng chẳng thể giải thích được vì lý do gì mà cô lại sinh thiếu tháng. Bà đỡ lắc đầu và khuyên cô nên đến chỗ bác sĩ để kiểm tra. Bác sĩ khám xong và nói là vì đứa trẻ chưa phát triển đầy đủ nên phải để nhiệt độ trong phòng ở một mức nhất định, sưởi ấm bằng phương pháp nhân tạo mà không có sự thay đổi nào giữa ngày và đêm. Với khả năng của Sōsuke, việc trang bị một cái lò sưởi đặt trong phòng cũng không phải là việc dễ dàng gì. Hai vợ chồng đã dành tất cả thời gian và xoay xở tiền bạc để tập trung vào việc cứu lấy tính mạng đứa trẻ sơ sinh. Nhưng tất cả đều trở nên vô ích. Một tuần sau, sinh linh mang dòng máu của hai người đã ngưng lạnh. Oyone vừa ôm xác đứa bé vừa khóc nức nở:

“Chúng ta phải làm gì đây?”

Sōsuke một lần nữa lại phải nhận lấy một đòn đánh mạnh mẽ. Cho đến khi da thịt đứa trẻ đã biến thành tro tàn hay nó đã nằm yên dưới lòng đất đen, anh cũng không hề có một lời than vãn nào. Và trong lúc đó, chẳng biết tự bao giờ, cái thứ như bóng tối bị kẹp giữa hai người họ dần rời xa và không bao lâu thì biến mất.

Rồi ký ức lần thứ ba lại xuất hiện. Trong năm đầu tiên khi chuyển về Tokyo, Oyone lại mang thai. Lúc đó, thể trạng của cô yếu đi khá nhiều nên không chỉ Oyone mà cả Sōsuke cũng vô cùng lưu ý. Cả hai đều chắc chắn rằng lần này sẽ không có vấn đề gì nên những ngày tháng bình an vô sự cứ thế trôi qua. Nhưng vào đúng tháng thứ năm, Oyone lại mắc phải một sai lầm không ngờ tới. Lúc đó, đường nước máy vẫn chưa được dẫn đến nhà nên cả đêm lẫn ngày, người giúp việc phải ra giếng múc nước và giặt giũ. Một ngày nọ, khi cô ta đang ở sau nhà, Oyone có việc cần nói nên đã đi đến chỗ gần cái chậu đặt cạnh vòi nước. Khi định đi qua phía bên kia của cái bồn rửa thì Oyone bị trượt ngã và đặt mông lên tấm ván ướt mà rêu xanh đã mọc trên đó. Nghĩ rằng mình lại làm hỏng chuyện một lần nữa, Oyone hổ thẹn vì sự bất cẩn của mình nên cố tình không nói gì với Sōsuke và cứ mặc kệ mọi chuyện như vậy. Nhưng thời gian trôi qua, khi biết rằng chấn động này không ảnh hưởng gì đến sự phát triển của thai nhi và không có gì bất thường xảy ra với cơ thể của mình, cuối cùng Oyone mới có thể an tâm và nói với chồng mình về sai lầm trong quá khứ. Đương nhiên là Sōsuke không có ý đổ lỗi cho vợ. Nhưng anh đã thêm vào một lời nhắc nhở nhẹ nhàng:

“Nếu em không thật cẩn thận thì sẽ gặp nguy hiểm đấy.”

Rồi cái thai cũng đã gần đủ tháng sinh. Khi ngày sinh đã cận kề, Sōsuke đến cơ quan nhưng đầu óc vẫn luôn nghĩ về Oyone. Trên đường đi làm về, lúc nào anh cũng không ngừng lo lắng liệu hôm nay có chuyện gì xảy ra lúc anh vắng nhà hay không, rồi anh đứng lại trước cửa nhà mình. Nếu không nghe thấy tiếng khóc của đứa trẻ sơ sinh mà mình đang trông đợi, anh lại cảm thấy như thể có gì đó bất thường đã xảy ra và vội vã lao vào trong nhà, sau đó anh lại xấu hổ vì sự kỳ quặc của mình.

May mắn thay, Oyone chuyển dạ vào ban đêm, khi mà Sōsuke ở nhà và không phải bận rộn việc gì khác nên đây là một điều vô cùng thuận lợi vì anh có thể ở bên cạnh và chăm sóc cô. Bà đỡ cũng đã thông thả đến mà vẫn kịp, bông gạc và những vật dụng khác đã được chuẩn bị không thiếu thứ gì. Việc sinh nở diễn ra suôn sẻ đến không ngờ. Tuy nhiên, đứa trẻ sơ sinh đã chui từ tử cung ra một nơi rộng rãi hơn mà vẫn không chịu hít thở không khí bên ngoài. Bà đỡ lấy một đồ vật giống như một cái ống hẹp bằng thủy tinh và liên tục thổi những hơi mạnh vào cái miệng nhỏ nhưng hoàn toàn không có tác dụng. Đứa bé được sinh ra chỉ giống như một khối thịt. Mắt, mũi, miệng được khắc họa trên khối thịt này giống hệt với vợ chồng Sōsuke. Nhưng họ lại không thể nghe thấy âm thanh nào phát ra từ cổ họng.

Một tuần trước khi Oyone sinh, bà đỡ đã đến. Bà ta cẩn thận nghe nhịp tim của thai nhi và còn đảm bảo là tình trạng của nó đang rất khỏe mạnh. Ngay cả khi có gì đó sai sót trong những lời của bà đỡ thì cho đến bây giờ, nếu sự phát triển của bào thai trong bụng ngừng lại ở thời điểm nào đó trước khi sinh thì cơ thể người mẹ cũng không thể chịu đựng được đến ngày hôm nay, trừ khi nó được đưa ra khỏi bụng mẹ ngay lập tức. Dần dần thử tìm hiểu và khi tự mình phát hiện ra sự thật mà từ trước đến giờ anh chưa bao giờ được nghe đến, bất giác Sōsuke thấy kinh hãi. Thai nhi đã vẫn khỏe mạnh cho đến khi rời khỏi bụng mẹ. Nhưng đó là hiện tượng dây rốn quấn cổ, hay còn gọi là tràng hoa quấn cổ. Trong trường hợp bất thường thế này, đương nhiên là phải nhờ tới kỹ năng của bà đỡ để gỡ nó ra. Nếu có kinh nghiệm khi gặp tình huống như vậy, người ta sẽ khéo léo tháo nhau thai đang quấn cổ rồi kéo nó ra ngoài. Bà đỡ mà Sōsuke nhờ cũng có nhiều năm kinh nghiệm nên hẳn là nắm được việc này. Nhưng dây rốn quấn vào cổ thai nhi đôi khi không phải chỉ có một vòng. Nhau thai quấn vào chiếc cổ nhỏ bé tới hai vòng và bà đỡ đã bỏ sót khi gỡ nó ra nên khí quản của thai nhi bị thắt chặt lại và khiến nó ngạt thở.

Lỗi cũng có phần ở bà đỡ. Nhưng chắc chắn phần nhiều ở sai sót của Oyone. Tình trạng bất thường của hiện tượng dây rốn quấn cổ xảy ra vào tháng thứ năm, khi cô bị trượt ngã ở giếng rồi đập mông xuống. Nằm trên giường bệnh sau khi sinh, Oyone lắng nghe đầu đuôi sự việc, cô chỉ khẽ gật đầu mà không nói gì. Đôi mắt hơi trũng xuống vì mệt mỏi đã nhòe đi, hàng mi dài hấp háy không ngừng. Sōsuke vừa an ủi cô vừa dùng khăn tay lau những giọt nước mắt đang lăn trên má.

Đó là quá khứ về chuyện con cái của vợ chồng họ. Sau khi trải qua những chuyện đau buồn như thế này, họ không còn thích nói nhiều về trẻ con nữa. Tuy nhiên, đằng sau cuộc sống của hai người vẫn đượm buồn vì những ký ức này không dễ gì mà xóa mờ đi được. Ngay cả khi vợ chồng họ cười đùa với nhau, ký ức ấy sẽ sáng lên mờ nhạt trong lòng họ. Với lý do như vậy, Oyone cũng không định khơi gợi lại những chuyện trong quá khứ theo một cách mới mẻ. Còn lúc này, Sōsuke cũng thấy chẳng cần thiết phải nghe những chuyện đó từ vợ mình.

Điều mà Oyone định bộc bạch với chồng mình đương nhiên không phải là sự thật mà cả hai vợ chồng họ đều đã biết. Lần thứ ba mất đi đứa con, sau khi lắng nghe những lời giải thích của Sōsuke, cô càng cảm thấy mình giống như một người mẹ độc ác. Cho dù không phải là người trực tiếp ra tay, nhưng càng nghĩ cô càng thấy rằng chính mình là người đã đứng đợi ở nơi nằm giữa bóng tối và ánh sáng để cướp đi mạng sống của chính đứa mà cô đã trao cho sự sống đó, việc này cũng giống như

thể cô đã bóp chết nó vậy. Với cách lý giải ấy, Oyone không thể không coi mình là một kẻ xấu xa đã phạm phải một tội lỗi đáng sợ. Rồi chẳng ai biết được rằng cô đã phải gánh chịu một nỗi đau vật lương tâm không thể ngờ đến. Hơn nữa, trên đời này chẳng có ai để cô có thể san sẻ và nếm chịu cùng cô sự đau vật ấy. Đến cả chồng mình, Oyone cũng không thể nói ra sự khổ đau này.

Sau lần đó, cũng giống như những sản phụ bình thường, Oyone nằm nghỉ ngơi trên giường trong vòng ba tuần. Hẳn đó là ba tuần để tĩnh dưỡng về mặt thể trạng. Nhưng đồng thời, đó cũng là khoảng thời gian mà tinh thần cô phải chịu đựng những điều đáng sợ nhất. Sōsuke làm một chiếc quan tài nhỏ cho đứa trẻ đã mất và tổ chức tang lễ mà không để bất kỳ ai phải chú ý đến. Sau đó, anh còn làm một tấm bài vị nhỏ. Trên tấm bài vị có ghi pháp danh của đứa bé bằng sơn mài đen. Chủ nhân của tấm bài vị có pháp danh nhưng tên thường gọi thì cả bố mẹ của đứa bé cũng không biết là gì. Lúc đầu, Sōsuke đặt nó trên tủ ngăn kéo trong phòng ăn rồi mỗi lúc từ cơ quan trở về anh đều thắp hương. Đôi khi, mùi hương đó thoảng qua mũi Oyone khi cô đang nằm ở phòng sáu chiếu. Lúc ấy, giác quan của cô lại trở nên khá nhạy bén. Một thời gian sau, không hiểu Sōsuke nghĩ gì nhưng anh đã lấy tấm bài vị nhỏ ở trên tủ ngăn kéo xuống rồi cất vào dưới đáy tủ. Ở đó còn có cả tấm bài vị của đứa trẻ đã qua đời ở Fukuoka và người cha đã mất của Sōsuke ở Tokyo được bọc riêng lại bằng vải bông và đặt cẩn thận bên trong. Khi ngôi nhà ở Tokyo bị bán đi, anh không thể chịu đựng được sự phiền phức khi phải mang theo tất cả bài vị của tổ tiên rồi phiêu bạt khắp nơi nên chỉ cất tấm bài vị của người cha quá cố vào trong túi và gửi hết những cái còn lại lên chùa.

Oyone vừa nằm vừa quan sát và lắng nghe tất cả những gì Sōsuke làm. Nằm trên đệm, cô buộc hai tấm bài vị nhỏ lại với nhau bằng một sợi dây nhân quả kéo dài và không thể nhìn thấy bằng mắt thường. Rồi sau đó, cô lần theo sợi dây đi xa hơn nữa, không chỉ bị cuốn theo tấm bài vị, cô thấy nó đang treo lơ lửng bên trên những đứa trẻ đã mất giống như một cái bóng mờ ảo, ngay từ đầu đã chẳng có hình dạng. Oyone nhận ra quy luật khắc nghiệt và khủng khiếp của một số phận khó mà thay đổi được trong đáy sâu của mỗi ký ức còn sót lại ở từng nơi: Hiroshima, Fukuoka, Tokyo. Chịu sự ràng buộc khắc nghiệt đó, khi quan sát và thấy rằng mình là một người mẹ được tạo thành bởi tất cả những sự kỳ lạ cũng như sự bất hạnh lặp đi lặp lại qua bao tháng ngày, vô tình cô còn nghe thấy một lời nguyện bên tai mình. Đáng ra cô phải nằm nghỉ ngơi trong ba tuần tĩnh dưỡng này, nhưng thực tế lại miễn cưỡng về mặt sinh lý và lời nguyện này gần như không ngừng vang lên sâu

trong tai của cô. Vì thế, ba tuần nghỉ ngơi đối với Oyone trở thành thời gian tinh thần cô bị khủng hoảng nghiêm trọng.

Cô đã trải qua hơn nửa tháng đau khổ nằm trên gối và nhìn trần trần. Cuối cùng, cô thấy cứ chịu đựng việc nằm như thế thật vô cùng khổ sở nên sau hôm y tá đến khám rồi ra về, cô rón rén ngồi dậy rồi đi loanh quanh. Nhưng dù vậy thì cũng không dễ gì mà có thể xua tan nỗi bất an đeo đẳng trong tim cô. Dù ép cơ thể khó chịu của mình phải di chuyển nhưng đầu óc cô không hề dịch chuyển chút nào nên cô lại cảm thấy thất vọng và cuối cùng lại chui vào đồng chăn đệm mà cô vừa bước ra. Cô nhắm nghiền mắt lại như thể là để tránh xa thế gian.

Ba tuần đã trôi qua, cơ thể Oyone cũng đã hồi phục. Cô dọn dẹp giường thật sạch sẽ, nhìn vào gương, cô nhận ra những dấu hiệu của sự sống mới trên hàng lông mày của mình. Đó cũng là thời điểm trong năm mà người ta phải chuyển sang một loại trang phục khác. Oyone cởi bỏ quần áo nhồi bông nặng nề ra. Cô thư thái cảm nhận tâm trạng nhẹ nhõm của mình, thứ không tiếp xúc gì với cái bẩn trên da dẻ. Cảnh vật tươi sáng tô điểm một cách nổi bật cho sự chuyển dịch giữa mùa xuân và mùa hè của Nhật Bản cũng có gì đó vang vọng vào tâm trí khi Oyone đang cô đơn. Nhưng nó khuấy động lên những thứ đã đắm chìm cho đến khi chúng hiện lên trong ánh sáng soi nổi. Lúc đó, một sự tò mò về quá khứ u tối được khơi dậy trong Oyone.

Vào một buổi sáng vô cùng đẹp trời, ngay sau khi tiễn chồng đi làm như mọi khi, Oyone đã đi ra ngoài. Lúc này là khoảng thời gian trong năm mà phụ nữ nên đội ô che nắng khi đi ra ngoài. Dưới ánh nắng làm mồ hôi lấm tấm quanh trán, Oyone vừa bước đi vội vã vừa tiếp tục nghĩ về việc lúc này, khi thay đồ, mở tủ ngăn kéo ra, cô đã vô tình chạm tay vào tấm bài vị mới được cất dưới đáy của ngăn trên cùng. Cuối cùng, cô bước vào cổng nhà thầy bói Dịch.

Từ khi còn bé, cô đã mê tín giống như phần lớn những người đang sống trong xã hội văn minh. Nhưng bình thường sự mê tín này chỉ dừng lại ở việc thể hiện ra bên ngoài một cách vui đùa giống như mọi người. Vì vậy, việc này chưa từng ảnh hưởng đến những khía cạnh nghiêm túc của cuộc sống thực tế của cô. Lúc này, Oyone với thái độ và tâm trạng nghiêm túc, ngồi trước mặt thầy bói để xác nhận xem trong tương lai mình có được ông trời trao cho cơ hội để có con và nuôi dưỡng con cái hay không. Ông thầy bói, người mở cửa hàng trên một dãy phố lớn có bộ dạng không khác gì những người xem bói cho người qua đường chỉ với một, hai zeni. Ông xếp các thanh gỗ ra, chà sát những que bói bằng tre và đếm chúng, sau đó

ông cẩn thận vuốt ve chòm râu dưới cằm của mình rồi ngẫm nghĩ gì đó. Cuối cùng, ông chăm chú nhìn vào mặt Oyone và bình thản tuyên bố:

“Cô không thể có con.”

Oyone không nói gì, cô nghiêng ngẫm trong đầu những lời của thầy bói một lúc. Rồi cô ngẩng mặt lên:

“Tại sao ạ?” Cô hỏi lại.

Oyone cứ nghĩ rằng trước khi thầy bói đưa ra câu trả lời ông ta sẽ lại suy nghĩ gì đó. Nhưng ông ta vẫn nhìn chăm chăm vào khoảng giữa hai mắt của Oyone và lập tức nói dứt khoát:

“Cô đã từng làm việc gì đó có lỗi với người khác. Tội lỗi đó vẫn đang nguyên rủa nên chắc chắn là cô sẽ không thể có con đâu.”

Oyone thấy lời nói này như đâm vào tim mình, cô ủ rũ cúi đầu xuống rồi đi về nhà. Tối hôm đó, cô gần như không thể ngẩng lên nhìn mặt chồng mình. Điều mà Oyone không thổ lộ với chồng cho đến tận bây giờ là những lời phán của thầy bói. Trong màn đêm tĩnh lặng đến mức mà ánh lửa của ngọn đèn nhỏ đặt trong tokonoma như đang bị nhấn chìm, lần đầu nghe chuyện này từ miệng Oyone, Sōsuke không thấy dễ chịu chút nào.

“Lúc tinh thần đang còn chưa ổn định mà em lại cất công đi đến những chỗ ngớ ngẩn như vậy. Thật là vô ích khi phải bỏ tiền ra để nghe những thứ vớ vẩn. Rồi em có đến chỗ thầy bói ấy thêm lần nào không?”

“Vì rất sợ nên em không hề đến nữa.”

“Em không nên đến đó nữa. Thật vớ vẩn.” Sōsuke đưa ra câu trả lời bình thản rồi đi ngủ.

C hắc chắn Sōsuke và Oyone là một cặp vợ chồng hòa thuận. Họ đã sống chung sáu năm và trong những tháng năm dài đó, hai người chưa từng thấy khó chịu với nhau dù chỉ là nửa ngày. Cả hai cũng chưa hề cãi vã đến mức đỏ mặt tía tai. Họ đến cửa hàng bán vải mua đồ để mặc, mua gạo từ cửa hàng gạo để ăn. Nhưng ngoài ra, họ là những người rất ít trông đợi vào xã hội nói chung. Ngoài ý nghĩa rằng đó là nơi cung cấp những vật phẩm thiết yếu hằng ngày, hầu như họ không thừa nhận sự tồn tại của xã hội. Thứ tuyệt đối cần thiết đối với họ là hai người được ở bên nhau và chỉ cần như thế thôi là đủ rồi. Họ đang sống trong thành phố nhưng mang tâm hồn như đang ở trên núi vậy.

Theo lẽ tự nhiên, cuộc sống của họ cũng bắt đầu trở nên đơn điệu. Để có thể tránh khỏi những phiền toái của xã hội phức tạp, họ đã khép mình trước những cơ hội tiếp xúc trực tiếp với rất nhiều trải nghiệm được tạo ra từ các hoạt động trong xã hội. Và điều đó làm họ tự đánh mất đặc quyền của người sống trong một xã hội văn minh. Đôi khi, họ cũng nhận ra rằng cuộc sống hằng ngày của mình thiếu vắng những thay đổi mới mẻ. Trong lòng họ cũng chẳng hề có chút cảm giác không hài lòng hay bất mãn với người kia, nhưng cuộc sống mà họ chấp nhận trong đầu mình lại có những tiếng kêu than mờ nhạt như thể một thứ gì đó không có tác dụng với những kích thích đang tiềm tàng. Mặc dù vậy, việc mỗi ngày cứ lặp đi lặp lại những thứ giống nhau và sống cam chịu qua những tháng năm dài không phải là do ngay từ đầu họ đã mất đi hứng thú với xã hội nói chung. Điều này chính là kết quả của việc xã hội đã cô lập hai người rồi lạnh lùng quay lưng lại với họ. Cả hai không thể tìm ra được không gian để họ hướng ra bên ngoài và phát triển, nên chọn cách hướng vào trong và mở rộng theo chiều sâu. Nếu cuộc sống mất đi chiều rộng thì họ sẽ phát triển ở chiều sâu. Trong sáu năm này, thay vì đòi hỏi những tương tác mở rộng với xã hội, họ đã cùng đào sâu vào trái tim của nhau. Tự lúc nào, số phận của họ cũng xâm lấn vào tới phần sâu thẳm của nó. Hai người vẫn chẳng có gì khác trong mắt thiên hạ. Nhưng từ phía vợ chồng họ mà nói, họ đã trở thành một loại sinh vật không thể tách rời nhau về mặt đạo nghĩa. Loại sinh vật với hệ thần kinh được cấu thành từ thần kinh của hai người ấy được tạo nên bởi chúng quấn lấy nhau cho đến tận thở cuối cùng. Họ giống như hai giọt dầu nhỏ xuống một chậu

nước lớn. Hai giọt dầu loang không thể tách rời không phải vì chúng bị lực của nước đẩy xích lại gần nhau mà là do chúng đã đẩy nước ra để hợp lại thành một.

Trong mối liên kết như thế này, họ đã có cả sự tế nhị đi cùng với sự hòa hợp và viên mãn, thứ khó mà có được giữa những cặp vợ chồng bình thường. Sau đó, dù bị chi phối bởi cảm xúc chán nản do sự tế nhị này gây ra, họ cũng không quên nhìn nhận lại rằng mình vẫn đang hạnh phúc. Sự tế nhị này căng màn che trước nhận thức của họ như thể họ đang mơ ngủ và che mờ tình yêu của hai người một cách mê muội. Tuy vậy, họ hoàn toàn không phải bận lòng sâu sắc vì chuyện gì đó. Tóm lại, họ chỉ là đôi vợ chồng sống hòa thuận và tách biệt với xã hội bên ngoài.

Họ vừa gắn kết những tháng ngày hòa thuận hơn những người bình thường ngày này qua ngày khác mà không có gì thay đổi, vừa như thể nhìn mặt nhau mà không nhận ra điều đó. Tuy nhiên, thỉnh thoảng vợ chồng Sōsuke lại tự khẳng định chắc chắn rằng họ vẫn mang những cảm xúc đồng điệu. Trong trường hợp đó, nhìn ngược về những năm tháng dài sống hòa hợp bên nhau, họ đã phải hy sinh rất nhiều, và không thể không nhớ lại lúc họ đã dám kết hôn với nhau. Cả hai vừa rung mình vừa quỳ gối dưới sự trả thù đáng sợ mà tự nhiên đã đặt ra trước mắt mình. Đồng thời, để đón nhận sự trả thù này, họ cũng không quên thắp lên một nén hương cho vị thần tình yêu đã đem lại niềm hạnh phúc cho cả hai. Họ là những người bị roi da quật lên và đang tiến đến cái chết. Nhưng họ cũng nhận ra rằng ở đầu chiếc roi da đó lại có một loại mật ngọt chữa lành được vết thương.

Hồi đó, Sōsuke là con cái của một gia đình giàu có ở Tokyo. Lúc còn là sinh viên, anh tự do tận hưởng mọi thú vui hào hoa dành cho những người thuộc tầng lớp giống mình. Từ trang phục, cử chỉ đến suy nghĩ của anh, tất cả đều toát lên khí chất của một thanh niên thời đại, vừa ngẩng cao đầu trước xã hội, vừa nghênh ngang bước đến nơi mình muốn đến. Giống với vẻ lịch lãm của những thứ mà anh mang trên người như chiếc cổ áo màu trắng, chiếc gấu quần được gấp lên đẹp đẽ hay đôi tất bằng len cashmere có hoa văn lộ ra bên dưới cái gấu quần đó, đầu óc anh cũng hướng đến xã hội theo cách tinh tế như vậy.

Vốn sinh ra đã là người nhanh trí, Sōsuke không cảm thấy cần phải học nhiều. Vì hiểu rằng học vấn chỉ đơn thuần là phương tiện để có được một công việc, nên anh không mấy hứng thú với việc trở thành một học giả, những người mà nếu không lùi khỏi xã hội một bước thì sẽ không thể phát triển được. Anh vẫn đi học và như mọi sinh viên bình thường khác, cũng viết kín khá nhiều tập vở của mình. Nhưng khi trở về nhà, anh hiếm khi xem lại hay viết thêm gì. Ngay cả những trang

bị thiếu do nghỉ học, anh cũng để kệ đó. Anh xếp sách vở gọn gàng lên chiếc bàn ở nhà trọ, dọn dẹp ngay ngắn phòng đọc sách mà lúc nào trông cũng ngăn nắp của mình rồi ra ngoài đi dạo. Bạn bè khá là ghen tỵ với vẻ nhàn tản của anh. Sōsuke cũng rất thích thú với việc này. Một tương lai đẹp lung linh tựa cầu vồng vẫn luôn hiện trong mắt anh.

Khác với bây giờ, hồi đó Sōsuke có rất nhiều bạn bè. Thực ra, tất cả những người xuất hiện trong đôi mắt tươi vui của anh đều được coi là bạn bè mà chẳng có chút phân biệt nào. Như một người lạc quan không thể nào hiểu được chính xác ý nghĩa của từ “kẻ thù”, anh đã thông dong trải qua thời trai trẻ của mình.

“Chỉ cần vẻ mặt không tỏ ra nhăn nhó thì đi đến đâu cũng sẽ được chào đón.”

Sōsuke thường hay nói như vậy với một người bạn học tên là Yasui của mình. Trên thực tế, vẻ mặt của anh chưa bao giờ tỏ ra nghiêm trọng đến mức làm người khác phải khó chịu.

“Thể trạng cậu rất khỏe mạnh nên mới làm thế được.” Yasui, người có cơ thể thường xuyên đau ốm nói với vẻ ghen tỵ.

Yasui quê ở vùng Echizen¹ nhưng do đã sống ở Yokohama² từ lâu nên cả cách nói năng và phong thái của cậu ta cũng chẳng khác nào người Tokyo. Cậu ấy khá chăm chút đến việc ăn mặc, để tóc dài và rẽ ngôi giữa. Tuy học khác trường cấp ba nhưng họ rất hay ngồi cạnh nhau trong các giờ học tại trường đại học và thỉnh thoảng trao đổi về những phần bài giảng mà mình không nghe được. Những cuộc trò chuyện như vậy dần dần giúp họ trở nên thân thiết. Hồi đó vừa bắt đầu thời sinh viên nên với Sōsuke, người mới đến Kyoto chưa được bao lâu thì việc này khá là có ích. Với sự chỉ dẫn của Yasui, anh như người đang đói khát say sưa uống trọn cảnh sắc vùng đất mới tươi đẹp vậy. Mỗi tối họ đều đi dạo ở những khu phố sầm uất như Sanjō và Shijō. Thỉnh thoảng họ còn đi qua khu Kyōgoku. Hai người đứng giữa cầu, quan sát nước sông Kamogawa và ngắm nhìn ánh trăng lặng lẽ mọc lên phía trên ngọn núi Higashiyama. Sōsuke thấy dường như mặt trăng ở Kyoto tròn và to hơn ở Tokyo. Khi đã chán phố xá và con người nơi đây, họ đã tận dụng ngày thứ Bảy và Chủ nhật để đi ra vùng ngoại ô xa xôi. Sōsuke thích thú với cảnh sắc ẩn khuất sâu trong màu xanh của những bụi tre lớn của những nơi mình đến. Anh tận hưởng phong cảnh với không biết bao nhiêu là cây thông xếp thành hàng, sắc đỏ cứ như

¹ Một vùng thuộc tỉnh Fukui, cách Tokyo khoảng 500km về phía tây.

² Một thành phố cách Tokyo khoảng 30km về phía nam.

được nhuộm lên phần thân cây của chúng phản chiếu trong ánh mặt trời. Có lúc họ còn đi lên chùa Daihikaku, vừa ngược nhìn tấm biển của Sokuhi³ vừa lắng nghe âm thanh của mái chèo khua dòng nước ở thung lũng bên dưới. Cả hai đều thấy thú vị vì âm thanh đó rất giống với tiếng kêu của một con ngỗng. Có lúc, họ còn đi đến quán trà Heihachi⁴ và ngủ lại ở đó một đêm. Rồi họ yêu cầu bà chủ quán xiên những con cá sông khá dở vào xiên rồi nướng lên để uống rượu. Bà chủ quán buộc khăn trên đầu và mặc quần màu xanh lam trông giống như tatsuke⁵.

Trong một thời gian, với vô số trải nghiệm mới mẻ như thế này, Sōsuke đã thỏa mãn được những khát khao của mình. Nhưng trong lúc đi dạo và hít hà mùi hương quen thuộc của cố đô, dần dần anh thấy tất cả thật đơn điệu. Lúc đó, anh bắt đầu cảm thấy khó chịu vì màu sắc của ngọn núi xinh đẹp và của dòng nước trong vắt không còn tạo ra cảm giác tươi sáng cho anh như trước đây nữa. Dòng máu nóng trẻ trung chảy trong anh đã không thể hòa hợp với màu xanh thẫm đang làm nguội lạnh đi nhiệt huyết của mình. Và đương nhiên là anh cũng không tìm thấy một hoạt động nào đủ mãnh liệt đến mức làm niềm đam mê trong anh bùng cháy. Nhịp đập mạnh mẽ của mạch máu chảy trong cơ thể đang bứt rứt và nhàm chán. Sōsuke khoanh tay, vừa ngồi vừa quan sát núi non ở bốn bề xung quanh. Sau đó, anh nói:

“Mình đã chán nơi cũ kỹ này rồi.”

Yasui vừa cười vừa kể cho Sōsuke nghe chuyện về quê hương của một người bạn mà anh ta biết để so sánh. Đó là ngôi nhà ở một nơi mà “mưa không ngừng rơi ở vùng Tsuchiyama”⁶ nổi tiếng, đã xuất hiện trong vở kịch rồi. Buổi sáng từ lúc thức dậy cho đến buổi tối khi đi ngủ chẳng nhìn thấy thứ gì ngoài núi, nó hoàn toàn giống như là đang sống dưới đáy của một cái cối vậy. Ngoài ra, Yasui còn kể về trải nghiệm của người bạn này khi còn nhỏ, cứ mỗi lần mưa đầu hè liên tục rơi thì một đứa trẻ non nớt như cậu ta không khỏi lo lắng rằng ngôi nhà mình đang ở sẽ bị nhấn chìm trong cơn mưa đổ xuống từ những ngọn núi bốn bề. Sōsuke thấy không có gì

³ Sokuhi Nyotsu (1616-1671): một nhà thơ pháp nổi tiếng và cũng là nhà sư. Ông đã cho xây dựng một ngôi chùa ở Kyoto.

⁴ Một trong những nhà hàng lâu đời nhất Nhật Bản, thành lập năm 1576, ở Kyoto, ngoài phục vụ ăn uống, khách du lịch còn có thể nghỉ lại.

⁵ Một loại quần với phần ống bên trên rộng nhưng từ đầu gối trở xuống sẽ bó sát.

⁶ Một đoạn trong lời thoại của vở kịch rồi được viết bởi nhà soạn kịch hàng đầu Nhật Bản Chikamatsu Monzaemon (1653-1724). Tsuchiyama ngày nay thuộc tỉnh Mie.

đáng thương hơn số phận của những người mà cả đời phải sống trong cái đáy cối như vậy.

“Người ta có thể sống được ở những chỗ như vậy sao?” Sōsuke thốt lên với vẻ mặt đầy hoài nghi.

Yasui cũng cười. Rồi cậu ta kể lại một câu chuyện hài mà mình đã nghe được từ một người bạn. Trong những nhân vật xuất hiện ở vùng Tsuchiyama đó, thì người tầm cỡ nhất là kẻ đã đánh tráo hộp đựng tiền của người khác và bị xử tử bằng cách đóng đinh vào cơ thể. Đã chán ngán một Kyoto chật hẹp, Sōsuke còn nghĩ rằng sự kiện trăm năm có một đó là cần thiết để phá vỡ cuộc sống đơn điệu.

Khi đó, đôi mắt của Sōsuke thường xuyên chỉ hướng đến một thế giới mới mẻ. Vậy nên sau khi đã ngắm nhìn cảnh sắc bốn mùa vốn có của tự nhiên, anh thấy cũng chẳng cần phải chào đón hoa anh đào nở hay lá chuyển sắc đỏ để khơi lại ký ức của năm ngoái. Vấn đề trước mắt của anh, người muốn chứng minh rằng mình đã sống một cuộc đời vô cùng mãnh liệt, là hiện tại mà mình đang sống và tương lai được sinh ra từ hiện tại đó. Còn quá khứ đã lùi xa chẳng qua chỉ là một ảo ảnh và chẳng mang nhiều giá trị, giống như một giấc mơ vậy. Anh đã ngắm hết rất nhiều đèn thờ bong tróc, những ngôi đền cô tịch và bắt đầu mất đi dũng khí để hướng đôi mắt đen vào lịch sử đã phai màu. Tâm trạng của anh vẫn chưa khô héo đến mức cứ quần quanh trong ngày xưa mơ màng.

Vào cuối năm học, Sōsuke và Yasui đã chia tay nhau với lời hứa sẽ gặp lại. Yasui định trước tiên sẽ trở về quê nhà ở Fukui rồi lên Yokohama. Cậu ta đã nói là lúc đó sẽ thông báo qua thư cho Sōsuke và hay nhất là họ cùng nhau lên tàu rồi xuống Kyoto. Còn nếu thời gian cho phép họ sẽ trọ lại ở vùng Okitsu, vừa tham quan chùa Seikenji, rừng thông Miho no Matsubara, đền thờ Kunōzan vừa thông thả dạo chơi. Sōsuke rất hào hứng với kế hoạch này, đến nỗi trong lòng anh còn đoán trước được cả cảm xúc sẽ thế nào khi nhận được thư từ Yasui.

Khi Sōsuke trở về Tokyo, đương nhiên là cha anh vẫn khỏe mạnh. Koroku vẫn là một đứa trẻ. Anh cảm thấy thật hạnh phúc khi một năm rồi mới được hít thở không khí oi bức và bụi khói của thành phố nhộn nhịp. Dưới ánh mặt trời như thiêu đốt, từ trên cao ngắm nhìn khung cảnh trải dài không biết bao nhiêu dặm với màu sắc của những mái ngói lộn xộn uốn lượn, anh đã thốt lên rằng đây mới đúng là Tokyo. Những sự vật, sự việc làm Sōsuke của bây giờ chóng mặt, nhưng lúc đó lại khắc lên trán anh hai chữ “phấn khích”.

Tương lai của anh giống như một nụ hoa đang còn khép chặt, không chỉ người khác mà chính anh cũng chẳng biết chắc chắn được nó sẽ bung nở thể nào. Anh chỉ có cảm giác hai chữ “thênh thang” đang bay phấp phới trong tiền đồ của mình. Tuy trong kỳ nghỉ nóng nực như vậy nhưng anh cũng không lơ là kế hoạch cho bản thân mình sau khi tốt nghiệp. Trong lòng anh vẫn chưa quyết định rõ ràng là sau khi tốt nghiệp sẽ trở thành một công chức hay theo đuổi công việc kinh doanh, nhưng anh nhận ra rằng dù có đi theo hướng nào thì nếu chủ động chọn lựa ngay từ bây giờ sẽ có lợi hơn cho bản thân. Cha anh trực tiếp giới thiệu anh với người quen, rồi qua đó lại được giới thiệu tới những người quen khác. Trong số đó, anh chọn ra những người có vẻ sẽ có ảnh hưởng đến tương lai của mình và thử ghé qua chỗ họ hai, ba lần. Có người thì đã rời khỏi Tokyo với lý do là đi nghỉ mát. Người thì đi vắng. Người khác thì bảo là quá bận rộn nên chỉ định thời gian để anh đến gặp ở nơi làm việc. Vào khoảng 7 giờ, khi mặt trời vẫn chưa lên cao, anh đã được dẫn vào thang máy và lên tầng ba của một tòa nhà xây bằng gạch. Rồi anh vô cùng ngạc nhiên trước cảnh tượng trong phòng tiếp khách ở đó, có bảy, tám người giống mình cũng đang ngồi đợi. Bất kể điều này có đem lại lợi ích cho anh hay không, nhưng việc đến những nơi mới mẻ, tiếp xúc với những thứ mới mẻ như thế này vẫn khiến anh như thể được trải nghiệm một phần thể giới sống động mà cho đến tận bây giờ mình vẫn chưa từng biết tới. Sôsuke thấy thật hài lòng.

Vào dịp này, có một việc mà anh rất thích thú, đó là giúp cha mình lấy đồ đạc đang cất trong kho ra phơi phóng theo sai bảo của ông hằng năm. Anh ngồi trên tảng đá ẩm ướt trước cửa nhà kho, nơi những cơn gió lạnh thổi xuyên qua và tò mò ngắm nhìn những cuốn sách như *Tập bản đồ về các địa danh của Edo*, tạp chí *Edo Sunago*⁷ đã có trong nhà mình từ rất lâu rồi. Anh ngồi xếp bằng ở giữa tấm nệm đến nỗi chiếu tatami nóng cả lên, rồi anh chia băng phiến mà cô giúp việc đã mua thành những miếng nhỏ và xếp thành hình giống như thuốc bột của bác sĩ thường phát cho người bệnh. Từ khi còn nhỏ, Sôsuke đã liên tưởng mùi hương nồng của loại băng phiến này, những ngày mùa hè đổ mồ hôi, hoạt động hōrokugyū⁸, những con điều hâu nhẩn nha bay lượn trên bầu trời xanh.

⁷ Một tạp chí nổi tiếng do Kikuoka Tenryō biên soạn, trong đó có các bản đồ và hình minh họa về các di tích và địa danh của vùng Edo (nay là Tokyo).

⁸ Một phương pháp tương tự như giác hơi có nguồn gốc từ Trung Quốc, được thực hiện tại các đền chùa của Nhật Bản vào mùa hè. Phương pháp này dùng điều trị cho những người mắc chứng đau đầu. Người ta sẽ đặt một cái đĩa tròn bằng gốm nung lên đầu người cần trị liệu, sau đó cho bột ngải cứu vào đĩa rồi đốt.

Trong lúc đó, tiết lập thu đã đến. Từ trước ngày thứ 210⁹, trời bắt đầu mưa gió. Trên bầu trời, những đám mây như vết mực đang loang ra không ngừng chuyển động. Trong vòng hai, ba ngày, nhiệt độ trên nhiệt kế đã giảm xuống đáng kể. Đã đến lúc Sōsuke phải buộc hành lý của mình bằng dây thừng gai và chuẩn bị quay lại Kyoto.

Sōsuke cũng không quên việc mình đã hứa hẹn với Yasui dạo trước. Lúc mới trở về nhà, anh đã nghĩ là có tới hai tháng nên cứ thong thả, nhưng bây giờ, càng sát ngày phải đi anh lại lo lắng về tình hình của Yasui. Từ hồi đó đến giờ, chưa có một bức thư nào của Yasui được gửi đến. Sōsuke đã thử viết thư về quê của Yasui ở Fukui, nhưng cuối cùng vẫn chẳng có hồi âm. Sōsuke định hỏi thăm ở Yokohama xem thế nào nhưng cả số nhà và tên phố anh cũng chẳng biết nên không thể làm gì được.

Vào buổi tối trước ngày lên đường, cha Sōsuke đã gọi anh lại và đưa số tiền như anh đã yêu cầu, ngoài tiền đi đường thông thường còn có tiền thuê phòng khi anh trọ lại đâu đó hai, ba ngày trên đường đi cùng các khoản tiền tiêu vặt sau khi đến Kyoto.

“Con phải cố gắng tiết kiệm đấy nhé.” Cha anh dặn dò.

Lúc đó, Sōsuke đã lắng nghe những lời chỉ dạy của một người cha với thái độ giống như mọi đứa trẻ khi nghe phụ huynh căn dặn. Cha anh còn nói:

“Chúng ta sẽ không gặp lại nhau cho đến khi con trở về nhà vào năm sau nên hãy tự chăm sóc bản thân nhé.”

Nhưng năm sau, Sōsuke không thể trở về nhà theo kế hoạch. Và đến lúc anh quay lại Tokyo thì thi thể của cha mình đã lạnh rồi. Cho đến tận bây giờ, cứ mỗi lần nhớ tới giọng nói và dáng điệu của cha khi ấy, Sōsuke lại cảm thấy có lỗi.

Ngay lúc sắp sửa lên đường thì Sōsuke lại nhận được một lá thư từ Yasui. Nội dung của bức thư ngoài việc Yasui từ chối đi du lịch cùng anh như đã hứa hẹn vì có chút việc phát sinh nên cậu ta phải lên đường đi Kyoto trước thì Yasui còn viết là sẽ thong thả gặp lại Sōsuke ở Kyoto. Sōsuke nhét lá thư vào túi bên trong áo rồi lên tàu. Khi đến Okitsu, nơi hai người đã hẹn nhau, anh một mình bước xuống sân ga, rồi đi bộ qua một khu phố dài và hẹp, sau đó đi về phía Seikenji. Đang là đầu tháng

⁹ Ngày thứ 210 tính từ ngày lập xuân, rơi vào khoảng đầu tháng Chín. Theo quan niệm dân gian Nhật Bản thì trước và sau ngày này thường có mưa bão.

Chín, khi mùa hè đã đi qua, cũng là lúc những du khách đến đây để nghỉ mát gần như đã rời đi nên nhà trọ tương đối yên tĩnh. Sōsuke nằm sấp người trong căn phòng hướng biển rồi viết hai, ba dòng vào tám bưu ảnh anh định gửi cho Yasui. Trong đó có vài lời như “vì cậu không đến nên tớ đã đến đây một mình”.

Ngày hôm sau, để có trải nghiệm để kể với Yasui khi trở lại Kyoto, Sōsuke đi tham quan Miho và chùa Ryūgeji giống như những gì anh và Yasui đã hẹn nhau. Nhưng có lẽ là do thời tiết hoặc vì không có người đồng hành mà mình mong đợi nên dù có ngắm biển hay leo núi, anh cũng chẳng thấy có gì thú vị. Nếu cứ ở lì trong phòng thì còn chán hơn nên Sōsuke nhanh chóng cởi bộ yukata của nhà trọ ra, treo cùng với sợi dây buộc dài ba thước vào lan can rồi rời khỏi Okitsu.

Ngày đầu tiên trở lại Kyoto, do mệt mỏi sau chuyến tàu đêm và phải sắp xếp hành lý nên Sōsuke đã không ra ngoài. Đến ngày thứ hai, anh đến trường nhưng giáo viên vẫn chưa đến. Sinh viên cũng ít hơn mọi khi. Điều kỳ lạ nhất là anh chẳng hề thấy mặt Yasui, người chắc chắn đã quay lại Kyoto trước anh ba, bốn ngày. Việc này làm Sōsuke lo lắng nên trên đường về anh đã cố tình thử ghé qua chỗ trọ của Yasui. Chỗ Yasui đang ở nằm cạnh đền Kamo, nơi có nhiều cây liễu và các dòng nước. Từ trước kỳ nghỉ hè, cậu ta nói là định chuyển ra chỗ khác yên tĩnh, nằm ở ngoại ô để tập trung học hành nên đã dọn về vùng quê giống như ở trong làng khá là bất tiện này. Ngôi nhà mà cậu ta tìm được có bờ tường bằng đất cũ kỹ bao quanh ở hai phía tạo nên một không gian cổ xưa. Sōsuke đã từng nghe Yasui kể rằng chủ nhân của ngôi nhà là một trong những giáo sĩ ở đền Kamo. Vợ ông ta khoảng bốn mươi tuổi, bà ấy nói phương ngữ Kyoto vô cùng trơn tru và là người chăm sóc Yasui.

“Nói là chăm sóc nhưng chẳng qua chỉ là chuẩn bị những món rau củ dở tẹ rồi mỗi ngày ba lần bê vào phòng cho mình thôi.” Yasui đã nói xấu bà chủ nhà như vậy sau khi cậu ta chuyển đến.

Qua vài lần Sōsuke ghé thăm Yasui, anh cũng đã biết bà ta cùng những món rau củ dở tẹ như bạn mình từng kể. Bà chủ nhà cũng nhớ mặt Sōsuke nên vừa thấy mặt Sōsuke, bà ta liền chào hỏi lịch sự và khéo léo như mọi khi. Trong khi Sōsuke chưa kịp hỏi về tình hình của Yasui thì ngược lại, bà ta đã hỏi anh điều đó. Theo những gì mà người chủ nhà nói, từ khi Yasui về quê cho đến giờ, cậu ấy hoàn toàn không liên lạc gì với bà. Sōsuke cảm thấy thật kỳ lạ. Anh trở về nhà trọ của mình với thái độ ngạc nhiên như vậy.

Suốt một tuần sau đó, cứ mỗi lần đến trường, Sōsuke đều mở cửa lớp học ra với một sự mong đợi mơ hồ rằng liệu hôm nay mình có nhìn thấy mặt Yasui không hay liệu ngày mai mình có nghe thấy giọng nói của Yasui không. Hằng ngày, anh đều ra về với cảm giác khó chịu mơ hồ này. Tuy nhiên, cuối cùng đến ngày thứ ba, thứ tư, thay vì muốn gặp lại Yasui sớm với tư cách là một người có liên quan, anh lại thấy lo lắng về sự an nguy của cậu ta. Dù đã thông báo là có chút việc nên cáo lỗi và khởi hành về Kyoto sớm, vậy mà Sōsuke đợi mãi cũng chẳng thấy bóng dáng Yasui đâu. Không biết bao nhiêu lần anh đã dò hỏi những người bạn học về tin tức của Yasui nhưng cậu ấy vẫn biệt vô âm tín. Tuy nhiên, có một người trả lời rằng trong đám đông ở khu Shijō tối qua, anh ta đã nhìn thấy một người đàn ông mặc yukata trông rất giống Yasui nhưng Sōsuke lại không tin điều đó. Thế nhưng, một hôm sau khi nghe chuyện đó, tức là tròn một tuần kể từ khi Sōsuke quay lại Kyoto, người ăn mặc như trong lời kể kia đột nhiên ghé thăm chỗ Sōsuke.

Khi quan sát dáng vẻ của bạn mình sau một thời gian dài, với kiểu ăn mặc đơn giản cùng chiếc mũ rơm trên tay, Sōsuke có cảm giác dường như trên khuôn mặt mà anh đã nhìn thấy trước kỳ nghỉ hè giờ đây có thêm thứ gì đó mới mẻ. Yasui bôi dầu lên mái tóc đen, tóc rẽ ngôi đẹp dễ đến mức thật nổi bật. Yasui giải thích là mình vừa mới đến tiệm cắt tóc, nhưng dường như đó chỉ là một lời biện minh.

Tối hôm đó, cậu ta cùng Sōsuke say sưa trò chuyện trong khoảng hơn một tiếng đồng hồ. Cách nói chuyện trang trọng, giọng điệu như thể e ngại, không dứt khoát, câu cửa miệng “ấy vậy mà”, tất cả chẳng khác gì Yasui mọi khi. Cậu ấy chẳng nói gì rõ ràng về việc tại sao lại rời Yokohama trước hay trên đường đi đã trọ lại ở đâu mà sau đó đến Kyoto muộn hơn Sōsuke. Nhưng Yasui chỉ nói rõ một việc là đã quay lại Kyoto ba, bốn ngày trước và vẫn chưa trở về nhà trọ mà mình đã ở trước kỳ nghỉ hè.

“Vậy thì cậu đang ở đâu?”

Sau khi nghe câu hỏi, Yasui đã cho anh biết tên nhà trọ mà mình đang ở. Đó là một nhà trọ bình dân ở khu Sanjō. Sōsuke cũng biết nơi đó.

“Tại sao cậu lại chọn chỗ như vậy? Giờ cậu định ở đó luôn à?” Sōsuke hỏi dồn dập.

Yasui chỉ trả lời là vì có chút việc.

“Mình sẽ không ở trọ nữa mà định sẽ thuê một căn nhà nhỏ.” Yasui bày tỏ kế hoạch bất ngờ và làm Sōsuke không khỏi ngạc nhiên.

Trong khoảng một tuần sau đó, đúng như những gì đã nói với Sōsuke, cậu ta đã thuê một căn nhà yên tĩnh ở gần trường. Ngoài việc đó là một công trình xây dựng u ám, tối tăm điển hình của nhà cửa ở Kyoto, đó còn là một ngôi nhà chật hẹp, trông cũ kỹ với cột nhà và cửa trượt được sơn đỏ thẫm. Ở cổng vào có một cây liễu chẳng biết thuộc sở hữu của ai, Sōsuke ngắm dáng vẻ của những cành cây dài đến chạm cả vào mái nhà đang đung đưa trong gió. Khu vườn cũng khác với vườn ở Tokyo, nó có chút sắp đặt trong đó. Chỉ có đá là để tự do, có một tảng đá tương đối to được đặt ngay đối diện phòng khách, bên dưới có những đám rêu xanh mát mọc lên. Phía sau nhà là một cái kho trống rỗng với ngưỡng cửa đã mục nát. Đằng sau đó là bụi tre của nhà hàng xóm, thứ có thể nhìn thấy từ lối vào nhà vệ sinh.

Sōsuke đến thăm ngôi nhà này vào lúc bắt đầu học kỳ mới, vài ngày trước khi sang tháng Mười. Đến giờ anh vẫn nhớ rằng cái nóng cuối hè khi đó vẫn còn gay gắt nên mỗi lần đi lại giữa trường và nhà anh đều phải dùng cái ô hình cánh dơi. Khi anh đóng ô lại ở trước cửa koshi rồi nhìn vào trong thì thấy thấp thoáng bóng dáng của một cô gái đang mặc bộ yukata với các đường sọc lớn. Phía bên trong cửa koshi là lối vào và cứ đi thẳng là sẽ ra đến sau nhà. Vì thế, nếu đi vào phía bên trong cánh cửa đó nhưng chưa bước lên lối vào nằm ngay bên tay phải thì có thể nhìn được thẳng vào tận đến cuối nhà dù có vẻ tối tăm. Sōsuke đứng đó cho đến khi cái bóng của bộ yukata biến mất ở cửa sau. Rồi anh mở cửa ra. Yasui là người xuất hiện ở lối vào để đón anh.

Hai người nói chuyện ở phòng khách một lúc nhưng cô gái ban nãy không hề lộ mặt ra. Cũng chẳng có giọng nói hay tiếng động nào vang lên. Căn nhà đó không rộng rãi nên hẳn là cô ấy phải ở phòng bên cạnh, nhưng Sōsuke lại cảm thấy như chỉ có anh và Yasui. Cô gái lặng lẽ như một cái bóng này chính là Oyone.

Yasui nói đủ thứ chuyện như chuyện về quê cậu ta, về Tokyo, về các giờ giảng ở trường nhưng không nói một lời nào về Oyone. Sōsuke cũng không đủ can đảm để hỏi. Rồi họ tạm biệt nhau mà không ai nhắc đến người con gái kia.

Ngày hôm sau, khi hai người gặp lại, Sōsuke vẫn nghĩ đến cô gái nhưng anh không nói ra một lời nào. Yasui cũng tỏ ra bình thường như chẳng có gì. Cho dù họ đã thẳng thắn trò chuyện với nhau về các chủ đề của những thanh niên trẻ không biết bao nhiêu lần, nhưng riêng chuyện này thì Yasui có vẻ như đang nén lại.

Sōsuke cũng không quá tò mò đến nỗi cần phải làm rõ. Vì thế, trong khoảng một tuần, hình ảnh cô gái cứ xen vào ý nghĩ của hai người nhưng chưa một lần được nhắc đến.

Đến Chủ nhật, Sōsuke lại ghé thăm Yasui. Mục đích của buổi ghé thăm này là vì có việc phát sinh trong một hội nhóm mà cả hai người có liên quan chứ hoàn toàn không liên quan gì đến cô gái kia. Nhưng lúc Sōsuke ngồi vào chỗ trong phòng khách như mọi khi rồi nhìn vào những cây mơ nhỏ chạy dọc theo hàng rào, cảm giác trong lần ghé thăm trước đây lại hiện lên một cách rõ rệt. Ngày hôm đó, bên ngoài phòng khách vẫn hoàn toàn tĩnh lặng. Sōsuke không thể không hình dung về bóng dáng của một cô gái trẻ đang ẩn mình trong sự tĩnh lặng này. Đồng thời anh cũng tin rằng sẽ giống như lần trước, chắc chắn cô gái trẻ này không muốn xuất hiện trước mặt anh.

Đang suy nghĩ như vậy thì đột nhiên, Sōsuke lại được giới thiệu với Oyone. Lúc ấy, Oyone không mặc bộ yukata sọc to như hôm trước, thay vào đó là bộ trang phục giống như chuẩn bị đi ra ngoài hoặc vừa đi đâu đó về. Cô xuất hiện từ phòng bên cạnh. Điều này thật bất ngờ với Sōsuke. Nhưng bộ trang phục của cô cũng không bắt mắt cho lắm. Màu sắc bộ kimono cũng như ánh kim của chiếc obi không làm anh quá ngạc nhiên. Hơn nữa, Oyone cũng không thể hiện nhiều sự e lệ, yêu kiều thường thấy ở các cô gái trẻ trong lần đầu gặp Sōsuke. Trông cô chỉ như một người bình thường, trầm lặng và kiệm lời. Khi phát hiện ra rằng cô gái này điềm đậm đến nỗi có xuất hiện trước mặt người khác thì cũng chẳng khác gì lúc ẩn mình ở phòng bên cạnh, Sōsuke đã kết luận rằng cô cứ lặng lẽ như vậy không hẳn là bởi cô xấu hổ và tránh xuất hiện trước mặt người khác.

Khi giới thiệu Oyone, Yasui nói:

“Đây là em gái mình.”

Sōsuke ngồi đối diện và trò chuyện đôi chút với Oyone thì nhận ra rằng giọng nói của cô không hề có âm sắc địa phương.

“Từ trước đến giờ cô ở quê à?” Sōsuke hỏi cô.

Trong khi Oyone còn chưa kịp trả lời, Yasui đã nói:

“Không, cô ấy ở Yokohama lâu rồi.”

Họ nói với Sōsuke là đang định đi ra phố mua sắm nên Oyone đã thay đồ mặc ở nhà ra và còn đi cả đôi tất trắng mới trong khi trời khá nóng bức. Sōsuke thấy thật có lỗi như thể đã làm phiền việc ra ngoài mà hai người đã chuẩn bị từ trước.

“Mình vừa mới bắt đầu sống ở ngôi nhà này nên mỗi ngày đều phát hiện ra cần thêm cái này cái kia. Vì vậy, kiểu gì một tuần mình cũng phải đi ra phố hai, ba lần để mua sắm.” Vừa nói Yasui vừa cười.

“Để mình đi chung luôn nhé.”

Sōsuke lập tức đứng dậy. Nhân tiện anh cũng xem xung quanh ngôi nhà theo đề nghị của Yasui. Sōsuke quan sát lò than hình vuông với cái khay đựng tro bằng kẽm, một ấm nước bằng đồng màu vàng trông có vẻ rẻ tiền, một cái xô rất mới được đặt bên cạnh chỗ bồn rửa đã cũ ở phòng bên cạnh. Sau đó Sōsuke bước ra cổng. Yasui khóa cổng lại rồi nói là sẽ gửi chìa khóa ở nhà đằng sau nên vội chạy đi. Trong lúc đợi cậu ấy quay lại, Sōsuke và Oyone đã nói với nhau vài lời xã giao thông thường.

Cho đến giờ, Sōsuke vẫn nhớ những từ ngữ mà họ đã trao đổi với nhau trong ba, bốn phút đó. Đó chẳng qua chỉ là những lời nói đơn giản để thể hiện sự thân thiện của một chàng trai dành cho một cô gái. Nói thẳng ra thì đó là những câu hỏi hột và hoàn toàn vô vị. Sōsuke cũng chẳng biết được là anh đã lặp đi lặp lại bao nhiêu lần kiểu chào hỏi ấy với những người xa lạ trong cuộc sống hàng ngày.

Cứ mỗi lần nhớ lại cuộc trò chuyện vô cùng ngắn ngủi vào thời điểm đó, anh thấy rằng chúng nhạt nhẽo đến nỗi có thể nói là gần như vô vị. Rồi anh thấy kỳ lạ làm sao khi những lời nói ấy lại nhuốm một sắc đỏ rực rỡ vào tương lai của họ. Giờ đây, theo năm tháng, màu đỏ đó đã mất đi sự rực rỡ của ngày xưa. Ngọn lửa đốt cháy hai người đã đổi màu một cách tự nhiên và biến thành màu đen. Cuộc sống của họ vì thế mà chìm trong sự tối tăm. Sōsuke nhìn về quá khứ, nhìn lại quá trình tiến triển của sự việc, trong lòng anh vừa cảm nhận một cách trọn vẹn việc những lời nói qua loa lúc đó đã tô đậm màu sắc quá khứ của mình, vừa sợ hãi với sức mạnh của số phận, thứ có thể biến một sự việc bình thường trở nên hệ trọng.

Sōsuke nhớ lại lúc hai người đứng tha thẩn ở trước cổng, bóng của họ bị uốn cong và khoảng một nửa cái bóng đó đổ lên bức tường đất. Anh vẫn nhớ cái bóng của Oyone bị chiếc ô che mất nên không phải là đầu cô mà hình dạng kỳ lạ của cái ô đọng lại trên tường. Anh vẫn nhớ ánh mặt trời đang dần lặn của ngày đầu thu gay gắt chiếu vào họ, hình ảnh Oyone giương ô và ghé vào dưới cây liễu cũng chẳng có

bóng mát. Sōsuke vẫn nhớ mình đã lùi ra xa một bước để ngắm nhìn màu tím của chiếc ô với những đường gân màu trắng và màu của những chiếc lá liễu chưa phai.

Bây giờ nghĩ lại, anh thấy tất cả vẫn rất rõ ràng và cũng chẳng có gì bất thường cả. Dưới bóng của bức tường, hai người họ đợi Yasui quay lại rồi cùng đi bộ ra phố. Lúc đi bộ, hai người đàn ông đi cạnh nhau còn Oyone mang đôi zori¹⁰ đi lùi lại phía sau. Đa phần đều là những câu chuyện ngắn của hai người bạn nói với nhau. Đi đến giữa đường thì Sōsuke tạm biệt họ và trở về nhà.

Nhưng ấn tượng về ngày hôm đó đã đọng lại rất lâu trong đầu anh. Sau khi về nhà, đi tắm rồi ngồi trước ngọn đèn, thỉnh thoảng hình ảnh của Yasui và Oyone lại thấp thoáng trước mắt anh như một bức tranh phẳng màu sắc. Không chỉ vậy, lúc đi ngủ, anh lại bắt đầu suy nghĩ rằng liệu Oyone, người đã được giới thiệu là em gái của Yasui có thật là em gái không. Nếu không hỏi rõ Yasui thì mỗi nghi ngờ này thật khó mà được giải tỏa. Nhưng Sōsuke lập tức phán đoán, dựa trên những quan sát Yasui và Oyone, anh thấy phán đoán của mình có căn cứ. Vừa nằm anh vừa thấy thật kỳ quặc. Hơn nữa, anh nhận ra rằng thật ngớ ngẩn khi phán đoán đó cứ luẩn quẩn trong đầu mình. Cuối cùng, anh thổi phụt ngọn đèn mà mình đã quên tắt ban nãy đi.

Cho đến khi những ký ức này dần chìm lắng và không còn dấu vết gì thì mối quan hệ giữa Sōsuke và Yasui cũng không lạnh nhạt đến nỗi họ không nhìn mặt nhau. Họ không chỉ gặp nhau hằng ngày ở trường mà vẫn tiếp tục ghé thăm nhau như trước kỳ nghỉ hè. Nhưng không phải lần nào Sōsuke đến thì Oyone sẽ ra chào hỏi. Cứ ba lần thì sẽ có một lần anh không thấy mặt cô mà cô sẽ lặng lẽ nép mình ở phòng bên cạnh như lần đầu tiên. Sōsuke cũng chẳng bận tâm gì về việc này. Nhưng chẳng bao lâu, cuối cùng họ cũng đã gần gũi và thân thiết hơn để có thể nhiều lần nói đùa với nhau.

Rồi mùa thu cũng đã đến. Tâm trạng vẫn giống như năm ngoái, Sōsuke chẳng có mấy hứng thú với việc tận hưởng mùa thu ở Kyoto một lần nữa. Nhưng khi được Yasui và Oyone rủ đi hái nấm, anh lại phát hiện ra một mùi hương mới mẻ trong bầu không khí tươi sáng. Cả ba người cũng cùng nhau ngắm lá đỏ. Trong khi đi bộ từ Saga đến Takao qua lối ngang sườn núi, Oyone xắn vạt kimono lên, chỉ có bộ

¹⁰ Một loại dép truyền thống của Nhật Bản, giống như dép xỏ ngón, phần quai được bện bằng rơm hoặc làm từ vải, phần đế bằng.

nagajuban¹¹ vẫn thả xuống đến phần trên của đôi tất, cô dùng chiếc ô nhỏ làm gậy chống. Đứng trên núi, có thể nhìn thấy một dòng suối nằm bên dưới cách đó khoảng hơn một trăm mét. Từ phía xa, ánh mặt trời chiếu vào rồi đi xuyên xuống tận đáy nước. Oyone nhìn khung cảnh đó và nói:

“Kyoto là một nơi thật tuyệt.”

Nói xong, cô quay lại nhìn hai người đàn ông. Cũng đang ngấm nhìn khung cảnh đó, Sōsuke thầm nghĩ Kyoto quả thực rất tuyệt.

Những lần họ cùng nhau đi ra ngoài thế này không phải là hiếm nhưng gặp nhau ở nhà thì thường xuyên hơn. Có lần, Sōsuke ghé thăm Yasui như thường lệ nhưng cậu ta đi vắng, mà chỉ có Oyone ngồi một mình ở nhà như thể cô bị bỏ rơi giữa mùa thu hiu quạnh và cô đơn. Sōsuke đã hỏi xem cô có buồn không rồi ngồi lên nệm, vừa hơ tay hai bên chiếc lò than vừa trò chuyện. Anh ở lại một lúc lâu rồi mới ra về. Cũng có lần, khi Sōsuke đang lơ đãng tựa người vào chiếc bàn ở nhà trọ và lo lắng về việc sắp xếp thời gian của mình, một việc hiếm hoi với anh, thì bỗng Oyone đến. Cô nói là đi mua sắm ở gần khu đó nên tiện thể ghé vào. Theo lời mời của Sōsuke, cô đã ở đó uống trà, ăn bánh, thong thả trò chuyện rồi mới về.

Trong khi những lần ghé thăm như thế cứ nhiều lên, chẳng biết lá cây đã rụng tự bao giờ. Rồi một buổi sáng nọ, tuyết đã phủ đầy đỉnh núi cao. Đáy sông khô cạn bị gió thổi qua cũng trắng xóa, những bóng người đang di chuyển từng chút một qua cầu. Mùa đông ở Kyoto năm đó thật buốt giá, khí lạnh cứ âm thầm xuyên thấu qua da thịt. Yasui bị cảm nặng bởi thời tiết khắc nghiệt này. Cậu ấy sốt cao hơn hẳn so với cảm cúm thông thường. Dù ban đầu Oyone rất ngạc nhiên nhưng cô lại nghĩ rằng đó chỉ là tạm thời và tình trạng này sẽ nhanh chóng kết thúc và Yasui sẽ nhanh chóng phục hồi. Vậy mà Yasui mãi vẫn không khỏi hẳn. Yasui chìm trong những cơn sốt, ngày ngày đều khổ sở vì nhiệt độ lúc tăng lúc giảm.

Bác sĩ nói là hệ hô hấp của Yasui bị tổn thương và khuyên anh ta nên chuyển chỗ ở để dưỡng bệnh. Yasui miễn cưỡng dùng dây đai buộc cái va li bằng liễu gai đang để trong tủ đựng đồ của mình, còn Oyone thì khóa chiếc túi xách tay lại. Sōsuke tiễn họ đến ga Shichijō, anh còn vào tận trong toa tàu và vui vẻ trò chuyện. Khi Sōsuke bước xuống sân ga, Yasui nói vọng ra từ cửa sổ:

¹¹ Một bộ trang phục giống kimono nhưng mặc lót trong để tránh làm bẩn bộ kimono, thường có màu trắng.

“Cậu nhớ đến chơi nhé.”

“Nhất định anh phải đến nhé.” Oyone cũng nói.

Đoàn tàu từ từ lặn bánh trước mặt Sōsuke, một người có thần sắc khá tốt, rồi lập tức nhả khói và tiến về phía Kobe.

Người bệnh đã đón năm mới ở nơi nghỉ dưỡng. Kể từ khi đến đó, ngày nào Yasui cũng gửi đi những tấm bưu ảnh. Ngoài việc nhắc đi nhắc lại lời mời Sōsuke hãy đến chơi thì cậu ấy chẳng viết thêm gì. Và trong đó thế nào cũng có thêm một, hai dòng chữ của Oyone. Sōsuke để riêng những bức thư nhận được từ Yasui và Oyone ra rồi xếp thành một chồng trên bàn. Mỗi lần đi đâu về, chúng sẽ đập ngay vào mắt anh. Thỉnh thoảng, anh sẽ đọc hoặc xem lại từng bức thư theo thứ tự. Cuối cùng, Sōsuke nhận được một bưu ảnh trong đó Yasui có viết là mình đã khỏe hẳn và sẽ trở lại Kyoto. Nhưng Yasui cũng viết là cậu ấy và Oyone đã sống ở một nơi như thế này mà Sōsuke lại chẳng đến thăm thì đáng tiếc biết bao nên khi nhận được bức thư này thì Sōsuke hãy đến chỗ họ chơi dù chỉ vài ngày thôi. Chỉ cần vài lời như vậy đã đủ sức tác động vào một người ghét sự nhàn rỗi và những thứ nhàm chán. Sōsuke lên tàu ngay trong đêm đó và đến chỗ nghỉ dưỡng của Yasui.

Dưới ánh đèn sáng, ba người gặp lại nhau sau bao mong đợi. Điều mà Sōsuke nhận thấy trước tiên là da dẻ của người bệnh đã trở nên hồng hào, trông còn tốt hơn cả trước khi Yasui rời đi. Chính Yasui đã nói là bản thân cũng thấy vậy, rồi còn xắn tay áo lên và xoa vào cánh tay với những đường gân xanh. Mắt Oyone cũng lấp lánh vẻ vui mừng. Sōsuke đặc biệt chú ý tới ánh mắt sống động và thật hiếm hoi mới có ấy. Từ trước đến giờ, ấn tượng về Oyone đọng lại trong lòng Sōsuke là một người vô cùng từ tốn, ngay cả khi đứng giữa sự hỗn tạp của màu sắc và âm thanh. Tới giờ thì anh đã hiểu được rằng, nét điềm đạm này chủ yếu là do ánh mắt không mấy lưu chuyển của cô.

Ngày hôm sau, ba người đi ra ngoài để ngắm cảnh biển với dòng nước thăm màu đang trôi ở phía xa. Họ hít thở không khí có mùi nhựa từ những cây thông tiết ra. Ánh mặt trời mùa đông không chút nao núng xuyên qua vòm trời thấp rồi lặng lẽ lặn xuống phía tây. Khi lặn xuống, nó nhuộm những đám mây treo lơ lửng thành màu đỏ, màu vàng, giống như màu của ngọn lửa trên bếp. Trời đã tối nhưng không thấy ngọn gió nào, thỉnh thoảng chỉ nghe thấy tiếng thông reo. Suốt ba ngày Sōsuke ở đó, thời tiết vẫn thật đẹp và ấm áp.

Sōsuke nói là muốn ở lại chơi nữa. Oyone mời anh cứ ở lại để tận hưởng thêm. Còn Yasui cho rằng nhờ Sōsuke đến chơi nên thời tiết mới đẹp vậy. Nhưng rồi ba người đã thu dọn hành lý, túi xách để trở lại Kyoto. Lúc đó, mùa đông ở Kyoto đã ôn hòa hơn khi những cơn gió bắc dần thổi sang những vùng đất lạnh lẽo khác. Những đám tuyết rải rác trên đỉnh núi dần tan đi để cho sắc xanh của cây cối nhú mầm.

Cứ mỗi lần nhớ về hồi ấy, Sōsuke lại nghĩ rằng nếu tiến trình của tự nhiên đột ngột dừng lại ở đó, rồi cả anh và Oyone lập tức hóa đá thì đã không phải khổ đau rồi. Chuyện bắt đầu trong khoảng cuối đông và chớm xuân, rồi kết thúc vào lúc những bông hoa anh đào rơi rụng nhường chỗ cho màu sắc của lá non. Tất cả đều là cuộc đấu tranh sinh tử. Sự khổ đau của họ giống như là cây tre xanh bị hơ trên lửa cho đến khi dầu của nó chảy ra. Một cơn gió lớn đã đột ngột quật ngã hai con người bất cẩn. Lúc hai người ngồi dậy thì xung quanh chỉ toàn là cát bụi. Họ nhận ra rằng trên người mình cũng đầy cát bụi nhưng lại không biết là mình đã bị quật ngã vào lúc nào.

Xã hội đã không khoan nhượng buộc tội họ là những kẻ suy đồi đạo đức. Nhưng trước khi chính bản thân thấy cần rút lương tâm thì họ đã thần thờ bởi một nghi ngờ rằng liệu đầu óc của mình đang tỉnh táo hay không. Trước khi chính họ cảm nhận được nỗi hổ thẹn khi bị coi là kẻ xem thường luân thường đạo lý, thì ngay từ đầu hai người vốn dĩ đã là một đôi nam nữ bất hợp lý. Chẳng có lời biện minh nào cho hành vi của họ cả. Vì thế, ở đó có một nỗi khổ đau không thể cất thành lời. Họ cảm thấy tủi nhục khi số phận nghiệt ngã đã vô tình giáng xuống và đưa cột hai con người vô tội bằng việc đẩy họ rơi vào một cái bẫy.

Khi hành vi của họ bị phơi bày dưới ánh sáng thì hai người đã vượt ra được nỗi khổ đau về mặt đạo đức đè nén bấy lâu rồi. Vàng trán xanh xao của đôi nam nữ thần nhiên xuất hiện trước mọi người và họ đã được đóng một con dấu giống hình ngọn lửa vào đó. Sau đó, họ phát hiện ra rằng cả hai đã bị ràng buộc với nhau bởi một sợi xích vô hình và phải nắm tay, cùng sánh bước bên nhau đến bất cứ nơi nào. Hai con người vứt bỏ cha mẹ, vứt bỏ người thân, vứt bỏ bạn bè. Nói tóm lại là họ vứt bỏ cả xã hội. Hoặc họ đã bị tất cả bỏ rơi. Và đương nhiên là Sōsuke còn bị trường học vứt bỏ nữa, cho dù bề ngoài thì đó là tự anh muốn nghỉ học để chứng minh rằng mình vẫn có chút ít phẩm giá của một con người.

Đó là quá khứ của Sōsuke và Oyone.

Mang trong mình một quá khứ như vậy, dù có chuyển đến Hiroshima, hai người vẫn cứ đau khổ. Rồi dù có đi Fukuoka, họ vẫn khổ đau. Kể cả lên Tokyo, vẫn có một gánh nặng đè lên họ như trước đây. Hai người không thể có một mối quan hệ thân thiết với nhà Saeki. Chú của Sôsuke đã mất, thím anh và Yasunosuke vẫn đang sống nhưng những ngày tháng lạnh nhạt vẫn cứ trôi qua giữa họ, như thể mối quan hệ gần gũi sẽ không bao giờ có lại được khi còn tồn tại trên đời. Vào dịp cuối năm nay, hai vợ chồng Sôsuke đã không đến nhà thím mình. Thím Saeki cũng chẳng đến chỗ anh. Ngay cả Koroku, người đã chuyển đến nhà Sôsuke sống, trong lòng cậu cũng chẳng còn kính trọng anh. Khi hai người vừa trở lại Tokyo, với đầu óc trong sáng và tính cách thẳng thắn của một đứa trẻ, Koroku đã tỏ rõ thái độ căm ghét Oyone. Cả Oyone và Sôsuke đều biết rõ điều này. Hai vợ chồng họ mỉm cười dưới ánh mặt trời, suy nghĩ dưới ánh trăng và những tháng năm lặng lẽ cứ thế trôi qua. Giờ đây cũng đã đến lúc một năm kết thúc.

Trên đường phố, từ dịp cuối năm, tất cả những cánh cổng đều được trang trí với những vòng dây rơm bện. Hàng chục gốc tre cao hơn cả mái nhà được đặt ở hai bên đường, lao xao trong gió lạnh. Sôsuke mua một cành thông nhỏ cao khoảng hai thước và đóng đinh nó vào cái cột trên cổng. Rồi anh để một quả cam đỏ lên khay đồ lễ và đặt nó vào tokonoma. Một vàng trắng hình vỏ sò lộ ra sau cành mơ trong bức tranh thủy mặc rẻ tiền treo ở tokonoma. Sôsuke cũng chẳng hiểu được việc đặt cam và đồ lễ trước bức tranh kỳ lạ này có ý nghĩa gì.

Ngắm nhìn những thứ đồ mà mình vừa bày biện xong, anh hỏi Oyone:

“Rốt cuộc những thứ này để làm gì nhỉ?”

Oyone cũng hoàn toàn chẳng hiểu được ý nghĩa của việc hàng năm phải làm những việc như vậy.

“Em không biết. Nhưng anh cứ để thế đi.” Cô nói rồi lui vào bếp.

“Bày biện thế này rồi cuối cùng cũng để ăn thôi mà.”

Sôsuke nghiêng đầu và sửa lại vị trí của khay đồ lễ.

Buổi tối, bánh noshimochi¹ đặt trên một cái thớt được mang vào phòng ăn để mọi người cùng cắt. Tuy nhiên, vì không đủ dao nên ngay từ đầu Sōsuke đã không tham gia vào việc này. Còn Koroku cắt được nhiều nhất nhờ vào sự khỏe mạnh vốn có, nhưng cậu cũng là người cắt thành những cái có hình dạng khác nhau nhiều nhất. Trong đó có những cái với hình dạng thật xấu xí. Cứ mỗi lần có chiếc bánh nào bất thường, Kiyo lại cười phá lên. Koroku đặt cái khăn ướt trên sống dao, dồn hết lực đến nỗi tai đỏ cả lên để cắt đứt những phần cứng của cái bánh, cậu nói:

“Hình thù thế nào cũng không quan trọng, miễn sao ăn được là được.”

Để chuẩn bị đón năm mới thì còn phải làm những việc như rang cá khô, tích đầy các loại rau củ đã ninh vào hộp. Vào đêm Giao thừa, Sōsuke đến chỗ Sakai để trả tiền thuê nhà và nhân tiện chúc mừng năm mới. Anh ngại ngần đi vòng ra cửa sau thì thấy ánh đèn sáng đang chiếu lên cửa kính mờ, bên trong khá ồn ào. Một cậu bé có vẻ như là đi thu nợ mang theo quyển sổ ghi chép đang ngồi ở bậc thềm đứng dậy chào Sōsuke. Chủ nhà và vợ anh ta đều ở trong phòng khách, thêm một người mặc chiếc áo hanten² có chữ trên đó đang ngồi chỗ góc phòng, có vẻ là người hay ra vào nhà họ, anh ta cúi đầu xuống và đang chuẩn bị không biết bao nhiêu vòng rơm trang trí nhỏ. Cạnh đó có cành yuzuriha³, dương xỉ, giấy trắng, kéo. Cô giúp việc trẻ tuổi ngồi trước mặt vợ Sakai đang xếp lên chiếu tatami những tờ tiền giấy và tiền xu, có vẻ như là tiền thừa của một khoản nào đó. Sakai nhìn Sōsuke và nói:

“Chà, cảm ơn anh. Năm mới cận kề rồi nên hẳn anh cũng bận rộn nhỉ? Như anh thấy đấy, thật là phiền phức. À, mời anh ngồi xuống. Nói gì thì nói chứ chắc anh cũng như tôi, chán Tết rồi nhỉ. Một thứ dù có thú vị đến mấy mà cứ lặp đi lặp lại đến hơn bốn mươi lần thì cũng thành nhàm chán thôi.”

Người chủ nhà nói như thể việc đón năm mới thật phiền toái, nhưng thái độ thực tế thì lại chẳng có vẻ gì là khó chịu. Cách ăn nói của Sakai thật sống động. Gương mặt của anh ta bừng sáng, dường như sức mạnh của rượu mà anh ta đã uống

¹ Bánh gạo nếp dạng mỏng và dẹt, ban đầu có hình chữ nhật lớn rồi sau đó mới được cắt thành miếng nhỏ.

² Một loại trang phục truyền thống của Nhật Bản, là áo khoác ngoài, ngắn tay, thường được mặc bởi tầng lớp bình dân. Sau áo có biểu tượng của xưởng may hoặc nhuộm áo.

³ Một loại cây thân gỗ cỡ vừa, khi mùa xuân đến cây sẽ mọc rất nhiều lá non. Người Nhật thường lấy lá cây này để trang trí vào ngày Tết.

trong bữa ăn tối vẫn còn phảng phất trên má. Sōsuke hút thuốc lá được mời và nói chuyện trong khoảng hai mươi, ba mươi phút rồi ra về.

Ở nhà, Oyone nói rằng cô định dẫn Kiyō đi ra nhà tắm công cộng, cô bọc hộp xà phòng vào chiếc khăn lau và đang đợi chồng về để nhờ anh trông nhà.

“Có chuyện gì à? Anh đã đi khá lâu đấy.” Cô nói rồi nhìn đồng hồ.

Đồng hồ đã chỉ gần 10 giờ. Hơn nữa, trên đường từ nhà tắm về, Kiyō còn muốn ghé qua tiệm làm tóc để búi lại mái đầu. Trong cuộc sống tĩnh lặng của Sōsuke cũng có những sự việc kiểu như vậy phát sinh vào đêm Giao thừa.

“Em đã trả xong hết các khoản rồi chứ?” Vừa đứng Sōsuke vừa hỏi Oyone.

Oyone trả lời rằng vẫn còn của chỗ bán củi nữa.

“Nếu họ đến thì anh đưa giúp em nhé.”

Cô nói rồi từ trong túi áo lấy ra cái ví đựng tiền giấy kiểu đàn ông hay dùng trông bẩn thỉu và cái ví đựng tiền xu, đưa cho Sōsuke. Chồng cô vừa nhận lấy chúng vừa hỏi.

“Koroku đi đâu rồi?”

“Lúc này cậu ấy nói là muốn ngắm khung cảnh đêm Giao thừa nên đi ra ngoài rồi. Thật là vất vả. Lạnh thế này cơ mà.” Kiyō nói to rồi cười khúc khích khi theo sau Oyone. Cô ta còn thêm vào lời giải thích “vì cậu ấy còn trẻ mà”, sau đó đi ra cửa bếp và chuẩn bị geta cho Oyone.

“Nó định ngắm cảnh đêm ở đâu?”

“Koroku nói là từ Ginza cho đến đại lộ Nihonbashi.”

Lúc đó, Oyone cũng bắt đầu bước xuống khỏi bậc thềm. Rồi theo sau là tiếng mở cửa trượt. Sōsuke lắng nghe âm thanh đó rồi ngồi một mình trước lò than, ngắm nhìn màu sắc của chỗ than sắp biến thành tro. Trong đầu anh là hình ảnh lá quốc kỳ sẽ xuất hiện vào ngày mai. Anh nhìn thấy cả ánh sáng óng ánh trên chiếc mũ lụa của những người đang đi loanh quanh bên ngoài. Anh nghe thấy âm thanh của những thanh kiếm Tây, tiếng ngựa hí, tiếng đánh cầu. Chỉ vài giờ nữa thôi, anh sẽ phải đối mặt với những cảnh tượng được tạo ra để làm cho tâm hồn con người trở nên mới mẻ nhất so với các sự kiện trong năm.

Những thứ trông có vẻ vui tươi, những thứ trông có vẻ náo nhiệt, biết bao nhiêu là thứ cứ trôi qua tâm trí anh, nhưng trong đó chẳng có thứ nào nắm được khuỷu tay và kéo anh đi. Anh cảm thấy mình như một vị khách không mời trong một bữa tiệc, không có quyền say sưa và cũng tránh để không say xỉn. Anh chẳng có hy vọng nào cho tương lai ngoài việc tiếp tục sống một cuộc đời cùng Oyone giữa những sóng gió tầm thường của mỗi năm tháng trôi qua. Vào đêm Giao thừa bận rộn, sự tĩnh lặng khi anh một mình trông nhà chính là đại diện cho hiện thực bình thường của anh.

Oyone về nhà lúc hơn 10 giờ. Đôi má có thần sắc tốt hơn hẳn mọi khi của cô sáng lên dưới ánh đèn, chiếc cổ áo phía ngoài bộ juban vẫn còn lại hơi nóng của bồn tắm mở hé ra một chút. Có thể nhìn thấy rất rõ gáy của cô.

“Nhà tắm đông nghịt đến nỗi chẳng thể tắm hay lấy được một cái xô.” Cô bắt đầu thở ra từ từ và chậm rãi nói.

Kiyo trở về nhà lúc hơn 11 giờ. Từ cửa trượt, cô ló cái đầu đẹp đẽ của mình ra. Sau khi xin lỗi vì về muộn, cô đã kể là phải đợi hai, ba người mới đến lượt mình. Chỉ còn lại Koroku là vẫn chưa về nhà. Khi đồng hồ điểm 12 giờ, Sōsuke bảo Oyone đi ngủ nhưng Oyone nghĩ rằng vào ngày hôm nay mà lại đi ngủ trước thì thật kỳ quặc nên cố gắng để có thể kéo dài câu chuyện. Thật may là một lúc sau Koroku đã về. Koroku giải thích rằng cậu đi từ Nihonbashi đến Ginza rồi sau đó đi về phía khu Suitengū, nhưng tàu điện rất đông và phải đợi mấy chuyến liên nên mới về muộn thế này.

Cậu còn vào cửa hàng Hakubotan vì muốn nhận quà tặng là một chiếc đồng hồ vàng cho người may mắn, nhưng nếu không mua gì thì không được nên chỉ còn cách là mua một quả bóng vải bên trong chứa hạt đậu và có gắn chuông. Rồi cậu nhặt một quả trong số hàng trăm quả bóng đang được phun ra từ cái máy nhưng thay vì chiếc đồng hồ vàng, Koroku lại nhận được món đồ khác. Cậu lấy ra từ túi áo một gói xà phòng bột của thương hiệu Club, đặt trước mặt Oyone và nói:

“Em tặng chị này.”

Rồi cậu đặt quả bóng vải có gắn chuông và được khâu thành hình hoa mơ trước mặt Sōsuke:

“Anh hãy tặng nó cho con gái nhà Sakai nhé.”

Đêm Giao thừa của một gia đình nhỏ và nghèo đã kết thúc ở đó.

Vào ngày mừng 2 Tết, tuyết phủ trắng cả những vòng bện rơm trang trí ở các đền thờ. Cho đến khi tuyết ngừng rơi và màu sắc của mái nhà trở lại như ban đầu, vợ chồng Sōsuke đã giật mình không biết bao nhiêu lần vì tiếng động do tuyết rơi trượt trên phần mái hắt trên cửa nhà. Vào nửa đêm, những tiếng động đó còn lớn hơn nữa. Bùn lầy do tuyết tan khác với bùn sau cơn mưa, không dễ gì có thể khô sau một, hai ngày. Mỗi lần đi đâu về, đôi giày của Sōsuke luôn trong tình trạng bẩn thỉu, trông thấy Oyone ở lối vào, anh nói:

“Thế này thì không ổn.”

Bộ dạng đó của Sōsuke cứ như thể cho rằng Oyone là người phải chịu trách nhiệm về việc làm cho con đường tệ đi.

“Em xin lỗi. Em thực sự xin lỗi.” Oyone nói rồi bật cười, nhưng Sōsuke chẳng đùa lại.

“Oyone này, có vẻ như từ giờ trở đi chúng ta sẽ phải mang ashida¹ mỗi khi ra ngoài đấy. Nhưng mà đến các khu trung tâm thì lại rất khác, vì chỗ nào cũng khô ráo đến mức bụi còn bay đầy, nên nếu mà mang ashida thì trông sẽ rất buồn cười và chẳng thể đi đâu được. Tóm lại là những người đang sống ở chỗ này như chúng ta đang chậm mất cả thế kỷ rồi.”

Dù nói những lời này nhưng mặt Sōsuke không tỏ ra khó chịu chút nào. Oyone chỉ quan sát khói thuốc bay quanh lỗ mũi chồng mình và lắng nghe điều đó.

“Anh hãy đến chỗ Sakai và nói như thế đi.” Cô nhẹ nhàng trả lời.

“Và sau đó chúng ta sẽ được giảm tiền thuê nhà.”

Dù nói vậy nhưng Sōsuke không hề đến nhà Sakai.

Vào sáng hôm mừng 1 Tết, anh đã sớm bỏ danh thiếp của mình vào nhà Sakai rồi đi ra cổng, cố tình tránh gặp mặt chủ nhà. Sau khi đã thăm hỏi họ hàng xong xuôi, Sōsuke về nhà vào lúc chiều tối thì được biết Sakai đã đến khi anh vắng nhà

¹ Một loại dép dạng như geta nhưng đế cao hơn hẳn dùng để đi trong những ngày mưa.

nên lại thấy áy náy với anh ta. Sang đến ngày mừng 2, vì tuyết rơi nên không ai làm gì cả. Còn chiều tối mừng 3, cô giúp việc nhà Sakai được sai đến chỗ Sōsuke và nhắn là nếu có thời gian rảnh thì tối nay ông chủ, bà chủ và cậu chủ nhất định hãy đến nhà họ chơi.

“Có chuyện gì thế nhỉ?” Sau khi người giúp việc đó ra về, Sōsuke tư lự.

“Hẳn là chơi bài karuta² về các bài thơ rồi. Nhà họ đông trẻ con mà. Anh đi đi.” Oyone nói.

“Em nên đi thì hơn. Vì lâu rồi anh không bắt bài karuta về thơ nên không chơi được đâu.”

“Em cũng không giỏi trò này lắm.”

Cả hai người cứ đưa đẩy nhau mà chẳng ai chịu đi nên cuối cùng họ quyết định để cậu chủ đại diện cho mọi người sang bên đó là tốt nhất.

“Cậu chủ đi đi nhé.” Sōsuke nói với Koroku.

Koroku cười gượng và đứng dậy. Hai vợ chồng Sōsuke thấy vô cùng khôi hài khi dành cho Koroku cái tên là “cậu chủ”. Nhìn gương mặt bị gọi là “cậu chủ” và đang cười gượng của Koroku, họ cùng cười phá lên. Bỏ lại bầu không khí đầy sắc xuân đó, Koroku ra khỏi nhà. Cậu băng qua khoảng một trăm mét trong cái lạnh, rồi lại ngồi dưới ánh đèn của mùa xuân ở một gia đình khác.

Tối hôm đó, Koroku nhét quả bóng vải hình hoa mơ mà cậu đã mua vào đêm Giao thừa và nói rằng đó là quà của anh trai cậu muốn gửi tặng rồi đưa cho con gái nhà Sakai. Đổi lại, lúc về, cậu đã nhét con búp bê khỏa thân nhỏ mà mình trúng được trong trò chơi quay số may mắn vào cái túi đựng quả bóng lúc nãy. Trán của con búp bê hơi mề một chút nên chỉ mỗi chỗ đó là được bôi mực đen vào. Với vẻ mặt nghiêm túc, Koroku kể rằng nghe nói nó là Sodehagi³ rồi đặt trước mặt vợ chồng Sōsuke. Hai người cũng chẳng hiểu tại sao nó lại là Sodehagi. Koroku đương nhiên là cũng không biết, dù đã được vợ của Sakai cẩn thận giải thích ý nghĩa của nó cho nhưng cậu vẫn không thể hiểu được. Sakai đã viết ra một nửa tờ giấy câu chơi chữ và nguyên văn của nó trong vở kịch rồi rồi đưa cho Koroku. Anh ấy nói rằng hãy

² Một trong số những trò chơi vào dịp Tết của người Nhật bằng cách ghép từng cặp quân bài để thành các bài thơ hoàn chỉnh.

³ Một nhân vật trong các vở rối và kịch truyền thống của Nhật Bản.

cầm nó về nhà để cho anh chị của cậu xem. Koroku tìm trong túi áo và lấy tờ giấy đó ra cho họ xem. Sau câu “Một lớp của hàng rào này bằng sắt” còn có một câu trong ngoặc đơn được thêm vào viết là (Trán của đứa trẻ ranh này màu đen)⁴. Sōsuke và Oyone cười sảng khoái.

“Đúng là một trò đùa có chủ đích. Rốt cuộc là ý tưởng của ai nhỉ?” Sōsuke hỏi.

“Chẳng biết là ai nữa.” Koroku tỏ vẻ mặt chán ngán, bỏ con búp bê ở đó rồi đi về phòng.

Vài ngày sau, vào chiều tối ngày mùng 7, cô giúp việc quen thuộc của nhà Sakai đến và lịch sự nhắc lại lời mời của ông chủ rằng nếu Sōsuke rảnh thì hãy sang nhà họ trò chuyện. Lúc đó, Sōsuke và Oyone đã thấp đèn lên và vừa bắt đầu bữa tối. Bê bát cơm, Sōsuke nói:

“Cuối cùng thì năm mới cũng đã hết rồi nhỉ?”

Đúng lúc đó, Kiyo đến nhắc lại những lời của Sakai. Oyone nhìn chồng và mỉm cười. Sōsuke đặt bát cơm xuống, cau mày với vẻ hơi khó chịu:

“Lại có sự kiện gì đó chẳng?”

Khi anh hỏi thử cô giúp việc đang đứng ở cửa thì nhận ra là không có khách nào khác và anh không cần phải sửa soạn gì cả. Cô ta còn nói thêm là vợ Sakai đã dẫn lũ trẻ đi thăm họ hàng nên không có nhà.

“Vậy thì anh đi đây.” Sōsuke nói rồi rời khỏi nhà.

Sōsuke ghét những việc xã giao thông thường. Nếu không bắt buộc thì anh sẽ không góp mặt trong những cuộc giao lưu gặp gỡ. Cá nhân anh cũng không cần nhiều bạn bè. Anh cũng chẳng có thời gian rảnh để ghé thăm mọi người. Chỉ riêng với Sakai là ngoại lệ. Thậm chí thỉnh thoảng, dù chẳng có việc gì quan trọng, anh cũng cố tình đi đến chỗ Sakai và giết thời gian ở đó. Thế nhưng, Sakai là người quảng giao nhất trên đời. Ngay cả với Oyone, việc một người thích xã giao như Sakai và một người sống khép mình như Sōsuke lại có thể nói chuyện với nhau là một hiện tượng lạ.

“Chúng ta đi ra chỗ kia nhé.”

⁴ Hai câu này phát âm trong tiếng Nhật gần giống nhau, đây là một kiểu chơi chữ.

Sakai nói rồi dẫn Sōsuke đi qua phòng ăn, dọc theo hành lang rồi vào một thư phòng nhỏ. Ở đó, có một bức thư pháp với năm chữ viết khá to và cứng treo trong tokonoma. Trên bàn có cắm những bông hoa mẫu đơn tươi, màu trắng tuyệt đẹp. Ngoài ra thì bàn và nệm ngồi đều rất gọn gàng. Lúc đầu, Sakai đứng ở lối vào tối tăm:

“Chà, mời anh vào.” Vừa nói anh ta vừa vặn công tắc ở đâu đó rồi bật điện lên. “Anh đợi một chút nhé.”

Sakai nói rồi dùng diêm đốt lửa trong lò sưởi gas. So với căn phòng thì cái lò sưởi tương đối nhỏ. Một lúc sau, Sakai mời khách ngồi xuống nệm.

“Đây là hang động của tôi. Khi thấy phiền phức tôi sẽ vào đây ẩn náu.”

Trên chiếc nệm bông dày, Sōsuke cũng cảm nhận được một sự tĩnh lặng nhất định. Ngọn lửa gas trong lò sưởi đang bập bùng cháy, một luồng hơi ấm bao trùm lấy lưng anh.

“Khi ở đây, tôi chẳng còn phải giao tiếp với ai nữa. Tôi hoàn toàn thoải mái. Anh cứ thông thả nhé. Thực ra thì Tết phiên toái hơn tôi tưởng. Cho đến hôm qua, tôi gần như đã bị hành cho phờ phạc cả người. Quả thực là khổ sở khi mấy ngày đầu năm cứ mãi mà không hết. Đến trưa nay, cuối cùng thì tôi đã rời xa được thế giới trần tục. Tôi mệt rũ rời và ngủ một mạch. Lúc này, sau khi tỉnh giấc, đi tắm, ăn cơm rồi hút thuốc lá, tôi nhận ra rằng vợ mình đã dẫn lũ trẻ đến nhà họ hàng nên không có nhà. Nhờ vậy mà tôi thấy yên tĩnh hẳn. Nhưng rồi bỗng nhiên tôi lại thấy buồn chán. Con người có đôi khi tự do buông thả. Nhưng dù có buồn chán thế nào đi nữa, thì việc phải tốn công để xem hay nghe thứ gì vui nhộn hay ăn uống những món đồ ngày Tết đối với tôi còn đáng sợ hơn. Nếu nói rằng ở anh không có chút không khí Tết nhất gì hay một người không có mấy liên hệ đến xã hội thì sẽ thật thất lễ, nhưng tóm lại là tôi muốn nói chuyện với một người thuộc phái siêu nhiên nên mới cho người đi mời anh đến.”

Vẫn với phong thái như mọi khi, Sakai nói tất cả những điều trên thật trơn tru. Trước một người lạc quan như thế này, Sōsuke thường hay quên đi quá khứ của mình. Sau đó, có lúc anh còn nghĩ rằng nếu mọi việc tiến triển thuận lợi thì liệu mình có thể trở thành một người giống thế này không.

Lúc đó, người giúp việc mở cánh cửa hẹp với chiều rộng khoảng ba thước và bước vào, cô ta lại lịch sự cúi đầu chào Sōsuke một lần nữa rồi đặt trước mặt anh

một cái đĩa hình như là làm bằng gỗ, trong đó có bày bánh kẹo. Cô ta cũng đặt một cái giống như vậy trước mặt ông chủ của mình nhưng không nói một lời nào rồi lui đi. Trên cái đĩa gỗ là một chiếc bánh bao đậu đỏ lớn cỡ quả bóng cao su. Ngoài ra, còn có cả một cây tăm to gấp đôi loại bình thường.

“Mời anh dùng thử trong lúc còn nóng.”

Sakai nói.

Lúc này, Sōsuke mới nhận ra độ mới của cái bánh bao khi vừa mới được hấp lại. Anh nhìn phần vỏ màu vàng với vẻ lạ lẫm.

“Nó không phải là bánh mới làm đâu. Thực ra tối hôm qua tôi có đến một chỗ, tôi khen đùa thôi, thế là người ta bảo tôi mang về làm quà nên tôi đã nhận. Khi ấy, chúng vẫn còn rất nóng. Lúc định mời anh tới, tôi đã cho hấp lại.” Sakai lại nói.

Sakai dùng đồ vật mà chẳng biết đó là tăm hay là đũa vụng về xắn cái bánh bao ra rồi bắt đầu ăn nhóp nhép. Sōsuke cũng bắt chước làm vậy.

Trong lúc đó, Sakai kể chuyện về một geisha kỳ lạ mà anh ta đã gặp khi đến một quán ăn tối hôm qua. Cô geisha đó thích *Luận ngữ* bản bỏ túi nên khi đi tàu hay đi chơi, lúc nào cũng nhét nó trong túi áo.

“Cô ấy còn nói là trong các môn đệ của Khổng Tử thì cô ấy thích nhất Tử Lộ. Tôi hỏi là tại sao thì cô ấy giải thích vì Tử Lộ là một người chân thành đến nỗi ông ấy bận lòng về việc chưa kịp vận dụng một kiến thức vừa thu được thì lại đã được học những thứ mới mẻ khác. Thực ra, tôi cũng không biết nhiều về Tử Lộ nên chẳng biết nói gì, nhưng tôi đã hỏi cô ấy liệu điều đó có giống với cảm giác khổ đau nếu trước khi kết hôn với một người phù hợp thì mình lại lỡ thích một người khác...”

Sakai kể những chuyện này với vẻ vô cùng thoải mái. Qua câu chuyện đó có thể đoán rằng hình như anh ta thường xuyên lui tới những chỗ như thế và từ lâu đã mê mết bởi những kích thích này. Theo thói quen, hằng tháng anh ta vẫn lặp đi lặp lại việc đi đến đó không biết bao nhiêu lần. Khi hỏi sâu hơn thì anh ta cho biết là những người đàn ông bình thường thỉnh thoảng cũng mệt mỏi với sự đủ đầy của khoái cảm nên cần phải để cho tinh thần được nghỉ ngơi ở trong thư phòng.

Sōsuke cũng không phải là người hoàn toàn lạ lẫm về phương diện này nên anh chẳng cần cố tỏ vẻ là mình có hứng thú với nó mà chỉ nói ra những lời bình thường, nhưng ngược lại, Sakai rất thích thú với chúng. Thái độ của anh ta trông

như thể đang dò xét một quá khứ đáng lưu tâm từ những lời nói bình thường của Sōsuke. Nhưng khi Sōsuke đưa ra chỉ một chút tín hiệu rằng anh không muốn đi sâu vào chủ đề này thì Sakai đã lập tức chuyển hướng. Đó không phải là một chiến lược mà hẳn là phép lịch sự. Vì vậy, Sōsuke không cảm thấy khó chịu chút nào.

Trong lúc đó, họ lại nói đến chuyện của Koroku. Sakai có hai, ba cách quan sát mới mẻ về Koroku, những thứ mà người anh trai ruột thịt của cậu đã bỏ sót. Sōsuke không tranh luận xem những lời nhận xét của Sakai là đúng hay không mà chỉ lắng nghe với vẻ thích thú. Trong đó, Sakai còn đặt ra một câu hỏi là trong khi những đứa trẻ đồng trang lứa quan tâm đến những vấn đề phức tạp đang diễn ra, thì phải chăng cậu vẫn là đứa trẻ thuần khiết trong sáng hơn so với độ tuổi nên không hề che giấu cảm xúc của mình. Sōsuke lập tức đồng tình với nhận định này. Nhưng anh trả lời rằng có lẽ là những đứa trẻ chỉ được dạy dỗ trong trường học mà không được đào tạo bởi xã hội thì có bao nhiêu tuổi đi nữa vẫn có khuynh hướng như vậy.

“Chà, ngược lại, những người chỉ được đào tạo bởi xã hội mà không được dạy dỗ trong trường học thì trông lại có vẻ khá là phức tạp nhưng đầu óc họ lúc nào cũng là trẻ con. Có lẽ đó mới là những người thật đáng lo ngại.”

Đến đây, Sakai cười một chút rồi lại nói tiếp:

“Nếu Koroku đến sống ở nhà chúng tôi như một shosei⁵ thì có lẽ là sẽ được đào tạo bởi xã hội đấy.”

Hình như khoảng một tháng trước khi con chó của Sakai bị ốm rồi nhập viện, shosei của gia đình anh ta đã vượt qua đợt kiểm tra nghĩa vụ quân sự nên vừa nhập ngũ. Vì thế, bây giờ chẳng có ai ở đây cả.

Sōsuke vui mừng vì một cơ hội tốt để giải quyết vấn đề của Koroku đã đến cùng mùa xuân mới này, thậm chí trước cả khi anh định mở lời. Đồng thời, với một người từ trước đến giờ chẳng có can đảm để chủ động đòi hỏi sự chân thành và tử tế từ xã hội như Sōsuke thì khi nhận được lời đề nghị như vậy từ Sakai, anh đã ngạc nhiên đến nỗi bối rối. Nếu được, anh sẽ gửi em trai mình vào nhà Sakai càng sớm càng tốt, rồi những khoản dư ra nhờ sự thay đổi này cộng với phần hỗ trợ nào đó

⁵ Trong thời kỳ Minh Trị, shosei dùng để chỉ một học sinh trung học hoặc sinh viên sẽ đến sống tại một gia đình (thường là những gia đình có điều kiện kinh tế tốt) để có chỗ ở, nơi sinh hoạt. Ngược lại, họ sẽ phải làm các công việc khác theo yêu cầu của gia đình chủ như dạy học cho con cái của chủ nhà và một số công việc khác.

từ Yasunosuke thì có lẽ là Koroku sẽ được học hành đến bậc cao như mong muốn của cậu. Vì thế, Sōsuke chẳng giấu giếm gì mà kể cho Sakai chuyện này. Sakai chỉ lắng nghe với vẻ hiểu chuyện. Cuối cùng, anh ta trả lời một cách cởi mở:

“Chuyện đó cũng không sao mà.”

Thế là những trao đổi đã được gói gọn tại đây.

Đã đến lúc Sōsuke nên chào Sakai rồi ra về. Đúng lúc anh định xin phép chủ nhà thì Sakai lại nói là cứ thông thả đã và giữ anh lại. Sakai nói là còn lâu mới tối, vẫn đang là chiều thôi, thậm chí còn lấy cả đồng hồ ra xem. Thực ra là anh ta có vẻ đang buồn chán. Còn Sōsuke thì giờ có về cũng chẳng biết làm gì ngoài đi ngủ nên anh ngồi lại rồi bắt đầu hút điếu thuốc lá mới, đậm vị. Cuối cùng, bắt chước chủ nhà, anh cũng ngồi thoải mái hơn trên chiếc nệm mềm. Sakai lại nói chuyện liên quan đến Koroku:

“Có em trai quả là một điều khá phiền hà. Tôi cũng đã từng chăm sóc một đứa chẳng làm được việc gì.”

Sau đó, Sakai nói rất nhiều chuyện về việc em trai mình đã tiêu tốn tiền bạc khi còn học đại học như thế nào rồi so sánh với sự giản dị của anh ta thời sinh viên. Với ý nghĩ về một số phận không mấy tốt đẹp, có phần thăm dò, Sōsuke đã hỏi xem về sau người em trai hào hoa này đã đi trên con đường thế nào, phát triển ra sao. Lập tức, Sakai bật ra một câu chẳng có đầu đuôi như ném ra:

“Nhà thám hiểm.”

Qua sự giới thiệu của Sakai, người em trai đó đã vào làm ở một ngân hàng sau khi tốt nghiệp, nhưng cậu ta cứ luôn miệng kêu là phải kiếm nhiều tiền. Vì thế, không lâu sau khi chiến tranh Nhật - Nga kết thúc, bỏ ngoài tai những lời can ngăn của Sakai, cậu ta tuyên bố là muốn thử phát triển cái gì đó thật lớn lao và đã đến vùng Mãn Châu. Hóa ra, cậu ta đến đó để vận hành một công ty vận chuyển quy mô lớn, chở đậu bằng tàu thuyền qua sông Liêu nhưng đã tức khắc thất bại. Vốn dĩ cậu ta chẳng phải là một nhà đầu tư, nhưng cuối cùng khi tính toán lại mọi thứ rạch ròi thì đã xác định được một khoản lỗ lớn. Vì thế, đương nhiên là cậu ta không thể tiếp tục công việc kinh doanh và dẫn đến việc mất đi vị trí của mình.

“Sau đó, tôi cũng chẳng biết mọi chuyện thế nào. Nhưng cuối cùng khi hỏi ra, tôi đã rất ngạc nhiên. Nó đã đến Mông Cổ và đang phiêu bạt ở đó. Chẳng biết là nó mạo hiểm đến mức nào nhưng tôi hơi bất an. Dầu vậy, đang sống xa nhau thế này

nên tôi cứ cho là nó sẽ làm được gì đó thôi và mặc kệ. Thỉnh thoảng cũng có thư từ nhưng trong đó toàn viết về những thứ như là Mông Cổ là một nơi rất ít nước nên khi trời nóng người ta sẽ rắc nước dưới mương rãnh lên đường, còn nếu mương rãnh cũng không có nước thì họ sẽ rắc nước tiểu ngựa vì thế vô cùng hôi hám... Nó còn nói đến chuyện tiền nong nữa nhưng một người thì ở Tokyo, một người thì ở Mông Cổ nên tôi cứ phớt lờ đi. Chỉ cần cứ sống xa nhau như vậy là được, ấy thế mà đột cuối năm, đột nhiên nó lại xuất hiện.”

Như nhớ ra điều gì, Sakai lấy từ cột nhà xuống một món đồ trang trí có phần tua rua đẹp đẽ. Đó là một thanh kiếm dài khoảng một thước, đặt trong cái túi bằng gấm. Bao kiếm được làm từ một thứ giống như mica màu xanh lục lạ mắt, trên đó có ba chỗ được bọc lại bằng bạc. Thanh kiếm bên trong chỉ dài khoảng sáu tấc vì thế lưỡi kiếm cũng mỏng. Nhưng bao kiếm lại dày và có hình dạng của cây gậy hình lục giác bằng gỗ sồi. Nhìn kỹ sẽ thấy phía sau chuôi kiếm có hai thanh mảnh được cắm vào, giống như một dải màu bạc để gắn lấy bao kiếm và không thể tách rời.

“Nó đã mang một thứ như này về làm quà lưu niệm đấy. Tôi nghe nói đây là kiếm của Mông Cổ.” Nói xong, Sakai lập tức rút kiếm ra. Rồi anh ta cũng rút hai cái thanh trông như ngà voi được cắm ở chuôi ra.

“Đây là dưa đây. Người Mông Cổ thường đeo cái này lủng lẳng bên hông. Khi nào ăn uống họ sẽ rút cái kiếm này ra, cắt thịt rồi dùng dưa này ăn.”

Sakai một tay cầm kiếm, một tay cầm dưa mô phỏng hành động vừa cắt vừa ăn. Sōsuke chăm chú quan sát động tác khéo léo đó.

“Tôi cũng nhận được cả những tấm vải nỉ dùng để làm lều của người Mông Cổ nữa. Nó chẳng khác gì vải ép sợi ngày xưa cả.”

Sakai kể cho Sōsuke toàn những chuyện mà anh ta đã nghe được từ người em trai mới trở về của mình. Nào là người Mông Cổ cưỡi ngựa giỏi, nào là những con chó ở Mông Cổ gầy và thon thả như giống chó Greyhound ở phương Tây, nào là họ đang dần bị người Trung Quốc chèn ép... Chỉ vì đó là những chuyện mà trước đây Sōsuke chưa từng biết nên anh khá hứng thú, chăm chú lắng nghe từng chuyện một. Trong lúc đó, sự tò mò vốn có về chuyện người em trai ấy đang làm gì ở Mông Cổ lại trỗi dậy. Anh hỏi Sakai nhưng anh ta vẫn lặp lại và nhấn mạnh những lời nói ban nãy: “Nhà thám hiểm”.

“Tôi cũng không biết nó đang làm gì. Nó nói với tôi là làm nghề chăn nuôi và đang thành công nữa. Nhưng thật chẳng đáng tin chút nào. Từ trước đến giờ, nó toàn thổi phồng mọi chuyện lên và lừa tôi thôi. Hơn nữa, thật kỳ lạ là nó nói rằng lần này về Tokyo có việc. Nó cần vay hai vạn yên cho vua Mông Cổ hay gì gì đó. Nếu không cho vay thì sẽ ảnh hưởng đến uy tín của nó nên đang phải chạy đôn chạy đáo. Người đầu tiên mà nó tóm được là tôi, nhưng dù nói rằng vua Mông Cổ có thể chấp bao nhiêu đất đai rộng lớn của mình đi chẳng nữa thì làm sao mà một người ở Tokyo có thể thúc giục một người ở Mông Cổ trả nợ được. Khi tôi từ chối thì nó lại ra lén lút nói với vợ tôi rằng ‘anh trai em là người như vậy nên chẳng làm được việc gì to tát cả’. Tôi chẳng biết phải làm sao nữa.”

Đến đây, Sakai mỉm cười rồi nhìn Sōsuke, người đang căng thẳng một cách kỳ lạ.

“Thế nào, anh có muốn gặp nó một lần không? Nó còn mặc thứ gì đó như áo lông thú rộng thùng thình, trông hơi buồn cười. Để tôi giới thiệu với anh. Tôi đã gọi nó đến ăn tối vào ngày kia... Anh đừng để bị nó lôi kéo vào chuyện gì nhé. Nếu cứ im lặng và để cho nó nói chuyện, mình chỉ lắng nghe thôi thì chẳng có chút gì rủi ro cả. Chỉ thấy thú vị thôi.”

Sakai nhiệt tình mời mọc nên Sōsuke cũng hơi cảm kích.

“Chỉ mình em trai anh đến thôi phải không?”

“Không, còn có một người khác nữa là bạn của em trai tôi cũng trở về từ Mông Cổ, chắc chắn cậu ta cũng sẽ đến. Cậu ta tên là Yasui, một người mà tôi cũng chưa từng gặp. Nhưng em trai tôi cứ muốn giới thiệu cậu ta với tôi nên tôi đã quyết định mời cả hai đến.”

Tối hôm đó, Sōsuke bước ra khỏi cổng nhà Sakai với gương mặt tái nhợt.

Mỗi quan hệ nhuộm màu tối tăm lên cuộc đời của Sōsuke và Oyone đã làm mờ nhạt đi sự tồn tại của họ, cũng như giữ chặt những ý nghĩ tựa hồ bóng ma lại ở đâu đó. Dù họ lờ mờ nhận ra rằng có một thứ đáng sợ, có khả năng lây nhiễm mà người khác không thể nhìn thấy đang ẩn nấp ở một nơi nào đó trong tâm hồn mình, nhưng cả hai vẫn cố tình lờ đi và cùng chung sống từ năm này qua năm khác.

Ban đầu, điều làm họ phiền não là những lỗi lầm của họ đã ảnh hưởng đến tiền đồ của Yasui. Đến lúc cái thứ giống như một loại bọt khủng khiếp trào lên trong đầu hai người cuối cùng đã lắng xuống thì họ nghe tin Yasui đã bỏ học giữa chừng. Đương nhiên, chính họ là nguyên nhân gây tổn hại đến tiền đồ của Yasui chứ không phải một điều gì khác. Rồi hai người lại nghe tin đồn là Yasui đã trở về quê, sau đó lại nhận được thông tin rằng Yasui bị ốm và phải nằm ở nhà. Mỗi lần nghe những điều này, lồng ngực trĩu nặng của họ lại nhói đau.

Cuối cùng, họ nhận được một bức thư, trong đó viết là Yasui đã đi Mãn Châu. Sōsuke đinh ninh rằng có thể anh ta đã khỏi ốm, nhưng cũng nghĩ có lẽ đó là nói dối. Bởi xét cả thể trạng lẫn tính cách của Yasui thì anh ta không phải là người phù hợp với những nơi như Mãn Châu hay Đài Loan. Sōsuke đã dùng hết khả năng của mình để tìm ra thực hư câu chuyện. Sau đó, qua một mối quen biết, anh đã xác nhận được rằng Yasui đang ở Phụng Thiên¹ và vẫn khỏe mạnh, đang làm việc rất hăng say và bận rộn. Lúc đó, hai vợ chồng Sōsuke mới nhìn nhau, thở phào nhẹ nhõm.

“Chà, thế thì tốt rồi.” Sōsuke nói.

“Đỡ hơn là bị ốm nhỉ.” Oyone đáp lại.

Từ đó về sau, hai người họ tránh nhắc đến cái tên Yasui. Ngay cả nghĩ đến thôi họ cũng không dám. Dù có dằn vặt bao nhiêu do hối hận về tội lỗi đã gây ra với Yasui như làm anh ta phải bỏ học, trở về quê hương, bị ốm rồi chạy đến Mãn Châu thì họ cũng đang ở trong tình thế mà chẳng thể làm gì được.

¹ Tên một phủ cũ của Trung Quốc vào thời Thanh, ngày nay là thành phố Thẩm Dương.

“Oyone, em đã từng đi theo một tín ngưỡng nào chưa?” Có lúc Sōsuke hỏi Oyone như vậy.

“Có.” Oyone trả lời rồi lập tức hỏi lại: “Anh thì sao?”

Sōsuke chỉ cười nhạt mà không trả lời bất cứ điều gì. Thay vào đó, anh cũng không thúc giục và hỏi chi tiết về tín ngưỡng của Oyone. Với Oyone, có lẽ như thế lại hay hơn. Bởi vì về phương diện này, không có bất cứ tín ngưỡng gì ổn định chắc chắn và rõ ràng đến mức Oyone có thể chỉ ra cái này hay cái kia. Dù gì đi nữa, họ đã sống mà chẳng ngồi vào ghế trong thánh đường, cũng chẳng bước vào cổng đền chùa. Từ lâu, họ đã tìm thấy sự bình yên nhờ phúc lành đơn giản của tự nhiên, đó là liều thuốc mang tên thời gian. Đôi khi, từ một nơi xa xôi, sự cắn rứt vô tình hiện ra. Nó quá mờ nhạt, quá yếu ớt, quá khác biệt với những ham muốn, dục vọng để có thể đặt cho nó một cái tên tàn nhẫn như nỗi đau khổ hay sự sợ hãi. Tóm lại, tín ngưỡng của họ không có ở thần, không gặp ở Phật mà hai người họ tin vào nhau. Họ ôm lấy nhau rồi vẽ nên một vòng tròn. Cuộc sống của họ yên bình trong sự cô độc này. Trong sự yên bình cô độc đó, họ cảm nhận được một nỗi u buồn ngọt ngào. Những người chẳng có liên quan gì đến văn học hay triết học như họ, sẽ không hiểu được việc vừa ném cạn được hương vị đó vừa cảm thấy mãn nguyện với tình trạng của chính bản thân mình. Vì thế, họ thuần khiết hơn hẳn những nhà thơ hay nhà văn ở trong hoàn cảnh tương tự như vậy. Đó là tình trạng của vợ chồng họ cho đến tối ngày mừng 7 Tết, trước khi Sōsuke được mời đến nhà Sakai rồi nghe tin tức về Yasui.

Tối hôm đó, Sōsuke về nhà, vừa nhìn thấy mặt Oyone, anh nói:

“Anh thấy trong người không khỏe nên đi ngủ luôn đây.”

Câu nói làm Oyone ngạc nhiên khi cô đang dựa người vào lò than đợi anh về. Oyone ngược nhìn Sōsuke và hỏi:

“Có chuyện gì vậy?”

Việc Sōsuke trở về từ bên ngoài với thái độ thế này hiếm hoi đến mức hầu như chẳng tồn tại trong trí nhớ của Oyone. Oyone đột nhiên đứng dậy như thể bị một nỗi sợ hãi tấn công mà cũng chẳng biết nó là gì, rồi như một cái máy, cô lấy chăn đệm từ tủ ra, bắt đầu trải xuống sàn theo yêu cầu của chồng mình. Trong lúc đó, Sōsuke cho hai tay vào túi và đứng bên cạnh. Sau khi chăn đệm được trải xong, anh

vội vàng cởi đồ trên người rồi lập tức chui vào. Oyone vẫn chưa thể rời khỏi chỗ anh nằm.

“Có chuyện gì vậy?”

“Anh không biết, anh thấy hơi khó chịu. Cứ nằm im thế này một lát là sẽ khỏe lại thôi.”

Câu trả lời của Sōsuke phát ra từ bên dưới cái chăn. Khi giọng nói đó vang vọng vào tai Oyone giống như đang kim lại, Oyone tỏ vẻ mặt thương cảm, cô vẫn ngồi cạnh chỗ Sōsuke nằm, không nhúc nhích.

“Em cứ đi ra kia đi. Nếu cần gì anh sẽ gọi.”

Rồi Oyone quay lại phòng ăn.

Sōsuke trùm chăn kín mít, người anh cứng đờ, mắt nhắm nghiền lại. Trong bóng tối, câu chuyện mà anh đã nghe từ Sakai cứ lặp lại không biết bao nhiêu lần. Cho đến tận lúc này, anh vẫn không thể ngờ rằng lại biết được tình hình của Yasui, người đang ở Mãn Châu từ miệng Sakai, người chủ nhà của mình. Cho đến khi dùng xong bữa cơm tối nay, viễn cảnh mà cả anh và Yasui sẽ cùng được mời đến nhà Sakai rồi có thể ngồi cạnh nhau hoặc đối diện nhau, là một chuyện mà anh chẳng thể ngờ tới kể cả trong mơ. Anh vừa nằm vừa suy nghĩ về hai, ba tiếng vừa qua. Anh cảm thấy những chuyện đã vô tình xảy ra tựa như một cao trào đột ngột và thật kỳ lạ biết bao. Anh đau khổ. Chính Sōsuke cũng không hề tự nhận mình là một người đàn ông mạnh mẽ - người mà khi gặp những sự việc đột ngột xảy ra thế này sẽ không bị gục ngã. Anh tin rằng, để loại bỏ một người đàn ông yếu đuối như anh cần có những phương thức ổn thỏa hơn.

Càng lần theo dấu vết của những câu chuyện, từ chuyện của Koroku đến chuyện về em trai của Sakai, về Mãn Châu, Mông Cổ và Yasui, thì độ ngẫu nhiên lại càng mãnh liệt. Nghĩ đến việc mình được chọn ra trong số hàng nghìn người để gặp phải một chuyện ngẫu nhiên mà hiếm khi xảy ra với người bình thường để khơi lại những hồi tiếc trong quá khứ, Sōsuke cảm thấy thật đau khổ. Cơn giận của anh lại càng dâng lên. Anh thở ra những hơi nóng rực từ bên dưới cái chăn tối tăm.

Hai, ba năm trôi qua, vết thương đã bắt đầu lành giờ đây lại đột nhiên đau nhức. Cùng với đau nhức, nó còn nóng rát. Dường như lại một lần nữa, nó nứt ra để cho làn gió độc thổi vào không chút khoan nhượng. Anh nghĩ có lẽ nên thổ lộ mọi chuyện với Oyone để cùng nhau chia sẻ nỗi khổ đau này.

“Oyone, Oyone.” Anh gọi hai lần.

Oyone lập tức đến bên chỗ anh nằm, cô nhìn anh chăm chú. Sōsuke ló mặt hẳn ra khỏi mép chăn. Ánh đèn ở phòng bên cạnh làm má của Oyone gần như sáng rõ lên.

“Cho anh một cốc nước ấm.”

Sōsuke mất hết dũng khí để có thể giải bày tất cả những gì mình muốn, nên phải nói dối để che đậy.

Hôm sau, Sōsuke thức dậy như bình thường và ăn sáng không có gì khác với mọi ngày. Anh quan sát gương mặt đã phần nào có nét an tâm của Oyone khi cô phục vụ anh bữa ăn. Ở đó có một loại cảm xúc vừa vui mừng, vừa thương cảm.

“Tối qua em rất ngạc nhiên. Em nghĩ là có chuyện gì đó.”

Sōsuke chỉ cúi xuống và nhấp một ngụm trà vừa được rót ra trong cốc. Bởi vì anh không biết nên trả lời thế nào hoặc không tìm được những lời lẽ thích hợp.

Sáng sớm hôm đó, gió đã thổi dữ dội, thỉnh thoảng nó còn cuốn cả mũ của người đi đường cùng với bụi bặm. Sōsuke bỏ qua lời khuyên của Oyone rằng anh nên nghỉ một ngày vì nhớ chẳng may lại bị sốt. Anh vẫn lên tàu điện và đi làm như mọi khi. Anh rụt cổ lại trong âm thanh của gió và âm thanh của tàu điện rồi chỉ chăm chú nhìn vào một chỗ. Lúc xuống tàu, anh nghe thấy vù một cái và nhận ra rằng đó là âm thanh vang lên từ đoạn dây cáp trên đầu mình. Nhìn lên trời, anh thấy ánh mặt trời rực rỡ hơn cả mọi khi đang chậm chậm mọc lên giữa lúc thiên nhiên mãnh liệt đang điên cuồng phô bày sức mạnh. Gió thổi rất lạnh vào giữa hai ống quần anh. Sōsuke nhìn thấy rõ ràng hình ảnh của bụi cát bị cuốn về phía con hào giống như một trận mưa xối xả bị thổi đi theo chiều nghiêng.

Ở cơ quan, anh không thể chuyên tâm vào công việc. Anh cầm bút, chống cằm và suy nghĩ gì đó. Thỉnh thoảng anh lại vắn vơ mài mực, thứ chẳng cần phải dùng đến, rồi lại bâng quơ hút thuốc. Sau đó như thể nhớ ra điều gì, anh lại nhìn ra ngoài qua cửa sổ bằng kính. Cứ mỗi lần nhìn ra ngoài, anh lại thấy đó là thế giới của những cơn gió. Sōsuke chỉ muốn về nhà thật sớm.

Cuối cùng cũng đến giờ tan làm. Về tới nhà, Oyone nhìn anh với vẻ lo lắng và hỏi:

“Không có chuyện xảy ra chứ?”

Chẳng còn cách nào khác, Sōsuke trả lời rằng không có chuyện gì cả, chỉ là anh hơi mệt rồi lập tức chui vào kotatsu và không hề nhúc nhích cho đến bữa tối. Trong lúc đó, gió cùng với ánh mặt trời cũng đã dịu lại. Trái ngược với ban ngày, xung quanh đột nhiên trở nên yên tĩnh không một tiếng động.

“Thật tốt vì trời không còn gió nữa. Nếu mà cứ thổi như ban ngày thì dù ngồi trong nhà em cũng cảm thấy có gì đó sợ hãi.”

Oyone nói về những cơn gió với giọng điệu sợ sệt cứ như thể đó là một bóng ma. Sōsuke điềm tĩnh nói:

“Tôi nay có vẻ ấm áp hơn một chút nhỉ. Một năm mới ôn hòa và tốt đẹp.”

Ăn tối xong, đến lúc chuẩn bị hút một điếu thuốc lá thì đột nhiên Sōsuke rủ vợ:

“Chúng ta đến rạp Yose² đi?”

Đây là một việc mà vợ chồng anh hiếm khi làm. Đương nhiên là Oyone chẳng có lý do gì để từ chối. Koroku nói là ở nhà nướng bánh mochi ăn sẽ thoải mái hơn đi nghe kịch nên hai người nhờ cậu trông nhà rồi đi ra ngoài. Vì đã hơi muộn nên rạp đông kín người. Họ được xếp xen vào phía sau cùng, nơi chẳng còn chỗ để trải nệm ra và phải ngồi theo kiểu một chân gấp lại đặt trên sàn còn chân kia chống lên.

“Nhiều người quá nhỉ.”

“Hắn là đang đầu xuân nên mọi người đều vào đây xem.”

Hai vợ chồng vừa thì thầm với nhau vừa nhìn những mái đầu xung quanh mình trong căn phòng rộng nhưng nhét chật ních người. Những người ngồi phía trước gần bậc sân khấu trông mờ ảo như thể đang bị bao phủ bởi khói thuốc. Sōsuke nghĩ rằng những mái đầu đen ngồi liên tiếp nhau này, tất cả họ đều là những người dư dả để có thể đến những nơi giải trí và thích thú tiêu xài mất nửa buổi tối. Nhìn mặt ai anh cũng thấy ghen tỵ.

Anh cố gắng tập trung nhìn về phía bậc sân khấu và chăm chú lắng nghe kịch rồi nhưng dù có cố đến mấy anh cũng không thấy thú vị. Thỉnh thoảng, anh rời mắt khỏi đó và trộm nhìn Oyone. Mỗi lần quan sát Oyone, anh đều thấy ánh mắt của cô hướng về nơi cần nhìn. Trông cô như đang chăm chú lắng nghe đến nỗi quên

² Một sân khấu nhỏ ở đó sẽ biểu diễn một số loại hình nghệ thuật truyền thống của Nhật như tấu hài (rakugo), kể chuyện (koudan)...

rằng chồng mình đang ở bên cạnh. Sōsuke phải tính cả Oyone trong số những người mà anh ghen tỵ. Lúc chuyển cảnh, Sōsuke nói với Oyone:

“Thế nào, về nhé?”

Oyone ngạc nhiên trước sự đường đột đó.

“Anh không thích à?”

Sōsuke không nói gì.

“Sao cũng được.” Oyone trả lời, phần nào như để không trái ý chồng mình.

Sōsuke lại cảm thấy tội nghiệp Oyone khi đã cất công dẫn cô đi thế này. Cuối cùng, anh đành chịu đựng và ngồi lại cho đến hết.

Về đến nhà, họ thấy Koroku đang ngồi xếp bằng trước lò than, cậu cầm trong tay một cuốn sách rồi đọc nó từ trên xuống mà chẳng để ý đến phần gáy đã bị bể cong. Cái ấm gang được nhắc xuống đặt bên cạnh cậu, nước trong đó đã nguội, chỉ còn hơi âm ẩm. Trên cái khay còn thừa lại ba hay bốn miếng bánh mochi nướng. Có thể nhìn thấy cả màu của xì dầu còn sót lại trên cái đĩa nhỏ đặt bên dưới lưới nướng bánh.

“Kịch có hay không ạ?” Koroku đứng dậy hỏi.

Vợ chồng Sōsuke làm ấm cơ thể trong kotatsu khoảng mười phút rồi đi ngủ luôn. Đến hôm sau, vẫn như ngày trước đó, Sōsuke chẳng thể bình tâm lại. Anh rời khỏi cơ quan, lên tàu điện như thường lệ rồi tưởng tượng đến chuyện đêm nay: Yasui sẽ tới làm khách nhà Sakai trước hoặc sau khi anh đến. Nghĩ vậy, anh lại thấy thật vô lý khi mình đang trở về nhà với tốc độ nhanh như thế này để cố tình gặp người đó. Đồng thời, anh cũng muốn biết Yasui đã thay đổi ra sao kể từ hồi đó nên anh muốn thoáng nhìn thấy anh ta từ một chỗ không ai phát hiện ra.

Đêm hôm kia, những lời nhận xét của Sakai về em trai mình và gọi cậu ta là “nhà thám hiểm” cứ vang dội thật lớn vào tai Sōsuke. Trong câu nói đó, Sōsuke tưởng tượng ra mọi thứ như: tuyệt vọng và cự tuyệt bản thân, bất mãn và căm ghét, đòi bại và sa đọa, liêu lĩnh và cương quyết. Anh đã vẽ ra trong đầu mình rằng người em trai của Sakai dường như sẽ phải chạm tới một góc nào đó của những đặc điểm trên, còn Yasui, người chia ngọt sẻ bùi với cậu ta và cùng trở về từ Mãn Châu, cũng đã trở thành một người có phần nào những đặc điểm đó. Bức tranh được vẽ ra mang

một sắc thái mạnh mẽ nhất nhưng đương nhiên là trong phạm vi mà những từ “nhà thám hiểm” cho phép.

Sōsuke, người đã dựng lên trong đầu mình hình ảnh “nhà thám hiểm” và đặc biệt là đã cường điệu phương diện tha hóa của nó, thấy mình hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về những thay đổi của Yasui. Anh chỉ muốn nhìn thoáng qua dáng vẻ của Yasui khi anh ta đến làm khách nhà Sakai, rồi từ dáng vẻ đó anh sẽ hình dung về tính cách bây giờ của Yasui. Sau đó, anh muốn an ủi bản thân rằng anh ta không tha hóa như mình đã tưởng tượng.

Sōsuke suy nghĩ xem có vị trí an toàn nào gần nhà Sakai để anh có thể đứng đó nhìn trộm người khác mà họ không biết không, nhưng anh chẳng thể tìm ra chỗ ẩn nấp. Nếu Yasui đến sau khi mặt trời lặn, điều đó có lợi cho anh bởi anh sẽ không bị phát hiện ra, nhưng ngược lại, bóng tối sẽ làm anh không nhìn được khuôn mặt của những người đến nhà Sakai.

Trong lúc đó, tàu điện đã đến Kanda. Sōsuke thấy thật khổ sở khi mình phải đổi tàu ở đây rồi đi về nhà như mọi ngày. Thần kinh của anh không thể chịu đựng được việc tiến gần về phía mà Yasui cũng sẽ đến, dù chỉ là một bước. Sự tò mò muốn nhìn thấy Yasui mà không bị phát hiện của anh từ ban đầu vốn đã không mạnh mẽ đến vậy, vì thế ngay trước lúc chuyển tàu, nó đã bị nén lại.

Anh bước đi trong khu phố lạnh lẽo như bao người nhưng lại chẳng có một điểm đến rõ ràng giống họ. Trong lúc đó, đèn của những cửa hàng được thắp sáng. Đèn trong tàu điện cũng đã bật lên. Sōsuke bước vào quán thịt bò và bắt đầu uống rượu. Anh mãi miết uống chai thứ nhất. Anh ép mình uống chai thứ hai. Đến chai thứ ba anh vẫn chưa say. Sōsuke dựa lưng vào tường, nhìn chăm chăm vào đầu đó với ánh mắt mông lung như một người say rượu và không có người uống cùng.

Thời điểm đó là lúc khách hàng ra vào nườm nượp để ăn tối. Họ hầu như chỉ ăn uống qua loa rồi nhanh chóng tính tiền ra về. Sōsuke ngồi lặng im giữa đám đông ồn ào xung quanh. Khi nhận ra rằng mình đã ở đó lâu hơn gấp hai, ba lần những người khác và không thể cứ ngồi mãi như thế được, anh đứng dậy và rời đi.

Phía trước quán ăn cũng sáng lên nhờ ánh đèn của các cửa hàng ở hai bên đường. Anh có thể phân biệt được rõ ràng màu sắc của mũ và trang phục của những người qua lại dưới mái hiên. Nhưng nó lại quá yếu ớt để có thể chiếu sáng được cả một vùng lạnh giá rộng lớn. Màn đêm thờ ơ với ánh sáng từ khí đốt và đèn điện ở cửa mỗi nhà trông vẫn tối tăm và bao la như mọi khi. Sōsuke thu mình trong chiếc

măng tô đen thâm tựa như nó cũng hòa vào với thế giới này và bước đi. Anh cảm thấy dường như lúc đó, ngay cả không khí mà mình đang hít thở cũng biến thành màu xám và chạm đến cả huyết quản trong phổi anh.

Đêm nay, anh không định dùng đến tàu điện, thứ đang rung chuông và di chuyển với vẻ bận rộn trước mắt anh. Anh đã quên cả việc tập trung bước đi cùng những người khác đang đi trên đường và có đích đến. Hơn nữa, anh nhận ra rằng mình là một con người chẳng bám rễ được vào đâu nên đang loạng choạng. Anh hoang mang suy nghĩ về tương lai vô định của mình nếu tình trạng này kéo dài. Cho đến lúc này, từ những gì trải qua trong quá khứ, câu châm ngôn “thời gian sẽ chữa lành mọi vết thương” được anh đúc rút ra từ những trải nghiệm đã khắc sâu trong tim anh. Tuy vậy, nó đã hoàn toàn sụp đổ vào tối hôm kia.

Vừa đi bộ trong màn đêm đen, anh vừa nghĩ xem làm thế nào để thoát khỏi cảm xúc hiện tại. Cảm xúc đó vô cùng yếu ớt, bất an, bất ổn, đờn hèn và thiếu ý chí. Dưới một sức ép đang đè lên ngực mình, tất cả những gì anh có thể nghĩ ra là cần phải có một phương pháp thực tế nào đó để có thể cứu được chính mình lúc này. Những tội lỗi và sai lầm của anh - nguyên nhân gây ra sức ép đó đã hoàn toàn tách rời khỏi kết quả mà chúng tạo ra. Hồi đó, anh đã đánh mất khả năng để nghĩ đến người khác mà chỉ chăm lo cho bản thân mình. Tới thời điểm này, anh đã đi theo con đường mình chọn với sự nhẫn nại. Giờ đã đến lúc anh phải tích cực tạo ra một nhân sinh quan mới. Và rồi nhân sinh quan đó không thể là thứ được nói ra bằng miệng hay nghe thấy trong đầu, nó phải là thứ làm cho bản chất thực sự trong tâm hồn anh lớn lên.

Vừa đi, anh vừa lẩm bẩm không biết bao nhiêu lần hai chữ “tôn giáo” trong miệng. Nhưng những tiếng vang đó đều lập tức biến mất sau khi được lặp lại. “Tôn giáo” là một từ phù du giống như một làn khói, dù nghĩ rằng mình đã tóm lấy được nhưng khi xòe tay ra thì nó đã biến mất tự lúc nào.

Liên quan đến tôn giáo, Sōsuke nhớ ra một ký ức về tọa thiền. Trước kia, khi còn ở Kyoto, có một người bạn cùng khóa với anh đã đến chùa Shōkokuji³ để tọa thiền. Khi ấy, anh đã cười nhạo sự phù phiếm đó. Anh đã nghĩ rằng “thời đại này mà còn làm việc như vậy sao...” Thấy hành vi của người bạn thực hiện việc tọa thiền này cũng chẳng có gì khác biệt với mình nên anh lại càng cho rằng việc đó thật ngớ ngẩn.

³ Một ngôi chùa nằm ở Kyoto, được xây dựng vào cuối thế kỷ XIV.

Dù bây giờ đã muộn, nhưng nghĩ đến việc người bạn cùng khóa đã không tiếc thời gian quý giá để đi đến chùa Shōkokuji với những động cơ không đáng để anh coi thường, anh lại thấy vô cùng hổ thẹn vì sự nông cạn của mình. Nếu có thể đạt tới cảnh giới bình yên từ trong tâm hồn hay thuận theo mệnh trời giống như ngày xưa người ta vẫn hay nói bằng sức mạnh của tọa thiền thì anh cũng muốn thử, dù có nghỉ làm mười hay hai mươi ngày cũng chẳng sao. Nhưng anh hoàn toàn là kẻ ngoại đạo trên con đường này. Vì thế, anh chẳng thể nghĩ ra được điều gì rõ ràng hơn nữa.

Cuối cùng, Sōsuke đã về đến nhà. Anh thấy Oyone, Koroku, vẫn như mọi khi; sau đó là phòng ăn, phòng khách, ngọn đèn, cái tủ ngăn kéo, mọi thứ vẫn thế. Anh đã nhận thức sâu sắc rằng chỉ có mình là vừa trải qua bốn, năm tiếng đồng hồ trong tình trạng không bình thường. Một cái nồi nhỏ được đặt trên lò than, hơi nước đang bốc lên từ khe hở trên vung. Ở chỗ anh vẫn hay ngồi cạnh lò than, cái nệm mọi khi anh dùng được trải ra, trước nó là mâm cơm được dọn ra ngay ngắn.

Nhìn vào cái bát của mình được úp xuống, tròn bát hướng lên trên và đôi đũa gỗ anh đã dùng nó trong bữa sáng, bữa tối hai, ba năm nay, Sōsuke nói:

“Anh không ăn cơm đâu.”

Oyone có vẻ hơi phật ý.

“Ồ thế à? Vì muộn quá rồi nên em cũng nghĩ là anh đã ăn ở đâu đó nhưng lại nghĩ biết đâu anh chưa ăn thì sao.”

Vừa nói, cô vừa dùng khăn cầm vào phần quai nồi rồi đặt nó lên tấm lót nồi. Sau đó, cô gọi Kiyō để dọn mâm cơm vào trong bếp.

Mỗi lần có chuyện gì đó xảy ra, Sōsuke sẽ lập tức đi loanh quanh bên ngoài sau khi rời khỏi cơ quan và chỉ trở về lúc đã khá muộn, sau đó anh đều kể qua loa đầu đuôi câu chuyện cho Oyone nghe ngay khi về đến nhà. Nếu chưa được nghe chuyện, Oyone sẽ không vừa lòng. Nhưng chỉ riêng tối nay, anh chẳng muốn kể lại việc mình đã xuống tàu ở Kanda, vào quán thịt bò, cố ép bản thân uống rượu. Oyone không biết gì nên muốn hỏi anh điều này điều nọ một cách vô tư như bình thường.

“Chẳng có lý do đặc biệt nào đâu. Tự nhiên anh muốn ăn thịt bò ở chỗ đó thôi.”

“Chà, vậy à.” Oyone cười với vẻ thích thú.

Còn Sōsuke lại khổ sở hơn. Một lát sau, anh hỏi:

“Trong lúc anh đi vắng, có ai từ nhà Sakai đến tìm anh không?”

“Không, có chuyện gì sao?”

“Tối hôm kia khi anh đến đó, Sakai nói là sẽ mời anh ăn cơm.”

“Lại thế nữa cơ à?” Oyone ngạc nhiên.

Sōsuke dừng câu chuyện ở đó rồi đi ngủ. Có cái gì đó cứ đi đi lại lại trong đầu anh. Thỉnh thoảng anh mở mắt ra, thì chỉ thấy ngọn đèn mờ như mọi khi được đặt ở tokonoma. Oyone đang ngủ khá ngon giấc. Trước đây, anh vốn là người có thể ngủ ngon, còn Oyone thì phiền muộn về việc mất ngủ nhiều đêm. Nhắm mắt lại, Sōsuke cảm thấy lúc này càng khổ sở hơn bởi phải nghe thấy âm thanh rõ mồn một của cái đồng hồ ở phòng bên cạnh. Lúc đầu, nó cứ đập liên tiếp nhiều lần rồi sau đó chỉ vang lên một tiếng. Âm thanh khàn đục đó dội vào dái tai của Sōsuke một lúc như đuôi của một ngôi sao chổi. Tiếp theo, nó vang lên hai tiếng. Đó là một âm thanh vô cùng cô tịch. Trong lúc ấy, Sōsuke đã quyết định rằng mình phải làm gì đó để có thể sống thanh thản hơn và nhìn nhận mọi chuyện rõ ràng hơn. Đồng hồ điểm 3 giờ, khi ấy anh chỉ lơ mờ nghe thấy âm thanh đó. Anh hoàn toàn không biết gì đến tiếng chuông lúc 4 giờ, 5 giờ, 6 giờ. Nhưng thế giới đang phồng lên. Bầu trời trải rộng ra rồi co lại theo những đợt sóng. Giống như quả cầu tròn đang được treo bằng một sợi chỉ, trái đất vẽ ra một đường vòng cung lớn và chuyển động trong không gian. Tất cả là một giấc mơ do ma quỷ đáng sợ chi phối. Hơn 7 giờ, anh choàng tỉnh giấc. Oyone vẫn như mọi ngày, khom người mỉm cười với anh. Ánh mặt trời rực rỡ đã nhanh chóng xua đuổi thế giới đen tối kia đến một nơi nào đó.

Với một lá thư giới thiệu trong túi áo, Sōsuke bước vào công chùa. Đó là thứ anh được một người quen của đồng nghiệp viết cho. Trên tàu điện đến cơ quan, người đồng nghiệp này đã lấy từ túi áo ra cuốn *Thái căn đàm*¹ rồi đọc nó. Một người không có hứng thú về lĩnh vực đó như Sōsuke đương nhiên chẳng hề biết *Thái căn đàm* là sách gì. Một ngày nọ, khi hai người ngồi cạnh nhau trong cùng một chuyến tàu, anh đã thử hỏi xem nó là cái gì. Đồng nghiệp giơ ra trước mặt Sōsuke một cuốn sách nhỏ với bìa màu vàng và trả lời rằng đó là một cuốn sách kỳ lạ. Sōsuke lại hỏi thêm về nội dung bên trong. Lúc đó, người kia dường như không biết giải thích thế nào nên chỉ nói một cách kỳ quặc rằng đó là một cuốn sách về Thiên học. Sōsuke nhớ rất rõ câu trả lời đó của người đồng nghiệp.

Khoảng bốn, năm hôm trước khi nhận được thư giới thiệu, Sōsuke đến cạnh người đồng nghiệp kia và đột nhiên hỏi xem anh ta có thực hành thiền không. Nhìn gương mặt khá căng thẳng của Sōsuke, người đồng nghiệp vô cùng ngạc nhiên và chỉ trả lời rằng anh ta không làm việc đó mà chỉ đọc sách để giải khuây thôi rồi lập tức tránh đi. Sōsuke chùng môi dưới xuống vì thất vọng rồi quay về chỗ của mình.

Ngày hôm đó, họ lại cùng lên một chuyến tàu để về nhà. Người đồng nghiệp đã quan sát bộ dạng ban nãy của Sōsuke với vẻ tội nghiệp và nhận ra rằng có ý đồ gì đó xa hơn nằm sâu trong câu hỏi của Sōsuke chứ không phải chỉ là một câu chuyện phiếm. Vì vậy, anh ta đã nói về vấn đề đó ân cần hơn hẳn lúc trước. Nhưng anh ta cũng bộc bạch rằng từ trước đến giờ bản thân anh không hề có kinh nghiệm gì trong việc tọa thiền. Nhưng thật may mắn là anh ta có một người quen rất hay đến chùa ở Kamakura, nên nếu Sōsuke muốn hỏi cụ thể thì anh ta sẽ giới thiệu cho. Trên tàu điện, Sōsuke đã ghi lại tên và địa chỉ của người đó vào sổ tay. Rồi ngày hôm sau, anh cầm bức thư của người đồng nghiệp, cất công đi một đoạn đường khá vòng vèo để đến chỗ người quen kia. Bức thư đang nằm trong túi của Sōsuke là thứ mà anh đã nhận được từ cuộc trò chuyện này.

¹ Sách được viết bởi Hồng Ứng Minh, người thời nhà Minh, Trung Quốc, đề cập vấn đề gốc rễ đạo đức làm người. Sách tập hợp các nguyên tắc từ cả ba loại tôn giáo phương Đông gồm Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo.

Anh quyết định nghỉ làm khoảng mười ngày với lý do là bị ốm. Trước mặt Oyone, anh cũng viện cớ là bị ốm.

“Anh cảm thấy hơi căng thẳng nên anh sẽ nghỉ làm khoảng một tuần để đi chơi.” Sōsuke nói.

Oyone thấy dạo gần đây chồng mình có gì đó không ổn và việc này xảy ra vào đúng lúc trong lòng cô không ngừng lo lắng nên cô lại thấy vui mừng với quyết định dứt khoát của Sōsuke, một người bình thường vẫn thiếu quyết đoán. Nhưng cô hoàn toàn ngạc nhiên trước sự đường đột này.

“Anh nói là đi chơi ở đâu?” Cô hỏi, mắt mở to ngạc nhiên.

“Thực ra anh đang nghĩ là đến khu Kamakura.”

Sōsuke bình tĩnh trả lời.

Một Sōsuke giản dị và một Kamakura thời thượng hoàn toàn chẳng có liên quan gì với nhau.

Đột nhiên hai thứ này lại gắn với nhau thì thật là khôi hài. Oyone không thể nhin cười được.

“Chà, một người giàu có. Anh dẫn em đi cùng nhé?”

Sōsuke chẳng còn đầu óc nào để hưởng ứng câu đùa từ người vợ đáng yêu của mình. Tổ vể mặt nghiêm túc, anh biện bạch:

“Anh không đi đến những chỗ xa hoa đến thế đâu. Anh sẽ nghỉ lại ở một ngôi chùa thiền chỉ để cho đầu óc được yên tĩnh nghỉ ngơi khoảng một tuần hay mười ngày thôi. Chẳng biết là nó có ổn hơn hay không nhưng mọi người vẫn nói là những nơi không khí trong lành sẽ đem lại hiệu quả rất lớn cho tinh thần.”

“Đúng vậy. Thế nên anh cứ đi đi. Lúc này em nói đùa thôi.” Oyone hơi cảm thấy có lỗi vì đã trêu chọc người chồng chất phác của mình.

Ngày hôm sau, Sōsuke lập tức cất thư giới thiệu vào túi rồi lên tàu ở ga Shinbashi.

Mặt trước của bức thư giới thiệu có viết tên người nhận là “ngài Shaku Gidō”. Khi viết bức thư này, người giới thiệu đã lưu ý thêm:

“Ông ấy đã làm việc như một thị giả² nhưng tôi nghe nói là dạo này ông ấy lại hoạt động tại một cái am cũ ở một ngôi chùa phụ. Chà, tôi cũng không rõ lắm, anh cứ đến đó rồi hỏi xem sao. Tên của cái am đó là Nhất Song Am.”

Vừa nói lời cảm ơn và nhận lấy lá thư, Sōsuke vừa lắng nghe giải thích về những thứ hoàn toàn mới mẻ với anh như thị giả hay ngôi chùa phụ rồi ra về.

Bước vào cổng, anh thấy hai bên là những cây liễu to, chúng chắn ngang bầu trời cao nên lối đi đột nhiên tối lại. Khi chạm vào bầu không khí âm u ở đây, Sōsuke bỗng nhận ra sự khác biệt giữa thế giới ngoài kia và bên trong ngôi chùa này. Đứng ở phía trong lối vào của ngôi chùa yên tĩnh, anh cảm thấy ớn lạnh giống như lúc bắt đầu nhận ra mình bị cảm.

Đầu tiên, anh đi thẳng vào bên trong. Anh nhìn thấy những thứ giống như đền và chùa nằm rải rác cả hai bên lẫn trước mặt. Nhưng chẳng hề có người ra vào. Tất cả đều cũ kỹ với một vẻ tịch mịch. Sōsuke đứng ở giữa con đường không có người qua lại, nhìn xung quanh bốn bề và suy nghĩ xem mình sẽ đi đâu để có người chỉ cho chỗ của Shaku Gidō.

Ngôi chùa này trông như thể tách phần chân núi ra và được xây dựng cao hơn mặt đất khoảng một, hai trăm thước. Phía sau được bao bọc bởi màu sắc của những rừng cây cao. Hai bên lối đi bị tác động bởi địa hình của những dãy núi hay dãy đồi nên hoàn toàn không bằng phẳng. Ở những phần địa hình nhỏ và nhô cao lên đó, có hai, ba ngôi nhà mà người ta xếp các bậc đá ở bên dưới rồi xây những cái cổng kiểu như cổng chùa cao lên. Cũng có khá nhiều ngôi nhà được bao quanh bởi hàng rào nằm rải rác trên nền đất phẳng. Khi anh thử lại gần thì dưới mái ngói của mỗi cổng vào đều treo một tấm biển có ghi số của chùa hoặc am.

Vừa bước đi, Sōsuke vừa đọc một, hai tấm biển cũ đã bong lớp mạ ngoài. Anh định tìm Nhất Song Am trước tiên, nếu ở đó không có vị sư được nhắc tên trong bức thư thì sẽ đi vào sâu bên trong rồi hỏi thăm, anh nghĩ như vậy sẽ khả thi hơn. Sau đó, anh quay ngược trở lại và bắt đầu xem xét từng ngôi chùa phụ một thì đã thấy Nhất Song Am nằm trên những bậc đá cao phía bên tay phải ngay khi vừa mới bước vào cổng chính. Cái am nằm ở rìa đồi, với lối vào sáng sủa, nhiều ánh sáng mặt trời. Nó nằm ở một nơi ấm áp và được bao bọc bởi dãy núi ở phía sau nên phong cảnh nơi này trông như thể lẩn át được cả mùa đông. Sōsuke đi qua lối vào, từ phía

² Thị giả: trợ lý của sư trụ trì.

nhà bếp anh bước vào phần sàn đất bên trong. Anh đi đến tận chỗ cửa trượt, nơi dẫn vào nhà rồi gọi hai, ba lần: “Tôi có việc cần nhờ ạ.” Nhưng chẳng có ai xuất hiện. Sōsuke vẫn đứng đó một lúc để nghe ngóng tình hình bên trong. Đứng mãi vẫn không có động tĩnh gì nên Sōsuke thấy thật kỳ lạ. Anh rời khỏi bếp và quay ra phía cổng. Bỗng anh thấy một nhà sư với cái đầu mới cạo bóng loáng dường như có thể phản chiếu cả màu xanh của bầu trời trên đó đang bước lên từ những bậc đá. Đó là một gương mặt trắng trẻo, trẻ trung, trông như mới chỉ hai mươi tư, hai mươi lăm tuổi. Sōsuke đợi anh ta ở cánh cổng rồi hỏi:

“Sư thầy Gidō có ở đây không ạ?”

“Tôi là Gidō.” Nhà sư trẻ trả lời.

Sōsuke hơi ngạc nhiên nhưng cũng vui mừng. Anh lập tức lấy lá thư giới thiệu trong túi và đưa cho nhà sư. Vừa đứng, Gidō vừa xé phong bì ra rồi đọc nó ngay tại đó. Sau đó, anh ta gấp lá thư lại, nhét vào phong bì rồi nói:

“Chào mừng anh đã đến đây.”

Anh ta nói, cúi đầu lịch sự bước đi trước để dẫn đường cho Sōsuke. Hai người bỏ geta ra ở bếp, mở cửa trượt rồi bước vào bên trong. Ở đó có một cái irori³. Gidō cởi áo khoác mỏng, giã dụi mặt ngoài cái áo bông màu lông chuột rồi treo vào móc.

“Hắn là anh lạnh lắm nhỉ?” Anh ta nói rồi bắt đầu cời than đang được chôn sâu dưới lớp tro trong irori lên.

Nhà sư này có cách nói chuyện vô cùng điềm đạm, không giống với tuổi tác còn non trẻ của mình. Anh ta lắng nghe Sōsuke nói rồi sau đó hỏi lại vài thứ bằng một giọng trầm và tửm tửm cười, dáng vẻ đó làm Sōsuke cảm thấy anh ta giống hết một cô gái. Sōsuke tự hỏi không biết bởi cơ duyên nào mà chàng thanh niên này lại quyết định cạo đầu đi tu, anh thấy xót xa với nét điềm đạm trong dáng vẻ đó.

“Hôm nay có vẻ khá yên tĩnh. Mọi người đi vắng hết ạ?”

“Không, không phải riêng hôm nay đâu, mọi ngày cũng chỉ có một mình tôi thôi. Vì thế khi có việc, tôi cứ để cửa mở vậy rồi ra ngoài. Lúc này tôi đã đi xuống phía dưới một chút để làm vài việc. Thật thất lễ khi anh đến mà tôi lại không có ở đây.”

³ Một lò sưởi truyền thống của Nhật, được đặt giữa nhà, còn gọi là lò sưởi chìm vì nó giống một cái hồ hình vuông, người ta đặt củi vào đó để sưởi ấm hoặc đun nấu.

Gidō lại một lần nữa xin lỗi vị khách phương xa vì sự vắng mặt của mình. Nghĩ đến việc chỉ một mình cậu ta trông coi cái am lớn này đã cần phải bỏ ra một công sức tương đối rồi, vậy mà mình lại còn đến đây để tăng thêm gánh nặng thì thật phiền hà, Sōsuke tỏ vẻ hơi ngại ngùng. Bỗng Gidō nói một cách chân thành:

“Không, anh đừng ngại gì cả. Tôi ở đây là vì đạo mà thôi.”

Nhà sư còn cho Sōsuke biết rằng hiện tại, ngoài Sōsuke ra, ở nơi này còn có một vị cư sĩ nữa mà anh ta đang hỗ trợ. Vị cư sĩ này đã lên núi được hai năm rồi. Sau đó khoảng hai, ba ngày, Sōsuke gặp vị cư sĩ này. Ông ta có vẻ là người dễ tính với gương mặt như một vị La Hán tươi vui. Ông cầm lủng lẳng một bó gồm ba, bốn củ cải đến và nói rằng hôm nay mình mua được một thứ hảo hạng. Sau đó, Gidō đã giúp ông ta luộc lên để ăn. Gidō và Sōsuke cũng ăn cùng. Vì có khuôn mặt giống như các nhà sư nên thỉnh thoảng vị cư sĩ này cũng len vào giữa đám đông những nhà sư trong thiền đường, rồi tham gia cả các bữa cơm của người trong làng mời các nhà sư nữa. Gidō kể như vậy rồi cười.

Ngoài ra, Sōsuke cũng nghe được rất nhiều chuyện về những người bình thường ở bên ngoài đã lên núi để tu hành. Trong đó có một người đàn ông kinh doanh bút lông và mực. Ông ta chất đầy hàng hóa lên lưng rồi đi loanh quanh đây đó trong vòng hai mươi, ba mươi ngày. Khi nào bán gần hết đồ thì ông mới quay về núi và tọa thiền. Không lâu sau, khi đồ ăn hết, ông ta lại chất bút và mực lên lưng rồi đi bán. Ông ta lặp đi lặp lại cuộc sống hai mặt thể này tựa như là số thập phân vô hạn tuần hoàn mà chẳng biết chán.

Khi so sánh cuộc sống hàng ngày của những người dường như chẳng hề có chút bận lòng và đời sống nội tâm của mình lúc này, Sōsuke thấy ngạc nhiên bởi sự khác biệt rõ rệt giữa chúng. Anh phân vân không biết liệu rằng họ vốn là những người thư thái nên mới có thể tọa thiền hay nhờ kết quả của tọa thiền mà họ mới có được một tâm hồn thư thái đến vậy.

“Đó không phải là thư thái đâu. Nếu là một người thích các trò tiêu khiển thì họ sẽ chẳng cần phải chịu cực khổ để mà di chuyển từ chùa này sang chùa khác trong hai mươi, ba mươi năm đâu.”

Anh ta đưa ra cho Sōsuke những lưu ý nói chung khi tọa thiền, về việc công án thiền sẽ được lão sư đưa ra. Anh ta khuyên Sōsuke phải cố gắng hết mình để nghiền ngẫm công án đó và phải nghiền ngẫm liên tục cả sáng, trưa, tối. Lúc này, tất cả đều làm cho Sōsuke lo lắng. Nói xong, anh ta đứng dậy:

“Để tôi dẫn anh về phòng.”

Họ rời khỏi phòng có irori, đi ngang qua chính điện, rồi từ hiên của một căn phòng rộng sáu chiếu, họ mở cửa trượt ra. Sau khi được dẫn vào trong phòng, Sōsuke mới bắt đầu thấy rằng mình đã thực sự đến một nơi thật xa xôi. Nhưng có lẽ là bởi cảm giác tĩnh mịch và ánh chiều tà nên ngược lại, tâm trí của anh còn bị kích động nhiều hơn cả lúc ở trong thành phố.

Khoảng một tiếng sau, tiếng chân của Gidō từ phía chính điện vọng lên. Anh ta lịch sự quỳ gối trước ngưỡng cửa rồi nói:

“Lão sư muốn gặp anh nên nếu tiện thì chúng ta đi nhé.”

Hai người họ lại bỏ không ngôi chùa đó rồi cùng nhau đi ra ngoài. Đi qua cổng chùa khoảng một trăm mét sẽ có một ao sen bên tay trái. Vì đang mùa lạnh nên nước ao tù đọng và hơi đục nên nó chẳng đem lại cảm giác thanh tịnh chút nào. Nhưng ở phía bên kia cái ao, có một căn phòng với lan can nhô ra đến tận rìa vách đá cao để điểm thêm phong vị như trong một bức tranh.

“Đó là nơi mà lão sư sống.” Gidō chỉ vào một tòa nhà khá mới.

Hai người đi qua trước ao sen rồi leo lên năm, sáu bậc đá. Họ ngược nhìn mái của một tu viện lớn rồi lập tức rẽ sang trái. Bước đến lối vào, Gidō nói:

“Tôi xin phép một chút.”

Rồi anh ta một mình đi ra phía cửa sau, sau đó xuất hiện từ bên trong nhà và nói:

“Nào, xin mời.” Anh ta dẫn Sōsuke đến chỗ lão sư.

Lão sư là một người khoảng năm mươi tuổi. Khuôn mặt ông sáng mịn và hồng hào. Cả da dẻ và cơ bắp đều săn chắc, chẳng có chỗ nào chảy xệ nên chúng tạo cho Sōsuke ấn tượng về một bức tượng đồng. Chỉ có môi của ông ta là quá dày nên nó hơi trề xuống. Nhưng bù lại, mắt ông lóe lên một sức sống mà hoàn toàn không thể nhìn thấy được ở một người bình thường. Lần đầu tiên chạm vào ánh mắt này, Sōsuke thấy như mình đã đột nhiên nhìn vào một thanh gươm trần trong bóng tối.

“Chà, tất cả đều như nhau dù anh đến từ đâu đi nữa.” Lão sư hướng về phía Sōsuke nói.

“Hãy suy nghĩ một chút về ‘bản lai diện mục’.”

Sōsuke không hiểu gì về nghĩa của “bản lai diện mục” nhưng anh đoán ý của nó là hãy thử nắm bắt bản chất của việc rút cuộc mình là gì. Kiến thức về thiên của anh lại quá nghèo nàn để có thể nói xa hơn những điều đó nên anh chỉ im lặng rồi theo Gidō trở về Nhất Song Am.

Trong bữa tối, Gidō nói với Sōsuke rằng một ngày anh sẽ có hai lần đến tham vấn lão sư vào sáng sớm và chiều tối, còn thuyết pháp sẽ diễn ra vào buổi sáng.

“Có lẽ tối nay thì anh vẫn chưa thể ngộ ra được nên tôi sẽ đưa anh đến chỗ lão sư vào sáng mai hoặc tối mai.” Gidō ân cần nói.

Sau đó, anh ta còn nhắc Sōsuke là ban đầu sẽ rất khó khăn nếu cứ ngồi im một chỗ nên sẽ tốt hơn nếu thắp một que hương rồi dùng nó đo thời gian và nghỉ ngơi đôi chút.

Sōsuke cầm que hương, đi qua chính điện rồi bước vào căn phòng sáu chiều giờ đã là của anh, uể oải ngồi xuống. Anh cảm thấy bản chất của cái thứ gọi là công án vô cùng xa vời với hiện tại của bản thân mình. Giả sử lúc này anh đang khổ sở vì bị đau bụng. Khi anh đến để kêu ca về sự đau đớn này thì khác với mong đợi, anh lại được chỉ cho một phương pháp điều trị là hãy đưa ra một câu hỏi toán học hóc búa rồi suy nghĩ về nó. Nếu bắt buộc phải suy nghĩ thì cũng không hẳn là anh không làm được, nhưng nếu không phải là sau khi cơn đau đã tạm thời dịu đi thì đó sẽ là một việc quá sức.

Dù gì anh cũng đã xin nghỉ làm và chủ động đến đây. Anh không thể hành xử thất lễ với người đã viết thư giới thiệu cho anh và cả với Gidō, người đã ân cần chỉ bảo mọi việc. Trước hết, anh đã lấy hết can đảm trong phạm vi mà bản thân anh ở hiện tại cho phép và quyết tâm đối mặt với công án. Chính anh cũng hoàn toàn chẳng biết được nó sẽ đưa anh đến nơi đâu và đem lại kết quả như thế nào cho tâm hồn anh. Bị đánh lừa bởi một mỹ từ là “giác ngộ”, anh đã lên kế hoạch mạo hiểm với một việc vốn chẳng phù hợp với chính mình khi bình thường. Anh còn ôm ấp một hy vọng mong manh là nếu sự mạo hiểm đó thành công thì sẽ có thể cứu vãn được bản thân anh, một người đang lo lắng, bất ổn, yếu đuối ở hiện tại.

Anh cầm một que hương nhỏ vào đồng tro trong lò than lạnh lẽo rồi ngồi trên nệm với tư thế bán già như đã được chỉ cho. Ban ngày, anh thấy căn phòng này cũng không đến nỗi lạnh lắm, vậy mà nó lại chuyển lạnh đột ngột sau khi mặt trời lặn. Vừa ngồi, anh vừa thấy không thể chịu nổi bầu không khí với nhiệt độ đã xuống thấp khiến lưng anh run lên.

Anh suy nghĩ. Nhưng cả hướng suy nghĩ và bản chất của vấn đề anh suy nghĩ đều là những thứ mờ lung và gần như không thể nắm bắt được. Vừa suy nghĩ, anh vừa tự hỏi rằng chẳng phải là mình đang hành động vô cùng mơ hồ hay sao. Anh cảm thấy việc đó giống như trong lúc đi thăm hỏi ai đó vừa gặp hỏa hoạn, thay vì lấy bản đồ chi tiết ra để tìm hiểu cẩn thận tên phố, số nhà của người đó thì lại đi chệch hướng và đến một nơi rất xa.

Có rất nhiều thứ trôi qua trong đầu anh. Trong đó, có những thứ hiện lên rõ rệt trong mắt, lại có những thứ chuyển động hỗn độn giống như mây vậy. Anh không hiểu chúng từ đâu đến và sẽ đi tới đâu. Nhưng những thứ xuất hiện trước sẽ biến mất rồi lập tức những thứ sau đó sẽ hiện ra. Chúng cứ nối tiếp nhau không ngừng. Những thứ đi lại trong đầu anh là vô hạn, vô số, vô tận và chắc chắn chúng không tạm dừng hay ngừng lại theo mệnh lệnh của Sōsuke. Anh càng định chặn đứng chúng, chúng lại càng tuôn ra ào ạt.

Sōsuke sợ hãi, đột nhiên, anh nhớ về mình của cuộc sống thường ngày rồi quan sát căn phòng. Căn phòng được chiếu sáng lờ mờ bởi ánh đèn le lói. Que hương cắm trong đồng hồ mới chỉ cháy được một nửa. Sōsuke bắt đầu nhận ra rằng thời gian dài đến đáng sợ.

Anh lại bắt đầu suy nghĩ. Bỗng những thứ có màu sắc và những thứ có hình dạng băng qua đầu anh. Chúng ùn ùn kéo đến thành đàn giống như một lũ kiến, rồi từ phía sau lại một đàn nữa ùn ùn xuất hiện. Chỉ có cơ thể của Sōsuke là vẫn ở im đó. Cảm xúc của anh chuyển động như thể là đang đau khổ, buồn bã, không thể chịu đựng được nữa.

Trong lúc đó, cơ thể đang bất động của anh bắt đầu đau nhức từ phần xương bánh chè. Phần cột sống mà anh đã vươn thẳng lên đang dần khom về phía trước. Sōsuke cố gắng nắm lấy mu bàn chân trái bằng hai tay rồi hạ xuống. Anh đứng dậy mà chẳng có mục đích gì. Anh muốn mở cửa trượt rồi ra ngoài đi dạo loanh quanh trước cổng. Đêm thật tĩnh lặng và tựa như chẳng chỗ nào có người, kể cả người đang ngủ hay đang thức. Sōsuke mất hết dũng khí để đi ra ngoài. Anh sợ hãi với việc vừa lặng lẽ tồn tại vừa bị những ảo tưởng giày vò.

Anh quyết tâm thấp một que hương mới lên rồi lặp lại quá trình gần giống với lúc trước. Cuối cùng, anh ngộ ra rằng nếu mục đích của mình là suy nghĩ thì ngồi suy nghĩ hay nằm suy nghĩ cũng giống nhau. Anh trải đồng chăn đệm bụi bặm được

gấp và đặt ở góc phòng rồi chui vào. Và trong lúc còn chưa kịp suy nghĩ gì, anh đã lập tức chìm vào giấc ngủ sâu bởi sự mệt mỏi ban này.

Khi tỉnh giấc, anh thấy cửa trượt gần chỗ nằm đã sáng lên từ lúc nào, màu sắc do ánh mặt trời chiếu vào mảnh giấy trắng trên cửa đang chuyển động. Ngôi chùa trên núi này, nơi ban ngày có đi vắng cũng chẳng cần ai trông nom, đến tối sẽ chẳng hề nghe thấy tiếng đóng cửa nào. Ngay khi nhận ra rằng không phải mình đang nằm trong căn phòng tối tăm, dưới bờ kè đá nhà Sakai, Sōsuke lập tức ngồi dậy. Bước ra ngoài hiên, bóng dáng một cây xương rồng cao lớn đến tận mái hiên hiện lên trong mắt anh. Sōsuke đi qua trước bàn thờ trong chính điện rồi đến phòng ăn, nơi có bếp sưởi irori mà hôm qua anh đã ở đó. Áo cà sa của Gidō vẫn treo trên móc như hôm qua. Gidō đang khom người trước bếp củi để nhóm lửa.

“Chào buổi sáng.” Anh ta nhìn Sōsuke rồi chào thân mật. “Lúc này tôi định rủ anh đi nhưng thấy anh đang ngủ rất ngon nên đã đi một mình.”

Sōsuke hiểu rằng nhà sư trẻ này đã kết thúc buổi tham thiền sáng nay vào lúc trời vừa sáng, sau đó quay về và đang nấu cơm. Tay trái của anh liên tục cho củi vào bếp còn tay phải cầm một cuốn sách bìa màu đen và tranh thủ đọc nó trong lúc làm việc. Sōsuke hỏi Gidō tên của cuốn sách. Nó có một cái tên khá khó là *Bích nham tập*⁴. Trong lòng Sōsuke nảy ra một ý: thay vì đắm chìm vào những suy nghĩ vẩn vơ như tối qua rồi làm cho đầu óc mệt mỏi thì thà mượn cuốn sách về đạo lý đó về đọc có lẽ sẽ là lối tắt để nắm bắt được mọi chuyện. Khi Sōsuke nói với Gidō điều này, Gidō đã lập tức phản bác lại suy nghĩ của Sōsuke.

“Đọc sách là việc rất tệ. Thực lòng mà nói, dường như không có thứ gì cản trở việc tu hành như đọc sách. Cho dù là những người đang đọc *Bích nham tập* như chúng tôi đi nữa, nhưng khi có điều gì đó vượt quá mức độ của mình, chúng tôi cũng hoàn toàn không biết phải làm gì cả. Rồi nếu hình thành nên thói quen là suy đoán đại khái về những điều đó, nó sẽ trở thành một trở ngại cho việc ngồi thiền. Chúng ta sẽ kỳ vọng vào một cảnh giới nằm ngoài chính bản thân mình, trông chờ sự giác ngộ và có thể sẽ lâm vào bế tắc ở nơi chúng ta lao đến không chút băn khoăn. Vì việc này vô cùng độc hại nên anh hãy tránh làm nó. Nếu như cứ cố ép mình phải đọc gì đó, thì những thứ khích lệ và động viên lòng dũng cảm của con người như

⁴ Còn có tên gọi là khác là *Bích nham lục*, là một cuốn sách về các tri thức, tư tưởng của Phật giáo được coi trọng trong một tông phái Thiền ở Nhật Bản.

Thiền *quan sách tiến*⁵ sẽ tốt hơn. Dù vậy, thì chỉ nên coi nó như là một phương tiện để kích thích chúng ta chứ nó không có liên quan gì đến đạo cả.”

Sōsuke chẳng hiểu những lời của Gidō mang ý nghĩa gì. Anh có cảm giác khi đứng trước nhà sư trẻ tuổi, đầu bóng loáng này mình cứ như là một đứa trẻ thiếu năng vậy. Sự kiêu ngạo của anh đã hoàn toàn biến mất từ sau chuyện xảy ra ở Kyoto. Từ hồi đó đến giờ, anh đã chấp nhận sống một cách tầm thường. Không có thứ gì xa vời với anh như sự thành danh. Anh đứng trước Gidō với tư cách vẫn là chính mình. Hơn nữa, anh phải thừa nhận rằng ở nơi này, anh là một đứa trẻ sơ sinh bất lực và kém cỏi hơn con người bình thường của mình. Với anh, đó là một phát hiện mới, một phát hiện diệt tận gốc lòng tự tôn của anh.

Trong lúc Gidō dập lửa trên bếp và ủ cho cơm chín, Sōsuke bước ra bên ngoài, đến cái giếng ở cuối vườn để rửa mặt. Trước mắt anh là một ngọn núi mọc đầy các loại cây. Người ta đã vỡ đất ở chỗ hơi bằng phẳng dưới chân núi và làm thành các vườn rau. Sōsuke phờ khuôn mặt còn đang ướt của mình trong không khí lạnh lẽo và đi ra tận vườn rau. Sau đó, anh phát hiện ra một cái hang lớn đã được đào bên cạnh vách đá. Sōsuke đứng trước nó một lúc và quan sát bên trong tối tăm. Khi anh trở lại phòng khách thì thấy một ngọn lửa ấm bập bùng trong irori và có tiếng nước đang sôi trong ấm gang.

“Vì thiếu người làm nên bị muộn mất rồi, tôi xin lỗi. Tôi dọn mâm ra ngay đây. Nhưng thật là ngại vì ở một nơi như thế này nên chẳng có gì để thết đãi anh cả. Bù lại, ngày mai tôi sẽ đun nước tắm cho anh nhé.” Gidō nói.

Sōsuke cảm kích ngồi xuống phía bên kia irori.

Sau khi dùng xong bữa sáng và trở về phòng mình, Sōsuke lại đặt ra trước mắt một vấn đề kỳ quặc là “trước khi cha mẹ mình được sinh ra” rồi chăm chú xem xét. Nhưng đó vốn dĩ là một vấn đề không thông suốt và anh không có ý định phát triển nó nên dù có suy nghĩ bao nhiêu đi nữa, anh cũng không thể chạm tay vào. Rồi anh lập tức khó chịu với việc phải suy nghĩ. Bỗng nhiên, anh nhớ ra mình phải viết thư cho Oyone để kể về tình hình sau khi đến đây. Anh lập tức lấy ra một cuộn giấy và phong bì từ trong cặp với niềm vui vì có một việc bình thường cần hoàn thành, anh bắt đầu viết thư cho Oyone. Đầu tiên là sự tĩnh lặng của nơi này, chắc là do gần biển nên ấm áp hơn Tokyo, rồi đến không khí trong lành, sự tốt bụng của nhà sư mà anh

⁵ Một cuốn sách của Trung Quốc ra đời vào khoảng năm 1600, nói về thiền, có ảnh hưởng mạnh mẽ đến Phật giáo Nhật Bản, thường dành cho người mới bắt đầu tọa thiền.

được giới thiệu, bữa ăn dỡ tẻ, chăn đệm ngủ chẳng sạch sẽ cho lắm. Trong khi anh cứ liên tục viết ra những chuyện đó thì bức thư đã dài quá ba thước. Đến đây, anh dừng bút mà giấu nhem đi những chuyện như anh đã bị công án làm cho khổ sở, chuyện anh ngồi thiền nên các khớp gối bị đau nhức hay vì suy nghĩ nhiều nên có vẻ chứng suy nhược thần kinh của anh càng trở nên nghiêm trọng. Anh dán tem cho bức thư rồi viện lý do là phải bỏ thư vào hòm thư, anh nhanh chóng xuống núi. Vừa đi lang thang trong làng, anh vừa bị ám ảnh bởi cụm từ “bản lai diện mục”, bởi Oyone và Yasui. Sau khi xong việc, anh quay trở lại chùa.

Vào bữa trưa, Sōsuke đã gặp vị cư sĩ mà Gidō từng kể chuyện. Khi vị cư sĩ này đưa bát cơm ra để Gidō xới thêm cho mình, với vẻ e dè, ông ta không nói gì cả mà chỉ chấp tay để thể hiện ý cảm ơn và có một số cử chỉ khác. Hành động lặng lẽ như thế này được gọi là Phật pháp gì đó. Có vẻ như việc không nói gì, không phát ra tiếng động là bởi nó sẽ ngăn chặn được các ý nghĩ. Chứng kiến mọi người hành động nghiêm túc như vậy, Sōsuke lại thấy có gì đó xấu hổ vì những gì mình đã làm vào tối hôm qua.

Sau bữa ăn, ba người ngồi cạnh irori và nói chuyện một lúc. Vị cư sĩ nói rằng thỉnh thoảng đang ngồi thiền thì ông ta lại ngủ gà ngủ gật lúc nào không hay và ngay trước khi bừng tỉnh, ông ta vui mừng vì cho rằng mình đã giác ngộ nhưng khi mở mắt ra lại thấy mình vẫn là mình như cũ nên cuối cùng chỉ toàn thất vọng. Sōsuke bật cười. Anh thấy có chút nhẹ nhõm khi nghĩ đến việc có cả những người đang tham thiền với kiểu suy nghĩ thoải mái thế này. Khi ba người tạm biệt để ai về phòng nấy thì Gidō lại nghiêm túc nhắc nhở anh:

“Tối nay tôi sẽ rủ anh đi cùng nên từ giờ cho đến chiều tối, anh hãy cố gắng ngồi thiền nhé.”

Nghe vậy, Sōsuke cảm thấy mình lại có một trách nhiệm mới. Mang trong mình cảm giác bất an giống như thể có một cái bánh dango cứng chưa tiêu hóa được ứ lại trong dạ dày, anh quay về phòng. Rồi anh châm một que hương lên và bắt đầu ngồi xuống. Tuy nhiên, anh đã không thể ngồi liên tục cho đến chiều tối. Nghĩ rằng kiểu gì mình cũng phải nghĩ ra một câu trả lời nào đó, nhưng cuối cùng anh mất hết kiên nhẫn và chỉ mong Gidō đi qua chính điện rồi đến thông báo về bữa tối càng sớm càng tốt.

Trong lúc anh đang bồn chồn và mệt mỏi, mặt trời đã lặn. Khi ánh sáng phản chiếu trên cửa trượt dần biến mất, từ dưới sàn nhà, không khí trong chùa bắt đầu

chuyển lạnh. Từ sáng sớm đã không có cơn gió nào thổi qua những cành cây. Sōsuke đi ra hiên, ngược nhìn lên mái hắt trên cao. Anh không chỉ thấy phần mép của những viên ngói đen được xếp ngay ngắn chạy thành một hàng dài mà còn thấy bầu trời yên ả đang dần nhấn chìm những ánh sáng xanh xuống đáy của nó cho đến khi cả bầu trời và ánh sáng đều dần tan biến.

“Cỗ này nguy hiểm đây.”

Gidō nói rồi bước trước một bước xuống những bậc đá. Sōsuke theo sau. Khác với trong phố, khi đêm đến, nơi này đi lại sẽ khó khăn nên Gidō đã thắp đèn lồng để rọi sáng đoạn đường dài khoảng một trăm mét. Đi hết những bậc đá, sẽ thấy những cành lá của đám cây lớn từ hai bên che ngang bầu trời như thể trùm lên đầu hai người. Dù trời đã tối nhưng màu xanh của lá cây như vẫn ngấm vào giữa những thớ vải trên quần áo của họ và làm Sōsuke thấy ớn lạnh. Dường như ánh sáng của chiếc đèn lồng cũng phản chiếu thứ màu sắc đó và trông nó trở nên vô cùng nhỏ bé trước sự tương phản với những thân cây to lớn. Ngọn đèn chỉ chiếu sáng xuống mặt đất một vùng rộng chừng vài thước. Khoảng được chiếu sáng trở thành một mảng màu xám sáng sủa, lảng xuống để chịu trong bóng tối. Hai người di chuyển theo cái bóng của chính mình.

Đi qua ao sen, họ tiến lên về phía tay trái. Đây là lần đầu tiên Sōsuke đi vào ban đêm nên việc này có vẻ không dễ dàng với anh. Phần đế của đôi geta anh mang đã vài lần mắc vào tảng đá đang cắm sâu trong lòng đất. Có một con đường tắt cắt ngang trước ao sen nhưng lối đó gồ ghề hơn, Sōsuke lại không quen đi những chỗ như vậy nên Gidō dẫn anh đi bằng một lối đi rộng hơn.

Bước đến cửa trước, Sōsuke thấy có khá nhiều geta đang xếp ở phần nền đất tối tăm. Sōsuke cúi người, rón rén bước lên để không giẫm vào dép của mọi người. Đó là một căn phòng rộng khoảng sáu chiều. Dọc theo bức tường có sáu, bảy người đàn ông xếp thành một hàng. Trong đó có một vài nhà sư đầu bóng loáng, mặc áo cà sa. Những người còn lại mặc hakama. Sáu, bảy người này ngồi nghiêm trang thành hình móc câu, chừa ra cánh cửa đi ra hành lang, rộng khoảng ba thước, nổi bậc bước lên phòng với căn phòng. Họ không nói một lời nào. Sōsuke nhìn lướt qua những khuôn mặt ấy, trước hết anh đã bị vẻ nghiêm nghị của họ thu hút. Họ mím chặt miệng, mày cũng nhíu lại như đang có chuyện gì đó xảy ra. Họ chẳng bận tâm đến việc bên cạnh mình là người như thế nào. Dù có ai từ ngoài bước vào, họ cũng hoàn toàn không để ý đến. Họ như những bức tượng sống đang tập trung và ngồi nghiêm trang trong một căn phòng không có hơi ấm. Sōsuke cảm nhận được cả một sự uy nghiêm thêm vào vẻ lạnh lẽo của ngôi chùa trên núi này.

Sau đó, anh nghe thấy tiếng bước chân vang lên trong không gian tĩnh mịch. Đầu tiên nó vang lên yếu ớt, rồi dần dần giảm mạnh lên sàn nhà và rồi tiến lại gần chỗ Sōsuke ngồi. Cuối cùng, từ phía cửa dẫn ra hành lang, một nhà sư bất ngờ xuất hiện. Rồi ông ta đi ngang qua Sōsuke, lặng lẽ và mất hút vào bóng tối bên ngoài. Bỗng có tiếng chuông vang lên ở một góc phía xa.

Lúc đó, trong số những người đàn ông đang ngồi nghiêm trang cùng Sōsuke, có một người mặc hakama bằng vải Kogura¹ đứng dậy. Vẫn không nói gì, ông ta đi đến ngay trước cửa dẫn ra hành lang rồi ngồi xuống. Ở đó, trong một cái khung bằng gỗ cao khoảng hai thước, rộng chừng một thước, có treo một vật với hình dạng giống một cái chiêng nhưng lại có vẻ nặng và dày hơn nhiều so với một cái chiêng bình thường. Màu sắc của nó là màu do ánh đèn xanh đen yếu ớt chiếu vào. Người đàn ông mặc hakama cầm cái dùi gỗ đặt trên bực lên rồi gõ hai lần vào chính giữa cái chuông nhưng trông giống cái chiêng đó. Rồi ông ta đứng dậy, rời khỏi chỗ cửa dẫn ra hành lang và tiến về phía sâu bên trong. Lần này, ngược lại với lúc trước, tiếng bước chân lui về phía xa và nhỏ dần đi. Rồi cuối cùng, nó dừng hẳn ở một nơi nào đó. Vẫn ngồi lại, Sōsuke thấy sửng sốt. Anh tưởng tượng xem lúc này đang có chuyện gì xảy ra với người đàn ông mặc hakama kia. Nhưng ở trong góc vẫn tĩnh lặng hoàn toàn. Cả Sōsuke và những người đang ngồi cùng anh, chẳng ai chuyển động cơ mặt cả. Dù vậy, lòng Sōsuke vẫn chờ đợi điều gì đó đến từ phía bên trong. Bỗng âm thanh của tiếng chuông lại vang lên bên tai anh. Đồng thời, có tiếng bước chân đang bước trên hành lang dài và tiến lại gần phía anh. Từ chỗ cửa dẫn ra hành lang, người đàn ông mặc hakama lại xuất hiện, không nói gì, ông ta bước xuống cửa trước, rồi biến mất trong làn sương giá. Tiếp theo, lại có một người đàn ông mới thay thế ông ta, đứng dậy, đánh cái chuông hồi nãy. Sau đó, ông ta lại bước ra hành lang và đi về phía trong cùng. Sōsuke vừa quan sát quy trình đang diễn ra trong im lặng này vừa đặt tay lên gối và đợi đến lượt mình.

Một lúc sau, khi người đàn ông ngồi cách Sōsuke một người đứng dậy rồi đi, anh nghe thấy tiếng hét lớn ở phía bên trong. Vì tiếng động phát ra ở khoảng cách xa nên không vang vọng mạnh đến nỗi đập dữ dội vào màng nhĩ của Sōsuke, nhưng vẫn cảm nhận được người ta đã dành trọn sinh lực để hét lên. Nó còn mang điểm đặc biệt mà chỉ có thể phát ra từ cổ họng của một người. Khi người đàn ông ngay

¹ Một loại vải được sản xuất ở vùng Kogura, nay thuộc tỉnh Fukuoka Nhật Bản, vải có họa tiết là các sọc dọc được dệt từ tơ sống chất lượng cao.

trước mình đứng dậy, Sōsuke mất hết bình tĩnh vì bị ý nghĩ là cuối cùng đã đến lượt mình chi phối.

Sōsuke chuẩn bị câu trả lời của riêng mình đối với công án mấy hôm trước. Nhưng nó chẳng qua chỉ là một thứ mơ hồ và mong manh. Một khi đã bước vào trong phòng thì bắt buộc phải trình bày ý kiến của mình, không còn cách nào khác, anh định sẽ trả lời qua loa như thể là đã nắm được những điều mình không hiểu. Ngay cả trong mơ anh cũng chưa từng nghĩ rằng mình có thể vượt qua được thử thách này nhờ vào những câu trả lời chẳng có chút hy vọng nào. Đương nhiên là anh không định qua mặt lão sư. Lúc đó, Sōsuke còn có chút nghiêm túc. Anh xấu hổ về sự trống rỗng của bản thân khi phải bước vào phòng vì nghĩa vụ mà không có câu trả lời nào ngoài những thứ mơ hồ vừa nảy ra trong đầu, thứ đó giống như cái bánh mochi được vẽ trong một bức tranh.

Sōsuke đánh chuông giống như những người khác đã làm. Nhưng vừa đánh, anh vừa hiểu rằng mình không có khả năng để gõ được cái chuông bằng chiếc dùi gỗ như mọi người. Anh vô cùng ghê tởm bản thân bởi thấy mình giống một con khỉ chỉ bắt chước mọi người rung chuông.

Vừa mang nỗi sợ hãi về bản thân yếu hèn của chính mình, anh vừa rời khỏi cửa ra vào rồi bắt đầu giẫm chân xuống hành lang lạnh lẽo. Đó là một hành lang dài. Tất cả các căn phòng ở bên phải đều tối om. Sau khi rẽ ở hai góc, anh thấy có ánh đèn chiếu vào cửa trượt trước mặt. Sōsuke đi đến ngưỡng cửa đó rồi dừng lại.

Nghi lễ dành cho người bước vào phòng là cúi đầu chào lão sư ba lần. Cũng giống như cách chào hỏi thông thường, mọi người sẽ cúi đầu xuống sát đến tận chiếu tatami, đồng thời mở hai lòng bàn tay ra hướng lên trên, hai bàn tay đó đặt ngang với đầu, hơi nâng lên đến gần tai như thể đang dâng vật gì đó. Sōsuke quỳ gối ở ngưỡng cửa, cúi chào giống như quy định. Bỗng trong phòng đáp lại:

“Chỉ cần cúi chào một lần là được.”

Sōsuke bỏ qua các bước sau đó rồi bước vào trong phòng. Trong phòng được chiếu sáng bởi một ngọn đèn lờ mờ. Ánh sáng đó yếu ớt đến nỗi không đủ để người ta đọc sách, kể cả nó được viết bằng chữ thật to. Sōsuke trình bày về những trải nghiệm của mình từ trước cho đến hôm nay, trong ánh đèn le lói như vậy, anh không thể nhớ được những người đang thực hiện nghi lễ trong đêm. Ánh sáng này đương nhiên là mạnh hơn ánh trăng và không có màu trắng xanh giống như vậy,

nhưng nó cũng giống như ánh trăng, chỉ chút nữa thôi sẽ chìm vào một vùng mờ mịt.

Trong ánh đèn lạng lẽ và không rõ ràng này, Sōsuke đã nhận ra người mà Gidō gọi là lão sư đang ngồi đối diện cách mình một khoảng bốn, năm thước. Như mọi khi, khuôn mặt của ông ta vẫn không chuyển động giống như một vật đúc bằng kim loại và có màu đồng. Trên người lão sư là một tấm áo cà sa có màu vừa giống màu nâu, vừa giống như màu quả hồng, vừa giống màu trà. Tay và chân đã bị che khuất, chỉ nhìn thấy từ phần cổ trở lên của ông ta. Khuôn mặt đó làm cho người khác bị thu hút, dường như ông ta vô cùng hài lòng với sự uy nghiêm và căng thẳng của mình, không hề sợ hãi dù thời gian trôi qua thế nào đi nữa. Ông ta có cái đầu nhăn bóng.

Ngồi trước mặt lão sư, Sōsuke chẳng có chút khí thế gì, những lời mà anh nói ra chỉ vền vện trong một câu.

“Cậu cần phải mang đến đây những thứ sắc bén hơn.” Ông ta lập tức nói. “Còn những điều như thế kia thì chỉ cần có chút học vấn là ai cũng có thể nói được.”

Sōsuke lui khỏi phòng như một con chó nhà có tang. Sau đó, tiếng chuông lại vang lên dữ dội.

Từ phía bên kia cửa trượt, Sōsuke nghe thấy tiếng gọi vang lên chừng hai lần: “Anh Nonaka”. Trong lúc nửa tỉnh nửa mơ, Sōsuke định đáp lại nhưng trước khi thốt ra được câu trả lời thì anh đã nhanh chóng mất nhận thức rồi lại lăn ra ngủ.

Lần thứ hai tỉnh giấc, anh ngạc nhiên bật dậy. Đi ra ngoài hiên, anh thấy Gidō đang buộc ống tay áo của bộ kimono vải bông màu lông chuột lại và hăm hờ lau chùi. Vừa vắt giẻ lau bằng đôi tay đỏ lên vì lạnh buốt, anh ta vừa chào Sōsuke với vẻ mặt hiền hòa, điềm đạm như mọi khi:

“Chào buổi sáng.”

Sáng nay, sau khi tham thiền xong, anh ta đã quay về am làm việc. Nhìn lại sự biếng nhác của mình, dù đã được đánh thức nhưng vẫn không thể dậy nổi, Sōsuke thấy vô cùng xấu hổ.

“Tôi xin lỗi vì sáng nay lại ngủ quên.”

Sōsuke rón rén đi ra giếng từ phía cửa sau. Anh múc nước lạnh lên và cố gắng rửa mặt nhanh nhất có thể. Chạm vào vùng quanh má, anh thấy râu mình đã bắt đầu mọc lờm chờm nhưng giờ trong đầu anh không có chỗ để bận tâm về việc đó. Anh không ngừng suy nghĩ về sự đối lập giữa mình và Gidō.

Theo những gì anh nghe được ở Tokyo, khi nhận lá thư giới thiệu thì nhà sư tên là Gidō này là một chàng trai với bản tính vô cùng tử tế và cho đến giờ anh ta đã tu hành khá tốt. Nhưng khi gặp mặt, Sōsuke lại thấy anh ta lễ phép như một người đầy tớ chẳng biết một chữ nào vậy. Nhìn Gidō buộc ống tay áo lên và làm việc trông chẳng có vẻ gì là chủ nhân của một cái am độc lập cả. Anh ta giống như một nhà sư làm các việc tạp vụ trong chùa hoặc một chú tiểu.

Trước khi xuất gia, nhà sư trẻ này chỉ đến đây tu hành như một người trần tục. Anh ta ngồi trong tư thế kiết già liên tục trong bảy ngày mà không hề cử động một chút nào. Cuối cùng, anh ta bị đau chân và không thể đứng dậy được đến nỗi còn phải dựa vào tường và đi men theo đó để ra đến nhà vệ sinh. Hồi đó, anh ta là một nhà điêu khắc. Vào ngày thấy mình đã giác ngộ, quá vui mừng, anh ta chạy ra ngọn

núi phía sau và hét lên thật to: “Vạn vật đã thành Phật rồi.” Sau đó, anh ta đã cạo đầu.

Nhà sư nói là đã hai năm kể từ khi mình được giao phó cho cái am này, nhưng vẫn chưa từng trải chần đệm ngay ngắn và duỗi chân thoải mái ra ngủ. Dù là mùa đông, anh vẫn mặc nguyên quần áo bình thường rồi dựa vào tường và ngủ ngời. Khi còn là một thị giả trong chùa, anh còn phải giặt cả khăn cho lão sư. Hơn nữa, những lúc tranh thủ thời gian rảnh và ngồi thiền thì từ sau lưng, anh ta sẽ bị quấy phiền bởi những trò xấu xa, bị nói những điều ác ý. Việc này đã khiến anh ta nhiều lần hối hận rằng tại sao mình lại cạo đầu và trở thành một nhà sư.

“Cuối cùng thì đạo gần đây, tôi đã thấy thoải mái hơn. Nhưng chặng đường phía trước vẫn còn dài. Thực tế, tu hành là một việc rất khổ cực. Nếu có thể làm việc đó dễ dàng thì chúng tôi chẳng ngu ngốc đến nỗi phải tu hành trong mười, hai mươi năm.”

Sōsuke sửng sốt. Ngoài việc cảm thấy khó chịu về sự thiếu chân thành và nỗ lực của mình, anh còn thấy rằng nếu không trải qua một khoảng thời gian dài thì sẽ không đạt được thành quả nào. Vậy anh đã đến tận vùng núi này để làm gì? Đây chính là mâu thuẫn hàng đầu.

“Anh nhất định không được bận tâm rằng những việc mình làm là vô ích. Nếu anh ngồi thiền mười phút thì đã có được thành công trong mười phút rồi, và đương nhiên là nếu ngồi hai mươi phút thì sẽ tích được công đức trong hai mươi phút. Hơn nữa, nếu ban đầu anh có một bước đột phá thì sau này, cứ như vậy anh sẽ có thể thực hành mà không cần phải thường xuyên đến đây nữa.”

Sōsuke thấy mình có trách nhiệm phải trở lại phòng và ngồi thiền. Lúc này, Gidō lại đến rủ anh:

“Anh Nonaka, đến giờ thuyết pháp rồi.”

Sōsuke thấy vui mừng. Anh đang phiền muộn bởi một vấn đề nan giải mà không biết làm thế nào như là đang tóm lấy một cái đầu hói, và cảm thấy mệt mỏi biết bao khi vừa ngồi thiền vừa ưu tư. Vì thế, dù công việc có tiêu hao bao nhiêu sinh lực đi nữa với anh cũng chẳng sao, bởi anh muốn để cơ thể mình được hoạt động một cách tích cực hơn một chút.

Địa điểm thuyết pháp nằm cách Nhất Song Am khoảng hơn một trăm mét. Nếu đi qua trước ao sen, rồi không rẽ trái ở đó mà đi thẳng đến hết đường thì sẽ

thấy một mái hiên lợp ngói dày đặc, cao trội lên giữa rừng thông. Gidō nhét cuốn sách có bìa đen vào túi áo. Còn Sōsuke thì đương nhiên là tay không. Thậm chí đến đây rồi, anh mới lần đầu tiên biết rằng thuyết pháp có ý nghĩa giống như giờ giảng trong trường học.

Phòng thuyết pháp có độ rộng phù hợp với trần nhà cao và lạnh lẽo. Màu sắc của chiếu tatami đã phai màu hòa cùng với những cột nhà cổ xưa, đem lại vẻ cũ kỹ như đang kể chuyện quá khứ xa xôi. Mọi người ngồi ở đây trông cũng thật giản dị. Mặc dù họ đã ngồi vào chỗ mà mình muốn chứ không theo sự sắp đặt nào nhưng không có một ai nói chuyện lớn tiếng hay cười đùa. Các nhà sư đều mặc áo cà sa bằng vải lanh màu lam và ngồi thành hai hàng đối diện nhau ở hai bên, ở chính giữa là một cái ghế được sơn màu đỏ son.

Cuối cùng, lão sư đã xuất hiện. Đang chăm chú nhìn vào chiếu tatami nên Sōsuke hoàn toàn không biết ông ta đi qua lối nào và đến từ đâu. Anh quan sát dáng vẻ trịnh trọng của ông ta khi từ tốn ngồi vào chiếc ghế kia. Còn có một nhà sư trẻ vừa đứng, vừa mở miếng vải màu tím rồi lấy ra một cuốn sách và cung kính đặt nó lên bàn. Sōsuke để ý cả dáng vẻ khi nhà sư cúi chào rồi lui khỏi đó.

Lúc này, những nhà sư trong hội trường đồng loạt chấp tay và bắt đầu niệm lời răn của quốc sư Musō¹. Tất cả những vị cư sĩ ngồi tự do trước và sau Sōsuke cũng hòa nhịp vào những âm thanh ấy. Khi chăm chú lắng nghe, Sōsuke thấy đó là một đoạn có chỗ ngắt nghỉ, vừa giống kinh văn, vừa giống những lời nói thông thường. Nó không quá dài và có những lời như thế này:

“Tôi có ba hạng đệ tử. Những người đã cương quyết trút bỏ mọi nhân duyên, chỉ chuyên tâm vào việc tìm hiểu rõ vấn đề của chính bản thân mình, đó được gọi là những người thuộc hạng thượng cấp. Còn những người không tu hành thuần túy và thích học những thứ tri thức hỗn tạp, thuộc hạng trung cấp.”

Ban đầu, Sōsuke cũng chẳng biết quốc sư Musō là người như thế nào. Nhưng anh đã được Gidō chỉ cho rằng quốc sư Musō và quốc sư Daitō² là ông tổ trong việc phục hồi Thiền môn. Lúc đó, Sōsuke còn nghe Gidō kể một chuyện về quốc sư Daitō: bình thường, ông vẫn luôn phần uất về việc không thể ngồi khoanh chân

¹ Tên thật là Musō Soseki (1275-1351): thiền sư có công trong việc truyền bá tư tưởng Phật giáo của tông Lâm Tế tại Nhật Bản.

² Tên thật là Shuhō Myōchō (1282-1338): thiền sư Nhật Bản thuộc tông Lâm Tế, trụ trì một chùa lớn của Kyoto.

trộn vện do một chân bị liệt. Trước lúc chết, ông nói rằng chính hôm nay sẽ cho mọi người thấy cơ thể mình phải làm theo ý mình. Vì vậy, ông đã cố để ép cái chân bị liệt phải gập lại. Và khi ngồi được tư thế kiết già rồi thì cũng là lúc máu tuôn ra ướt đầm cái áo cà sa của ông.

Chẳng lâu sau, buổi thuyết pháp đã bắt đầu. Gidō lấy cuốn sách mọi khi từ túi áo ra rồi hơi đẩy nó về trước mặt Sōsuke. Đó là cuốn *Tông môn vô tận đẳng luận*³. Lần đầu tiên Sōsuke hỏi về nó, Gidō đã nói với Sōsuke rằng đây là một cuốn sách khá khó. Cuốn sách được biên soạn bởi hòa thượng Tōrei, là đệ tử của hòa thượng Hakuin⁴. Nó được viết theo trình tự các giai đoạn của quá trình thực hành thiền, đi từ nơi nông cạn đến nơi sâu sắc, cũng như sự biến đổi các trạng thái tâm lý tương ứng với quá trình đó.

Sōsuke, người đã tham gia giữa chừng, không thể hiểu rõ được, nhưng nhờ vào năng lực giải thích của người thuyết giảng mà trong lúc ngồi im lắng nghe, anh lại thấy có những chỗ vô cùng thú vị. Ngoài ra, có lẽ là để động viên mọi người tham thiền nên các câu chuyện lịch sử về những người đã khổ nhọc đi theo con đường này từ xa xưa cũng được đưa ra trao đổi và làm cho buổi thuyết giảng sống động hơn hẳn. Và hôm nay cũng như vậy, những giữa chừng, lão sư bỗng đổi giọng:

“Gần đây có một người đã đến chỗ tôi và phàn nàn rằng mình vẫn đang chìm trong ảo tưởng.”

Đột nhiên, ông nhắc nhở về sự thiếu nhiệt huyết của một người nào đó đã đến gặp mình như vậy. Sōsuke bất giác chột dạ. Thực ra, người đã đến phòng lão sư và phàn nàn như vậy chính là anh.

Một tiếng sau, Gidō và Sōsuke lại cùng nhau đi về Nhất Song Am. Trên đường về, Gidō nói:

“Trong lúc thuyết pháp, lão sư thường châm biếm về sự vô tâm của người tham thiền như vậy.”

Sōsuke không đáp lại.

³ Được viết bởi Tōrei Enji (1721-1792): thiền sư thuộc tông Lâm Tế. Cuốn sách nói về việc tu hành tâm tính của các tín đồ Thiền tông.

⁴ Hakuin Ekaku (1686-1768): trụ trì chùa Shōinji, người đã dành những nỗ lực đặc biệt để khuyến khích việc thực hành thiền trong giới cư sĩ. Các bài viết và giáo lý của ông có đóng góp đáng kể cho sự hồi sinh của giáo phái Rinzai vào giữa thời kỳ Edo.

Trong lúc đó, ở trên núi, từng ngày vẫn cứ trôi qua. Có hai lá thư khá dài từ Oyone gửi đến. Nhưng trong đó không có chuyện gì mới đáng để cho Sōsuke phải bận tâm. Không giống như mong đợi của vợ mình, anh đã bỏ bê việc hồi âm. Anh cảm thấy nếu trước khi xuống núi, mình không thể giải quyết được vấn đề đạo trước thì việc đã cất công đến đây dường như là vô nghĩa và còn có lỗi với Gidō. Bởi vậy mà mỗi khi tỉnh giấc, có một loại áp lực khó tả cứ liên tục đè lên anh. Vì thế, khi số lần quan sát mặt trời ở chùa lặn rồi mọc càng nhiều lên thì anh càng cảm thấy bồn chồn cứ như là đang bị cái gì đó rượt đuổi từ phía sau. Nhưng ngoài cách giải quyết ban đầu ra, anh chẳng biết làm sao để tiến đến gần vấn đề đó thêm một bước. Dù suy nghĩ thế nào đi nữa, anh vẫn tin rằng cách giải quyết ban đầu là chắc chắn nhất. Tuy nhiên, đó là thứ anh tự suy ra từ logic nên vẫn thấy không hề thỏa mãn. Anh định vứt bỏ đi điều chắc chắn này và tìm kiếm một thứ chắc chắn hơn. Nhưng thứ như vậy không xuất hiện.

Anh suy nghĩ một mình trong phòng. Khi mệt mỏi, anh sẽ ra khỏi bếp và bước xuống vườn rau phía sau. Rồi anh đi vào trong cái hang được đào dưới vách đá và đứng bất động. Gidō đã nói rằng không được để mình bị phân tâm. Cậu ta nhắc anh phải dần dần hết tập trung để cuối cùng sẽ giống như một cây gậy bằng sắt. Với Sōsuke, càng nghe những lời đó thì càng cảm thấy khó khăn hơn để làm được.

“Trong đầu đã có sẵn ý nghĩ là mình sẽ làm như thế nên anh không thể làm được đâu.” Gidō còn nói thêm.

Sōsuke lại càng bất an. Đột nhiên, anh bắt đầu nghĩ đến Yasui. Nếu Yasui thường xuyên qua lại nhà Sakai và trước mắt chưa trở lại Mãn Châu thì cách tốt nhất là vợ chồng anh sẽ rời khỏi ngôi nhà đang thuê và chuyển đi đâu đó. Thay vì cứ lẩn chẩn ở đây thì việc nhanh chóng trở về Tokyo và sắp xếp mọi chuyện theo hướng đó lại hợp lý hơn. Anh lại thêm lo lắng bởi biết đâu trong khi anh vẫn thông dong ở đây thì Oyone có thể đã biết chuyện về Yasui.

“Con đường giấc ngộ có lẽ sẽ chẳng bao giờ mở ra với một người như tôi.” Sau khi suy nghĩ rất kỹ, Sōsuke nói với Gidō như vậy vào hai, ba ngày trước khi anh trở về.

“Không, chỉ cần có niềm tin thì ai cũng có thể giác ngộ được.” Gidō trả lời không chút do dự. “Anh hãy thử làm như những tín đồ cuồng nhiệt của Pháp Hoa tông¹ đang say sưa gõ trống. Khi công án đã thấm nhuần ở khắp nơi trong cơ thể anh, từ đỉnh đầu đến móng chân, thì lúc đó một vũ trụ mới sẽ xuất hiện trước mắt anh.”

Sōsuke đau khổ vô cùng bởi hoàn cảnh và bản tính của anh không phù hợp để có thể hành động quyết liệt và mù quáng đến vậy, huống chi là anh chỉ có vài ngày sống ở ngọn núi này. Anh định trực tiếp cắt đứt những vướng mắc trong cuộc sống nhưng ngược lại, anh chỉ là một kẻ ngớ ngẩn đang lạc lõng bơ vơ ở nơi đây.

Dù trong lòng nghĩ vậy nhưng anh không đủ can đảm để nói thẳng ra điều đó trước mặt Gidō. Anh nể trọng sự dũng cảm, nhiệt tình, nghiêm túc và tốt bụng của vị thiền sư trẻ tuổi này.

“Có một câu nói rằng ‘Đạo ở chốn gần nhưng người ta lại cầu nó ở một nơi xa’², đó là sự thật. Nó ở ngay trước mũi mình nhưng kiêu gì chúng ta cũng không nhận ra.” Gidō nói với vẻ tiếc nuối.

Sōsuke lại lui về phòng mình và cầm một que hương.

Thật không may là tình trạng này đã tiếp tục cho đến ngày mà Sōsuke rời khỏi núi mà chẳng có cơ hội để mở ra khía cạnh mới mẻ, nổi bật. Cuối cùng, đến buổi sáng mà mình rời đi, Sōsuke đã mạnh dạn vứt bỏ hết những luyến tiếc.

“Cảm ơn anh đã chăm sóc tôi trong một thời gian dài. Thật đáng tiếc nhưng chẳng có cách nào khác. Chúng ta sẽ gặp lại nhau vào một dịp nào đó. Chúc anh những điều tốt lành.” Anh chào Gidō.

“Chăm sóc gì cơ chứ, mọi thứ đều rất sơ suất nên hẳn là anh thấy không thoải mái. Nhưng anh đã ngồi thiền được như vậy rồi thì cũng có khác biệt kha khá đấy. Anh cất công đến đây là tốt lắm rồi.” Gidō có vẻ tội nghiệp cho anh.

¹ Cụ thể là các tín đồ của giáo phái Pháp Liên Hoa, một giáo phái do nhà sư Nichiren (Nhật Liên, 1222-1282) sáng lập. Các tín đồ của giáo phái này khi thực hành niệm Kinh Pháp Hoa sẽ gõ vào trống hoặc một khối gỗ và niệm theo nhịp gõ đó.

² Một câu nói của Mạnh Tử trong phẩm Ly Lâu thượng (nguyên văn: 道在邇，而求諸遠；事在易，而求諸難： Đạo tại nhĩ nhi chư viễn).

Nhưng Sōsuke nhận ra rõ ràng rằng mình chỉ đến đây để giết thời gian. Anh hổ thẹn vì thấy mình không xứng đáng để được người ta bao biện cho như vậy.

“Giác ngộ nhanh hay chậm hoàn toàn là do bản tính của mỗi người nên không có cái nào là tốt hay cái nào là dở. Cũng có người dễ dàng đạt được nhưng sau đó lại bế tắc và không phát triển thêm được gì, tuy nhiên cũng có người ban đầu tốn nhiều thời gian nhưng cuối cùng lại đạt đến mức vô cùng đáng hài lòng. Anh nhất định không được thất vọng. Nhiệt huyết là thứ quan trọng. Giống như cố hòa thượng Kōsen³, ban đầu ông theo học Nho giáo và đến tuổi trung niên ông mới tu hành, nhưng từ lúc trở thành nhà sư cho đến ba năm sau đó ông chẳng thông suốt được một giới luật nào. Ông ấy nói rằng nghiệp của mình nặng nên không thể giác ngộ được đến nỗi mỗi sáng ông ấy còn cúi đầu trước nhà vệ sinh. Nhưng sau này, ông đã có thể trở thành một người thông thái đến thế. Đây là một ví dụ phù hợp nhất.”

Có vẻ như Gidō nói ra chuyện này để một lần nữa gián tiếp nhắc nhở Sōsuke rằng dù có trở về Tokyo đi nữa thì cũng không từ bỏ việc tu tập. Sōsuke nín lặng lắng nghe những lời Gidō nói. Nhưng trong lòng anh thấy như thể những thứ quan trọng đã gần như vượt qua. Anh đã đến để được ai đó mở cánh cổng ra cho mình, nhưng đầu anh có gõ cánh cổng thì người gác cổng ở phía bên kia cánh cổng cũng không lộ mặt ra. Và anh chỉ nghe được một câu rằng:

“Có gõ cũng vô ích thôi. Hãy tự mở nó mà vào đi.”

Anh suy nghĩ xem làm thế nào để mở then cài của cánh cổng này. Rõ ràng trong đầu anh đã chuẩn bị sẵn phương tiện và cách thức để làm việc đó, nhưng anh lại không thể nuôi dưỡng được chút sức lực nào để thực sự mở được nó ra. Vì thế, chỗ anh đang đứng chẳng khác gì với ngày xưa, hời hợt mà anh không suy nghĩ về vấn đề này. Vẫn như trước đây, anh bị bỏ lại trước cánh cửa đã đóng mà hoàn toàn bất lực. Anh đang sống một cuộc sống bình thường dựa vào nhận thức của bản thân. Anh thấy đáng tiếc rằng nhận thức đó lúc này đang nguyên rửa chính mình. Ngay từ ban đầu, anh đã một mực đổ kị với những kẻ khờ khạo, không biết chọn lọc hay cân nhắc. Mặt khác, anh vô cùng ngưỡng mộ mức độ chuyên tâm đến nỗi bỏ qua những tri thức thông thường của những con người lương thiện mang trong mình

³ Kōsen (1816-1892): trụ trì của chùa Engakuji (hình mẫu cho ngôi đền được mô tả trong Cánh cổng), ông đã giáo dục cả các sinh viên trung học và đại học, ngay cả khi họ trải qua giáo dục nghiêm ngặt trong chương trình giảng dạy thời kỳ đó đã được phương Tây hóa rất nhiều, và do đó đã góp phần làm nổi lên, đặc biệt là trí tuệ và mối quan tâm đến thiên.

một đức tin mãnh liệt. Dường như từ khi sinh ra, số phận của Sōsuke đã được sắp đặt là phải tha thân thật lâu bên ngoài cánh cổng. Điều này chẳng có gì phải bàn cãi nhưng mâu thuẫn ở chỗ là anh cứ cố tình đi đến tận cánh cổng mà kiêu gì mình cũng không bước vào được. Anh ngoái nhìn phía sau nhưng hoàn toàn chẳng có dũng khí để quay lại con đường ban đầu. Anh quan sát phía trước. Ở đó có một cánh cổng kiên cố cứ mãi chặn lại phía trước. Anh không phải là người bước qua cánh cổng cũng không phải là người sẽ bằng lòng với việc không bước qua cánh cổng. Tóm lại, anh là một người bất hạnh phải đứng khựng lại dưới cánh cổng và đợi cho đến khi mặt trời lặn.

Trước khi lên đường, Sōsuke cùng Gidō đến chỗ lão sư để từ biệt. Lão sư dẫn họ qua một căn phòng có lan can với phần hiên nằm bên trên ao sen. Gidō đứng ở phòng bên cạnh rồi pha trà mang đến.

“Có lẽ Tokyo vẫn đang còn lạnh nhỉ?” Lão sư nói. “Dù là ít ỏi nhưng anh đã hiểu được gì đó. Sau khi trở về anh sẽ thoải mái hơn, nhưng cũng thật đáng tiếc.”

Anh lễ phép cảm tạ lời chào này của lão sư rồi rời khỏi cánh cổng chùa mà anh đã bước vào mười ngày trước. Những cây tuyết tùng với phần ngọn chen chúc, bao trùm lấy mùa đông, vươn lên sừng sững thành một màu đen sau lưng anh.

Bước qua ngưỡng cửa nhà mình, Sōsuke vẽ nên một dáng vẻ đáng thương ngay cả trong mắt anh. Mười ngày qua, mỗi sáng anh đều rửa mặt bằng nước lạnh và không hề chải đầu. Đương nhiên là anh cũng chẳng có thời gian rảnh để cạo râu. Nhờ lòng tốt của Gidō, anh đã ăn ngày ba bữa cơm nấu bằng gạo trắng nhưng đồ ăn kèm thì chỉ có những thứ như rau luộc, củ cải luộc. Mặt anh xanh xao hẳn đi và hơi hốc hác so với trước lúc ra khỏi nhà. Hơn nữa, anh vẫn chưa thể cắt bỏ hoàn toàn được thói quen là cứ liên tục suy nghĩ như lúc còn ở Nhất Song Am. Cảm giác như thể mình là một con gà mái đang ấp trứng vẫn còn lại đâu đó, vì thế đầu anh không hoạt động thoải mái như mọi khi được. Mặt khác, anh lại bận tâm về chuyện của Sakai. Điều làm anh bận tâm chính xác hơn là tình hình của người em trai được Sakai gọi là nhà thám hiểm, thứ đã vang vọng vào tai Sōsuke, và của Yasui, người bạn của cậu em trai, thứ đã làm xao động tâm trạng của Sōsuke. Nhưng anh chẳng có dũng khí để tự mình đi đến chỗ chủ nhà và làm rõ chuyện đó. Anh lại càng không thể gián tiếp hỏi điều này từ Oyone. Trong khoảng thời gian ở trên núi, không có ngày nào mà anh không lo lắng và mong rằng chuyện đó đừng đến tai Oyone.

Ngồi trong phòng khách của ngôi nhà quen thuộc mà anh đã sống ở đó từ vài năm nay, anh hỏi:

“Chỉ là một chuyến đi ngắn bằng tàu hỏa nhưng chắc là do cảm giác nên anh thấy mệt. Lúc anh đi vắng không có gì đặc biệt xảy ra chứ?”

Thực ra thì biểu cảm trên khuôn mặt của anh là ngay cả một chuyến đi ngắn bằng tàu hỏa anh cũng không thể chịu đựng được.

Oyone vốn luôn mỉm cười khi ở trước mặt chồng mình, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, nhưng hôm nay thì khác. Cô cảm thấy tội nghiệp cho người chồng khi đã vất vả đến một nơi yên tĩnh để nghỉ ngơi nhưng ngược lại sức khỏe còn tệ hơn cả lúc trước. Cô thấy khó lòng mà nói thẳng ra được.

“Dù có nghỉ dưỡng thế nào nhưng về đến nhà cũng sẽ hơi mệt đấy. Trông anh như một ông cụ vậy. Anh hãy nghỉ ngơi một chút rồi đến nhà tắm công cộng, sau đó đi cắt tóc và cạo râu nhé.” Cô sôi nổi nói.

Vừa nói cô vừa lấy chiếc gương nhỏ từ ngăn kéo bàn ra cho anh xem.

Nghe những lời của Oyone, Sōsuke mới bắt đầu cảm thấy như thể có một cơn gió đã quét đi không khí của Nhất Song Am. Anh đã trở lại là Sōsuke trước đây, người đã một lần rời khỏi ngọn núi rồi quay về nhà.

“Từ sau hôm đó, Sakai có cho người đến đây nói gì không?”

“Không, chẳng có ai cả.”

“Về chuyện của Koroku cũng không có gì à?”

“Không.”

Koroku đến thư viện nên lúc đó không có ở nhà. Sōsuke mang theo khăn lau và xà phòng rồi đi ra ngoài.

Ngày hôm sau, khi đến cơ quan, anh đều được mọi người hỏi thăm xem bệnh tình thế nào. Trong đó, cũng có người nói là hình như anh hơi gầy đi. Sōsuke nghe điều này như là có ý mỉa mai một cách vô tình. Người đồng nghiệp đọc Thái căn đằm chỉ hỏi thăm anh là mọi chuyện thế nào, có suôn sẻ không. Câu hỏi này cũng làm Sōsuke cảm thấy khá khổ sở.

Tối hôm đó, anh lại bị Oyone và Koroku thay nhau hỏi cặn kẽ về chuyện ở Kamakura.

“Hắn là thoải mái lắm nhỉ? Có thể đi vắng mà chẳng phải bận tâm gì.” Oyone nói.

“Một ngày, anh phải trả bao nhiêu để người ta cho anh ở đó?” Koroku hỏi.

“Vác súng lên rồi đi săn cũng thú vị lắm nhỉ?” Koroku lại nói.

“Nhưng mà cũng nhàm chán chứ. Cô quạnh như vậy cơ mà. Chắc là anh không thể nào mà chỉ ngủ từ sáng đến tối phải không?” Oyone nói.

“Nếu đó không phải là nơi có thể ăn những đồ ăn bổ dưỡng hơn một chút thì quả là sẽ không tốt cho cơ thể nhỉ?” Koroku nói.

Tối hôm đó, Sōsuke đi ngủ và quyết định rằng ngày mai anh sẽ đến chỗ Sakai để hỏi cho rõ ràng về tin tức của Yasui. Trong trường hợp mà cậu ta vẫn đang còn ở Tokyo và thỉnh thoảng sẽ qua lại nhà Sakai thì anh sẽ chuyển nhà đến một nơi thật xa.

Ngày hôm sau, ánh mặt trời vẫn chiếu rọi lên đầu Sōsuke như bình thường rồi lặn xuống ở phía tây mà không có gì đặc biệt xảy ra. Tối đến, trước khi ra khỏi cổng, anh nói:

“Anh đi đến chỗ Sakai một chút đây.”

Anh leo lên con dốc không có ánh trăng. Khi vừa bước chân trên lối đi rải sỏi được ánh đèn bằng khí gas chiếu sáng, vừa mở cánh cổng phụ ra, anh đã lấy can đảm bằng cách tự nhủ rằng sẽ không xảy ra chuyện đêm nay anh chạm mặt Yasui tại đây. Dù vậy thì anh vẫn cố tình đi cửa sau và không quên hỏi xem trong nhà có khách nào không.

“Thật vui vì anh đã đến. Trời vẫn đang lạnh lắm nhỉ?”

Người chủ nhà vẫn khỏe khoắn như mọi khi. Có rất đông trẻ con đang xếp hàng đằng trước, anh ta gọi một đứa trong đám con nít và chơi oẳn tù tì với nó. Đứa trẻ chơi với anh ta khoảng sáu tuổi. Trên đầu cô bé buộc một cái nơ viền màu đỏ giống như một con bướm, cô bé nắm chặt bàn tay nhỏ với một lực thật mạnh như thể không để thua Sakai rồi nhanh chóng đưa ra trước. Ngược lại với dáng vẻ kiên quyết cùng với sự nhỏ nhắn của nắm tay cô bé là nắm đấm khá to của Sakai. Điều này tạo nên một sự tương phản và làm cho mọi người đều buồn cười. Vợ anh ta ngồi cạnh lò than đang quan sát và nói:

“Xem kìa, lần này Yukiko thắng rồi!” Cô ta nói với vẻ thích thú và để lộ những chiếc răng đẹp đẽ.

Cạnh chỗ bọn trẻ ngồi có rất nhiều viên bi màu trắng, đỏ và xanh lam.

“Cuối cùng cũng thua Yukiko rồi.” Sakai nói, rời khỏi chỗ rồi hướng về phía Sōsuke: “Thế nào? Chúng ta rút vào trong hang chứ?” Anh ta nói rồi đứng dậy.

Trên cái cột ở thư phòng, thanh kiếm Mông Cổ dựng trong cái bao bằng vải gấm vẫn treo lủng lẳng như mọi khi. Trong bình hoa có cắm những cành hoa cải vàng đã nở. Nhìn vào cái bao đựng nhiều màu sắc rực rỡ nằm ở giữa cái cột, Sōsuke nói:

“Nó vẫn được treo ở đây nhỉ?”

Sâu thẳm trong đầu mình, anh dò xét biểu cảm của người chủ nhà:

“Vâng, nó làm mọi người hiếu kỳ quá mức. Cái thanh kiếm Mông Cổ này.” Sakai trả lời. “Nhưng thằng em trai điên rồ của tôi mang thứ đồ chơi đó đến và định

dụ dỗ ông anh của nó nên chẳng phải đó là một món đồ thật phiền toái sao?” Sakai nói.

“Từ dạo đó, cậu ấy thế nào rồi?” Sōsuke không ngần ngại hỏi.

“Vâng, cuối cùng thì bốn, năm ngày trước nó đã quay lại Mông Cổ rồi. Nó hoàn toàn hợp với Mông Cổ. Sau khi tôi nói là một kẻ man rợ như nó không thể hòa hợp với Tokyo được đâu nên hãy sớm trở về Mông Cổ đi, thì nó nói rằng mình cũng nghĩ vậy và đã trở về thật rồi. Sẽ hay hơn nếu nó là người ở phía bên kia của Vạn Lý Trường Thành và tìm kiếm kim cương ở sa mạc Gobi.”

“Thế còn người đi cùng với cậu ta thì sao?”

“À, cậu Yasui ấy hả? Đương nhiên là cũng cùng quay lại đó rồi. Trở thành những người như vậy rồi nên trông cậu ta chẳng có vẻ gì là ổn định cả. Tôi đã nghe nói là trước đây cậu ta đã từng học ở Đại học Kyoto cơ đấy. Chẳng biết sao lại thay đổi đến vậy nhỉ?”

Mồ hôi chảy ra từ nách Sōsuke. Anh hoàn toàn không muốn nghe xem Yasui đã thay đổi như thế nào, không ổn định như thế nào. Nhưng anh thấy may mắn như thế có ông trời phù hộ bởi vẫn chưa để lộ ra với Sakai rằng anh đã từng học cùng trường đại học với Yasui. Sakai là người đã đề nghị rằng sẽ giới thiệu anh với em trai anh ta và Yasui khi anh ta mời họ đến ăn tối. Anh đã khước từ và tránh được sự mất mặt nếu xuất hiện hôm đó, nhưng cũng không thể không có chuyện là tối hôm đó, tình cờ Sakai đã nhắc đến tên của anh trước mặt hai người kia. Lúc này, Sōsuke mới cảm nhận được việc một người có tội lỗi sống ở trên đời mà sử dụng một cái tên khác mới có ích làm sao. Sōsuke rất muốn hỏi Sakai rằng: “Anh có nhắc đến tên tôi trước mặt Yasui không?” nhưng dù gì anh cũng đã chẳng thể cất lời.

Cô giúp việc mang ra một cái khay đựng bánh kẹo to và dẹt, trên đó để một thứ bánh rất kỳ lạ. Có thể nhìn xuyên vào trong những viên thạch to như một bìa đậu phụ và thấy hai con cá vàng. Lưỡi dao sẽ được đưa vào đó để cắt ra rồi chuyển sang đĩa mà không phá vỡ hình dạng ban đầu. Sōsuke liếc nhìn và chỉ thấy rằng nó thật lạ lùng. Nhưng đầu óc anh đang bị thứ khác xâm chiếm. Bỗng người chủ nhà nói:

“Thế nào? Anh ăn một miếng đi.”

Vẫn như mọi khi, anh ta sẽ đưa tay ra trước.

“Đây là thứ mà hôm qua tôi nhận được khi đến dự một đám cưới bạc nên là một thứ vô cùng may mắn đấy. Anh thấy sao nếu ăn một miếng để được may mắn như họ?”

Mượn lý do là muốn được chia sẻ may mắn, Sakai phồng má ăn không biết bao nhiêu miếng bánh khá là ngọt này. Anh ta là người tháo vát, khỏe mạnh như thể là rượu hay trà cũng uống được, cơm hay bánh cũng ăn được.

“Thực ra mà nói, nếu hai vợ chồng sống với nhau hai mươi, ba mươi năm cho đến khi chỉ còn toàn nếp nhăn, thì cũng chẳng có gì đáng phải chúc mừng nhỉ? Nhưng mọi thứ cũng có tính tương đối thôi. Có lần đi qua trước công viên Shimizudani, tôi đã gặp một chuyện đáng ngạc nhiên.”

Sakai mang câu chuyện đến một hướng kỳ quặc. Cách anh ta cứ chuyển từ chuyện này sang chuyện khác mà không làm vị khách của mình mất hứng như thế này là phong thái thường có của một vị chủ nhà đã quen với việc xã giao.

Theo như anh ta nói, trong dòng nước hẹp giống như một con mương chạy từ Shimizudani đến cầu Benkei, vào đầu mùa xuân sẽ có vô số ếch con được sinh ra. Trong lúc chúng chen chúc, kêu vang rồi sinh trưởng, tình yêu của hàng trăm đến hàng nghìn cặp ếch sẽ được hình thành dưới cái mương đó. Những con ếch sống trong tình yêu như thế có ở khắp nơi, từ Shimizudani cho đến cầu Benkei, chúng chen chúc chỉ đủ để không chồng chất lên nhau và tràn ngập sự hạnh phúc. Rồi mấy tên oắt con hoặc những kẻ nhàn hạ đi qua, ném đá và tàn sát một cách dã man những cặp vợ chồng ếch, nhiều đến mức không đếm xuể.

“Xác chết ngồn ngộn chính là việc này. Tất cả chúng đều là những cặp vợ chồng nên thật đáng thương. Tóm lại là trong lúc đi khoảng hai, ba trăm mét qua chỗ đó không biết là sẽ gặp bao nhiêu bi kịch nữa. Nghĩ đến điều đó tôi lại thấy quả thực chúng ta thật hạnh phúc. Bởi chúng ta không phải lo sợ rằng có ai đó căm ghét việc mình và vợ mình trở thành vợ chồng và bị ném đá vỡ đầu, có phải không? Thế nên, nếu cả hai vợ chồng cùng nhau sống bình an trong hai mươi, ba mươi năm thì hẳn là việc rất đáng chúc mừng. Vì vậy, có lẽ anh cần ăn một miếng để được chia sẻ may mắn đấy.” Sakai nói rồi cầm đũa vào miếng bánh và đưa ra trước mặt Sōsuke.

Sōsuke vừa cười méo mó vừa nhận lấy.

Sakai cứ tiếp tục nói không biết bao nhiêu là chuyện nửa đùa nửa thật như thế này nên chẳng còn cách nào khác, Sōsuke cũng vô tình bị cuốn theo. Nhưng chắc

chấn rã trong lòng anh không thể vô tư như người chủ nhà của mình được. Anh xin phép ra về rồi bước ra ngoài. Trong màu đen thẳm của bầu trời không có ánh trắng, anh cảm thấy có một sự khổ đau và sợ hãi mà chẳng biết được đó là gì.

Thực ra, anh đã đến nhà Sakai với ý định là để trút bỏ gánh nặng của mình. Để đạt được mục đích này, anh đã chịu đựng sự hổ thẹn và khó chịu rồi dẫn dắt cuộc trò chuyện một cách có chiến lược với người chủ nhà tốt tính và vô cùng thẳng thắn. Hơn nữa, anh đã hoàn toàn không thể biết được gì về những chuyện anh muốn biết. Anh cũng thấy không cần thiết phải dành ra dũng khí để thổ lộ về những góc khuất của mình.

Cơn giông định lướt qua đầu Sōsuke, dường như đã đi qua sát sạt mà không chạm vào đầu anh. Nhưng đầu đó, anh có dự cảm xấu rằng nổi bất an giống như thế này, từ giờ trở đi sẽ lặp đi lặp lại nhiều lần với nhiều mức độ. Làm cho nó lặp đi lặp lại là việc của ông trời. Còn trốn chạy khỏi nó là việc của Sōsuke.

Bước sang tháng mới, cái lạnh cũng dịu đi phần nào. Việc sa thải nhân viên ở các cục, các phòng ban diễn ra khá nhiều giữa những tin đồn có liên quan đến chuyện tăng lương cho công chức tất yếu phải xảy ra cũng đã hoàn tất trước những ngày cuối tháng. Trong khoảng thời gian đó, tên của cả những người quen và không quen bị sa thải không ngừng vang lên lôm bôm bên tai của Sôsuke. Thỉnh thoảng, anh về nhà và nói với Oyone:

“Có thể lần tới sẽ đến lượt anh.”

Oyone lắng nghe điều đó vừa như là một lời đùa vừa như là sự thật. Có vài lần hiếm hoi, cô hiểu rằng đó như là một điềm báo cố tình gợi nên một tương lai lẫn khuất. Giống với Oyone, những lời nói đó cũng luẩn quẩn như mây mù trong lòng Sôsuke, người đã nói ra những điều đó.

Bước sang tháng mới, khi được thông báo là những xáo trộn ở cơ quan tạm thời lắng xuống, Sôsuke nhìn lại số phận vẫn còn sống sót của mình và thấy đó như là một điều hiển nhiên. Anh cũng nghĩ đó như là sự trùng hợp. Vừa đứng, anh vừa nhìn xuống Oyone và nói với vẻ ủ dột:

“Chà, anh đã thoát rồi.”

Oyone thấy bộ dạng chẳng vui cũng chẳng buồn đó thật khôi hài như từ trên trời rơi xuống.

Hai, ba ngày sau, Sôsuke được tăng lương tháng thêm 5 yên.

“Dù không được tăng 25% như quy định nhưng cũng chẳng còn cách nào khác. Bởi vẫn còn rất nhiều người phải nghỉ việc hoặc vẫn giữ nguyên mức lương như cũ.”

Sôsuke tỏ vẻ hài lòng giống như thể 5 yên này là số tiền lớn hơn những gì mà anh xứng đáng được nhận. Còn đương nhiên, trong lòng Oyone chẳng có gì đáng để phải phàn nàn.

Tối hôm sau, trong bữa ăn, Sôsuke quan sát con cá với cái đầu vẫn còn nguyên trên khay của mình còn cái đuôi thì nằm ở mép đĩa. Anh hít hà mùi cơm nhuộm

màu đậm đỏ. Oyone sai Kiyo đi mời Koroku, người vừa mới chuyển đến nhà Sakai về.

“Chà, ngon quá.” Koroku nói và bước vào từ phía bếp.

Lúc này, đã có thể nhìn thấy lác đác hoa mơ. Những bông hoa nở sớm đã phai màu và bắt đầu rụng. Mưa cũng bắt đầu rơi như khói. Khi trời quang mây tạnh và được ánh mặt trời sưởi ấm, từ mặt đất, mái nhà, làn hơi ẩm gọi lại những ký ức của mùa xuân bùng lên. Chú chó con bắt đầu chơi đùa với cái ô đi mưa phơi ở cửa sau. Phần chớp của cái ô sáng lấp lánh giống như ảo ảnh. Có những ngày bình yên như vậy đã trôi qua.

“Cuối cùng thì mùa đông cũng qua rồi. Thứ Bảy này anh hãy đến chỗ thám Saeki để giải quyết việc của Koroku đi. Nếu cứ mặc kệ mãi như thế thì Yasu cũng quên mất đấy.” Oyone giục chồng mình.

“Ừ, chắc chắn anh sẽ đi.” Sōsuke trả lời.

Nhờ ý tốt của Sakai mà Koroku đã dọn đến sống ở đó như là một shosei. Hơn nữa, Sōsuke cũng chính là người đã nói cho Koroku biết rằng nếu có thể thì anh và Yasunosuke sẽ lo liệu phần còn thiếu. Không đợi đến khi anh mình hành động, Koroku đã lập tức trực tiếp trao đổi với Yasunosuke. Và cậu đã tự giải quyết mọi chuyện trước cả khi Sōsuke nhờ vả và đợi Yasunosuke chấp nhận.

Tất cả đã lắng xuống với hai vợ chồng vốn không thích thú gì những chuyện như thế này. Vào trưa Chủ nhật, lâu lắm rồi, Sōsuke mới đi ra nhà tắm công cộng ngoài phố để gội rửa hết cái bẩn tích tụ đã bốn, năm ngày qua. Một người đàn ông đầu trọc khoảng năm mươi tuổi và một người chừng ba mươi, có vẻ làm nghề buôn bán đang trò chuyện, họ nói rằng mùa xuân đã đến rồi và trao đổi với nhau những lời bình luận về thời tiết. Khi người đàn ông trẻ nói rằng sáng nay, ông ta đã nghe thấy những tiếng hót đầu tiên của chim oanh thì ông trọc kia trả lời rằng ông ta cũng nghe thấy một lần cách đây hai, ba hôm.

“Chúng mới bắt đầu hót nên còn dở nhỉ?”

“Vâng, vẫn chưa được mượt mà.”

Sōsuke về nhà kể lại cho Oyone nghe cuộc trò chuyện về chim oanh này. Nhìn ánh nắng dịu nhẹ đang chiếu lên mặt kính trên cửa trượt, Oyone nói:

“Thật là tốt biết bao. Cuối cùng thì mùa xuân đã đến.” Cô nhướn đôi mày tươi vui.

Sōsuke đi ra ngoài hiên, vừa cắt móng tay đã mọc dài anh vừa trả lời:

“Ừ, nhưng rồi lại sớm đến mùa đông thôi.”

Đầu vẫn cúi xuống, anh di chuyển chiếc kéo.

– Hết –